Biên Niên Ký Lâu Đài Downton

THE CHRONICLES OF DOWNTON ABBEY

Jessica Fellowes &
Matthew Sturgis



Một Kỷ Nguyên Mới

A NEW ERA



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ho Chi Minh City General Publishing House

BIÊN NIÊN KÝ

LÂU ĐÀI DOWNTON

THE CHRONICLES
OF DOWNTON ABBEY



JESSICA FELLOWES
MATTHEW STURGIS

BIÊN NIÊN KÝ LÂU ĐÀI DOWNTON

THE CHRONICLES OF DOWNTON ABBEY

NHÓM DỊCH THUẬT
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHUYỂN NGỮ



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THE CHRONICLES OF DOWNTON ABBEY
BIÊN NIÊN KÝ LÂU ĐÀI DOWNTON

ISBN: 978-604-58-0891-7

Tác phẩm này được xuất bản tại Việt Nam theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa Nhà xuất bản HarperCollins, Anh Quốc và Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP. HCM

Fellowes, Jessica

Biên niên ký lâu đài Downton / Jessica Fellowes, Matthew Sturgis ; Nhóm dịch thuật Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013.

320 tr. : hình chân dung, tranh ảnh ; 23 cm.
ISBN 978-604-58-0891-7

1. Tiểu thuyết Anh -- Thế kỷ 21. 2. Văn học Anh -- Thế kỷ 21. 3. Quý tộc -- Anh -- Tiểu thuyết . I. Sturgis, Matthew. II. Nhóm dịch thuật Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
1. English fiction --21st century. 2. English literature -- 21st century. 3. Nobility – England – Fiction.

823.92 -- dc 22
F322

Mục Lục

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh xin trân trọng giới thiệu đến độc giả hai tập sách thú vị có nhan đề: *Thế giới của Lâu đài Downton* và *Biên niên ký Lâu đài Downton* của Jessica Fellowes: nhà báo, cựu biên tập viên và là một tác gia người Anh (cuốn *Biên niên ký Lâu đài Downton* đồng tác giả với Matthew Sturgis).

Hai tác phẩm này lấy cảm hứng từ loạt phim truyền hình Anh quốc ăn khách nhất thế giới hiện nay là "Lâu đài Downton". Loạt phim này kể về cuộc sống quí tộc của gia đình bá tước Crawley và nghề người hầu qua đời sống của những gia nhân làm việc trong lâu đài Downton thời hậu kỳ triều đại Edward cùng với những thăng trầm của họ giữa những biến động lịch sử trước, trong và sau Thế chiến I… Nội dung phim bắt đầu từ sự kiện chìm tàu Titanic nổi tiếng thế giới năm 1912.

Thế giới "Lâu đài Downton" cuốn hút hàng triệu khán giả toàn cầu do tác giả kịch bản Julian Fellowes sáng tạo nên. Ông đã dựa trên bối cảnh tương tự ông đã từng sáng tạo trước đó trong bộ phim trinh thám *Gosford Park* – một bộ phim giúp ông giành giải Oscar 2002. Tác giả hai tập sách này là cháu gái của ông.

Kể từ lần đầu tiên phát sóng trên kênh ITV của Anh ngày 26 tháng 9 năm 2010, đến nay loạt phim này đã và đang thu hút hàng triệu triệu khán giả trên khắp thế giới từ châu Âu: Hà Lan, Ba Lan, Cộng hòa Séc, Bỉ, Ý, Pháp… đến châu Mỹ: Mỹ, Argentina, Mexico, Chi Lê, Brazil… rồi châu Á: Phillipines, Hồng Kông, Đài Loan – Trung Quốc, Trung Quốc… cho đến các nước thuộc châu Phi và châu Đại Dương. Loạt phim đã công chiếu đến phần 4 vào tháng 9 năm 2013.

"Lâu đài Downton" đã giành được các giải: *Golden Global Award* của Hội phóng viên Quốc tế Hollywood, đi vào lịch sử của chính giải *Primetime Emmy Award* khi nhận đủ 27 đề cử. Phim đi vào sách *Guinness* với kỷ lục: phim truyền hình sử dụng tiếng Anh được khen ngợi nhiều nhất năm 2011 và khi bắt đầu

công chiếu loạt thứ 3 "Lâu đài Downton" trở thành bộ phim truyền hình thu hút khán giả đông nhất thế giới...

Chắc chắn qua hai tập sách này, tác giả Jessica Fellowes không đơn thuần muốn chuyển tải thêm những điều chưa được thể hiện hết trên phim. Bởi lẽ, độc giả hoàn toàn có thể thưởng thức "Thế giới của Lâu đài Downton" và "Biên niên ký Lâu đài Downton" như những tác phẩm văn học độc lập với lối viết lạ. Nữ tác giả này đã xen lẫn nhiều kiểu trần thuật hiện đại với nhau qua quan điểm được gọi là "phù hợp với tinh thần thời đại": sắc sảo, tinh tế khi phân tích những mối quan hệ nhưng luôn thấm đượm tính nhân văn.

Ngoài ra, tác giả cũng đã dày công tra cứu cho phần trình bày rất chân thực những chi tiết văn hóa – lịch sử trong lối sống, quan điểm, tinh thần của cả giới quí tộc lẫn cộng đồng người hầu, nên xét trong chừng mực nào đó, hai tác phẩm này xứng đáng được xem như những tác phẩm văn học đương đại tiêu biểu viết về văn hóa và lịch sử của nước Anh trong thời đại "trước và giữa hai cuộc Thế chiến".

Với phương châm: *không ngừng tìm kiếm sách hay, sách mới, mang lại tri thức, sự hiểu biết về lịch sử và văn hóa của các nước trên khắp thế giới*, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã mua bản quyền tác phẩm từ Nhà xuất bản HarperCollins của Anh quốc và nhanh chóng xuất bản để độc giả Việt Nam thưởng thức trọn vẹn hai tác phẩm thú vị này.

Trong quá trình dịch, biên tập và xuất bản, chúng tôi khó tránh khỏi những sai sót, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quí bạn đọc. Xin trân trọng cảm ơn.

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỜI NÓI ĐẦU

Sau hai năm khá tuyệt vời vừa qua, với nguy cơ tưởng chừng như không thu được gì, tôi thường được hỏi tại sao tôi nghĩ bộ *Downton Abbey* lại thành công đến vậy. Dĩ nhiên, chuyện này thật khó mà nói được. Nếu xem truyền hình là một khoa học chính xác, hẳn không có gì được tạo ra mà không phải phá vỡ những kỉ lục trước đó. Giả sử nếu có can thiệp vào một yếu tố nào đó, thì có lẽ đó là việc chúng tôi quyết định xử trí mỗi nhân vật, mỗi thành viên của gia đình chủ và mỗi người hầu một cách đồng đều, dựa theo sức mạnh tự sự tự phát triển của họ. Tất cả nhân vậy ấy đều có những cuộc sống đầy cảm xúc với những giấc mơ, những tham vọng, chí hướng, thất vọng, và tất cả đều có những câu chuyện phía sau. Nên tôi hi vọng cuốn sách này là một lời mời gọi bạn tìm hiểu sâu hơn về những nhân vật và bối cảnh cuộc đời của họ và dựa vào đó cho phép độc giả tự phát triển mối quan hệ của mình với các nhân vật trên nền phối cảnh chúng tôi tạo nên.

Ở trên một phương diện thì quyết định viết kịch bản phim này hoàn toàn đến từ sự hiếu kỳ về cảm xúc hơn là về lịch sử. Khi lần đầu tiên Gareth Neame đưa ra gợi ý rằng, chúng tôi nên cùng nhau du hành ngược trở lại mảnh đất của bộ phim *Gosford Park*, và lần này là dành cho phim truyền hình, thoạt đầu tôi chưa dám quyết định, nhưng tình cờ là tôi đang đọc cuốn *To Marry an English Lord* (Cưới một Quý tộc Anh), cuốn này nói về các "nữ chúa" – tức những nữ thừa kế người Mỹ đã đến Anh vào những mùa hè trong suốt thập niên 1880 và 1890, và đã cứu giúp nhiều dinh cơ khổng lồ đang trong cơn túng quẫn. Tôi chợt nhận ra rằng trong khi người ta trầm trồ trước những người đẹp như Consuelo Vanderblit hay Cornelia Bradley-Martin đã băng qua biển tiến vào vòng tay của một quí tộc đang chờ đón (dù không phải lúc nào cũng được chào đón nồng nhiệt). Rất ít người chịu nghĩ về việc cũng những phụ nữ giống như thế, vốn 20, 30, 40 năm sau đã bị lãng quên trong một dinh thự khổng lồ lạnh giá nào đó ở vùng trung du, lòng đầy ghen tị với những chị em đồng hương đang sống trong những ngôi nhà tranh thoải mái, ấm áp ở Newport. Hầu hết những người ấy

đều đã sống lâu hơn lối sống mà họ từng cứu vãn, vốn đang mất dần vào thập niên 1950, 1960, sau khi đã cống hiến nhiều năm cho một hệ thống chính trị và xã hội mà sau cùng thế kỷ này cũng phải từ bỏ. Họ đã ứng phó với điều ấy ra sao? Không ngạc nhiên gì khi những suy nghĩ ấy dẫn đến nhiều suy tư hơn và nhiều nhân vật hơn, cho đến khi tôi quyết định đảm nhiệm công việc này, rồi một loạt phim đã ra đời. Nên, bạn có thể nói nữ bá tước Cora Grantham là nguồn cảm hứng khởi đầu cho loạt phim *Downton Abbey*, vì rõ ràng là đúng như vậy đấy.

Ít người rũ bỏ được những ảnh hưởng gia đình mà mình được sinh ra, và tôi không thuộc số ấy. Khi còn trẻ, các mối quan hệ của tôi là rất nhiều và toàn diện nên không tránh khỏi việc lúc này có vẻ như chúng đã mọc lên từ mồ và bước vào những trang bản thảo của tôi với một sự đều đặn tăng dần. Ở lời giới thiệu cho cuốn sách *Thế giới của Lâu đài Downton* tôi đã nói về bà dì ấn tượng, nếu không nói là cực kỳ độc đoán, của mình, bà dì Isie là mẫu hình chính cho nhân vật Violet Grantham (và cho cả Phu nhân Trentham trong phim *Gosford Park* trước đây). Bà là một phụ nữ rất biết dùng sự hài hước sắc sảo của mình để che giấu sự chịu đựng của bản thân và là người không cư xử cứng rắn với ai hơn với chính mình. Có lẽ chính ý thức tự kỉ luật cá nhân nghiêm khắc ấy đã khiến tôi vô cùng ngưỡng mộ kiểu người như bà. Nhưng, gia đình tôi không chỉ góp phần cho những phác thảo chung về nhân vật bà bá tước góa phụ mà còn cho nhiều nhân vật khác nữa. Robert Grantham chắc chắn là được tưởng tượng ra, cả về nhân cách lẫn hoàn cảnh của ông, từ người cha thân thương đã mất của tôi. Qua điều này, tôi muốn nói rằng cha tôi là một con người rất đạo đức, và có lẽ thông minh hơn Robert, vì Robert luôn bị qui định phải làm điều đúng, nhưng không bao giờ kiểm tra kết cấu xã hội của mình. Một trong những anh em trai của tôi từng nhận xét rằng nếu cha bị đâm xe xuống sa mạc và vô tình thấy một chiếc đồng hồ tính giờ giữ xe bị chôn trong cát, chắc chắn ông sẽ nhét đủ tiền tính giờ vào đó. Chúng ta đã lãng quên điều này; và không lâu trước đây, khi tôi thấy mình nhận được tờ 20 bảng thay vì tờ 10 bảng từ chi nhánh ngân hàng Tesco ở Trafalgar Square; ngày hôm sau tôi đã chạy xuyên London để trả lại số tiền thừa. Buồn thay, rõ ràng cô quản lý dễ thương ở đó nghĩ tôi đã điên mất rồi.

Nhưng, như tôi đã nói, cha tôi không bao giờ tra hỏi vị trí của ông trong thế giới, cả những thuận lợi lẫn bất lợi của nó. Giống Robert, ông nỗ lực thực hiện bổn phận của mình, và cũng giống Robert, ông nghĩ rằng nếu ý Chúa muốn ta giàu có, thì Ngài sẽ đảm bảo ta sẽ có một người thừa kế. Như với Ngài Grantham, việc phải nỗ lực kiếm tiền có vẻ khiến ông phật ý. Dĩ nhiên, ông không phải một người chống Công giáo như Robert (điều này ta không rõ), vì chúng tôi là một gia đình Công giáo. Nhưng tôi nhớ có lần ông nói rằng ông nghĩ các tôn giáo khá giống với các câu lạc bộ. Không có gì sai quá mức đối với bất kỳ tôn giáo nào, nhưng có vẻ việc thay đổi chúng là vô lễ. Hẳn Robert cũng dễ dàng nói giống thế. Và chắc chắn sẽ nói.

Báo chí cho rằng tôi quan tâm quá nhiều đến giai cấp, do đó tôi là một kẻ hợm mình. Câu đầu thì chắc có chút đúng, vì tôi mê mẩn hình ảnh do sự chọn lọc giai cấp tùy tiện tạo ra và cách nó ảnh hưởng lâu dài lên những thiên hướng và triển vọng của ta, cả vào thời nay. Một báo cáo gần đây cho Chính phủ của Đảng Lao động đã kết luận rằng dòng dõi vẫn là yếu tố qui định lớn nhất khi xét đến tương lai của chúng tôi ở nước Anh hiện đại. Có vẻ điều này hấp dẫn tôi rất nhiều, một phần vì tôi đã lớn lên trong thập niên 1960, một thế hệ chứng kiến những điều ấy đang đi đến hồi kết, và nếu bạn hỏi bất kỳ ai vào năm 1968 rằng giai cấp sẽ có tầm quan trọng như thế nào trong 40 năm nữa, hẳn họ sẽ cười vào mặt bạn. Nhưng có lẽ tôi nhạy cảm với chuyện giai cấp nhiều hơn là vì trong chừng mực nào đó, tôi được sinh ra trong một "bãi mìn" giai cấp. Dòng dõi cha tôi cao quí hơn dòng dõi mẹ tôi, nên mối quan hệ của ông bà đều không được cả hai gia đình ủng hộ. Và bà bị bắt phải đảm đương một công việc không ai muốn là phải làm sao cho mọi thứ trong đời sống của họ phải êm ả và liền mạch, khi mà trong thực tế nó lại nứt toạc đầy nhức nhối. Bà là một phụ nữ mạnh mẽ và thời trẻ bà rất đẹp, đó là một công cụ xã hội đầy sức mạnh nếu nó được mang ra chào bán đúng lúc, nhưng dù sao đi nữa bà cũng chưa bao giờ có một sự khởi đầu êm ả. Thời nay, không ai thấy khoảng cách ấy là quá lớn, bà sinh ra trong một giai cấp trung lưu đáng kính. Ông đến từ giai cấp mà một trong số anh trai tôi đã chua chát gọi là "quí tộc không ruộng", nhưng vào năm 1935 khi cha mẹ tôi cưới nhau, khoảng cách ấy là một hố thẳm. Có những phản đối trơ tráo, những khinh thị úp úp mở mở, những cái nhún vai lạnh lùng ra vẻ cư chỉ thân thiện. Tôi đã chứng kiến tất cả điều ấy, qua cặp mắt trẻ con đầy hoang mang và dần hiểu rõ hơn. Có thể nói, việc tôi đứng ở cả hai bên trong sự phân chia ấy đã tác động đến công việc của tôi, nhưng cũng có thể nói, việc người ta cho tôi là hợm mình cũng là một dấu hiệu. Chính vì tôi đồng nhất mình với cả hai phía nên cách viết của tôi đã truyền cảm hứng, nếu được phép nói, cho những khao khát về một loại công bằng xã hội mà tôi tin đó là một trong những lý do khiến tôi tạo ra được tác động đến một lượng khán giả lớn như vậy.

Hầu gái của một họ hàng bên nội tôi, một bà vú nuôi của chúng tôi lúc còn bé, là nguồn cảm hứng cho nhân vật O'Brien, một trong những nhân vật yêu thích của tôi. Cô này bắt đầu làm hầu cận cho một Phu nhân, nhưng khi thế giới cũ tan rã, cô đã thăng tiến làm hộ lý cho người già và giữ vị trí đó cho đến khi chủ mình qua đời. Nhìn bề ngoài, cô là một người khôn khéo biết nịnh đầm, nhưng thực ra cô là người mưu mô, lạnh lùng, quỷ quyệt; và dần dần cô đã đẩy toàn bộ gia đình và bạn bè của bà chủ ra xa, cho đến khi một mình cô trị vì toàn

bộ ngôi nhà Knightsbridge. Nhưng dì tôi lại không hề thấy vậy. Về bà dì tôi, bà có một quản gia trung thành, không muốn gì hơn ngoài những việc tốt cho bà, và bà không bao giờ cảm thấy sự thiếu thốn tình cảm gia đình trong nhiều năm sau đó. Có lần tôi được một phóng viên nói rằng chi tiết duy nhất anh ấy không thể nhận ra từ trải nghiệm của mình là cô hầu cận ranh ma của phu nhân. Nhưng các ghi chép cho thấy anh đã sai. Xét như một tuýp người thì các hầu cận của phu nhân mang đầy tai tiếng vì bản tính phức tạp và hay châm chọc, lo sợ trước bất kỳ thay đổi nào có thể xảy ra với địa vị của mình. Siobhan Finneran là một ví dụ hoàn hảo về tuýp người này; khi ta hiểu được những tình cảm riêng của O'Brien, ta sẽ thấy bà là một người cứng rắn, luôn suy tính nhiều và dễ tổn thương. Tôi yêu O'Brien.

Giờ tôi tiếp tục nói về nguồn cảm hứng cho các nhân vật. Nhân vật Thomas xuất thân từ một người giữ trang phục trong quá khứ làm phim của tôi. Nhân vật Isobel Crawley được xây dựng từ người cha đỡ đầu của tôi, một giáo sư tâm lý học. Nhân vật Carson thì từ bạn thân tôi, Arthur Inch, một quản gia đã nghỉ hưu và là cố vấn chính cho phim *Gosford Park*, tuy giờ ông đã mất nhưng ông thật sự là một con người đáng yêu. Nhân vật Bà quản gia Hughes thì do tôi tưởng tượng ra, nhưng chắc chắn bà đại diện cho phần lớn người hầu đã từng xem nghề phục vụ chỉ là một công việc; tức những người hầu không ghét cũng không tôn thờ chủ mình, và là những người sẽ có những tương lai khác nhau, không đam mê và cũng không hối tiếc gì. Nhân vật Mary, như tôi đã nói, là hình ảnh vợ tôi, và xét về hình thể thì họ rất giống nhau, nhưng tôi cũng đem một chút tính cách kiên cường của mẹ tôi vào trong cô, dù cô và Emma có chung tính cách là tự vạch ra cuộc sống cho mình, chứ không chịu bó buộc bởi những qui tắc của người khác.

Thực ra tôi hi vọng rằng tất cả họ đều có nguồn cảm hứng tương ứng nào đó trong thế giới thực, điều này càng giúp cho thế giới của Lâu đài Downton hiện thực hơn. Chắc chắn, những điều ấy khá thật với tôi, và tôi hi vọng cuốn sách này sẽ làm cho nó càng thật hơn nữa với bạn.

JULIAN FELLOWES



ÔNG BÀ BÁ TƯỚC GRANTHAM



GIA ĐÌNH CỦA BÁ TƯỚC GRANTHAM

Những con số cho một tuần, kết thúc vào Chủ Nhật 13 19 20

	ĂN SÁNG	ĂN TRƯA	ĂN TỐI	NHẬN XÉT
THỨ HAI	5	5	7	
THỨ BA	4	3	14	
THỨ TƯ		5	5	
THỨ NĂM	3	6	5	[illegible]
THỨ SÁU	10	14	18	
THỨ BẢY				
CHỦ NHẬT	7	7	6	
TOTAL	39			?

Đối với một hộ gia đình lớn, sự tổ chức là rất quan trọng; và điều này chắc chắn đúng với Lâu đài Downton. Phu nhân Grantham chịu trách nhiệm vạch lịch hoạt động hàng ngày, có tư vấn với ông quản gia Carson, và bà quản gia Hughes. Một khi tất cả đều nhất trí, lịch biểu cho tuần sẽ được viết ra và được treo trong phòng của người hầu.

THỜI GIAN BIỂU HÀNG NGÀY

Ngày 22, năm 1920

GIỜ	PHU NHÂN GRANTHAM	BÁ TƯỚC GRANTHAM	GIA ĐÌNH
7: 00			
8:00	*Hầu cận của Phu nhân*		
Bữa sáng	*Sửi Ko o ou*	*Dương Ko o ou*	
9:00			
10:00			
11:00		*Tài xế*	
12:00	*Thăm làng Hall*		
13:00			
Bữa trưa	*Fbeiser*		
14:00			
15:00		*Riêng*	
16:00	*Sắp xếp những buổi triển lãm*		
Bữa trà chiều			
17:00			
18:00			
19:00			
20:00			
Bữa tối	*Go5*	*Go5*	*Tiểu thư Mary* *Tiểu thư Edith*
21:00		*Dương Ko o oun*	
22:00			

Robert: *Điều ấy không tốt cho bà chút nào!*

Cora: *Đừng lo cho em. Em là người Mỹ. Đi đâu cũng mang súng".*

Robert: *Dù sao cũng cảm ơn chúa.*

Bá tước Grantham – Robert – có nhiều đức tính tốt đẹp: ông ân cần, trung thành với gia đình, yêu vợ, thương con, và là một người chủ công bằng, rộng lượng với những người xung quanh. Nhưng, với ông, tất thảy những điều ấy chỉ là thứ yếu đối với vai trò quan trọng nhất đời ông: vai trò của một bá tước đời thứ 7 của Grantham. Theo ông quan niệm, ông được sinh ra trên trái đất này với một mục đích trọng yếu duy nhất: giữ cho Lâu đài Downton ở trong trạng thái tốt đẹp và truyền giao nó trong trạng thái tốt đẹp ấy cho hậu duệ. Thế mà thần thánh có vẻ trêu chọc ông trong chuyện này: nữ thừa kế người Mỹ mà ông đã cưới để đảm bảo an toàn cho tương lai của cơ ngơi lại không hạ sinh cho ông một mụn con trai nào để kế thừa theo luật định; người thừa kế nối tiếp ông theo gia phả (tức người cháu trai cả) lại qua đời trong thảm họa tàu Titanic, khiến cho một kẻ họ hàng đàng xa, thuộc giai cấp trung lưu và vô danh – chàng Mathew Crawley – lại trở thành người thừa kế. Một cuộc chiến tranh tàn khốc đã hủy hoại những niềm tin và hi vọng của Robert, và giờ đây, trong những năm tháng hậu chiến, ông đã tiêu tán tài sản gia đình trong một công việc kinh doanh mạo hiểm, thiếu khôn ngoan, và phải đối mặt với một tương lai bất ổn về tài chính.

Sau khi bị một loạt những sự kiện mới xảy ra gây khốn đốn, thì chỉ việc nhắc đến chuyện thuê một hầu nam mới thôi cũng đủ khiến ông đau đầu. Diễn viên Hugh Bonneville đóng vai bá tước Grantham giải thích: "Mục đích của ông là bảo tồn cơ ngơi và truyền giao nó cho thế hệ sau. Nên bất kì khi nào có chuyện xảy ra đe dọa đến ông và mục đích ấy, nó sẽ khiến ông bất an". Với một người đầy thiện tâm như Robert, tình thế này còn có vẻ rất không đúng.

Nhưng nó cũng không hoàn toàn xấu. Nữ thừa kế người Mỹ mà ông đã cưới, tức Cora, là một phụ nữ kiên cường và biết cảm thông. Bất kỳ khi nào Robert cảm thấy bất an, bà luôn tự tin và không nao núng trước những khó khăn có thể xảy ra. Các cô con gái của họ không thể thừa kế Lâu đài Downton, nhưng cô con cả đã thực hiện điều tốt đẹp nhất và – rốt cục – cũng đính hôn với một





người đàn ông có khả năng thừa kế cơ ngơi Downton. Người đàn ông đó chính là Matthew và cũng là người dần dần được Robert yêu thương như con trai đẻ của mình.

Nếu có điều gì mang lại cho Robert một lợi thế trong những thời khắc thăng trầm ấy, thì chắc hẳn đó chính là cuộc hôn nhân của ông với Cora. Elizabeth McGovern, diễn viên đóng vai Cora, bà bá tước Grantham, nói về nhân vật của mình: "Bà hòa hợp với sự thay đổi dễ dàng hơn Robert nhiều, cho dù ta vẫn không biết đó là vì bà là một người Mỹ hay vì tính cách của bà. Nhưng chính sự dễ dàng hòa hợp ấy đã đặt bà vào vị trí ở giữa con cái và thế hệ cha mẹ mình".

Cora đã gò Robert vào vai trò làm cha và nhắc ông nhớ rằng ông phải bớt để tâm đến truyền thống và thanh danh, và phải quan tâm nhiều hơn đến hạnh phúc của con mình. "Cora sẵn lòng nhìn nhận Branson như một người đàn ông, chứ không phải như một tài xế", McGovern nói. Là một người mẹ, bà có một vai trò trong cuộc sống, cho dù có bất kỳ chuyện gì xảy ra, nhưng vai trò làm vợ của Robert cũng rất quan trọng với bà. Cora nhìn nhận cả hai vị thế của bà: vừa như một nữ bá tước và đảm nhiệm những bổn phận mà vai trò nữ bá tước mang lại, nhưng cũng vừa như một nguồn nâng đỡ tình cảm cho chồng mình. Nghĩa là, việc bà quyết tâm dấn thân vào những hoạt động trợ giúp thời chiến cho thấy rằng bà đã tạm gạt sang bên cuộc hôn nhân của mình trong một thời gian, bỏ mặc Robert cảm thấy cô đơn lẻ loi một mình.

Robert: *Đôi lúc tôi thấy mình như một sinh vật đứng giữa cơn phong ba, mà bản năng sinh tồn tự nhiên đã dần tan biến hết rồi.*

Hơn nữa, phần nhiều những gì Robert nhìn thấy quanh mình, và nhất là những gì ông đọc được trên báo, có lẽ chỉ càng tô đậm thêm những nỗi sợ của ông rằng ông đang trở thành một thành tố lỗi thời, mất chức năng của xã hội. Khi nước Anh bắt đầu phục hồi sau cuộc thế chiến, rõ ràng nó không có hi vọng gì sẽ quay trở lại được thời huy hoàng trước năm 1914. Năm 1920, Ngôi nhà Devonshire House, một trong những cung điện danh tiếng nhất ở Piccadilly (nơi tổ chức một bữa tiệc kỉ niệm đại thọ 60 của Nữ hoàng Victoria vào năm 1897), đã bị Công tước xứ Devonshire bán cho một nhà tài phiệt. Vị Công tước đã lụn bại vì những khoản nợ nần của người tiền nhiệm và những thuế tài sản thừa kế xuất hiện lần đầu mà gia đình ông đã phải chi trả, vốn lên đến nửa triệu bảng. (Ngôi nhà sau này đã bị phá hủy, chỉ còn sót lại hầm rượu và những cánh cổng mà thôi – về sau, những cánh cổng sẽ trở thành cổng vào của công viên Green Park). Việc bán nhà đã đặt dấu chấm hết cho một kỷ nguyên. Với Robert,









đó hẳn là một sự báo hiệu sinh động rằng kể cả những ngôi nhà giàu có nhất, danh tiếng nhất cũng không tránh khỏi những sức ép tài chính khó khăn của thế giới thời hậu chiến.

Robert: *Ông nói nghe nghiêm trọng quá.*

Murray: *Nếu không nghiêm trọng thì quả là tôi đã diễn đạt rất tồi rồi đấy.*

Một nữ công tước đã viết, "Lúc ấy báo chí nói rất nhiều về giới Nghèo mới và giới Giàu mới (giới Nghèo mới thì đáng trọng, còn giới Giàu mới thì đáng khinh) và các phu nhân thường đến ăn trưa với mẹ tôi thì phàn nàn thời hiện đại. Họ nói thuế má đã phá hoại đến như thế nào, việc thiếu nhà ở đáng sợ ra sao, các cửa hiệu thì giá trên trời, tiền lương thì quá cao, lũ trẻ thì rất hư hỏng…" Tóm lại, bầu không khí của sự khó khăn và thay đổi. Nhiều người dễ mắc một loại trầm cảm, một chứng bất mãn kéo dài, gọi là "le cafard" [bệnh u uất]. Giới chủ đất có cảm giác rằng sau khi đã chiến đấu và chiến thắng một cuộc chiến, sau khi đã hi sinh nhiều người con trai, họ đã không còn chỗ đứng trong đất nước của mình.

Robert: *Ta sẽ tổ chức đám cưới sao em? Anh nghĩ sẽ tốn nhiều tiền lắm đây.*

Cora: *Mary sẽ không bao giờ chịu làm một đám cưới rẻ tiền đâu.*

Robert: À! Không. Sẽ không có chuyện đám cưới rẻ tiền đâu.

Vương quốc nhỏ của riêng Robert đã bị đảo lộn khi tiểu thư Sybil bỏ trốn với chàng tài xế. Robert hầu như không thể nguôi ngoai trước sự việc ấy và phải cần Mary nhắc là nên cư xử tử tế hơn với Branson, không thì cả làng sẽ mãi đồn thổi vụ việc này. Bản thân Mary cũng gây không ít lo lắng cho cha mẹ mình, nhưng rốt cục cô có vẻ cũng hài lòng khi được đính hôn với người cô yêu, dù vấn đề về chi phí đám cưới, rồi việc cô và Mathew sẽ sống ở đâu là một gánh nặng rất lớn đối với Robert. Rồi lại chuyện của Edith, cô này có vẻ hoặc sẽ kết thúc là một bà cô không chồng hoặc sẽ cưới một người mà cô sẽ giống một bảo mẫu hơn một người vợ. Dù vậy, Robert vẫn ngưỡng mộ cả hai cô con gái của mình vì những giá trị riêng của họ. Bonneville nói, "Dù thế nào đi nữa, ông quả là người có khuynh hướng tự do. Ông luôn tạo ra một thái độ ra vẻ cho có khi không ủng hộ những quyết định của con gái mình. Dù ông gần như không tán đồng cách làm của Sybil, nhưng ông vẫn ngưỡng mộ sự sắc sảo của cô. Và ông âm thầm tán đồng việc họ tự vạch ra tương lai của mình – như việc Edith lái máy cày trong thời chiến".

Tuy tất cả việc ấy khiến Robert bất an, nhưng chúng không phải là nỗi lo chính của ông. Cấp bách hơn, Robert đang đối mặt với việc là ông không còn biết rõ phải làm gì để thực hiện tốt vai trò của mình trong cuộc sống nữa – một trong những điều lúc nào ông cũng vững tin mình làm được. Trong suốt thời chiến, lần đầu tiên Robert học được cảm giác thấy mình vô dụng – và ông không chịu nổi điều ấy. Bộ quân phục mà ông hãnh diện mặc trong Trận Boer đã chẳng còn gì hơn là một bộ trang phục, mỗi danh hiệu quân đội giờ đây chỉ trêu ngươi tuổi già và sự không cần thiết của ông. Trong khi vợ và các cô con gái ông đang có vẻ bận rộn hơn bao giờ hết, thực sự đóng góp sức mình cho các hoạt động hỗ trợ chiến tranh, thì ông lại chẳng làm được gì. Và bất kỳ khi nào ông có hi vọng rằng có thể giành lại vị trí quyền lực của mình một khi chiến tranh qua đi thì hy vọng ấy lại nhanh chóng bị dập tắt.

Chính cảm giác bất lực này đã dẫn đến việc Chủ nhân Grantham hôn cô hầu gái Jane; Bonneville tin rằng: "Trong suốt chiến tranh, ông có cảm giác mình đã đánh mất sự tự tin và có chút cay đắng giận dỗi. Ông cảm thấy mất đi mục đích sống trong khi Cora và các cô con gái đang dấn mình vào hoạt động hỗ trợ chiến tranh. Trung đoàn già nua của ông chỉ muốn có ông như một kẻ bù nhìn đầy danh tiếng mà thôi. Và đây chính là điều sẽ dẫn ông đến chỗ đi trệch một chút khỏi đường ray luân lý". May thay, ông đã nhanh chóng trở lại đúng đường. "Tôi nhớ Julian có lần đã nói rằng khi viết, ông luôn mặc định là về bản chất người ta đều muốn trở nên tốt đẹp", Bonneville nói. "Có thể sau cùng họ sẽ làm gì đó xấu xa, nhưng hiếm khi họ có ý định xấu ngay từ lúc đầu. Điều này rất đúng với Robert". Ông cũng may mắn ở chỗ, nhìn chung, ông và Cora có một cuộc hôn nhân đầy ân ái, tình yêu, và cùng ngủ chung mỗi tối (một điều rất khác thường trong các cặp vợ chồng quí tộc thời ấy). Như một nữ quí tộc thời này đã viết: "Trong một ngôi nhà lớn, chồng và vợ có thể sống cuộc sống riêng của mình mà không ai xen vào chuyện của ai. Tình vợ chồng thắm thiết không được xem là một nguyên liệu cần thiết cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc: truyện kể rằng có một cô gái, khi cưới phải một anh chồng khù khờ, đã nói rằng chí ít thì cô cũng sẽ không bao giờ phải ngồi kế anh trong bữa tối một lần nào nữa".

Ít ra nếu Robert gặp phải bất kỳ nhân vật quí tộc nào tại câu lạc bộ London thì hẳn ông sẽ sớm thấy rằng hoàn cảnh của ông không phải là duy nhất. Hầu hết thành viên của giới quí tộc đều cảm thấy bị giày vò, bởi những sự gia tăng khổng lồ về thuế thu nhập và thuế thừa kế tài sản (thuế thừa kế tài sản lúc được đưa ra vào năm 1894 là 8%, nhưng đã tăng lên thành 40% vào năm 1919). Đất







đai, nền tảng truyền thống cho sự giàu có của giới quí tộc, liên tục không mang lại bao nhiêu lợi nhuận. Lợi tức nông nghiệp và tiền thuê ngày càng suy giảm kể từ thập niên 1880 bởi sức ép của những mặt hàng nhập khẩu giá rẻ trên thế giới, trong khi tiền công nông nghiệp lại đều đặn gia tăng. Chiến tranh lại càng làm tiến trình này trầm trọng hơn. Nhiều điền trang nhỏ đã khánh kiệt. Giới địa chủ thì cứ mười người lại chết một. Thậm chí những điền trang lớn cũng phải vật lộn chật vật. Nhiều quí tộc quyết định bán tháo một số đất đai để trang trải cho những món nợ hoặc cho những khoản đầu tư. Ngay những năm sau Thế chiến I, người ta đã thấy đất đai được bán ra trên qui mô lớn chưa từng có trước đây. Hơn một triệu héc ta đất đã đổi chủ vào năm 1919, và trong năm sau đó con số này thậm chí đã bị vượt qua, với việc bán những điền trang khổng lồ của các công tước ở Leeds, Beaufort, Marlborough, Grafton và Northumberland. Công tước Norfolk đã bán khoảng 20.000 héc ta điền trang của ông ở Yorkshire.

Robert: *Tôi có một bổn phận còn cao hơn cả việc duy trì dòng dõi của mình. Điền trang nhất định phải là một nguồn cung chính và chống đỡ cho lâu đài hoặc sẽ chẳng còn giá trị gì nữa. Hoàn toàn chẳng còn giá trị gì nữa.*

Mất đất là điều còn khổ sở hơn là mất mặt hay xấu hổ, vì không làm được điều tổ tiên đã làm. Nó còn có nghĩa là người ta không còn có khả năng phục vụ thị trấn của mình như một chủ nhân và chủ đất quan trọng nữa, một điều vốn từng là mục đích chính yếu của một ngôi nhà vĩ đại. Robert là người rất có trách nhiệm – ý nghĩ về trách nhiệm của ông với những tá điền và nhân công của mình là một trong những lý do khiến vấn đề tài chính làm ông quan tâm nhiều đến thế. Có lẽ đó cũng là một lý do cho sự hỗn loạn: các chủ đất tàn nhẫn hẳn sẽ không kiêng dè gì khi thúc ép bắt trả tiền thuê và đẩy tá điền của họ vào cảnh lầm than. Chính bổn phận của Robert trong vai trò người quản lý điền trang đã thắp sáng trong ông niềm tin và mang lại ý nghĩa cho những quan hệ của ông: ông rất tôn trọng Carson, người mà trên thực tế ông đã chia sẻ trách nhiệm quản lý ngôi nhà và nơi Bates, ông tin mình đã vượt qua được sự phân chia giai cấp để có được một tình bạn đích thực. (Dù không phải lúc nào tôi cũng tin là Bates có chung cảm giác này ở cùng mức độ với Robert).

Ngoài đất đai và của cải, về mặt truyền thống, giới quí tộc Anh còn có danh tiếng và quyền lực chính trị. Tuy nhiên, những thứ đó cũng đang dần thui chột. Quyền lực của Thượng Nghị viện hầu như đã bị Đạo luật của Quốc hội năm 1911 cắt giảm; Luật này bác bỏ quyền phủ quyết của giới quí tộc trước những

đạo luật do Hạ Nghị viện thông qua. Danh tiếng xã hội của giới quí tộc ngày càng bị xói mòn trước sự gia tăng mạnh về số lượng những nhà quí tộc mới. Thủ tướng Lloyd George, một đối thủ cứng rắn của giới quí tộc địa chủ - cùng với gã môi giới Maundy Gregory – đã trơ tráo bán tước hiệu quí tộc cho những kẻ có tiền. Tỷ giá lúc đó là 10.000 bảng cho tước hiệu hiệp sĩ, 30.000 bảng cho tước hiệu nam tước, và hơn 50.000 bảng cho tước hiệu hàng khanh tướng. Các nhà tài phiệt mới phất lên trong ngành công nghiệp, đô thị hay báo chí – và của cải của họ lúc này đã vượt quá hầu hết giới địa chủ trừ những địa chủ cực giàu – đã nhanh chóng nắm lấy cơ hội thuận lợi này. Việc xuất hiện những "con người mới" như thế là một thách thức cho trật tự cũ. Nước Anh có lẽ đang trên đà trở thành một chế độ nhân tài và chế độ dân chủ, nhưng đây lại là những thay đổi gây bất an mà Robert phải đối mặt.

Cora: *Nhiều người đang phải sống trong những ngôi nhà nhỏ hơn ngôi nhà trước đây của họ.*

Mary: *Điều đó chỉ cho thấy rằng mẹ là người Mỹ còn con là người Anh.*

Cora có lẽ cũng không thích thú gì trước những thay đổi này, nhưng bà nhanh chóng ứng phó bằng một thái độ tích cực. Là một người Mỹ, bà có cái nhìn khác về truyền thống, một cái nhìn ít nặng nề hơn trước những kỳ vọng của tổ tiên đã qua đời và quan tâm nhiều đến việc đảm bảo cho những người gần gũi và thân thiết nhất của mình được hạnh phúc hơn là giữ vững mái nhà che đầu xưa cũ. Việc lớn lên giữa những đồng tiền đã mang lại cho Cora sự an toàn và tự tin và bà đã chinh phục được vương quốc của riêng mình. Vì dựa vào chính mình, nên bà ít cảm thấy lo sợ trước ý nghĩ rằng vương quốc ấy có thể sẽ biến mất. Nếu bà phải làm tất cả việc bà đã làm một lần nữa, bà sẽ vẫn làm như thế. Thực tế, bà khá thích thú sự thách thức: giống như những cô con gái Edith và Sybil, bà đã tìm ra được một vai trò cho mình trong suốt cuộc chiến và giờ đây khi chiến tranh đã đi qua, bà lại cảm thấy nhớ. Khi Robert trở về bên mình, bà lại càng cảm thấy vui sướng khi có thể giúp ông và giành lại một vị trí nổi bật hơn trong cuộc hôn nhân và gia đình của mình. "Bà yêu thương và nhẫn nại một cách không thể tin nổi trước những khuyết điểm của ông", McGovern nói. "Nhưng lúc ấy, bà thấy yêu ông rất nhiều. Bà lấp đầy những vết nứt – như chúng ta đều làm với những người ta yêu thương".





Cora hẳn còn vui sướng vì những lý do khác. Chắc chắn bà ý thức rất rõ rằng nhiều bạn bè của mình đang than khóc các cậu con trai. Cứ năm quí tộc ra trận thì có một người chết – một tỷ lệ cao hơn nhiều so với các nhóm khác. (Trong các nhóm khác của lực lượng Anh, tỷ lệ này là 1/8). Và dù chiến tranh đã qua đi, cũng thật khó mà không bị ám ảnh trước những hậu quả của nó. Như Nữ bá tước Fingall nhớ lại, "Tôi từng nghĩ và nói trong suốt chiến tranh rằng nếu cái danh sách thương vong ấy có thể ngừng lại, tôi sẽ không bao giờ để tâm hay càu nhàu chuyện gì nữa". "Vậy mà, khi rốt cục sự đình chiến cũng đến, chúng tôi có vẻ đã cạn hết mọi cảm xúc. Người ta không còn cảm thấy gì nữa. Chúng tôi bắt đầu hay cố gắng bắt đầu lại cuộc sống của mình. Thế giới chúng tôi từng biết đã biến mất. Chúng tôi lại tiếp tục tìm kiếm, nhưng lần này các hồn ma đi cùng với chúng tôi. Chúng tôi ngồi tại bàn ăn nhưng đã không còn những khuôn mặt thân quen nữa".

Còn một hệ quả phát sinh không ngờ đến nữa của chiến tranh. Trước chiến tranh, giới quí tộc có vẻ cách rất xa với những người ở các tầng lớp thấp hơn, nhưng trên chiến trường họ sát cánh bên nhau trong những chiến hào, còn phụ nữ làm việc cùng nhau như những y tá. Thế nên, có chút gì đó trong vẻ huyền bí của giai cấp quí tộc đã mất đi. Cora, vì là một người Mỹ, không bối rối lắm trước điều ấy, và có lẽ bà thậm chí còn chào mừng việc những trật tự cấp bậc cứng nhắc xưa cũ ấy đang mềm ra. Nhưng bà cũng ý thức rõ những thay đổi đó nhất định sẽ khiến Robert cảm thấy bất an.

Giống như chồng mình, Cora có thể rút ra sức mạnh của mình từ sự thật là hoàn cảnh của bà không phải duy nhất. Năm 1880 (khoảng 10 năm trước khi bà cưới Robert) chỉ có 4 nữ quí tộc người Mỹ ở Anh; vào thời thế chiến I, con số đó là 50. Hơn nữa, hương vị của đời sống xã hội Anh ngày càng có chất Mỹ và bớt trang trọng, nhờ vào một thế hệ mới của những nữ chúa đến từ phía bên kia Đại Tây Dương – những phụ nữ như Elsa Maxwell, Nancy Astor và Emerald Cunard. Những "nữ chúa" đầu tiên cưới quí tộc Anh đều thấy xã hội thượng lưu ngột ngạt đến không chịu nổi, đầy những trật tự cấp bậc cứng nhắc và những qui tắc hình thức. Nhưng trong thế giới thời hậu chiến, mọi thứ đột nhiên được nới lỏng ra. Cora – trong Lâu đài Downton xa xôi – có thể là cách rất xa những phòng khách quí tộc của Quí bà Cunard ở London, nhưng chắc hẳn bà cũng đang chào đón những phong cách sống và thành tựu Mỹ.

Viễn cảnh phải rời bỏ Downton và sống trong một ngôi nhà nhỏ hơn, dù đáng buồn, nhưng mang lại cho Cora một công việc thỏa mãn. Trước chiến tranh, bà có rất ít hoạt động nhàn rỗi. Một số phụ nữ là họa sĩ và nhà thêu thùa đại tài, nhưng phần đông lại tiêu tốn thời gian làm những "cái đóm", tức những thư tín cũ được cắt ra thành những đoạn dài 2-3 inch rồi gấp rẻ quạt thành những dây nến. Những "cái đóm" này được dùng để mồi lửa thay cho hòm quẹt.

"Việc biến những thư tín không dùng nữa thành những cái đóm và chất đầy hộp quả là một công việc nhàn nhã và thú vị", Phu nhân Hyde Parker nhớ lại. "Ở Melford, phòng học, thư viện và cả khuê phòng nữa, tất cả đều có những hộp đựng đóm để trên bệ lò sưởi".

Dĩ nhiên, chiến tranh đã thay đổi thời trang của phụ nữ và việc quan tâm thay đổi trang phục cho những dịp gặp gỡ nhỏ nhoi cũng bắt đầu giảm bớt. Cora rất tinh tế và sành điệu, luôn mặc đồ dài tới tận gót chân, dài hơn so với những cô con gái của bà, nên thiết kế phục trang phải tìm kiếm những bộ váy áo khoe ra được "tính cách Mỹ phóng khoáng trước sự thay đổi, hòa quyện với một sự trang trọng nhất định". Với một bộ váy áo buổi tối, họ thiết kế một bộ lấy cảm hứng từ Lanvin, một nhà thiết kế thập niên 1920 với những mẫu thiết kế có vẻ giống như quay trở lại thế kỷ XVIII. "Chúng tôi sử dụng ý tưởng này và tạo ra một hiệu ứng vòng váy mềm mại với vải đan lưới trên bộ đồ nội y bằng lụa theo tông màu đỏ anh đào sẫm", Caroline McCall giải thích. "Tôi có một bảng mẫu cũ cho đồ trang trí bằng cườm rất đẹp do một thương nhân vải tìm được và tôi đã cho may bộ váy áo dựa theo đó."

Robert thì bảo thủ hơn và ít phản ứng trước những thời trang đang thay đổi, dù hẳn ông cũng là mối quen của hiệu may Savile Row. Chiếc nơ đen của ông là do Huntsman làm ra ở hiệu đó nhưng nó không có nút thắt thời thượng năm 1920. "Dù vậy, chúng tôi cũng gắng làm cho ông hợp với thời đại một chút", McCall nói. "Những bộ vét của ông không bó chặt sát như thời ấy. Lúc này, chúng có ba, thay vì bốn nút. Đôi khi ông cũng mang cổ áo mềm trong bộ đồ nông thôn, nhưng thường là đồ thể thao, loại "double round" và "Albany" hay, trong những dịp trang trọng, là một bộ loại "tipped imperial".

Violet: *Công việc của ta là tạo ra công việc. Một quí tộc không có người hầu thì vô dụng chẳng khác gì một cái búa bằng kiếng, với địa hạt của mình.*

Robert sống đời mình theo một nhịp điệu khác với những thứ quanh ông, và ông không chắc sẽ theo kịp được thế giới hiện đại đang diễn ra quá nhanh này. "Ông có thể xoay xở để có được một nhịp điệu chậm hơn so với người khác", Boonneville nói. "Nếu bạn sống trong một thế giới mà quan tâm chính yếu của bạn là sẽ mặc gì cho bữa tối – và bạn biết rõ mình sẽ phải mang nơ trắng – thế thì bạn sẽ có thể làm mọi việc một cách từ tốn hơn. Từ quan điểm của một diễn viên, đó là một trong những điều then chốt cần lưu ý". Thế giới như Robert biết trong những năm tạo dựng sự nghiệp của ông có lẽ đang bắt đầu vỡ vụn, nhưng ông nhận ra mình phải bắt kịp thời đại nếu ông muốn sống một cuộc sống trọn vẹn và giúp đỡ những người phụ thuộc vào mình. Có Cora bên cạnh, ông có đủ cơ hội để làm được điều ấy.



















Những buổi đi săn là một trong những kết cấu – và là một trong những dấu ấn – của năm tháng quí tộc. Chúng mang lại một không khí khác hẳn và ít trang trọng; Đó là điều mà Julian Fellowes xem là đặc trưng cho một "tính không-trang trọng tinh tế" của riêng người Anh. Như một quản gia hồi tưởng, "Bạn luôn ăn trưa bên ngoài...
Ăn kiểu đó có chút thoải mái hơn; bạn không cần phải quá lễ nghĩa... Gia đình chủ có vẻ cũng thoải mái hơn.
Đó là một cách tổ chức khác biệt. Tôi rất thích".









Vòng cổ kim cương hiệu *Cartier* của Phu nhân Grantham là dấu hiệu cho giai cấp của bà. Những hiệu kim hoàn Paris nổi tiếng, thành lập năm 1847, từ lâu đã có một loạt cửa hiệu ở New York và London; Vua Edward VII đã đưa ra một tuyên bố nổi tiếng rằng *Cartier* là "nhãn hiệu trang sức của các vua và là Vua của các nhãn hiệu trang sức". Trang sức là một bộ phận quan trọng trong của cải thừa kế của bất kỳ nữ quí tộc nào. Trong các đám cưới của xã hội thượng lưu, những món quà chính (được liệt kê trên báo) là trang sức mà cha mẹ cô dâu, cha mẹ chồng và những bạn hữu cao quí tặng cho cô dâu. Khi được mang vào những dịp trang trọng, trang sức biểu lộ sự giàu có và địa vị của các cặp vợ chồng.





















ÔNG QUẢN GIA CARSON & BÀ QUẢN GIA HUGHES

The comfort and the charm of electric table cookery

Breakfast? Yes, let's Hotpoint and enjoy it on the porch. It will be ready in a jiffy, and no trouble at all.



Hotpoint Valveless Percolator

Hotpoint Radiant Grill

Hotpoint Toaster

Hotpoint Ranges

HOTPOINT ELECTRIC HEATING COMPANY

CANADIAN HOTPOINT ELECTRIC HEATING CO. LIMITED

"Lò nướng điện hiệu Hotpoint – Thật tiện lợi!" như hướng dẫn sử dụng chỉ ra. Trong thế giới mới của những thiết bị điện, lò nướng điện đến tương đối trễ. Để đun nóng được, nó cần một lõi dây biến điện thành nhiệt năng để nhanh chóng đem lại nhiệt độ rất cao mà không gây cháy cũng như không dễ hư hỏng để còn được sử dụng tiếp. Mà điều này chỉ có được vào năm 1905 với việc phát triển một hợp kim niken và crôm (lúc đầu được gọi là hợp kim "nichrome" và sau này được đổi thành "chromel"). Những lò nướng điện đầu tiên cũng ra đời không lâu sau đó. Công ty General Electric đi tiên phong với nhãn hiệu Hotpoint. Bánh mì được nướng một mặt trong một khoảng thời gian rồi phải lấy ra bằng tay hoặc tự động. Chiếc lò nướng tự động đầu tiên được cấp bằng sáng chế năm 1919, nhưng không được mang ra bán cho đến năm 1926.

Tên	Nơi ở	Yêu cầu đặc biệt	Số lượng	Hầu cận hoặc hầu gái cho các quý bà

Giải trí là một yếu tố quan trọng trong đời sống của mọi ngôi nhà lớn, và việc chuẩn bị cho những cuộc giải trí hẳn sẽ do ông quản gia và bà quản gia hợp tác thực hiện. Bà quản gia, sau khi bàn bạc với nữ chủ nhân, sẽ chỉ định phòng cho khách. Cả khách lẫn người hầu của họ đều phải được cảm thấy thoải mái; nhưng bất kỳ vị khách nào lưu lại mà không có người hầu của mình thì sẽ được các hầu nam và hầu gái của gia đình chủ "chăm sóc". Các phục vụ phòng sẽ do ông quản gia Carson chọn ra từ nhóm hầu nam của mình, còn bà quản gia Hughes sẽ chọn ra hầu gái trong đội ngũ hầu gái của mình.

Carson: *Chúa ơi cái gì thế này?*

Bà Hughes: *Lò nướng điện đó. Tôi mua dùng thử thôi. Nếu nó hữu dụng thì tôi sẽ nói họ mua một cái cho bữa sáng ở tầng trên.*

Việc một lò nướng được đưa đến Lâu đài Downton đã báo hiệu sự xuất hiện của công nghệ thời hậu chiến và khởi đầu cho những thay đổi ở tầng dưới, nên không ngạc nhiên gì khi Carson chỉ miễn cưỡng chấp nhận nó. Là một người có niềm tin mạnh mẽ vào truyền thống, ông không thể thấy được điều tốt đẹp gì có thể rút ra từ những thứ mới mẻ. Tuy nhiên, Bà Hughes, người khá thực dụng hơn, lại hoàn toàn chấp nhận sự cách tân nếu bà thấy nó giúp mình làm việc hiệu quả hơn.

Ông quản gia biết rất rõ về vai trò của mình trong cuộc sống: đó là giữ cho ngôi nhà cứ vận hành theo cùng một kiểu như trước nay. "Carson sinh ra trong một gia đình quan lại và có truyền thống làm người hầu", Julian Fellowes nói. "Ông nội ông là một quan trưởng hầu, nên ông thuộc tầng lớp ở giữa tầng lớp trung lưu – do đó chắc chắn họ không phải lấm lem bùn lầy để kiếm thức ăn". Carson là người tin tưởng chắc nịch vào chế độ quân chủ, địa vị quí tộc và trật tự xã hội – theo ông, mọi người đều có vị trí của mình, và ông hăng hái giữ gìn điều đó.

Như ta đã thấy trong loạt phim thứ nhất, Carson đã bỏ lại sau lưng một quá khứ đáng xấu hổ là từng đóng vai "Charlies vui vẻ" của sân khấu tạp kỹ để đi làm người hầu. Jim Carter, người đóng vai Carson, giải thích tác động của sự thay đổi nghề nghiệp kịch nghệ này lên nhân vật Carson: "Những người chạy trốn khỏi thứ này để đi vào một thứ khác có lẽ là những môn đệ nhiệt tình nhất [của thứ khác đó]. Carson là người như thế. Ông đã chôn vùi đời sống quá khứ của mình và yêu lấy Downton – một thế giới trong đó có chỗ cho tất cả và tất cả đều có chỗ của mình".

Khi chiến tranh qua đi và chiến thắng đã là điều chắc chắn, Carson hi vọng mọi thứ có lẽ sẽ trở về nguyên trạng như trước đây – trong đó, ông, chủ nhân Grantham và bà bá tước góa phụ lại được sống hòa hợp cùng nhau. (Phục trang của Carson thậm chí không thay đổi tẹo nào trong suốt cả ba loạt phim – "không thay đổi và sẽ không thay đổi đúng như ý ông vậy", thiết kế phục trang Caroline McCall nói). Nhưng ông bắt đầu nhận ra có lẽ ông sẽ phải thất vọng. Ngoài sự





thật rằng ngôi nhà thiếu người làm, nghĩa là không thể tổ chức được sự kiện nào theo phong cách ông từng quen thuộc được nữa (lúc này ông đang nghĩ về đám cưới của tiểu thư Mary và Matthew Crawley), chiến tranh đã thay đổi nhiều thứ theo một cách khác, triệt để hơn. Những người đã chiến đấu trong các chiến hào đang trở về nhà với một thái độ mới đối với cuộc đời. Những tuyên bố của Matthew rằng anh muốn "sống một cách giản dị hơn" lại chẳng báo điềm lành gì cho những điều yêu thích của Carson và cách làm việc của ông.

Bà Hughes: *Thế giới giờ đây chẳng còn phụ thuộc vào kiểu cách của một bữa tối nữa rồi.*

Carson: *Thế giới của tôi thì vẫn còn.*

Carson đã nổi đóa lên khi sự việc đi chệch khỏi lề lối, như việc bữa tối lại có hầu gái phục vụ, hay ý nghĩ về việc không có hầu nam cho một đám cưới của xã hội thượng lưu hay việc gã tài xế lại ngủ ở tầng trên với tư cách chồng của cô tiểu thư út của ngài Bá tước. Trong khi ông có thể chịu đựng được một số trong những thách thức khắc nghiệt hơn của cuộc đời bằng một thái độ điềm tĩnh thư thái và sự dè dặt kiểu Anh – kể cả trong cuộc chiến, trước cái chết và trước việc phải rời Lâu đài Downton – thì cái cảnh một hầu nam thiếu kinh nghiệm đang loay hoay phục vụ món khoai tây cho bà Bá tước góa phụ cũng khiến ông choáng váng.

Carson cần nhiều hầu nam hơn, nhưng như O'Brien đã nhắc ông nhớ, hầu nam "ngày càng ít ỏi hơn so với trước chiến tranh", nhưng vai trò của họ thì lại phải giống hệt như trước, nghĩa là thật không dễ gì tìm được những ứng viên thích hợp. Những kênh thông tin thông thường – một trụ sở môi giới ở London, mục quảng cáo trên tờ The Times hay "mạng lưới ngầm" (qua đó ông có thể hỏi thăm các quản gia trong những nhà khác về những hầu nam thích hợp cho công việc) – vào năm 1920 đã mất hiệu nghiệm. Khi O'Brien giới thiệu cháu trai bà là Alfred Nugent, ông cũng không phản đối gì, nhưng lại lơ là bất cẩn để O'Brien dàn xếp khiến cho phu nhân Grantham tự mình quyết định nhận lời sau lưng ông. Carson không thể cho đó là do lỗi của bà Bá tước được – có lẽ ông tự nhủ rằng vì là một người Mỹ nên bà có thể không hiểu được đó là cách xử lý sai, nhưng ông biết rõ O'Brien đã cố tình giở trò với ông.

Một quản gia được cho là có toàn quyền trong địa hạt của mình, gồm cả việc thuê và sa thải các hầu nam (Bà quản gia Hughes lo phần các hầu gái), và ông sẽ thông báo cho nữ chủ nhân của gia đình về những quyết định của mình. (Dĩ

nhiên, cũng không có gì nhiều để nói về những người hầu bậc cao hơn như hầu phòng, hầu cận của phu nhân và chị bếp). Patricia, nữ tử tước Hambleden, giải thích việc ông quản gia Nhà Wilton đã xử lý mọi chuyện thế nào khi bà còn trẻ: "Nếu ông ta thấy có ai đó thực sự không vừa ý, ông sẽ đến nói rằng: "tôi e là George không được. Tôi nghĩ tốt hơn là bà nên đuổi việc anh ta", rồi ông sẽ tìm người hầu khác."

Bà Hughes đã từ bỏ việc kết hôn và xây dựng gia đình vì sự nghiệp của mình như bà quản gia ở Downton. Ta không biết tại sao, nhưng có thể phỏng đoán rằng bà đã lên kế hoạch đời mình còn hấp dẫn hơn cả những tổ tiên tá điền của bà. Chắc chắn bà không có vẻ gì muốn hất đổ sự may mắn của mình bằng những cuộc biểu tình đòi quyền đi bầu cho phụ nữ: ta chưa bao giờ thấy bà tìm cách chuyện trò với Sybil, chứ nói gì đến việc cảm thông với bất kỳ hầu gái nào muốn bày tỏ nguyện vọng bỏ nghề người hầu.

Điều này không có nghĩa là bà không có chí hướng của mình: Một sự nghiệp trong nghề người hầu là một điều đáng hãnh diện; vì công việc ổn định, bà sẽ được đồng nghiệp tôn trọng và nếu bà phục vụ gia đình chủ nhiều năm thì thậm chí bà còn có đủ tiền và tiền lãi để nghỉ hưu khá thoải mái trong điền trang của Lâu đài Downton. Với loạt phim thứ ba, phòng phục trang đã hóa trang cho bà một bộ trang phục "hợp thời trang hơn. Cổ áo được hạ thấp xuống một chút, và gấu váy được nâng cao hơn", McCall nói. Bộ trang phục không bị mang tiếng là khêu gợi mà cũng không phải là không trang nhã.

Chỉ có duy một việc có thể phá hỏng những kế hoạch tỉ mỉ của một bà quản gia, đó là bệnh tật. Ngoài việc lo sợ bị bệnh, nếu bà không có khả năng làm việc thì chức vụ của bà sẽ bị đặt thành vấn đề. Hẳn là bà không có nhà riêng và chí ít thì với những điều ưa thích của bà Hughes, hoàn toàn sẽ không gia đình nào muốn đón nhận bà. Vào thời ấy, có rất ít điều khoản pháp lý, nên người ta không hi vọng gì có thể sống thoải mái lâu dài được.

Trong khi bà Hughes không bị ai ở tầng dưới thù ghét, bà cũng chẳng có bạn bè thân thiết nào ở đó. "Ở bà ta thấy có nét xác tín của phái thần học Calvin", Phyllis Logan, diễn viên đóng vai bà quản gia Hughes nói. "Bà phải duy trì một khoảng cách vừa phải với các hầu gái của mình. Bà không muốn họ xem bà như người dễ tính hay dễ bị thuyết phục". Trong những lúc khó khăn, có rất ít người mà bà Hughes có thể dựa vào. Với vai trò là bà quản gia, bà không thể nào đặt niềm tin vào bất kỳ ai trong nhóm người hầu cấp dưới cả. Carson là người cùng địa vị với bà, nhưng vì ông là đàn ông nên giữa họ có một lằn ranh không thể vượt qua được. Rốt cục, bất chấp những xung đột trong quá khứ, chẳng hạn về chìa khóa tủ bếp hay giá cả thực phẩm, bà Hughes cũng tìm đến nguồn an ủi nơi chị bếp Patmore. Họ đều làm những việc "tề gia" trong nhiều năm và họ rất hiểu nhau. Về mặt công việc, họ có lãnh địa riêng của mình, nên họ có thể giữ khoảng



cách với nhau khi cần, nhưng ngay lúc này đây bà Hughes đang cần một đôi tai biết cảm thông. Tiếc là chị bếp Patmore thô lỗ có lẽ không biết cách cảm thông ân cần mà người ta mong chờ trong những lúc như thế này.

Trên nhiều phương diện, Carson và bà Hughes là hình ảnh phản chiếu của ông bà chủ nhân Grantham. Có thể ông Bá tước là chủ nhân của cơ ngơi này, nhưng chính Carson mới là "chúa" ngôi nhà. Có thể bà Bá tước trông nom đời sống xã hội của gia đình và lên lịch mời khách, nhưng chính bà Hughes mới là người đảm bảo cho khách viếng thăm được thoải mái và ấn tượng khi lưu lại. Thế nhưng, cho dù Carson và bà Hughes tôn trọng gia đình chủ nhân Grantham và có vị trí cao đến thế nào, và cho dù gia đình chủ nhân Grantham có biết ơn ông, bà quản gia của họ đến thế nào trước những gì họ làm, thì cả hai bên đều không được vượt qua lằn ranh (giai cấp) và trở nên thân thiết gắn bó được.

Bà Hughes: *Ông biết đấy, tôi không tôn thờ họ như ông.*

Carson: *Chà, tôi thì không nói vậy đâu.*

Cuộc sống của những người như ông Carson và bà Hughes thật kỳ lạ, đứng giữa gia đình chủ và giới người hầu, nhưng lại không bao giờ hoàn toàn thuộc về nhóm nào cả. Nên dễ hiểu tại sao hai người họ lại tìm kiếm niềm ai ủi nơi nhau, cho dù theo những cách khá cứng nhắc. Tuy nhiên, dù khá thân thiết (không phải là trong mối quan hệ của mình, họ đôi lúc cũng giống như những nhân vật trong phim *The Remains of the Day* [*Di sản ngày ấy*] sao?), họ cũng nhận ra những điểm chưa tốt của nhau. Bà Hughes nghĩ thái độ của Carson đôi lúc quá trịch trượng, còn Carson lại nghĩ bà Hughes không đủ nhẫn nại với gia đình chủ, luôn hỏi xin họ làm điều này điều nọ vốn không thuộc thẩm quyền của họ. Để nói lên quan điểm của mình, có thể ông đã khuyên bà xem một bộ phim nổi tiếng mới công chiếu năm ngoái, năm 1919. Phim *Male and Female* [*Đàn ông và Đàn bà*] (dựa trên vở kịch *The Admirable Crichton* [*Ông Crichton đáng kính*] của M. Barrie năm 1902) kể về Chủ nhân Loam, gia đình, và nhóm người hầu của ông bị đắm tàu, trôi dạt vào một hòn đảo hoang. Ông quản gia Crichton là thành viên thực tế nhất và thích ứng nhanh nhất trong nhóm – hẳn Carson rất thích điều này – và đã trở thành người chỉ huy nhóm. Tiểu thư Mary, con gái của Chủ nhân Loam, đã đem lòng yêu ông. (Carson hẳn sẽ có chút lúng túng khi xem đến đoạn này, còn bà Hughes thì sẽ nhíu mày). Khi họ sắp cưới nhau thì một chiếc tàu chạy ngang trông thấy và cứu họ. Khi quay về với đời sống văn minh, đám cưới đã bị đình lại ngay khi họ trở về với những vị trí quen thuộc của mình trong trật tự cấp bậc xã hội. Carson ắt sẽ xem đó là một kết thúc có hậu.







Carson: *Tôi sẽ không thay trang phục cho một gã tài xế.*

Bà Hughes: *Bây giờ cậu ấy không phải là tài xế. Dù sao thì ông cũng không phải thay trang phục cho cậu ấy. Ông chỉ cần đem cho cậu ấy những gì cậu cần thôi.*



Bất chấp vị thế "cha chú" của ông ở dưới lầu, Carson có thể sẽ không khoan dung khi nhận thấy khuyết điểm của người khác, trừ phi người phạm lỗi là một quí tộc bị các qui tắc buộc phải làm vậy hoặc một người hầu làm việc nhanh nhạy, thì trong trường hợp ấy ông sẽ tha thứ tất cả cho họ. "Ông không phải là một người thô bạo", diễn viên Carter nói về Carson. "Nhưng với ông điều quan trọng là phải làm đúng mọi việc. Người ta phải làm tốt công việc của mình". Chẳng hạn, ông biết rằng Thomas trộm rượu trong kho và là một kẻ ranh ma, xấc láo, nhưng vì ông không thể thấy ai có thể làm công việc hầu nam tốt hơn (trong trường hợp Bates vắng mặt), ông đã đề nghị chủ nhân Grantham thuê Thomas. Cho dù Carson thoạt đầu có chống đối Bates với lý do rằng Bates cà nhắc và đi lại phải chống gậy thì ông cũng không có ý cho là Bates không thể làm tốt công việc của mình, và giờ đây khi đã cùng làm việc và biết Bates rõ hơn, thì việc người hầu nam bị bắt bỏ tù vì tội giết người cũng không đủ làm cho Carson nao núng chút nào để bảo vệ Bates.

Carson: *Ngài Barrow, Tôi xin nhắc ngài rằng trong ngôi nhà này Ông Bates là một người gặp bất công đang tìm kiếm công lý. Nếu ông thấy có vấn đề gì với chuyện đó, thì tôi mời ông ra vườn ăn vậy.*

Mức độ thâm niên của Carson được thể hiện trong những công việc ông được tin cậy giao phó – lau chùi đồ bạc, trông nom hầm rượu (chọn và sắp xếp rượu vang và rượu poóc tô, rồi quyết định sẽ dùng loại nào cho bữa trưa và bữa ăn nhẹ), lọc cặn rượu và rót rượu. Thường thì khi quay, vai trò ấy hiện ra chán ngắt giống như những giờ làm việc lê thê mà một ông quản gia phải làm. Diễn viên Cartes giải thích: "Với tôi, công việc ở tầng trên thì khó hơn, vì tôi có rất ít việc làm. Thực tế tôi chỉ ngồi và hầu như ngồi suốt cả ngày, thi thoảng đưa cho ai đó cái đĩa hoặc rót rượu. Việc đó rất chán và thời gian thì dài lê thê. Nhưng đó mới thật đúng là những gì một quản gia làm. Ở tầng dưới, ông lại là trung tâm chú ý. Ông bước vào phòng và mọi người giật mình chú ý. Ôi! Những ngày quay những cảnh ấy ở Phim trường Ealing đã qua mất rồi còn đâu!"

Trên hết mọi bổn phận, ông quản gia cảm thấy có trách nhiệm cho việc vận hành toàn bộ gia đình. Công việc của các hầu nam phải được giám sát, nhu cầu của gia đình chủ phải được đảm bảo và chăm lo, đồ bạc của gia đình và nữ trang của các nữ chủ phải được bảo quản cẩn thận, được khóa trong một két an toàn trong phòng ông và các chuẩn mực chung phải được duy trì. Có nghĩa là một quản gia không bao giờ hết bổn phận. Công tước Richmond nhớ lại ông quản gia già Goodwood trong cơ ngơi của mình: "Có lần tôi nói với ông ta, "Tôi lo cho ông. Tôi muốn xem thử mỗi ngày ông đi được bao xa". Nên tôi lấy một máy đo bước đi nhét vào túi áo ông, rồi tôi phát hiện rằng ông đi được 19 dặm rưỡi (1 dặm = 1.609 m) một ngày, khắp cả nhà.

Cố gắng cân bằng giữa quyền uy trước người hầu và sự độc tài là điều vốn chỉ khuyến khích sự nổi loạn, là một thách thức đối với một quản gia, và đó cũng là điều mà Carson phải xoay xở. Trong những ngôi nhà khác, đường chiến tuyến ấy được vẽ ra rõ ràng hơn. Một hầu nam tên Petit nhớ lại những chặng đường mà ông đã đi qua để lật đổ quyền uy của ông quản gia: "Lão ấy là một gã xấu xa, quỉ quyệt; phòng của lão nằm gần cửa trước và vì biết chúng tôi có thể nghe thấy tiếng bước chân của mình khi lão đi vào phòng chứa thức ăn, nên đôi khi lão già đó tháo ủng ra và lặng lẽ bước vào. Tôi nghĩ lão mong chờ sẽ bắt quả tang chúng tôi đang làm gì đó không tốt. Nhưng tôi đã chơi khăm lão được một thời gian. Dưới tấm thảm ngoài phòng lão có một viên gạch lót nền bị long ra, tôi đã mắc một sợi dây vào đó, nối với chiếc chuông trong phòng để thức ăn để khi lão bước ra khỏi phòng chúng tôi biết được mà đề phòng. Bây giờ tôi vẫn còn cảm thấy nhói đau ngay mông mỗi khi nhớ lại ngày mà lão ta phát hiện ra chuyện đó".

Nhìn thấy công việc được hoàn thành tốt đẹp là một điều Carson lấy làm thỏa mãn. Một quản gia hồi tưởng lại niềm kiêu hãnh của mình khi trông chừng việc sửa soạn bàn ăn cho một bữa tiệc tối: "Giả thử khách khứa đã đến ngồi vào bàn và biết phải làm gì, họ sẽ hoàn toàn thoải mái. Mọi thứ họ cần đều có sẵn trong tầm tay. Không cần phải với người lấy thứ gì, không cần phải làm đổ thứ gì khi cần với lấy thứ gì đó. Vấn đề ở đây là cách bạn sắp xếp ly và đĩa, và cả hiệu ứng trang trí nữa. Có những lề lối làm việc mà bạn không thể quên thứ gì được. Nhặng xị cả lên khi khách khứa đã ngồi đâu vào đó rồi là hoàn toàn không được!"

Trên hết, Carson thích thú khi được vây quanh bởi những thứ tốt đẹp. Hẳn ông sẽ tán thành những cảm xúc của vị quản gia xem cuộc đời làm việc của mình như một quá trình giáo dục: "Không thể nào sống giữa cái đẹp mà trong bạn không có cái đẹp được; bạn phải học cách phân biệt những gì tốt và xấu; bạn phải học cách thưởng thức và đánh giá; bạn nhìn ngắm những cuốn sách được sắp xếp gọn gàng trên kệ và cuối cùng bạn chọn một cuốn để đọc; những cuộc chuyện trò tình cờ nghe được sẽ thôi thúc bạn muốn biết nhiều hơn. Bạn cũng phải học hỏi các giá trị luân lý, không phải lúc nào cũng bằng những tấm gương minh họa mà bằng cả sự quan sát và so sánh".

Bà Hughes có vẻ ít dính dáng đến quan điểm này. Ta không nghe bà thể hiện sự quan tâm gì đến những gia đình hoàng gia ở châu Âu và càng ít thấy bà trầm trồ chiêm ngưỡng những bức tranh treo ở đại sảnh. Hẳn nhiên bà cũng xăm xoi chúng nhưng phần nhiều là để quét bụi trên những vòng xoắn trang trí trên khung mạ vàng mà thôi. Trong số tất cả những người hầu, bà Hughes có vẻ là người làm việc ít nhất. Ta thường thấy bà nhanh chân rảo bước khắp phòng, rồi dừng bước để hỏi hầu gái cấp dưới về công việc của họ, với chùm chìa khóa leng keng dắt ngay thắt lưng, nhưng bà ở đó hoàn toàn không phải để làm những việc như thế. Thực tế, bà có khối việc phải lo nghĩ, bắt đầu bằng việc giám sát các hầu gái trong lịch trình làm việc hàng ngày như chuẩn bị lò sưởi, lau chùi và phủi bụi, đảm bảo mọi phòng công cộng đều sẵn sàng trước buổi điểm tâm sáng. Sau đó là đến phần dọn giường (khăn trải giường phải được thay một





tuần một lần, khăn ở phòng bà chủ thì một tuần hai lần) và các bình đựng nước phải luôn được thay nước mới. Chắc chắn là sẽ có những bảng phân công để sắp xếp công việc và giám sát, từ những bổn phận của các hầu gái cho đến đồ vải lanh, và việc đảm bảo các phòng chính sẽ lần lượt được lau dọn sạch sẽ.

Đồ vải lanh tiêu tốn rất nhiều thời gian của bà quản gia. Ngoài đồ vải lanh trong phòng ngủ, còn có cả kho "đồ vải lanh đang được sử dụng" cần phải được sắp xếp, chuẩn bị và giữ gìn. Nhà bếp cần khăn lau bát đĩa khô, giẻ chùi lò, khăn lau tay khô, đồ vải lanh tốt để lọc nước súp, và cả một mớ đồ vải linh tinh khác nữa. Các hầu gái cần mớ giẻ lau và khăn lau dùng riêng, ông quản gia và hầu nam sử dụng rất nhiều khăn lau bằng vải lanh cũng như những mảnh vải lanh hình vuông mỏng để lau đồ bạc. Tất cả những thứ ấy hầu như được sử dụng thường xuyên, và bà quản gia thường phải thức đến tận khuya để chuẩn bị chúng cho tuần kế tiếp.

Bà quản gia Hughes cũng chịu trách nhiệm lo các kho chứa trong nhà. Bột giặt và những thứ đồ linh tinh có thể được đặt hàng qui với số lượng lớn từ London, nhưng những thứ khác thì lấy từ các nguồn cung trong vùng. Mắt của bà Hughes thường liếc ngang liếc dọc các mục quảng cáo hòng kiếm cái gì đó mới mẻ, kiểu như Thuốc đánh bóng đồ đạc hiệu Stephenson – "Sáng bóng như gương mà không để lại dấu tay". Bà không sợ hãi trước sự tiến bộ và có vẻ bà còn háo hức muốn thử những dụng cụ tiết kiệm sức lao động mới. Khi đến London để giúp cô hầu gái Anna dọn dẹp căn nhà cho thuê của Bates vào đầu năm 1920, có lẽ bà cũng đã ghé thăm buổi triển lãm "ngôi nhà lý tưởng". Chủ đề này phản ánh Đạo luật nhà ở năm 1919, vốn hứa hẹn sẽ mang lại "những ngôi nhà phù hợp cho các anh hùng", nên nó đã nhấn mạnh vào những đặc điểm của một ngôi nhà hợp vệ sinh và tiết kiệm sức lao động. Có lẽ Bà Hughes đã thầm ước có được "bàn uống trà hoàn toàn bằng điện" gồm một khay để bánh mì nướng (dùng trong lò nướng điện), ấm đun nước bằng điện và bếp điện cho phòng khách của mình.

Một nguồn thu nhập thêm quan trọng trong vai trò bà quản gia là số "tiền boa" hay "tiền hoa hồng" mà bà nhận được từ những người cung cấp mà bà thường quen ghé mua hàng. Bà quản gia Bristow, tại lâu đài Thrope-Sackville ở Leicestershire trong khoảng thời gian giữa hai cuộc thế chiến, nhớ lại cách hệ thống ấy vận hành như sau: Bà sẽ đưa mọi hóa đơn – do bà kí – cho ông chủ hoặc bà chủ, rồi sau đó họ sẽ viết tờ séc thanh toán cho những người bán hàng. "Nếu trả tiền trong vòng một tuần lễ thì đôi lúc tôi có được đến 30 si linh từ chủ hàng cá và chủ hàng rau quả ấy chứ."

Bà Hughes đến Lâu đài Downton sau khi Chủ nhân và Phu nhân hiện tại của Grantham chính thức thừa kế cơ ngơi gia đình và bà phải tìm cách chu toàn cách nhìn của họ về ngôi nhà. Sự dàn xếp này diễn ra rất tốt đẹp, vì những bà quản gia chính thức thường có xu hướng thủ cựu, cứng nhắc và đôi khi phật ý trước sự xuất hiện của một bà chủ mới. Nữ tử tước Hambleden đã viết rằng khi lần đầu bà đến Greenlands (nhà của chồng bà), bà quản gia hiện có ở đó đã tìm cách phá hoại và làm bẽ mặt bà bằng những thủ đoạn hạ tiện. Một trong những

Tại buổi lễ hội hàng năm "Vũ hội của Người hầu", chủ và người hầu tạm gạt sang một bên những rào cản xã hội trong một đêm để cùng nhau vui vẻ ở Lâu đài Downton.

mánh khóe của bà ấy là mang cho những vị khách cao quí nhất những tấm khăn trải giường bằng vải cô tông kém chất lượng thay vì phải mang những tấm khăn trải giường bằng vải lanh thượng hạng. May thay, bà ấy đã sớm rời đi.

Giống như với Carson, thách thức lớn nhất của Bà Hughes sau chiến tranh là việc giữ được người hầu và tìm được người mới. Toàn bộ thế hệ những phụ nữ trẻ thời ấy đã trải qua một cuộc sống thân tình và tương đối tự do trong những công việc khác nhau của thời chiến – trong những nhà máy đạn dược và những ngành công nghiệp, nông nghiệp và công việc văn phòng – và họ không muốn từ bỏ sự tự do mới mẻ ấy. Ngoài ra còn có một cảm nhận ngày càng gia tăng rằng nghề người hầu có lẽ là một nghề mất phẩm giá. Một người miễn cưỡng vào làm người hầu, với vai trò là hầu gái bậc ba trong một ngôi nhà lớn ở Argyllshire, nói "sự sợ hãi lớn nhất" của cô là "việc biết được rằng kể từ nay tôi sẽ phải bị gán mác là con sen – với một chiếc mũ và một tạp dề". Thậm chí còn có một mục trên tờ *The Lady* (một tờ tuần san lúc ấy, cũng như ngày nay, được dùng để đăng tin quảng cáo cho những công việc người hầu đang thiếu) năm 1919 với nhan đề "Tại Sao Tôi Ghét Nghề Người Hầu". Người ta còn liệt kê những sự chống đối khác nhau như: "1. Nó có nghĩa là mất địa vị xã hội; 2. Nó có nghĩa là mất tự do hành động – một cô gái không được tự do làm theo ý mình; 3. Cho dù trên thực tế các hầu gái không làm việc nhiều giờ, nhưng bổn phận của họ thì không bao giờ hết; 4. Nó là một công việc tẻ nhạt, cực thân và hoàn toàn đơn điệu."

Bà Hughes: *Chúng ta không thể làm tốt công việc cho đến khi nào chủ nhân của ông mang lại cho chúng ta đủ nhóm người làm ta cần, hoặc cho đến khi nào ông và tiểu thư Mary đầy ơn sủng chịu bước xuống khỏi đám mây và gia nhập vào loài người!*

Trong thời gian ấy, Carson và bà Hughes đều chấp nhận ở lại Downton như những người cai trị chung cho vương quốc tầng dưới của riêng mình, để tìm được sự tôn trọng và hài lòng tương đối. Bà Hughes băn khoăn không chắc chắn gì về tương lai của mình vì sức khỏe của bà không được tốt, nhưng bà có thể nương nhờ vào những người chung quanh để được an toàn. Với Carson, mối đe dọa cho sự an toàn của ông nằm trong việc ông cần trật tự thế giới cũ để quay về. Khi địa vị của những người đứng đầu các chế độ quân chủ ở Âu châu đang lung lay, ông thấy trước một phản ứng dây chuyền vốn có thể dẫn đến việc ông mất nhà và công việc và đưa đến việc thay thế những điều ông quen thuộc và yêu mến. Để giữ thế giới của mình quay trở lại, Carson chú tâm vào những điều ông có thể làm để tạo ra một sự khác biệt, như: đảm bảo đúng loại rượu cần được gạn lọc, các hầu nam phải mặc chế phục và đồ bạc phải được chùi thật sáng bóng.



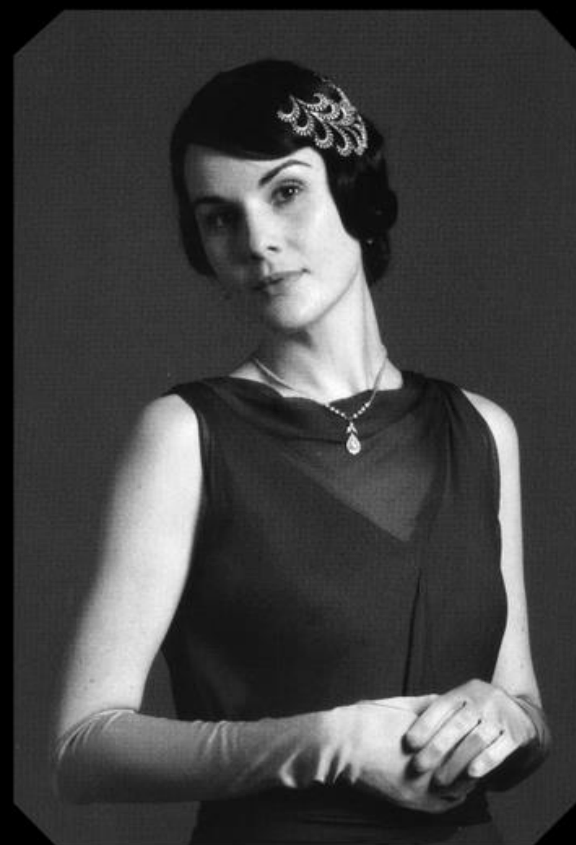




Bà Hughes không bao giờ rời chùm chìa khóa của mình. Bà là người trông coi các tủ chén, kho chứa, kiểm soát các nguồn cung thực phẩm, lau chùi đồ đạc và đồ vải lanh dùng cho việc nhà. Tất thảy chúng đều là những món đồ quí giá cần phải được khóa lại.



Carson có một niềm tôn kính riêng đối với gia đình hoàng gia và có một cảm thức về tính liên tục mà chúng mang lại trong một thế giới đang thay đổi. "Việc giúp quốc gia được ổn định", Julian Fellowes giải thích, "là một ông vua trước chiến tranh sẽ lên ngôi sau khi chiến tranh qua đi."



PHU NHÂN MARY CRAWLEY



TRUMPET VOLUNTARY (Op.6 No.5) by John Stanley

FIRST HYMN:

O perfect Love, all human thought transcending,
Lowly we kneel in prayer before Thy throne,
That theirs may be the love which knows no ending,
Whom Thou forevermore dost join in one.

O perfect Life, be Thou their full assurance,
Of tender charity and steadfast faith,
Of patient hope and quiet, brave endurance,
With childlike trust that fears nor pain nor death.

Grant them the joy which brightens earthly sorrow;
Grant them the peace which calms all earthly strife,
And to life's day the glorious unknown morrow
That dawns upon eternal love and life



THE MARRIAGE SERVICE
(The Congregation standing)

Bài thánh ca do Tiểu thư Mary chọn ở trên cũng là những bài hát chính trong các đám cưới của xã hội thượng lưu – và đến nay vẫn vậy. Thực tế, bản "Love Divine, All Loves Excelling" [Tình yêu Thánh Siêu Việt]– lời của Charles Wesley, nhạc của W.P. Rowlands – đã được hát tại đám cưới của Hoàng tử William và Công nương Catherine Middleton. [Đám cưới diễn ra vào ngày 29 tháng 4 năm 2011 – ND]

SECOND HYMN

Love Divine, all loves excelling,
Joy of heaven, to earth come down,
Fix in us thy humble dwelling,
All thy faithful mercies crown.
Jesus, thou art all compassion,
Pure unbounded love thou art;
Visit us with thy salvation,
Enter every trembling heart.

Come, almighty to deliver,
Let us all thy grace receive;
Suddenly return, and never,
Never more thy temples leave.
Thee we would be always blessing,
Serve thee as thy hosts above,
Pray, and praise thee, without ceasing,
Glory in thy perfect love.

Finish then thy new creation
Pure and spotless let us be;
Let us see thy great salvation,
Perfectly restored in thee,
Changed from glory into glory,
Till in heaven we take our place,
Till we cast our crowns before thee,
Lost in wonder, love, and praise!

PRAYERS
During the signing of the register the organist will play from:
Beethoven's "PASTORAL" SYMPHONY

Martha: *Thế giới đã và đang thay đổi. Những ngôi nhà này được dựng lên cho thế hệ khác. Con có chắc là vẫn muốn tiếp tục với tất cả phiền toái của nó không?*

Mary: *Con chắc chắn.*

Trong tất cả các nhân vật, Mary là nhân vật trải qua sự biến đổi lớn nhất trong diễn biến của ba loạt phim. Khi ta nhìn thấy cô lần đầu, có vẻ cô là một cô con gái cả lòng dạ sắt đá, khá lạnh lùng và đầy tham vọng của ông bà bá tước. Trước số phận không may khiến cô sinh ra là nữ chứ không phải là nam, cô muốn chứng minh rằng mình có thể thành công như bất kỳ người thừa kế nam nào. Nhưng Mary cũng là người có quan điểm theo cách truyền thống – gần với bà nội, nữ bá tước góa phụ, hơn người mẹ Mỹ – nên cô luôn tìm cách tạo ra quyền lực và của cải cho mình bằng một cuộc hôn nhân phù hợp. Tuy nhiên, khi thấy mình đang lún vào một cuộc xì căng đan có khả năng hủy hoại danh tiếng của mình khi người tình một đêm, Ngài Kemal Pamuk, đột tử ngay trên giường ngủ của cô, cô buộc phải thừa nhận rằng kể cả những con người thông minh và tốt đẹp cũng phạm sai lầm. Nhờ sự thận trọng và rộng lượng của cô hầu gái Anna khi bảo vệ danh tiếng của cô, Mary đã nhìn thấy được lòng vị tha trong hình thức thuần túy nhất của nó. Sau khi thú nhận tội lỗi của mình trước những người cô thương yêu và tôn trọng nhất – cha, bà nội, Matthew – rồi sau đó sống với ý nghĩ rằng nhiều người đã biết chuyện, càng khiến cô rơi vào tình thế cảm thấy mình bị người khác thương hại và tha thứ. Đó chính là những điều mà trước kia cô không muốn và cũng không cần. Thế nhưng, rốt cục, vụ xì căng đan lại chính là sự cứu rỗi cho Mary, xoa dịu cô và mở ra cho cô con đường đi đến tình yêu chân thật, đích thực.

Bản thân Mary cũng lấy làm ngạc nhiên khi cô yêu Matthew. Cô biết việc mình cưới anh sẽ rất thuận lòng mọi người, nhưng thoạt đầu cô không nghĩ là mình có thể yêu một người đàn ông không được sinh ra trong giới quí tộc. Một người đàn ông lao động để kiếm sống không thuộc tuýp người của cô, nhưng sự ân cần trong trái tim chàng, tình yêu quá mãnh liệt của chàng dành cho cô, và có lẽ cả ngoại hình và nét quyến rũ của chàng, đã hạ gục cô.

Dù vậy, thật khó để Mary từ bỏ giấc mơ lấy được một người chồng thuộc xã hội thượng lưu giàu có và có thế lực. Khi có vẻ như Matthew có thể sẽ không phải là người thừa kế nữa – tức khi Cora mang thai trong một thời gian ngắn – Mary





đã có chút lưỡng lự. Ta không nên vội vàng phán xét cô vì điều ấy, để có một cuộc hôn nhân hạnh phúc thì cần nhiều thứ hơn là tình yêu. Việc có chung đời sống xã hội và chung ý hướng cho tương lai cũng góp phần rất lớn cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc. Hơn nữa, Mary được "ra lò" từ trong sự thành công của một cuộc phối đôi đầy khôn ngoan về tài chính: Đó chính là điều đã xảy ra với cha mẹ cô. Trong suốt phần đời còn lại, Mary không ủy mị nữa – cô ít quan tâm đến tiếng tăm của mình hơn và ngày càng quan tâm đến những gì cô và gia đình mình cần. Cô đã nhanh chóng lãnh đủ hình phạt vì những do dự hoài nghi của mình: Matthew đã cảm nhận được sự lưỡng lự của cô và hủy bỏ cuộc đính hôn, rồi khi cô gặp lại anh, anh đã yêu Lavinia Swire.

Vừa tan nát con tim vừa đánh mất tình yêu đích thực của mình, khiến Mary một lần nữa tự cô lập chính mình. "Ý nghĩ mất đi Matthew đã tác động rất lớn đến cô", diễn viên Michelle Dockery đóng vai Mary nói. "Rốt cục, điều ấy đã biến cô thành một con người tốt đẹp hơn". Giờ đây, cô đã trở nên ngoan cường, đầy nghị lực nhưng ân cần hơn, tử tế hơn và biết tha thứ nhiều hơn trước những sai phạm của con người – kể cả của bản thân. Và dĩ nhiên, cô cũng trông ngóng cuộc hôn nhân của mình, suy nghĩ và lên kế hoạch về những bộ váy cưới và nhiều chi tiết khác. Còn điều gì có thể tốt hơn nữa chứ? Nhưng với tính khí cứng đầu, cứng cổ của Mary và khao khát muốn phá vỡ rào cản luân lý của Matthew, thì ta không thể hi vọng điều gì có thể làm cho cuộc hôn nhân của họ thoát khỏi kịch tính được.

Ta không nên xem nhẹ những biến động nội tâm của Mary sau cái chết của Kemal Pamuk và sau khi cô đã được cứu rỗi, như ta nhìn từ quan điểm của người sống ở thế kỷ XXI. Một trăm năm trước, việc một cô gái chưa chồng mà lại có nhân tình được xem là trái đạo đức, nếu không nói là đồi bại, hư thân mất nết, là một điều sỉ nhục cho phái tính của cô và cho cả vai trò làm mẹ sau này của cô nữa. Marie Stopes viết cuốn *Married Love* [*Tình yêu hôn nhân*] đầy tranh cãi năm 1918 vì cuốn này có mục đích giúp đỡ chuyện lên kế hoạch tạo dựng gia đình nhưng nó cũng khuyến khích một đời sống tình dục lành mạnh trong hôn nhân. Trong cuốn sách này, tác giả viết: "Cái tư tưởng rằng phụ nữ bị hạ thấp hay "bị vấy bẩn" khi quan hệ tình dục vẫn còn bắt rễ rất sâu trong những tầng lớp xã hội của chúng ta… Sự giáo dục phụ nữ và khuynh hướng tình cảm của xã hội hầu như đang đi theo chiều hướng ủng hộ tư tưởng rằng đời sống tình dục là một nhu cầu thể xác thấp kém và làm giảm giá trị mà một phụ nữ đích thực xứng đáng được hưởng".

Thế nên, khi Edith khám phá ra bí mật nhơ nhớp của Mary, cô rất lấy làm sung sướng – đó chính là thứ có thể phá hỏng rất dễ địa vị của cô chị cả của mình trong xã hội thượng lưu. Lúc này, mối quan hệ giữa hai chị em đã ít đối đầu hơn trước đây, nhưng họ vẫn sẽ không bao giờ trở nên thân thiết được: họ quá cứng nhắc trong nhiều khuôn mẫu mà họ lựa chọn. "Mary rất cứng đầu và không chấp nhận rằng cô không thể đi con đường riêng của mình", Julian Fellowes nói.

"Nhưng cùng với điều ấy là việc cô không thể để người ta thương hại mình được. Cô không bao giờ có thể ở trong một vị thế để mọi người thương hại".

Mary rất thương và bảo vệ cô em gái út của mình. Có thể cô không đồng ý với quan điểm chính trị của cô em, nhưng cô thấy rằng về thực chất cả hai chị em đều cùng mong muốn một thứ giống nhau – đó là được hạnh phúc – chỉ là họ đang đi trên những con đường khác nhau mà thôi. Cô cũng lo lắng rằng có lẽ Sybil đã đưa ra những lựa chọn mà bản thân Sybil không thể thành công được. "Khi Mary phát hiện Sybil bỏ trốn với Branson, lúc ấy cô đang đóng vai trò, bổn phận của người chị cả", Dockery nói. "Có lẽ có một yếu tố nào đó khiến cô ngăn cản người khác tìm kiếm hạnh phúc bằng cách đi theo tiếng gọi trái tim mà không đi theo lý trí của họ. Dĩ nhiên, đó lại là điều mà lẽ ra cô nên làm với Matthew ngay từ lúc đầu".

Mary là người thủ cựu trên nhiều phương diện, là người có tư tưởng giống nhất với bà nội và người cha tư duy nệ cổ của mình, ("Trên một số mặt, cô là người con trai mà ông không có", Dockery nói) và cô hiểu thế giới quan của họ theo một cách mà nhiều người cùng thời với cô không thể làm được. Điều này dẫn cô đến chỗ đôi khi cảm thấy khá coi thường mẹ mình. Mary không xem cô là người có nửa dòng máu Mỹ, mà là hoàn toàn mang dòng máu Anh và cô không ngại nói với Cora điều đó, ít nhất là hơn một lần. Dockery nói về mối quan hệ giữa hai mẹ con như sau: "Mary hành xử có chút trịch thượng khi ở gần mẹ. Cô thể hiện sự cố chấp kiểu trẻ mới lớn mà cô không bao giờ chịu giảm bớt". Nếu cô cảm kích mẹ cô điều gì, thì đó chính là về tiền của mà bà đã mang đến cho gia đình, cứu giúp điền trang mà thôi.

Mary: *Nhưng con thật mong là mẹ cảm thấy tài sản của mẹ đã được sử dụng tốt trong việc chống đỡ cho một gia đình cổ đại.*

Martha: *Con phải tiêu pha nó cho cái gì đó thôi.*

Những mối quan hệ thân thiết nhất của Mary là với đàn ông: cha nàng, Matthew và Carson. Có lẽ điều này nảy sinh từ việc cô cảm thấy lẽ ra cô sinh ra phải là đàn ông. Nếu cô đã không phải là đàn ông, thì cô sẽ gắng trở nên thật giống họ. Những phẩm chất đáng ngưỡng mộ của cô hẳn đều là những phẩm chất được cho là thuộc về phái nam vào những năm 1920: cô là một người thích phiêu lưu, gan dạ, một tay nài ngựa xuất sắc và là một người lãnh đạo bẩm sinh. Trên nhiều phương diện, một phụ nữ có tính khí như cô vào thời ấy hẳn sẽ rất thất vọng vì năng lực của mình bị ngăn cản. Chính quan điểm cố lỗ này của Mary, tức quyết tâm đạt được quyền lực bằng vai trò của mình như một bà chủ lâu đài, đã khiến cô tin mình có thể thành công. Điều đó hoàn toàn ngược hẳn với Matthew, trong khi có lẽ quan điểm hiện đại của anh chính là điều đã cứu vãn Lâu đài Downton và giữ được tương đối những hoạt động của nó vào thập niên 1920.






Carson: *Nếu có gì sai thì đó không phải là lỗi của cô ấy.*

Bà Hughes: *Chúng ta đều biết ông sẽ nghĩ ai sai nếu có dính đến cô Mary. Chỉ là kẻ kia mà thôi.*

Khi còn bé, hẳn Mary thường xuyên đi xuống tầng dưới để có được bầu không khí ít nghiêm trang hơn trong phòng bếp và phòng của người hầu. Carson là quản gia ở Downton cả đời cô và cô mến ông cũng nhiều như ông mến cô vậy. "Ông là một hình ảnh người cha khác của cô", Dockery nói. "Khi gặp những vấn đề tình cảm, cô chạy đến với Carson hơn là với những người khác. Cô có thể thành thật và dễ thể hiện cảm xúc hơn khi đứng trước ông". Điều đó không có gì khác thường, kể cả vào lúc ấy. Bởi lẽ con trẻ của tầng lớp thượng lưu thường hầu như được phó mặc hoàn toàn cho người hầu và vú em nuôi dưỡng, chúng chỉ gặp cha mẹ trong một khoảng thời gian ít ỏi khi từ phòng nuôi trẻ trên lầu bước xuống trình diện vào lúc 6 giờ chiều. Hẳn nhiên, Cora năng động trong vai trò làm mẹ hơn hầu hết bà mẹ quí tộc Anh khác, nhưng Mary vẫn còn nhiều thời gian rỗi để kết bạn với những người trong nhà. Anna là người duy nhất không tỏ ra dè chừng khi gặp Mary. "Đàng sau những cánh cửa đóng kín, họ có thể sống chân thật với nhau. Họ có thể chia ngọt sẻ bùi cùng nhau", Dockery nói. "Họ biết nhau rất rõ, họ có thể cảm nhận được có chuyện đang xảy ra với người kia. Trong thế giới hiện đại, hẳn họ sẽ là những người bạn thân, cùng nhau đi cà phê, tán gẫu về chuyện chồng con".

Tuy vậy, trong khi những mối quan hệ của Mary chiếm rất nhiều thời gian của cô, thì ngoại hình của cô cũng là chủ đề khiến cô bận tâm. Việc cô quan tâm đến quần áo không chỉ là việc chạy theo thời trang, dù điều đó cũng đúng. Một nữ quí tộc thời ấy đã viết: "Cả ngày, phụ nữ chẳng có việc gì làm ngoài việc thay y phục, làm như thế họ là những cung tần phi nữ đang cố gắng quyến rũ một viên tổng trấn, còn những mệnh phụ phu nhân đáng kính lại bị trói buộc với những đức ông chồng người Anh, đầu óc lúc nào cũng toàn súng, chó và chim". Sau chiến tranh, việc ăn mặc quả đã được làm đơn giản hơn – các trang phục không còn được thay đổi liên tục, đều đặn nữa, và quần áo, đồ lót đã bớt cầu kỳ, dễ mặc và dễ thay hơn. Nhưng đối với phòng phục trang và với cả đạo diễn Liz Trubridge thì vẫn còn nhiều điều phải để tâm: "Trong loạt phim này, mọi việc đang thay đổi - được phản ánh trong những bộ trang phục và kiểu tóc mới và cả những phát minh mới. Có lẽ, sự thay đổi đáng chú ý nhất là cách thức ăn mặc của các phu nhân lầu trên – những mái tóc lọn quăn phong cách Marcel cùng những bộ trang phục rộng hơn".

Đối với toàn bộ phái tính của mình, Mary có những điểm mạnh mà nhiều người thời ấy sẽ xem là thuộc về phái nam, và cô có sự gan dạ giúp cô đạt được quyền lực mà cô hằng ao ước.





Các gấu váy áo cũng cao lên, từ cách sàn đất một, hai in-sơ đến trên mép đầu gối trong chỉ một năm (năm 1920, chúng được gọi là quần lửng bó) – "Có vô số giai thoại hài về độ ngắn của các váy áo", nữ công tước Wesminster nói. Cũng có một xu hướng về cách ăn mặc nam tính hơn, với những bộ áo được cắt may suôn, không lộ eo và vòng ngực được bó lại cho phẳng hết mức bằng những mảnh áo ngực bó. Coco Chanel lúc ấy chỉ mới vừa bắt đầu sự nghiệp sáng giá của mình, với "váy áo suôn dài" gây xáo động vào cuối năm 1919. Tạp chí *Vogue* mô tả đó là "một áo dài được cắt thành hình bằng những nếp gấp thẳng mềm mại, hai bên hông hơi rủ xuống". Chiếc váy áo này nổi tiếng bởi sự đơn giản đến táo bạo của nó và bởi việc nó định nghĩa lại nữ tính, thể hiện một thế giới cách xa khỏi khiếu thẩm mỹ thời tiền chiến vốn ưa chuộng những đường cong nhân tạo và thái quá.

Robert: *Cái này để làm gì?*

Mary: *Thôi đi mà. Ba thấy thế nào?*

Robert: *Đắt đỏ.*

Mary: *Con e là đắt gấp đôi số Nợ quốc gia đó, nhưng con biết ba không để tâm đâu nhỉ.*

Hẳn là do những cảm hứng từ tuần san thời trang *Eve* mới ra đời, Mary đã cho thấy gu thời trang của mình qua việc trở thành khách quen của nhãn hiệu cao cấp Madame Vionnet, một cửa hiệu ở Paris mở cửa lại sau chiến tranh tại số 222 đường Rivoli. Đây là "Thánh địa" của những người yêu thích các bộ váy đẹp và cũng là đối thủ cạnh tranh đáng gờm duy nhất với nhãn hiệu Chanel. Nhờ những chiếc áo hở vai, đường nét mềm mại, phần eo bó tròn, đường viền cổ áo trang nhã và các họa tiết tỉ mỉ, các bộ váy áo của Vionnet đã tạo ra dấu ấn cho thời trang tinh tế kéo dài đến cả thời hiện đại. Cho dù nếu quả thật bà không phát minh ra vải cắt chéo, thì chắc chắn bà cũng đã cách mạng hóa cách dùng và tiềm năng của nó trong việc tạo ra những chiếc váy áo dài ôm chặt hình thể và đi theo những đường cong, kể cả khi chuyển động. Trang phục của bà đã mang lại cho người mặc một cảm quan tinh tế mới về sự tự do và thời trang thanh lịch. Ta sẽ thấy Mary mặc một bộ trang phục buổi tối không tay áo, màu đỏ rất đẹp trong loạt phim thứ 3, bộ này được mô phỏng từ một trang phục hiệu Vionnet.

Cơ sở này đã mang lại cho Caroline McCall một điểm xuất phát rất thú vị để tạo ra kho quần áo của Mary. McCall nói, "Tôi đã gắng làm cho cô trở nên





chín chắn hơn và thời trang hơn về trang phục. Giờ đây cô đã trưởng thành, sắp lấy chồng và sẽ trở thành nữ bá tước". Với nước da trắng như tuyết của mình, Dockery hợp với những gam màu mạnh – xanh da trời và đỏ tía – và những màu ấy cũng rất hợp với tính cách của cô, "nhưng chúng tôi cũng gắng làm cho ngoại hình của cô mềm mại hơn một chút, vì cô đang trở nên dịu dàng mà". Mỗi tiểu thư đều có một bảng màu riêng (Edith là màu hổ phách, hoàng thổ (nâu vàng nhạt), xanh lá cây và hồng nhạt; Sybil là màu hoa cà và xanh nước biển), sao cho họ không chỉ nổi bật mà còn bổ sung cho nhau mỗi khi đi cùng nhau. Họ cũng có những gu thời trang riêng: Mary chuộng các nhà thiết kế may mặc trang phục cho phụ nữ của xã hội thượng lưu; ngoại hình của Sybil thì mang phong cách tự do kiểu Bô-hem và mang tính chính trị hơn, còn trang phục của Edith phản ánh bản tính thực dụng của cô. Trên rất nhiều phương diện, họ tự thể hiện con người của mình qua những gì họ mặc.

Giám sát phục trang Dulcie Scott giải thích rằng họ đã phải tìm kiếm ý tưởng ở bên ngoài khuôn khổ các sách thời trang: "Với tất cả các cô gái, chúng tôi xem xét nhiều bức tranh ở thời ấy. Các bức chân dung của Philip de Lázsló có ảnh hưởng rất lớn". "Thời trang đã trở thành cái gì đó còn nhiều ý nghĩa hơn. Vì có nhiều tạp chí hơn, nên nó hấp dẫn hơn và đông đảo người hưởng ứng hơn", McCall nói. "Và khi các phong cách trở nên đơn giản hơn, thì chất lượng – về chất liệu, họa tiết, cắt may – càng trở nên quan trọng hơn".

Cố gắng hết sức mình, phòng phục trang đã tận dụng các mảnh nguyên liệu, dù là nguyên bản hay đồ đã được cải biến. "Nhưng đây là một thời kỳ không còn lại nhiều thứ lắm", McCall giải thích. "Hoặc các bộ đồ không để lâu được – như đồ vải the có đính cườm thường qua thời gian sẽ rách nát dưới sức nặng của chính nó – hoặc các bộ áo được tháo ra may lại cho lần mặc sau vì chất liệu của chúng quá tốt và quá đắt đỏ. Ngoài ra, còn có vấn đề là quần áo phải làm sao nhìn như mới cho người mặc. Chúng phải trông thật hoàn hảo".

Bộ váy áo mà ai cũng hồi hộp mong chờ được xem là bộ váy cưới. McCall giải thích những tình tiết phức tạp đằng sau bộ váy ấy: "Từ nghiên cứu của chúng tôi, tôi biết rằng vải xa tanh và đăng-ten là những vật liệu then chốt cho những bộ váy cưới thời ấy. Chúng tôi đã chọn một kiểu trang phục buổi tối mà tôi thích, một chiếc áo choàng có thể mặc cùng với một đuôi dài lê thê. Tôi luôn hình dung về hiệu ứng của những dải ren lấp lánh – tôi muốn cô tỏa sáng lung linh, khác hoàn toàn với những gì ta từng thấy lúc trước". Swarowski cung cấp đá và người ta phải đính chúng lên bộ váy bằng tay. Vương miện cưới là từ hiệu Bentley & Skinner, một hiệu kim hoàn ở Piccadilly đã cho đoàn làm phim thuê một bộ có từ năm 1830. Theo phần khung nguyên bản, vương miện này được đội lên cao hơn, nhô ra ở đỉnh đầu, nhưng McCall có thể nới khung vương miện ra sao cho





nó có thể được đội thấp hơn một chút, theo mốt năm 1920. Vì chiếc vương miện có giá đến 125 ngàn bảng, nên người ta buộc phải thuê một người riêng để trông coi chiếc vương miện ấy trong suốt thời gian quay.

Kiểu tóc cũng phản ánh sự cảm nhận mới mẻ về tự do trong trang phục. Tóc được cắt ngắn hơn, xu hướng này một phần nảy sinh khi phụ nữ làm việc trong các nhà máy và trang trại cần phải cắt đi mái tóc dài của mình để dễ làm việc. Nhưng một lần nữa, Chanel lại đi tiên phong. Bà đã cắt mái tóc của mình vì, bà nói, "nó làm bà khó chịu". Kiểu tóc "đờ-mi" đầy phong cách của bà đã trở thành một khuôn mẫu thời trang, nhưng những phong cách nổi tiếng khác cũng mang "kiểu nam tính" (tóc ngày càng được cắt ngắn hơn thành hình một chữ "v" ngay sau gáy) và kiểu "tóc ngắn Eton" (một mái tóc cắt ngắn mượt mà, rất giống tóc của các cậu học sinh).

Trang điểm đã bắt đầu góp phần nhiều hơn cho diện mạo phụ nữ trong thập niên mới mẻ, đầy táo bạo này, mặc dù như một mệnh phụ phu nhân hồi tưởng: "Nó được xem là gớm ghiếc". Khi công nương người Mỹ Bingham đội một chiếc mũ đầy những quả anh đào giả và trang điểm son môi cùng màu xuất hiện tại một bữa tiệc trưa, có rất nhiều tiếng tặc lưỡi chê trách, "Sao bà ta không dùng một màu kín đáo, mà lại cứ phải dùng màu đỏ anh đào?" Tuy nhiên, kỹ thuật đánh má hồng và son môi khéo léo đã được nhiều phụ nữ chấp nhận và không xem đó là thứ chỉ dùng cho diễn viên và gái điếm, đây quả thực là một tiến bộ lớn.

Việc giữ được lâu nếp tóc sau khi uốn là một "tiến bộ khá mới cũng như gây nhiều đau đớn như phải đi nhổ răng vậy". Cơn đau buộc phải chịu để tạo ra những kiểu tóc uốn tạm thời cũng rất tệ – những chiếc kẹp uốn tạo kiểu tóc uốn Marcel hẳn là nóng đến mức không thể chịu nổi, thường làm cháy tóc nếu để lâu, cũng không thường thành công vì nếu chúng được sử dụng khi quá lạnh thì nếp uốn sẽ không "cố định".

Mary đến London nhiều hơn các cô em và nếu không ở trong ngôi nhà của cha cô ở đường St. James' Square thì cô thường ở lại với dì cô là Công nương Rosamund Painswick. Những chuyến đi ấy có phần giúp cô cảm thấy thoải mái hơn trong thế giới thời trang, và hẳn nhiên London là nơi cô thích mua sắm. Nhưng cũng còn nhiều sự giải trí khác nữa. Cuộc triển lãm Mùa hè tại Viện Hoàng gia năm 1920 có bốn bức chân dung về những phụ nữ trẻ thời trang vốn từng là tiêu điểm được tường thuật trên tờ *Illustrated London News*. Có lẽ Mary cũng đã đến xem liệu có người bạn nào của mình được tôn vinh ở đó không. Tham dự các buổi triển lãm nghệ thuật được xem là một hoạt động phù hợp cho những người mới ra mắt, nhất là khi họ có thể xem những bức tranh quyến rũ như bức của họa sĩ vẽ chân dung hạng sang Charles Sims: bức "The Fairies Ran Away With Their Clothes" ["Các nàng tiên đang tháo chạy với y phục của họ"]. Nhưng bức tranh của năm là bức "Gassed" [Nhiễm độc]

hãi hùng và đầy ám ảnh của Sargent, miêu tả những hàng quân bị mù đang mò mẫm tìm lối đi băng qua chiến trường. Chiến tranh và tất cả sự khủng khiếp của nó không bao giờ phai nhạt trong tâm trí của những người còn sống thời ấy, khiến cho bất kỳ ý nghĩ nào về sự vui vẻ cũng nhuốm màu tang thương.

Những anh hùng sống sót trở về đều được tung hô. T.E. Lawrence (còn gọi là Lawrence của bán đảo Ả rập) được tôn vinh vào năm 1919 cho những hành động táo bạo của ông trong cuộc chiến. Năm đó, có lẽ Mary đã đến Nhà hát Opera Hoàng gia London cho đêm công diễn một bộ phim về ông, phim *With Allenby in Palestine and the Liberation of Holy Arabia*" [*Allenby ở Palestine và cuộc giải phóng bán đảo Ả rập thánh thiêng*], có sự tham dự của Thủ tướng Lloyd George, hầu hết Nội các và một số khách VIP được chọn. Bất ngờ thay, các nhà biên tập báo chí đã dọn những trang quảng cáo ở các trang đầu (thời ấy các câu chuyện không xuất hiện ở trang đầu) để dành chỗ cho bài điểm tin về buổi diễn khi nó bị biến thành một cuộc đua tranh tìm vé tham dự tại Sảnh Alber. Những đám đông lên đến hàng trăm người, thèm khát vé tham dự, đã mang theo những chiếc ghế đẩu để ngồi cả ngày bên ngoài phòng vé hòng tìm cho được một chỗ. Vua George V thậm chí còn yêu cầu một buổi chiếu phim ấy tại Balmoral, nơi ông và Hoàng hậu Mary đang nghỉ hè. Khi trở về nhà, hẳn nhiên các anh hùng cần phải được chăm sóc, và không ai cần sự chăm sóc hơn Matthew. Mary lúc nào cũng phập phồng lo sợ cho anh khi anh ở tiền tuyến, và dù cô không trực tiếp tham gia vào những hoạt động phục vụ chiến tranh như các cô em mình, cô vẫn luôn cảm thấy lo sợ.

Cora: *Chấp nhận thay đổi cũng quan trọng như bảo vệ quá khứ vậy.*

Mary: *Nhưng vai trò của các ngôi nhà như Downton là phải bảo vệ truyền thống. Đó là lý do tại sao việc bảo quản chúng lại quan trọng đến thế.*

"Cô bắt đầu vào đời như một cô gái trẻ cực kỳ ngạo mạn. Rồi cô bị chấn động và tổn thương sau "vụ tai nạn" với Kemal Pamuk. Tính dễ tổn thương ấy đã mở lối cho cô, và giúp cô chạm đến được những tình cảm của mình nhiều hơn bao giờ hết", Dockery nói. "Nhưng cái tính cách thực dụng của cô vẫn còn đó, và nó sẽ trở lại trong loạt phim này". Một phần trong cuộc sống của cô đã tìm được lối đi, nhưng phần khác có vẻ lại chỉ đang dần sáng tỏ, nhưng Mary buộc phải suy nghĩ về nó và ta biết rằng cô sẽ chiến đấu cho tương lai của gia đình mình, dù phải trả bằng bất kỳ giá nào.







Đối với một phụ nữ trẻ quan tâm đến thời trang như Tiểu thư Mary, tạp chí Vogue là không thể thiếu được trong thập niên 1920. Được thành lập ở Mỹ vào cuối thế kỷ XIX, một ấn bản tiếng Anh đã được phát hành vào năm 1916 và một ấn bản tiếng Pháp vào năm 1920. Tất cả những ấn bản ấy đều mang lại tin tức chi tiết về thời trang Pháp thời ấy khi ngành công nghiệp này đang được biến đổi thông qua những sáng tạo của những nhà thiết kế đầy cảm hứng như Madame Vionnet và Coco Chanel.



Vương miện gia đình trong hình trên đã được rất nhiều cô dâu dòng họ Crawley đội kể từ khi nó được tạo ra năm 1830. Một vòng lá rất đẹp cùng với những chùm hoa, được xếp lát bằng những viên kim cương cắt theo kiểu cũ, nó cũng có thể được biến thành hai cái trâm cài đầu để dễ sử dụng thường xuyên hơn.





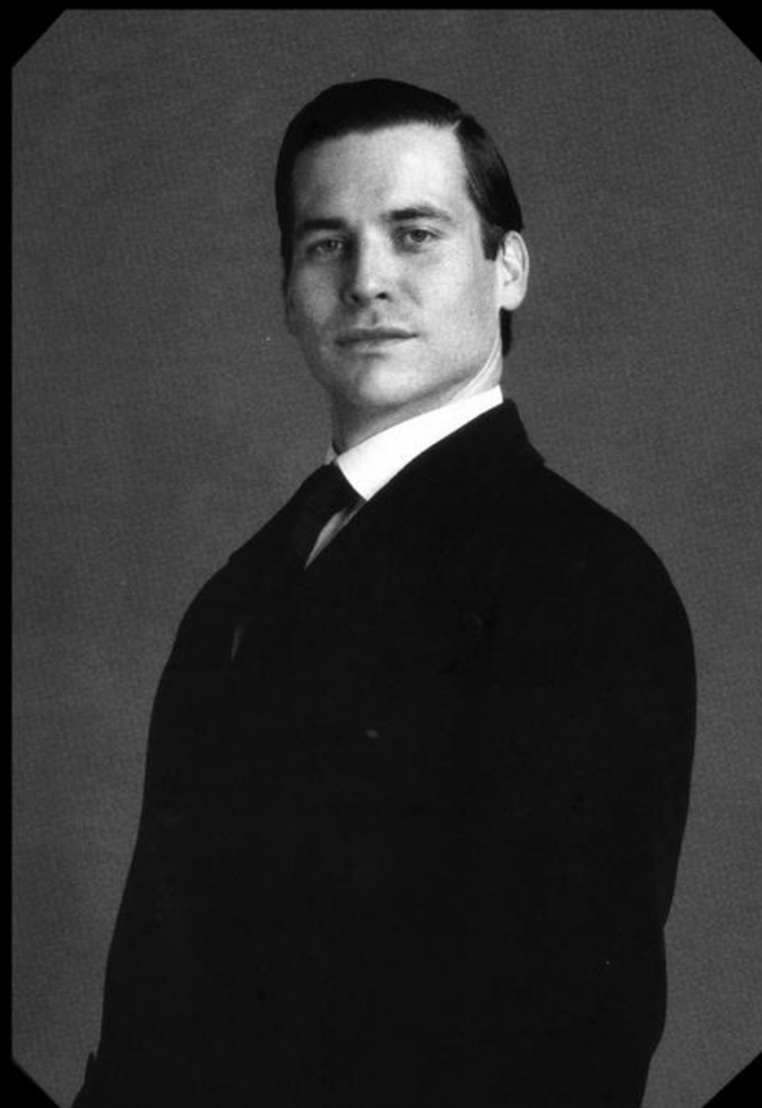












THOMAS BARROW

HẦU CẬN CỦA BÁ TƯỚC GRANTHAM







Việc phát minh ra máy cuốn thuốc lá vào cuối thế kỷ XIX đã báo hiệu một thời đại của thuốc lá giá rẻ. Hút thuốc lá, thay vì thuốc tẩu, đã trở thành thú vui lớn của tầng lớp lao động và là một nét đặc trưng cho thời gian nghỉ giải lao đối với những người như Thomas. Ngay sau chiến tranh, thuốc lá có lượng tiêu thụ khổng lồ và vào năm 1920 Vương quốc Anh đã tiêu thụ hơn 30 triệu điếu thuốc, giúp những nhà sản xuất như Gia đình Wills hốt bạc.

Thomas: *Cả đời mình tôi bị người ta chèn ép, chỉ vì tôi khác biệt.*

Thomas Barrow là một trong những nhân vật phức tạp và gợi nhiều tò mò nhất tại Lâu đài Downton. Như ta đã thấy qua những năm tháng hòa bình và chiến tranh, nơi anh nhiều lớp vỏ khác nhau đã được lột bỏ đi để cho thấy một con người bất an, hay ghen tị, đôi lúc hoang tưởng, có tính phòng thủ cao và hèn nhát, đằng sau ngoại hình hào nhoáng, điển trai và xấc láo. Nhiêu đó cũng chưa nói lên hết được tính cách phức tạp của anh, vì trong những khoảnh khắc hiếm hoi, ít phòng thủ hơn, anh cũng cho thấy một trái tim dễ bị tổn thương. Nếu không thì chắc cũng chả ai biết được điều ấy.

Sống sót sau cuộc Thế chiến I, đáng ngạc nhiên là ta vẫn thấy Thomas sống ở Lâu đài Downton. Bất chấp việc anh lúc nào cũng căm ghét cuộc sống làm người hầu, có vẻ như anh không bao giờ có thể hoàn toàn rời bỏ "nhà tù" này được. Cuộc sống ở thế giới bên ngoài có vẻ không phù hợp với anh. Anh từng thử làm ăn và thất bại, và giờ đây, sau khi thuyết phục Chủ nhân Grantham rằng anh đã thay đổi và đã trở thành một con người chân thật, anh được thăng tiến lên làm hầu cận thay cho sự vắng mặt của Bates.

Khi không còn bị cột chặt vào phòng chứa thức ăn và không làm việc dưới con mắt trông chừng của ông quản gia Carson, Thomas đã gia nhập nhóm những người hầu cấp cao hơn, trong đó có chị bếp, hầu cận của Phu nhân, ông quản gia và bà quản gia. Anh cũng không còn phải mặc bộ chế phục xinh xắn nữa. Tuy vậy, anh vẫn vênh váo như xưa; bộ cánh của anh hợp thời hơn bộ cánh của Bates khi ông còn làm hầu cận. "Anh mặc quần tây một nếp gấp, áo vét ba cúc, thay vì bốn cúc như người tiền nhiệm", Caronline McCall nói. "Áo vét có một khuy băng ở phần eo và quần cũng vậy. Cổ áo thì hiện đại hơn: một cổ áo hiệu Albany chứ không phải loại cổ hai vòng như của Bates. Và anh mang găng tay đặc biệt bằng da thuộc, thượng hạng để che đi bàn tay bị thương".

Trông anh có lẽ bớt nổi hơn so với bộ chế phục của hầu nam, vì anh mặc một bộ vét bình thường, nhưng anh rất lấy làm hãnh hiện về sự thăng tiến này, một vai trò mà cả anh và Molesley đều mong ngóng từ lâu. Hơn nữa, công việc mới






Library
Saloon

của anh như một "người hầu" cận thân giúp anh biết thêm rất nhiều về những vấn đề của chủ - những hiểu biết ấy có thể sẽ hữu ích cho anh và đáng để bà đồng minh già O'Brien quan tâm.

Tuy nhiên, ở Downton thời hậu chiến, ta sẽ thấy rằng lòng trung thành của O'Brien đã chuyển từ Thomas sang cháu trai của bà là Alfred, một hầu nam mới được nhận. Việc xuất hiện của chàng trai trẻ mới mẻ này khiến cho sự vui sướng của Thomas khi được thăng chức chững lại. Có vẻ ai nấy đều thích Alfred hơn và chuyện Thomas bắt đầu toan tính đánh chìm những cơ hội của cậu bé này trong nhà sẽ không còn lâu nữa. Vấn đề lớn nhất mà Thomas phải đối mặt là Alfred có hậu thuẫn là bà O'Brien và ai cũng biết bà O'Brien biết cách tốt nhất để nâng đỡ cho đồng sự của mình và khi cần thì sẽ ra tay mà không hối tiếc gì.

Nên khi Thomas thấy mình lại bị loại ra. diễn viên Rob James-Colliers đóng vai Thomas tin rằng chính kiểu vấn đề bị loại bỏ này đã khiến người hầu trở nên tức giận với thế giới đến vậy: "Bất kì khi nào anh để ai đó bước vào [lòng mình], anh lại bị tổn thương. Và nó đổ dầu vào lửa cho cơn giận của anh. Nên anh nghĩ, "Ta sẽ tự mình làm lấy".

Robert: *Không phải anh nổi tiếng ở dưới lầu sao?*

Thomas: *Ôi! Tôi không cho là vậy đâu, ông chủ ơi. Ông biết mọi người mà. Họ thích đùa cho vui thôi.*

Về sau, Thomas đã nổi giận khi thấy Carson hướng dẫn Alfred về những loại thìa nhỏ khác nhau có thể được dùng đúng trên bàn ăn tối. Anh nói, "Ông chưa bao giờ giúp tôi cả". Carson đáp, "Anh có bao giờ hỏi đâu". Nhưng, James-Collier nói, kể cả khi là một hầu nam cấp thấp, hắn Thomas cũng ngại hỏi vì "anh cảm thấy cả thế giới đang chống lại mình. Thế thì hỏi làm gì? Đó là một phần trong sự bất an của anh. Anh không muốn bị loại bỏ".

Phần lớn chuyện Thomas có cảm giác mình là người ngoài cuộc nảy sinh từ việc anh đồng tính, hay nói như các bác sĩ thời ấy là "lệch lạc tính dục". Dù điều này không phải là một trong những đặc điểm làm nên con người anh, nhưng hẳn Thomas đã phải giấu kín. Trong khi hầu hết đàn ông thế hệ của anh đều quen với chuyện lặng im khi nói đến ái tình, sự căng thẳng của Thomas là ở chỗ anh không bao giờ có thể hoàn toàn là chính mình. Hãy nghĩ rằng một phần trong ý định anh muốn ở lại Downton là vì đó là một nơi anh và những sự ưa thích của anh được khoan dung – có những thông tin bóng gió mà tất cả người hầu đều biết – kể cả khi không được nói công khai.

Vào đầu thế kỷ XX, các hành vi tình dục đồng giới không chỉ bị nhìn bằng con mắt bất khoan dung, mà còn có thể bị pháp luật trừng phạt. Đã có những vụ tống giam, và vụ gây xì căng đan nhiều người biết của nhà văn Oscar Wilde (bị lãnh án hai năm lao động khổ sai ở Reading Gaol vào năm 1895) là một kí ức khó phai - thực tế, nó vẫn là ví dụ minh họa mà mọi người thường nhắc đến cho đến tận ít nhất 40 năm sau đó. Trong suốt cuộc chiến, có những chuyện dính đến tình dục đồng tính giữa binh lính ở mặt trận, vì có rất nhiều đàn ông buộc phải ở gần nhau trong những điều kiện khắc nghiệt ấy. Trong suốt chiến tranh, theo những ghi chép của Điều lệ trong cuốn Sổ tay quân pháp (*Manual of Military Law*), 270 lính và 20 sĩ quan đã phải ra tòa án binh vì "những hành vi không đứng đắn thô tục với đàn ông khác". Trong đó đề cập rất ít đến tình huống của những người đàn ông ấy. Vua George V, khi nghe được mức độ hoạt động tình dục đồng giới trong quân đội, đã nói: "Tôi nghĩ những người như thế nên tự bắn mình thì hơn".

Ở quê nhà, những lo âu về tình dục đồng tính còn bị thổi phồng lên nhiều thêm qua những bài báo gieo rắc tin đồn – hoàn toàn không có căn cứ gì – của tay phóng viên và nghị sĩ Noel Pemberton Billing. Lão này tuyên bố rằng các điệp viên Đức đang hăm dọa "47.000 người lệch lạc tính dục có vị trí cao ở Anh", gồm cả các bộ trưởng nội các và các quí tộc của vương quốc, sau khi đã quyến rũ họ bước vào "những điều xấu xa mà mọi đàn ông đứng đắn đều cho là đã lụi tàn cùng với thành Sodom và Lesbia". Có vẻ như tình dục đồng tính không chỉ là một tội hình sự hay tội lỗi mà còn là một mối nguy đối với an ninh quốc gia.

Trong khi những người quanh mình vui vẻ bước vào những cuộc tán tỉnh vô tư hay lên kế hoạch rời bỏ nghề người hầu để tạo dựng gia đình cho riêng mình, Thomas lại không thể. Sự cô đơn của anh cho thấy lờ mờ một phương diện mềm yếu hơn – như khi anh khóc thổn thức, rất đáng thương sau khi vị sĩ quan mù mà anh đem lòng yêu thương tự vẫn. Tuy vậy, anh là một người lòng dạ sắt đá và phần lớn hành vi của anh là để tự bảo vệ mình; anh đặt ra những rào cản từ rất lâu trước khi có ai đó có cơ hội tiếp cận được anh. Phải chăng chính vì cảm nhận mình bị thành kiến đã làm nảy sinh những mặt khó ưa hơn trong nhân cách của anh? Vì với Thomas, lý do không phải là vì việc anh đồng tính khiến những người chung quanh thấy khó xử, mà lý do chính là cái tính nết thâm hiểm của anh. Cái nết thích trêu chọc người khác một cách nhẫn tâm, cái tính bần tiện của anh đối với những người cấp dưới mình và cái thói khinh thường bất kỳ ai mà anh thấy không suy nghĩ giống anh đều là những tính nết khó ai sống cùng. Anh cũng là một kẻ hợm hĩnh, thẳng thừng từ chối thay y phục cho Branson khi anh này trở lại lâu đài với tư cách là chồng của tiểu thư Sybil. Mức độ can đảm của Thomas cũng đáng nghi ngờ. Việc anh đăng lính làm việc cho quân y có lẽ



không thực sự là anh muốn phơi mình ra trước những sự khủng khiếp đáng sợ của chiến tranh trên tiền tuyến. Sau khi được gợi nhớ về quê nhà – khi anh gặp lại Matthew trên mặt trận – và sau đó bị một trận kinh hãi khi người đồng đội khiêng cáng bị bắn chết ngay bên cạnh, Thomas đã quyết định rằng anh nhất định phải tìm bằng được cách để bị chuyển về nhà. Bằng mọi giá.

Sau khi thực hiện thành công "vết thương được chuyển về nhà" của mình (một vết thương tự tạo không đủ nguy hiểm để gây chết người nhưng đủ gây suy nhược để khiến một người lính phải được chuyển về nhà từ mặt trận), Thomas trở về Anh với bàn tay bị thương. Anh có thể vênh váo như kiểu một anh hùng bị thương, dù sự thật có xa vời đến đâu đi nữa. Anh thích thú với địa vị mới mẻ này cùng với cơ hội để khoe mẽ tại Lâu đài Downton. Với tư cách là quyền hạ sĩ quan đang dưỡng bệnh tại quê nhà, Thomas hưởng được một thời gian ngắn ngủi ở nhà không phải với tư cách một người hầu mà như một người chỉ huy, nhưng ngay khi chiến tranh kết thúc, những đặc quyền của anh cũng kết thúc theo.

Thomas: *Nếu cậu đang học cách làm việc, cậu phải không bao giờ treo một cái áo sơ mi trong một căn phòng như thế này, vì nó có thể bị dính bẩn, chưa nói gì đến chuyện ráp cổ áo. Làm trong phòng thay đồ ấy và không được làm ở bất kỳ đâu khác cả.*

Alfred: *Dạ, em cảm ơn.*

Điển trai, tự phụ và đầy tham vọng, nhưng Julian Fellowes nói, Thomas không "thông minh như anh nghĩ". Sự tự tin bị đặt sai chỗ này là điều sẽ ngáng chân và ngăn trở những kế hoạch thường đầy đen tối về mặt đạo đức hết lần này đến lần khác của anh: từ vụ Công tước Crowborough tìm thấy và đốt hết mọi thư từ tố cáo mà Thomas đã lên kế hoạch dùng để hăm dọa ông, đến vụ một tên thương nhân chợ đen lấy hết những gì Thomas có ("và ngoài ra còn nhiều thứ nữa") để đổi lấy những món hàng không dùng được mà cũng chẳng bán được. Carson có lẽ miễn cưỡng chấp nhận Thomas trở lại nhà, nhưng ông không thể kháng cự trước một người biết làm giỏi công việc của mình – và Thomas rất thạo việc của mình. Sự kiêu hãnh và phù phiếm của anh, những đức tính đáng mến hiếm hoi, quả đã giúp anh trở nên giỏi và biết làm chính xác công việc của mình như một hầu nam. Và giờ đây anh đang sẵn sàng cho một thách thức mới.

Vị trí mới của Thomas trong vai trò làm hầu cận cho Chủ nhân Grantham là bước thăng tiến mà mọi hầu nam đều mong ngóng và cố gắng làm việc cho phút giây được nhận việc. Đây là vai trò mà Molesley đã để vuột mất, giống như Thomas đã mất cơ hội thăng tiến khi Bates được chỉ định làm hầu cận của Chủ nhân Grantham trong loạt phim thứ 1. Họ hẳn phải có nhiều kinh nghiệm thực tiễn khi đóng vai trò làm các hầu cận cho bất kỳ vị khách viếng thăm nào và trong một kỷ nguyên của những buổi tiệc trong các dinh thự thì có lẽ đây là một công việc vất vả. Trong những khu săn bắn, như Yorkshire chẳng hạn, họ còn phải đối mặt thêm với những sự căng thẳng mới, vốn không chỉ đòi hỏi kĩ năng mà còn phải có một tính khí điềm tĩnh. Sau một ngày vất vả đuổi theo những chú chó săn, toàn bộ đoàn người đi săn rất có thể sẽ trở về nhà cùng một lúc, mà mọi tay săn mệt mỏi rã rời đều muốn có ngay bồn tắm nước nóng. Một hầu nam ở Nhà Badminton thuộc vùng Gloucestershire nhớ lại: "Họ nói năng, dùng từ rất thoải mái, và khi có một ngày tồi tệ, họ xả hết sự hằn học lên tôi. Chuyện đó như nước đổ đầu vịt thôi, một điều tôi học được ngay từ sớm khi làm người hầu là không bao giờ cho phép mình cãi lại".

Dù vậy, làm hầu cận cũng có những đặc quyền hấp dẫn. Qua thời gian, người ta có thể tích lũy được một tủ quần áo nhỏ đầy những đồ "dùng rồi" đắt tiền của chủ. Sự dàn xếp này thường có chút gián tiếp. Một người chủ sẽ trao tay những món đồ nào đó, hoặc áo sơ mi hoặc vớ, nói rằng có thể vất bỏ đi vì họ không cần dùng nữa. Đó là một loại mật mã. Một quản gia ở Cliveden đã làm rõ vấn đề này cho một hầu nam đang còn ngơ ngác, ngạc nhiên khi được chỉ thị vất đi một đống cà vạt bằng lụa còn mới toanh. Ông giải thích, "đây là cách các đức ông lịch sự cho bạn quần áo cũ của họ như một món quà". Người hầu nam phải hiểu là không được vất chúng đi thật mà được phép giữ chúng cho riêng mình.

Giữ một vị trí được tin tưởng cũng có thể mang lại những cơ hội cho những ai sẵn sàng bẻ cong luật. Cái lối "cho" với kiểu khá mù mờ này của nhiều đức ông đã khuyến khích một số hầu cận thực hiện việc "lấy" cũng theo kiểu mù mờ như vậy. Một hầu cận nhớ lại rằng ông "bắt đầu "tình cờ" sơ suất để quên những món đồ lặt vặt khi đang đóng gói va li vào ngày cuối cùng khách lưu lại cho đến khi ông có một bộ sưu tập kha khá nào sơ mi, nào áo vét, quần lót và vớ". Đôi khi những vật ấy có thể được gọi là "mượn tạm" hơn là "lấy". Nếu một đức ông thay y phục hai lần một ngày và tắm thường xuyên, thì theo thói thường, hầu cận có thể mặc đồ "cởi ra" ấy một vài ngày trước khi mang đi giặt. Phải cẩn thận để không quá lộ liễu, nhất là khi có một gia huy hay chữ viết tắt đã được khâu vào một số món. Một hầu nam đã bị sa thải khi bị bắt quả tang đang mang vớ của khách.

Ngày làm việc của Thomas với vai trò hầu cận ít nhọc hơn khi anh làm hầu nam, chí ít là khỏi phải chạy lên chạy xuống cầu thang sau suốt ngày. Vai trò



chính của anh là đảm bảo rằng Chủ nhân Grantham lúc nào cũng chỉn chu, dù ở Downton, ở London hay bất kỳ nơi đâu. Thomas đang mong được đi du lịch với ông, bất kể là đi đâu, nhưng dù đi đâu thì khung làm việc trong ngày vẫn hệt vậy thôi. Ngày làm việc bắt đầu bằng việc Thomas bưng một "khay trà", trước khi chải và bố trí quần áo trong ngày cho chủ. Sau đó, anh chịu trách nhiệm cho phòng thay đồ và phòng ngủ, đảm bảo rằng lửa đã được nhóm và phòng đã được các hầu gái phủi bụi, lau dọn và loại ra những quần áo nào cần giặt hay sửa. Khác với nhóm phụ nữ, chủ nhân Grantham sẽ mặc luôn một bộ đồ cho đến khi cần thay y phục để ăn tối, lúc đó Thomas sẽ giúp ông. Suốt cả ngày, Thomas lúc nào cũng phải túc trực phụ giúp nếu chủ quyết định đi dạo nên cần nón, áo khoác, găng, ủng và gậy đi dạo. Nếu chủ nhân Grantham có ý định đi xa, Thomas phải lo phần đóng gói đồ đạc thật chính xác. Hầu cận cũng phải đảm nhiệm việc sửa chữa và lau vết ố.

Tuy nhiên, qua thời gian, một hầu cận sẽ - hay có thể - không chỉ là một người chải đồ và bưng khay trà. Như Ernest King hồi tưởng lại trong cuốn *The Green Baize Door* [*Cánh cửa màu xanh lá*], một hầu cận giỏi hay không "phụ thuộc vào việc làm được mọi điều mà không quên điều gì". Anh phải sẵn sàng thay y phục cho chủ cho một đám tang hay một buổi vũ hội hóa trang. Anh phải không bao giờ được thấy là đang ngủ gật, anh phải có khả năng làm được mọi việc, thậm chí phải đánh bóng giày đến mức chúng có thể được dùng thay cho gương lúc khẩn cấp!"

Để đóng đạt được vai Thomas, diễn viên James-Collier trước hết phải điều hòa mọi cử động của mình. "Bình thường khi đi tôi hay cử động nhiều. Nhưng lúc ấy, tất cả đều phải giới hạn lại rất nhiều. Tôi phải thay đổi cách đi đứng. Trong loạt phim thứ 1, có một cảnh tôi bước vào thư viện. Bây giờ tôi nhìn lại và nghĩ, tôi thấy sai hết rồi. Quá nhiều cử động. Một hầu nam hoàn hảo phải giống như một con ngựa đua. Anh ta phải được đào tạo nhiều năm để thuần thục mọi nhiệm vụ ấy. Điều đó gần như múa ba lê vậy: bạn phải nhanh nhưng thận trọng trong tất cả những gì bạn làm".

Thời gian Thomas sống với tư cách là quyền hạ sĩ quan ở Downton, điều vốn cách biệt anh với những người hầu, cũng như khi làm việc bên cạnh tiểu thư Syil khi cô là y tá cho các sĩ quan đang dưỡng thương, có lẽ đã làm mờ đi sự phân chia giữa tầng trên và tầng dưới nơi anh, nhưng Thomas không tìm cách sửa lại trật tự thế giới; anh chỉ quan tâm đến việc cải thiện vị trí của mình bên trong nó mà thôi. Trong khi có lẽ anh tôn trọng tiểu thư Sybil nhiều hơn, khi làm việc cùng cô với những sĩ quan đang dưỡng thương, thì thật anh cũng cảm thấy không dễ chịu gì khi cô bỏ trốn cùng gã tài xế. Không, không phải Thomas đang tìm cách sửa lại trật tự thế giới, mà anh đang muốn làm chủ lãnh địa của riêng mình – cho dù lãnh địa ấy chỉ là phòng thay đồ của chủ nhân Grantham và phòng của người hầu.







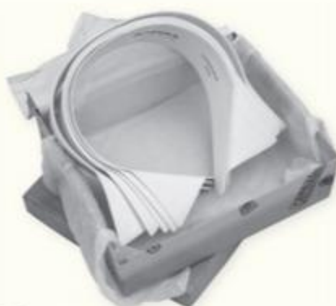








Những cổ áo khác nhau được bận vào những dịp khác nhau. Cho dù nhìn chung cổ áo đã trở nên mềm mại hơn, thấp hơn và thoải mái hơn kể từ thời Edward, nhưng với những dịp trang trọng, Thomas chắc hẳn vẫn đảm bảo rằng Chủ nhân Grantham phải chỉn chu với một cổ áo dạ hội – gọi là "kiểu đế vương" hay "kiểu Gladstone" [1]



1. Gladstone (1809 - 1898) là Thủ tướng Anh 4 nhiệm kỳ từ năm 1868 đến năm 1894.











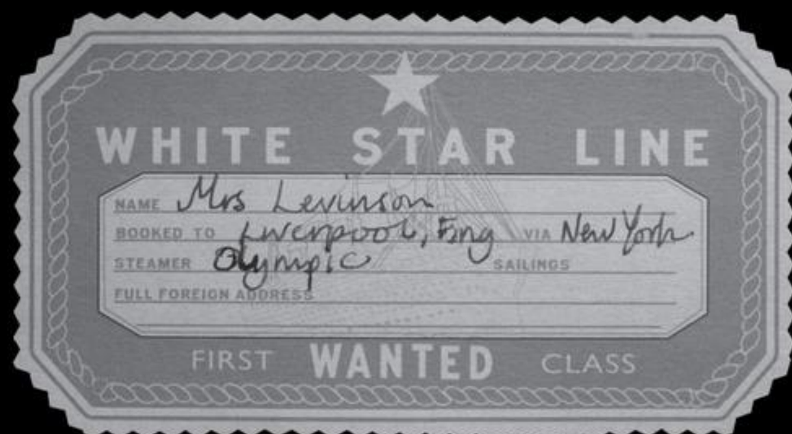
PHU NHÂN ISIDORE LEVINSON

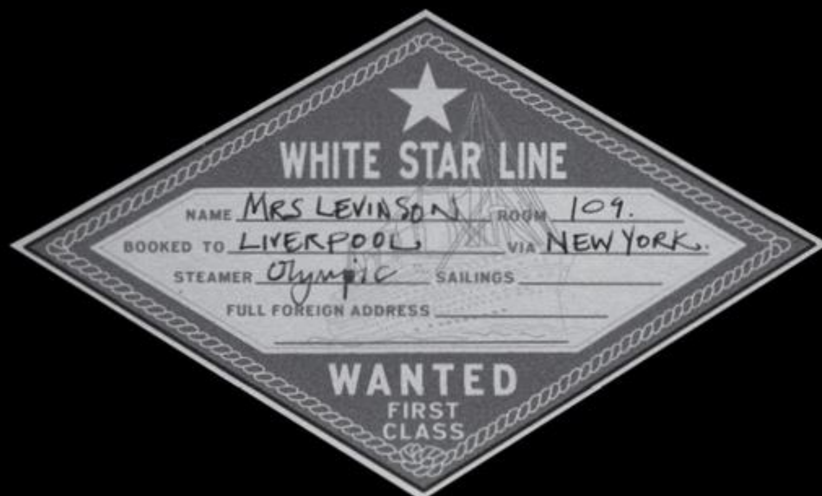
MẸ CỦA NỮ BÁ TƯỚC GRANTHAM



JACKSON & CO'S
BAGGAGE EXPRESS.
CHECK
24/7
RESERVED SEATS, 3 - & 2
OFFICE GRAND CENTRAL DEPOT.

Trong hai hãng vận tải vượt Đại Tây Dương quan trọng nhất, Hãng Cunard Line thì chạy nhanh, còn hãng White Star Line lại tiện nghi và xa hoa, nên không ngạc nhiên gì khi Bà Martha sẽ chọn đi bằng hãng sau. Ba chiếc tàu chuyên chở hành khách của hãng White Star – tàu Titanic, Britannic và Olympic –, được đóng ngay sau Thế chiến I, là những chiếc tàu lớn nhất và tráng lệ nhất từng được xây dựng, nổi bật với những chiếc cầu thang khổng lồ, phòng khách vách gỗ và theo kèm là những khoang hạng nhất. Tất nhiên, tàu Titanic đã bị chìm trong chuyến hải hành của mình vào năm 1912 và tàu Britannic (được dùng làm tàu quân y trong suốt chiến tranh) đã bị bom Đức đánh đắm vào năm 1916, nhưng chiếc Olympic – đã được tân trang lộng lẫy tráng lệ ngay sau chiến tranh – vẫn tiếp tục hành trình vượt Đại Tây Dương cho đến mãi thập niên 1930.





Martha: *Ông Carson, Bà Hughes. Thế giới vẫn tiến lên kể từ lần sau cùng chúng ta gặp nhau nhỉ.*

Carson: *Và chúng tôi cũng tiến lên cùng với nó, thưa Bà!*

Martha: *Thật chứ? Có vẻ thật lạ khi nghĩ người Anh cũng chấp nhận sự thay đổi...*

Martha cực kỳ giàu có. Dù ta có ấn tượng đến đâu đi nữa với của cải của nhà Crawley – lâu đài, điền trang khổng lồ, các di sản mỹ thuật và đồ nội thất, đất đai nhà cửa khắp nơi từ London cho đến Scotland và cuộc sống thảnh thơi nhàn hạ của gia đình, đó là chưa nói đến số lượng lớn người hầu đang phục vụ cho nhu cầu của họ - thì tất cả điều ấy cũng không sánh gì được với sự giàu có của gia đình Mỹ của Cora.

Qui mô của những cơ ngơi ở Mỹ sau Thế chiến I vượt quá qui mô của những người Anh giàu có, và Martha là người giàu trong số đó. Hài lòng với địa vị tài chính của mình, tự tin vào con người của mình và hạnh phúc với những sự tiêu xài xa xỉ hoang phí mà tiền có thể mang lại, Martha đĩnh đạc bước vào Lâu đài Downton.

Chắc hẳn mọi người ở Downton sẽ có chút lo lắng trước khi Martha đến thăm – Violet là một trong số đó và bà không ưa gì bà sui của mình. Qua cuộc nói chuyện với bà Isobel Crawley, ta biết được rằng chồng của bà Martha là người Do Thái, còn bà thì không, và con cái của bà được nuôi dạy như những người theo nhà thờ Tân giáo. Như Julian Fellowes giải thích, đây là điều bình thường: "Ông chồng không cải đạo nhưng cho phép con mình được nuôi dạy như người không phải Do Thái để dễ sống hơn. Đây là điều rất bình thường thời ấy". Isobel nhận xét rằng, chắc hẳn chính do những thành kiến của Phố Wall mà nhà Levinson mới dời gót đến chỗ này, và khen ngợi quan điểm thoáng đạt của bà Violet. Nhưng bà Violet không nhận lời khen ấy: "Bà ta là người Mỹ. Thế đã là đủ để làm điều ấy rồi".

Thậm chí cô con gái của Martha cũng có vẻ không hoàn toàn cảm thấy thoải mái khi ở gần bà. Cora không sợ mẹ, nhưng cũng không tỏ ra chống đối mẹ. Họ thường thư từ với nhau và có vẻ như Martha luôn luôn hài lòng với cuộc hôn nhân mà con mình đã chọn. Về phần mình, Cora rất phòng bị trước quyền của







mẹ mình được giữ tiền của riêng bà – sau khi có lần đã cứu giúp Downton.

Giờ đây, khi mà Robert đã làm hao hụt hết tiền bạc thì bà thấy chẳng lý do nào để Martha có bổn phận cứu giúp nhà Crawleys lần nữa cả.

Cora: *Mẹ không cần phải cứ mỗi lần trò chuyện lại cho tiền con, Mẹ à.*

Martha: *Không hả? Đó chẳng phải điều người Anh mong chờ ở những người Mỹ giàu có sao?*

Mary lại nghĩ khác: với cô, việc cứu nguy cho cơ ngơi cổ xưa là vấn đề có tầm quan trọng gần như thuộc về đạo lý – chắn hẳn cô tin tiền Nhà Levinson đầu tư vào đó còn đáng giá hơn vào những ý tưởng của ông chú ăn chơi của mình, người vốn rõ ràng chỉ muốn tiêu phí phần thừa kế cho những chiếc du thuyền tốc độ cao và gái gú mà thôi. Nhưng chính Edith lại là người làm nổi bật nét tốt đẹp nhất nơi Martha: việc cô ao ước có chồng và sống hạnh phúc mãi mãi là điều mà bà ngoại cô hiểu rõ và cùng nhau họ mưu đồ chèo kéo Robert gắng biến điều đó thành sự thật. Dĩ nhiên Robert rất bất lực trước sự hiện diện của bà mẹ vợ đầy quyết tâm. Bên cạnh đó, hẳn Robert vẫn cảm thấy mắc nợ bà vì của hồi môn kếch xù mà bà đã cho ông khi cưới con gái bà – một tài sản mà giờ đây ông đã tiêu pha hết.

Shirley MacLaine, diễn viên Hollywood huyền thoại, đã tham gia vào loạt phim thứ ba trong vai Martha, và theo đạo diễn Liz Trubridge, bà "rất thích thú với ý tưởng này". MacLaine tin rằng thái độ nhân vật của bà không đến từ tiền bạc nhiều bằng đến từ quan điểm chính trị: "Sự tự tin của bà đến từ việc bà là một người Mỹ dân chủ - bà quá tập trung vào sự công bằng của mình và xem người Mỹ là công bằng còn truyền thống thì không công bằng". Martha bị thúc đẩy bởi khao khát muốn cải biến phần còn lại của thế giới sang chế độ dân chủ, và với nhiệm vụ này trong đầu bà không để mất chút thời gian nào cho việc nói mọi người họ phải làm điều gì và họ phải làm như thế nào. "Bà đứng nhìn chiến tranh từ bên kia bờ Đại Tây Dương và không muốn chiến tranh lại xảy ra với họ. Nhưng bà tiếp cận nó từ một quan điểm", MacLaine nói. "Bà vẫn ấn tượng trước giới quí tộc nhưng lại ấn tượng nhiều hơn với việc thay đổi những thái độ của họ."

Martha: *Mary cháu yêu ơi! Bây giờ ta sẽ nói con nghe về mọi điều trong kế hoạch đám cưới của con, rồi chúng ta sẽ biết cần phải làm gì để hoàn thiện chúng.*

Vì có lẽ bà đã từng choáng ngợp trước những giai cấp thượng lưu Anh (sau cùng thì đó chính là lý do bà mang con gái mình đến ra mắt tại Mùa hội ở London), bà chào đón những thay đổi hậu chiến đã được mang lại cho nước Anh, thậm chí cả khi chúng có vẻ đến Downton chậm hơn. Như Gareth Neame giải thích, "Khi Julian sáng tạo nhân vật Cora, ông không nghĩ nhiều về gia đình bà cho bằng làm thế nào truyền tải câu chuyện phía sau bà. Khi quay đến loạt phim thứ ba, có vẻ có khả năng là dịp này bà ngoại của các cô gái sẽ viếng thăm và chúng tôi thích ý tưởng về việc va chạm giữa một thế giới mới đầy tiền của với trật tự của thế giới cũ. Ở Downton chúng ta thấy thế giới hiện đại đang làm lung lay nhiều thứ và cách những nhân vật khác nhau phản ứng trước sự thay đổi ấy là một phần của cuộc vui. Martha đóng phần lớn trong cuộc xâm hấn hiện đại này".

Nơi quê nhà ở Newport, đảo Rhode (một thành phố thời trang nổi tiếng), việc đến đâu đó trong một chiếc Cadillac cỡ bự hẳn là điều bắt buộc trong số những kiểu cách của bà. Ở đó, bà cũng không hẳn nằm trong số những người giàu nhất. Có những tỷ phú người Mỹ như Henry Ford, John D. Rockefeller Jr và Andrew Mellon, và hàng ngàn triệu phú như Vanderbilts (con gái ông này cưới Công tước Malborough và cứu nguy chiếc ghế của ông), nhà Astors, Andrew Carnegie và J. P. Morgan. Nhưng ngoài những triệu phú Mỹ như Martha và chồng quá cố của bà, có vẻ ngày càng có nhiều người Mỹ có nhiều tiền hơn mọi triệu phú Anh, trừ những những nhân vật quan trọng, giàu có nhất và phú hào Anh mà thôi. Sự cách biệt này chỉ càng ngày càng lớn hơn thêm. Nền công nghiệp Mỹ đang ở vị thế rất tốt vào năm 1920, do không phải dành hết sức mạnh công nghiệp và sức người của mình cho chiến tranh như châu Âu, nên nó sẵn sàng khai thác những cơ hội xuất khẩu đến châu Âu trong thời bình. Có lẽ Martha đã thuê một chiếc xe Mỹ khi đến Anh nhờ dòng chảy lớn mới xuất hiện của những chiếc xe Mỹ nhập vào Anh ở cái thời mà ngành công nghiệp xe ô tô ở Anh đang chật vật đứng dậy. (Dù vậy, có lẽ Mỹ chỉ xuất những khung gầm ô tô mới theo đường biển mà thôi, phần khung hẳn vẫn được sản xuất tại Anh).

Hơn nữa, trong khi giới Giàu mới ở Anh có xu hướng bị giới Giàu cũ (hay giới Không-Còn-Giàu Nữa) cười nhạo khi họ phải "mua" đường vào giới quyền uy – mua tước hiệu, đất đai, cố gắng tô điểm bản thân giống như những gia đình cũ bằng di sản và đẳng cấp – thì người Mỹ lại có một niềm tin không lấy làm xấu





hố rằng tiền của họ sẽ làm cho họ trở nên quan trọng cũng như sẽ mang lại cho họ một vị trí trong xã hội thượng lưu. Họ phô trương sự giàu có của mình và điều đó mang lại cho họ sự tự tin.

Martha: *Làm như chưa từng có gì thay đổi đối với các người vậy. Cách mạng đã nổ ra và nền quân chủ thì vỡ nát, vậy mà chú rể vẫn không được nhìn mặt cô dâu trước ngày cưới.*

Người Mỹ phát triển là nhờ việc họ biết rằng các nền quân chủ Âu châu đang sụp đổ. Con đường Cộng hòa có vẻ là lựa chọn hiện đại, thích hợp. Cuộc Cách mạng Nga và việc giết chết Sa hoàng Nicholas II cùng gia đình nhà vua đã dẫn đến sự xuất hiện một phong trào Xã hội chủ nghĩa mạnh hơn, vượt ra khỏi biên giới Nga rất xa. Nga hoàng là anh em họ ruột và là bạn tốt của Vua George V, nhưng chiến tranh đã chia tách họ. Kể cả khi nhà Vua biết gia đình người họ hàng gần gũi và ruột rà của mình đang rất cần nơi trú ẩn khỏi những nhà cách mạng vào năm 1917, ông vẫn suy tính rằng khôn ngoan hơn là Chính quyền Anh rút lại lời giúp đỡ cho họ nơi trú ẩn (gia đình hoàng gia Nga bị giết vào năm sau đó). Người ta thật sự sợ hãi cuộc cách mạng tương tự có thể xảy đến với nước Anh. Để phòng xa, nhà Vua đã đổi tên Hoàng tộc từ House of Sax-Coburg [Dòng họ Sax-Coburg] thành House of Windsor [Dòng họ Windsor], hòng giữ khoảng cách cho dòng dõi mình khỏi những họ hàng gần thuộc các dân tộc Giéc-manh. Trong suốt chiến tranh và những năm sau đó, các nền quân chủ ở Áo, Đức, Hi Lạp và Tây Ban Nha cũng lần lượt sụp đổ; nhiều trong số những người cai trị cũ của các quốc gia ấy là họ hàng thân thích với nhà Vua. Nhưng thật ngoạn mục, nhờ sự linh động và các bước đi chiến lược của Vua George V và Hoàng hậu Mary (cha bà gốc gác là người Đức), việc yêu mến gia đình hoàng gia Anh quả thực vẫn gia tăng trong suốt thời này. Nhưng điều ấy khó mà lâu bền được. Đối với những người Mỹ có khả năng quan sát, hẳn điều ấy có vẻ như giới quí tộc Anh chỉ là một quân đô-mi-nô trong một dãy các quân đô-mi-nô, đang chờ đến lượt mình ngã đổ mà thôi.

Dù vậy, thậm chí trong thời kỳ này, nhiều người Mỹ giàu có vẫn có khuynh hướng thân Anh rất mạnh, đồng thời cũng rất ngưỡng mộ các giai cấp thượng lưu Anh và lối sống của họ. Rốt cục, họ đều gả các cô con gái của mình cho giới quí tộc Anh. Một vài gia đình Mỹ, nổi tiếng nhất là Nhà Astors, thực sự đã định cư ở Anh, có đất đai nhà cửa, được phong hầu phong tước và trở thành bộ phận của giới tinh hoa Anh. Tuy nhiên, hầu hết gia đình Mỹ lại thích tạo ra điều gì đó mang lối sống quí tộc này ở quê nhà hơn với hi vọng sẽ nhập cảng tính ưu tú ấy cho chính mình. Những hầu nam mặc chế phục bắt đầu trở thành một món





đồ trang trí phổ biến trong những buổi tiệc tối đình đám ở New York, khi họ nghĩ những người hầu sẽ mang lại phong thái thượng lưu và sự chuyên nghiệp [quí tộc], hai điều mà giới nhà giàu mới phất còn thiếu. Nói theo cách nói của một nhà tường thuật người Mỹ, người hầu là "cơ chế vận hành mượt mà, đắt đỏ, được nhập khẩu mà không có nó thì xã hội thượng lưu sẽ không thể vận hành".

Các triệu phú Mỹ có một sự yêu thích đặc biệt dành cho các quản gia Anh. Thứ mà giới giàu có ở vùng phía đông Hoa Kỳ thực sự đánh giá cao, theo P.G. Wodehouse, là "mẫu người hầu nặng 250 cân Anh, mẫu người hầu có cằm ba ngấn, bụng bự và mẫu người hầu có đôi mắt to như hai quả phúc bồn tử và cung cách phục vụ khắc khổ của nữ quản gia đã biến mất hoàn toàn". Carson chắc hẳn cũng lo lắng rằng có thể Martha sẽ ra giá thầu ông về làm quản gia cho bà.

Trên thực tế, Martha lại tin tưởng hoàn toàn vào phong cách Mỹ. Bà thích cô hầu cận trẻ của mình là Reed hơn, vì cô này có thể đào tạo được để phục vụ cho những đòi hỏi của bà hơn là một người hầu cổ lỗ sĩ kiểu Anh lúc nào cũng chờ được ra lệnh. Thái độ của bà khiến một số người chán ngán, nhưng đó lại chính là một phần trong những gì mà giới quí tộc đã nghĩ, khi quá trình Mỹ hóa đời sống Anh đang ngày càng khuấy đảo nhiều hơn. Đây hầu như là một chủ đề thường trực trên báo. Trong suốt năm 1920, tạp chí *The Lady* đã có nhiều bài viết về những từ Mỹ (như chữ "chore") và nhạc Jazz đã đến Anh.

Reed cũng khiến những người hầu tầng dưới ngán ngẩm, nhất là Alfred và Daisy. Cô nàng này đột nhiên đâm ra mến mộ Alfred, và anh chàng đã phải ngỡ ngàng khi bị cô mở lời trước (không cô gái Anh nào từng nghĩ là sẽ tỏ tình trước cả), kể cả cho dù anh chàng này có thích điều ấy đi chăng nữa. Daisy cáu tiết với thái độ sốt sắng của Reed, nhưng cô cũng thầm băn khoăn không biết có điều gì trong thái độ hiện đại ấy mà cô có thể noi theo được không. Kể cả Daisy, suốt ngày vùi đầu trong xó bếp, cũng cảm nhận được sức ảnh hưởng ngày càng tăng của các bộ phim Hollywood và những câu chuyện tình lãng mạn, những ngôi sao xuất thân bần hàn (như Clara Bow, nổi tiếng với biệt danh "It Girl", sinh ra trong một chung cư ổ chuột), và những tạp chí lúc nào cũng viết về những câu chuyện tình và thời trang.

Violet: *Thật phấn khởi khi nhìn thấy tương lai đang trải rộng.*

Martha: *Miễn là bà nhớ rằng nó sẽ chẳng giống gì với quá khứ đâu.*

Lẽ tự nhiên, Martha quan tâm đến vai diễn triệu phú Mỹ của mình. Caroline McCall đã bay đến Los Angeles để thử quần áo cho Shirley MacLaine. "Thông

Không chỉ Martha làm xáo trộn những đặc điểm Anh ở Lâu đài Downton; cô hầu gái của bà, Reed, cũng gây rất nhiều xáo trộn giữa những người hầu bằng phong cách xông xáo kiểu Mỹ của mình.



thường, khi bạn thay y phục cho một người ở độ tuổi nào đó, bạn sẽ làm cho họ trở về đúng với lứa tuổi ấy", McCall giải thích. "Hầu hết mọi người đều tìm được một phong cách ở lứa tuổi 40 và cứ ăn mặc vậy thôi, nhưng Martha thì lại giàu đến mức bà cứ chạy theo thời trang mới mỗi khi chúng xuất hiện". Khác với Violet, vốn trông vẫn giống Nữ hoàng Alexandra trong bộ áo chẽn hình chữ S của mình, Martha lại mặc bộ áo liền không eo kiểu mới, để cho thấy bà là phụ nữ hiện đại như thế nào. "Bà rất chưng diện, sung sướng khoe ra sự giàu có của mình. Trên người bà luôn luôn có một mớ nữ trang cỡ lớn. Bà mang khăn cột đầu, hay đội những chiếc nón lông chim mắc tiền – một trong số đó có lông chim thiên đường. Quần áo Mỹ thời ấy thì trang trí cầu kì hơn đồ châu Âu nhiều", McCall nói. "Họ không thuộc tuýp người "ít hơn là nhiều hơn". Hơn nữa, chúng tôi muốn Martha trông như thể bà đến từ một hành tinh khác."

Cho dù hăng hái, Martha sẽ nhận ra rằng sứ mệnh của bà trong việc thay đổi những thái độ của gia đình và hiện đại hóa quan điểm chính trị của họ không phải là không có trở ngại – chủ yếu vì họ không quen với kiểu nói thẳng thừng của bà trong những cuộc nói chuyện như thế. Nhà Crawley đã quá quen với việc thận trọng, nói vòng nói tránh về bất kỳ vấn đề nào có thể gây biến động, từ tình dục cho đến tiền và tôn giáo, nhưng Martha lại luôn biết cách tấn công đúng chỗ.

Martha: *Những điều ấy vẫn còn bị cấm nói à? Trong năm 1920 này sao? Thật không tin được.*

Tuy nhiên, dù cũng mệt mỏi như một số thành viên gia đình, như bà Violet và Carson, khi nhìn thấy quyết tâm muốn khuấy động mọi thứ một chút của bà Martha, có lẽ những người khác cũng miễn cưỡng thừa nhận rằng xét cho cùng lời bà nói cũng có chút gì đó chí lí. Ta sẽ chờ xem rốt cục cách của Martha có chiến thắng hay không.



Từ việc ăn kiêng tạo dáng, sau Thế Chiến I người Mỹ đã ôm chầm lấy những mốt nhất thời về sức khỏe và thể dục. "Giảm cân" đã trở thành một mối quan tâm chính, vì cả lý do sức khỏe lẫn thời trang. ("Kiêng hút thuốc" là một chế độ luyện tập phổ biến!"). Người Mỹ, cùng với người Pháp, đã tạo ra thời trang "tắm nắng". John Harvey Kellogg (người phát minh ra ngũ cốc dinh dưỡng) tin vào những tính chất có lợi cho sức khỏe của ánh nắng mặt trời rọi lên da và ủng hộ "làn da nâu khỏe mạnh". Những người Mỹ xa xứ đã gây náo động vùng duyên hải nước Pháp khi nằm phơi mình trên bờ biển.





















JOHN BATES

CỰU HẦU CẬN CỦA BÁ TƯỚC GRANTHAM

NGƯỜI TÙ CHUNG THÂN



Mary Anderson Paddington
14B Offington Rd S.W. 904

Mrs K. Adams Victoria
14 Eaton Rd S.W. 4102

Miss. E. Kinley
51 London Rd S.E.

Mr. P. Ackroyd City
23 Higginson Place E.l. 4560

Mrs A. Bartlett
14 Cranmount Street S.E

P. Barking Ealing
25 Regents Place W. 1574

Mr. N. Bournville
53 Victoria Street, Yorkshire.

Anna chép lại tên bạn bè của vợ chồng Bates lúc trước từ sổ địa chỉ của người vợ cũ của ông, hi vọng qua việc nói chuyện với bạn bè vợ chồng ông thu thập được chứng cứ ủng hộ cho bản kháng án của ông. Thường thì việc chú tâm vào các tiểu tiết và sàng lọc khối lượng thông tin có vẻ chẳng ăn nhập gì nhưng lại là chìa khóa để vén màn bí mật – đây là một phương pháp mà chắc hẳn Anna đã học được từ thể loại sách văn học đang ngày càng nở rộ về tội phạm và trinh thám thời ấy, gồm tiểu thuyết đầu tay về nhân vật thám tử Hercule Poirot của Agatha Christie là *The Mysterious Affair at Styles* [Chuyện tình bí mật tại phố Styles], xuất bản năm 1920.

Mrs. C. Church
16 Grove Terrace N.W.

P. Corkdale — Battersea 904
35 Trinity Cottages
Andrew Street S.W

Frankie Darcy
16 Pickering Street
Cork, Ireland.

Mr. J.L. Flanagan — Museum
47 New Street

Mr. A O'Flaherty — Dublin
59 Upper Oldfield Pk. 3021
Clontarf

Mr. Harlip
16 Station Road
Cromleigh, Lancashire

Bates: *Đó là chất liệu cho những giấc mơ của tôi. Sự hoang mang lo sợ bữa tối chưa chuẩn bị xong, một chiếc áo choàng chưa được ủi, hay một khẩu súng chưa được lau chùi sạch.*

Năm mới đến mang theo hi vọng cho những ai sẵn sàng bỏ lại phía sau những hãi hùng của thời chiến và bắt đầu một khởi đầu mới mẻ. Những cư dân ở Lâu đài Downton đang sẵn sàng nghênh đón một thập niên mới với đầy sự lạc quan. Hầu hết mọi người đều sẵn sàng. Hầu hết có nghĩa là trừ một người trong số họ. Bates, hầu cận của Bá tước Grantham, chồng của Anna và là bạn của hầu hết người hầu và gia đình Crawley, bị nhốt trong một buồng giam, bị kết tội mưu sát bà vợ cũ. Bates đang hi vọng sẽ được kháng án, nhưng cho đến lúc ấy ông phải chấp nhận sống trong tù. Ông cũng từng ở tù nhưng đã lâu lắm rồi, ít nhất cũng đã 20 năm. Dù sao điều này vẫn tốt hơn điều có thể xảy ra trên thực tế - tại tòa ông đã bị kết án treo cổ.

Sống đợi chết trong vài tuần lễ trước khi việc giảm án được chấp nhận hẳn là một điều cực kỳ khổ sở đối với Bates. Chí ít, ta cũng hình dung được điều ấy. Bates là một người khó hiểu và thận trọng trong những cảm xúc đến mức kể cả những người thân thiết nhất với ông cũng phải kiên nhẫn và dần dần mới tìm hiểu được chi tiết về quá khứ của ông. Thế nên trạng thái tinh thần hiện nay của ông là điều mà chúng ta – và những người quanh ông – chỉ có thể phỏng chừng mà thôi. Có lẽ những gì có thể rút ra được qua sự mạnh mẽ, lầm lì kia là nó đang che giấu một tính khí mỏng manh dễ vỡ. Bates thừa nhận rằng khi bị cho giải ngũ sau Trận Boer, ông cảm thấy lạc lõng và trở thành một kẻ nghiện rượu. Lúc ấy ông tin mình đã làm cho cuộc sống của vợ mình trở nên khổ sở đến mức ông cần chuộc tội bằng cách chấp nhận đi tù cho một tội mà vợ mình đã phạm. Nói khác đi, không phải lúc nào ông cũng là một người đàn ông có khả năng chấp nhận bất kỳ thứ gì mà cuộc đời ném vào ông bằng một thái độ kiên cường và chính trực. Bên dưới vẻ ngoài điềm tĩnh mà ta biết, có một người đàn ông ân cần và nhạy cảm trước những tình cảm của những người gần bên, và đó là lý do tại sao ông là một trong những nhân vật được yêu thích nhất trong những loạt phim này.

Đối với Bates, việc gặp được Anna đã thay đổi tất cả. Khi bắt đầu làm việc tại Lâu đài Downton, hi vọng duy nhất của ông là giữ được công việc này – một điều có lúc có vẻ không dễ dàng gì. May lắm thì những người hầu khác chỉ thấy







nghi ngờ chuyện ông có thể làm được công việc của mình vì ông bị thọt và phải chống gậy, còn tệ nhất là họ lập mưu khiến ông bị sa thải. Bates đã chiến đấu để giữ được vị trí của mình. Nó mang lại cho ông một nơi trú ẩn và giữ ông tránh khỏi bà vợ Vera vốn giờ đây đã trở nên xa lạ. Sau khi có tiền án, ông biết rằng những cơ hội công việc khác hẳn sẽ còn rất ít. Tại Downton, ông có một mái che đầu, ba bữa một ngày và sự bảo trợ của người bạn cũng đồng thời là chủ mình, Chủ nhân Grantham. Bất chấp bộ dạng khá bí hiểm, lòng tốt và sự công bằng nguyên sơ nơi con người Bates đối với tất cả mọi người đã tỏa sáng và không lâu sau ông đã giành được sự kính trọng của hầu hết nhóm người hầu ở tầng dưới.

Đột nhiên, ông đem lòng yêu Anna và cô cũng đáp lại tình cảm của ông, mang đến cho ông cơ hội để mơ về lại một tương lai hạnh phúc. Họ đã cùng nhau lên kế hoạch cho một mái ấm gia đình và quản lý một khách sạn nhỏ ở đồng quê. Vào lúc ấy, trong tù, chỉ một điều duy nhất sẽ giữ cho ông tiếp tục sống chính là niềm tin mà Anna, giờ đây là vợ ông, gửi gắm nơi ông. Cô yêu ông, vô điều kiện và trọn vẹn, và việc biết được điều ấy đã mang lại cho ông sức mạnh cần có để trải qua những năm tháng tù đày trước mặt. Như diễn viên Brendan Coyle đóng vai Bates nói: "Thoạt đầu ông không nghĩ ông xứng đáng với Anna – với vị nữ thần đang đến trong đời ông. Cô giải thoát ông khỏi chính ông, và cho phép ông thể hiện mình nhiều hơn. Ông bắt đầu thấy mình xứng đáng với cô".

Bị ngăn trở một lần nữa trong khát khao được ở bên người vợ yêu quí của mình, với ông những năm tháng trong tù quả thật rất dài. Sau khi trải qua một thời gian ở tù tương đối ngắn trước đây, khi chịu tội roi đòn vì ăn cắp đồ bạc của trung đoàn thay cho Vera, ông biết ông ở tù vì cái gì. Nhưng việc trượng nghĩa lãnh án thay cho người khác, biết rằng tội của mình sẽ được xem là rất nhẹ và ngày ra tù cũng không quá xa mấy là một chuyện, còn việc nhìn thấy nhiều năm dài tù đày và lao động khổ sai như một kẻ bị kết án giết người lại là một chuyện hoàn toàn khác.

Bates: *Em không hiểu sao? Khi anh ở trong này, em phải sống cho cuộc đời của anh và cả chính em nữa.*

Ta không nên đánh giá thấp những gì ông đã trải qua cho đến lúc này. Kinh nghiệm của ông trong Trận Boer hẳn rất nghiệt ngã và khó khăn ("Đó là một cuộc chiến đáng sợ", Cole nói, "một cuộc chiến du kích"); và cũng đủ phi thường để ông tôi luyện được tình bạn với Chủ nhân Grantham mà lúc đó ông làm lính hầu. Bates cảm thấy vô cùng thất vọng khi sự nghiệp kết thúc, sau khi bị buộc phải rời quân ngũ vì một thương tổn đã khiến ông, từ một con người còn khá trẻ, phải chống gậy. Nếu không thế, Julian Fellowes tin rằng, có lẽ ông vẫn đang có một sự nghiệp thành công và lâu dài trong quân ngũ. Trên hết, khi trở về, cô vợ cũ của

Bates được hầu hết người hầu làm việc cùng ông và gia đình Crawley kính trọng, điều này được minh chứng qua việc họ ủng hộ ông tại tòa.

ông – người ông từng yêu thương – đã trở thành một bà già độc ác, cay nghiệt và hay tru tréo, vốn chỉ muốn làm cho mỗi phút giây của ông trở nên khốn khổ hơn mà thôi. Là một người lịch thiệp đầy phẩm chất đạo đức, hẳn nhiên ông cảm thấy rằng ông đã lãnh đủ sự trừng phạt thậm chí trước khi ông bị bỏ tù.

Khi vào tù, những người tù mới phải đối mặt với một quá trình làm mất tính người. Bates sẽ không được gọi bằng tên mà thay vào đó là bằng con số, và khi ở tù ông phải mặc một bộ đồ tù ngoại cỡ rất không thoải mái. Bản thân môi trường tù đày cũng khắc nghiệt. Giống như nhiều nhà tù khác trên khắp đất nước, nhà tù của Bates là một tòa kiến trúc thời Victoria được xây vì một mục đích nhất định. Bên trong nó, những dãy hành lang vang vọng xòe ra từ một trung tâm quan sát, càng thêm vào cho bầu không khí bao trùm một vẻ đàn áp đáng lo ngại.

Bản án của Bates sẽ bắt đầu bằng khoảng thời gian 12 tuần "giam riêng", mà người ta cho rằng đó là thời gian để người tù suy nghĩ về tội của mình. Một người tù thời ấy mô tả lại địa ngục nhà tù như sau: "Nhìn chung, sau khi lãnh án, tù nhân sẽ chịu sự kích động và thường bị suy nhược thần kinh. Trong suốt thời gian đầu giam riêng, tù nhân rất dễ có nguy cơ muốn tự tử và bắt đầu có triệu chứng điên loạn. Không gì có thể xoa dịu sự căng thẳng ấy trừ hai cuốn sách có tính huấn thị: Thánh Kinh và sách cầu nguyện".

Những hoàn cảnh sống của tù nhân thường khắc khổ; các phòng giam thường hẹp, độ 10x7 mét Anh và cao khoảng 9 mét Anh, và không có gì nhiều ngoài một mảnh giường (làm từ hai tấm ván mỏng), một chiếc bàn, một cái ghế, một kệ sách nhỏ chỉ chứa được vài cuốn sách, và một vài món đồ cá nhân mà họ được phép giữ lại. Bầu không khí ảm đạm, ánh sáng le lói, và hẳn sẽ lạnh thấu xương vào những tháng mùa đông.

Là một "người tù chung thân", Bates được hưởng một vài ưu đãi và đặc quyền, vì lúc ấy người ta cho rằng qua một thời gian dài thì môi trường gian khổ trong tù sẽ không còn tác dụng gì và tốt hơn nên cải thiện hoàn cảnh của tù nhân – dù quá trình này vừa tương đối vừa chậm chạp. Chắc chắn Bates có thể nhận nhiều thư hơn và có thời gian thăm nuôi dài hơn – 30 phút, trong khi theo qui định là 20 phút – và điều này hẳn có ý nghĩa rất lớn đối với Bates và Anna. Ông cũng được phép [làm thêm để] kiếm 1 penny 1 ngày nhằm tiêu pha cho những "món ngon" như bánh qui, dưa chua, mứt và đường (trừ thuốc lá). Những món này nghe có vẻ tầm thường nhưng chúng cực kỳ được người tù ưa chuộng, vì thức ăn của họ thường nghèo nàn và khó nuốt. Manny Shinwell, bị tù vì cuộc nổi loạn chính trị năm 1919, không bao giờ quên được bữa sáng đầu tiên trong tù: "Tôi được chuyển tay một lọ bằng đá lớn kiểu như lọ đựng mứt hay mứt cam. Lọ này chứa gần đầy một loại chất lỏng xám xám, sền sệt mà tôi nghĩ được gọi là cháo







Anna: *Tôi không tin khi Vera quyết định tự vẫn mà lại chưa từng đề cập điều ấy với một người khác.*



đặc – đây là một mô tả ắt sẽ khiến bất kỳ viên chức người Scots nào ở đó cũng phải nổi trận lôi đình. Cùng với lọ ấy là một hộp sữa nhỏ. Ngay khi cánh cửa đóng lại, tôi nếm thử sữa. Chua lè". Ông thấy không thể nào nuốt hay uống trôi được một giọt nào. Bữa trưa là một lọ "súp" cũng khó nuốt hệt như thế. Shinwell đã sống 5 tháng tù đày chỉ bằng trà và bánh mì.

Anna: *Anh đã quen với bạn cùng phòng mới chưa?*

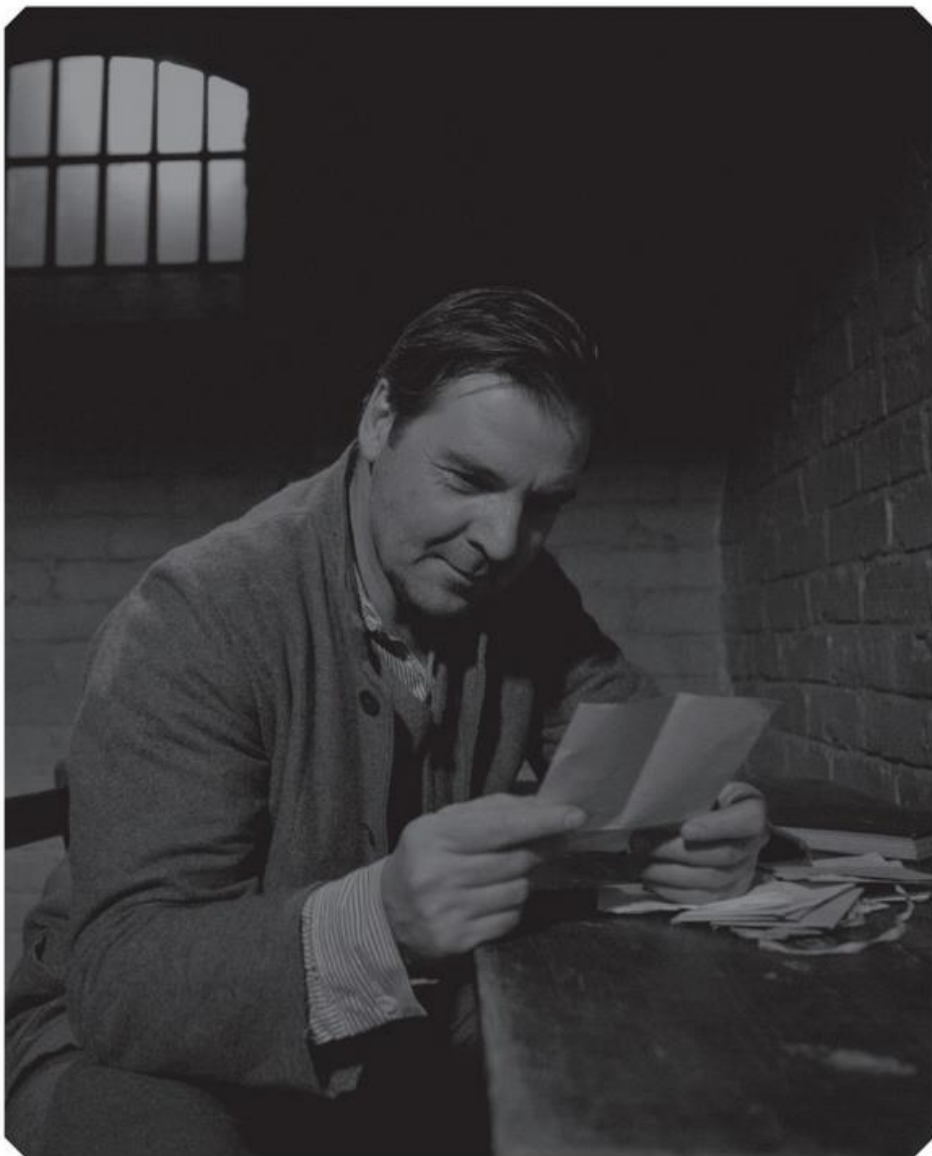
Bates: *Anh không thích hắn, nhưng đến lúc này thì anh vẫn giữ điều ấy cho riêng mình ...*

Thức ăn đã tệ như vậy, nhưng sự tẻ nhạt nặng nề của công việc thường ngày còn tệ hơn nhiều. Phải thức dậy lúc 6 giờ 30 mỗi sáng, người tù sẽ làm việc vài giờ trong phòng giam của mình, khâu vá túi đựng thức ăn hay túi đựng thư, với những khoảng thời gian nghỉ ngắn để tham dự buổi lễ trong nhà nguyện, và có một giờ đi dạo trong sân nhà tù. Một nhà cải cách nhà tù đã miêu tả sinh động buổi đi dạo này là "cứ đi đi lại lại đều đều và đơn điệu theo hàng một, vòng quanh hai đường rãnh đồng tâm dưới sự ra lệnh và ánh mắt cảnh giác của cai ngục". Họ không được phép nói chuyện với nhau, dù mọi tù nhân đều học cách nói mà không phải nhép miệng để lách luật. Buổi chiều, họ lại tiếp tục lao động trong các công xưởng, vẫn trong im lặng và dưới con mắt theo dõi của các nhân viên nhà tù. Bữa trưa và bữa trà chiều (bánh mì và nước ca cao) sẽ diễn ra trong phòng giam của họ, bữa trà chiều là vào lúc 4 giờ 15, báo hiệu thời gian dài thao thức trong đêm sẽ đến. Tù nhân sẽ được ở riêng trong phòng giam của mình độ khoảng 15 giờ cho đến khi bắt đầu công việc tẻ nhạt hàng ngày bắt đầu lại vào sáng hôm sau.

Những ngày cuối tuần chẳng những không phải là thời gian nghỉ ngơi mà còn tệ hơn nhiều. Tù nhân phải ở trong phòng giam từ trưa thứ bảy cho đến sáng thứ hai chỉ với đợt giải lao ngắn – hai buổi lễ trong nhà nguyện vào Chủ nhật và một buổi thể dục 30 phút.

Buồn chán là thứ hủy hoại tâm hồn – nên không có gì đáng ngạc nhiên khi Bates chộp lấy ngay cả những buổi tán gẫu tầm phào với Anna. Cô ngờ rằng với bao nhiêu lo lắng trong việc chứng minh mình vô tội, có lẽ ông không còn tâm trí đâu với những kế hoạch tổ chức hôn lễ cho tiểu thư Mary hay với những sự việc nhỏ nhoi nơi góc bếp nữa. Cô đã lầm.

Để giảm bớt sự buồn tẻ, Bates sẽ hứng thú với bất kỳ điều mới mẻ nào – thời gian tắm rửa và thay quần áo hàng tuần là một phần quan trọng đối với tù nhân. Những nhà cải cách gần đây quả muốn rằng một số nhà tù phải có những buổi thuyết trình



và những sự kiện văn hóa, thậm chí thỉnh thoảng phải chiếu phim nữa. Nhưng một tù nhân có giáo dục và biết suy nghĩ như Bates hẳn sẽ thích nhất là mượn sách từ thư viện. Với nhu cầu muốn thoát khỏi tính chất nghiêm trọng trong các quan tâm của mình, có lẽ Bates sẽ đọc tác phẩm của P.G. Wodehouse. Jeeves, một hầu cận như ông, xuất hiện trên văn đàn lần đầu tiên trong truyện ngắn được xuất bản năm 1915, trong đó nhân vật của tác giả đã được phát triển tiếp thành nhiều tập hơn. Hoặc có lẽ Bates sẽ đọc cuốn *Something Fresh* [*Điều mới mẻ*] của Wodehouse, cuốn này nói về Lâu đài Bandings, một khung cảnh có nhiều tương đồng với Lâu đài Downton trên nhiều phương diện. Khi đọc về những tâm trạng chán chường của những nhà quí tộc kém cỏi, lúc nào cũng phải hỏi ý kiến của những người hầu hay ra vẻ trịch thượng làm cao của mình về cách đặt lại chỗ cũ một chiếc mũ cảnh sát bị ăn cắp hay một hành động dại dột nào đó, chắc hẳn sẽ khiến Bates phải bật lên tiếng cười thầm, một điều vốn rất cần thiết lúc này.

Đáng lo hơn vấn đề làm thế nào để sống với sự buồn chán là sự đe dọa thường trực của bạo lực, vốn được thấy trong mọi nhà tù, từ cả phía cai ngục lẫn phía tù nhân. Kỷ luật có vẻ tùy tiện. Những vi phạm nhỏ có thể bị trừng phạt bằng sự biệt giam, hay cắt giảm ưu đãi. Liên đoàn Cải cách Nhà tù, sau khi thu thập những báo cáo từ các cựu tù, đã đi đến kết luận rằng các cai ngục thường "là những kẻ bạo chúa hay bắt nạt" vốn được thăng tiến nhờ việc bắt nạt tù nhân. Một tù nhân, ở tù năm 1919, phân các nhân viên nhà tù hay "đám cai ngục" thành bốn loại khác nhau: "Có kẻ lười nhác, có kẻ thích chế nhạo, có kẻ hay bắt nạt và có kẻ khoái nhiễu sự. Họ rất thường tụ lại thành nhóm. Một số thích thú với những trò đùa bẩn thỉu và số này thuộc loại thiếu đầu óc. Một số thì tham nhũng, ăn của đút lót".

Tất cả điều này sẽ mang Bates vào một trận chiến hòng giữ vững bản thân mình – ông hầu như không còn kiểm soát được đời mình nữa và cái cảm giác bất lực không cưỡng lại được ấy cho thấy rằng đã có nhiều người như ông thua cuộc chiến. Bates, nhờ những năm tháng quân ngũ và trưởng đời trong nghề người hầu, được trang bị tốt hơn hầu hết tù nhân khác trong việc xử lý sự buồn chán của nhà tù. Cũng có những phút giây nóng nảy mất bình tĩnh mà ta đã thấy trong quá khứ - một "vết nứt trên áo giáp"[1] vốn đã dẫn ông trở thành kẻ nghiện rượu trước đây. Những điều ấy lúc này sẽ hữu ích cho ông nếu ông cần bảo vệ chính mình, như ai cũng biết, nếu bạn dùng một vũ khí – như một cơn giận, nắm đấm hoặc một con dao – bạn phải lường trước là sẽ có thứ vũ khí giống như vậy chống lại bạn. Thực tế, nguy cơ lớn nhất của Bates có lẽ là chính bản thân ông, khi ông vật lộn sinh tồn hết mức có thể cho đến ngày ông chứng minh được mình vô tội.

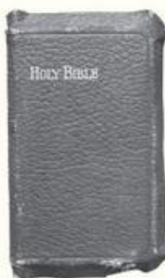
1. Thành ngữ tương tự như câu "gót chân Achilles" (Nd)



Trong tù có rất ít "sự thoải mái". Nơi phòng giam của mình, Bates có một kệ sách nhỏ mà trên đó ông có thể đặt những cuốn sách tiêu biểu và một số ít những đồ vật cá nhân. Hình của Anna là thứ quan trọng nhất đối với Bates, nhắc nhớ ông về cuộc sống bên ngoài những bức tường nhà tù.



















TIỂU THƯ SYBIL & TOM BRANSON



City of Dublin Steam Packet
COMPANY.
ENGLAND and IRELAND
ROYAL MAIL SERVICE
VIA
HOLYHEAD & KINGSTOWN
FASTEST & BEST PASSENGER ROUTE.

The Magnificant Twin Screw Steamers "ULSTER" "LEINSTER" "MUNSTER" or "CONNAUGHT." 3,000 Tons, 9,000 Horse Power, Speed 24 Knotts, sail twice daily with Mail and Passengers.

Equipped with MARCONI'S System of Wireless Telegraphy

SEA PASSAGE 2 Hours 45 Minutes.

Through Passenger Bookings between the principal English and Irish Stations.

Breakfasts, Luncheons, Dinners and Teas, etc, are served in both the 1st Class Saloon and 2nd Class Cabin.

LIVERPOOL and DUBLIN
THE DIRECT ROUTE FOR PASSENGERS
(Excellent Accommodation)
Also for GOODS and LIVE STOCK.

DUBLIN and BELFAST
Twice Weekly in each Direction.

15 Eden Quay, Dublin, & 15 Water St, Liverpool.

Vào năm 1920, đối với tiểu thư Sybil và Tom Branson thì việc trở về lại Lâu đài Downton là một chuyến đi nhanh hơn rất nhiều, nếu họ sử dụng dịch vụ tàu thủy hơi nước nhanh, có tuyến đều đặn giữa Dublin và Liverpool. Công ty Steam Packet Thành phố Dublin là hãng vận tải lâu đời nhất, được thành lập năm 1822. 4 chiếc tàu hơi nước trục đôi, lớn của hãng này, được chế tạo năm 1897, có thể đạt đến vận tốc 24 knot (1 knot = 1.852 km) một giờ. Rủi thay, 2 trong số 4 chiếc tàu ấn tượng ấy – chiếc Connaught và chiếc Leinster – đã bị ngư lôi của Đức đánh chìm trong thế chiến.

THE CITY OF DUBLIN STEAM PACKET COMPANY'S VESSELS.



The Magnificent Twin Screw Steamers "ULSTER" "LEINSTER" "MUNSTER" or "CONNAUGHT."

TO DUBLIN AND LIVERPOOL.

DURING THE MONTH OF MAY, 1920, AS FOLLOWS

Leaves Dublin	*Leaves* Liverpool
6:45 a.m.	7:15 a.m.
8:00 a.m.	8:45 a.m.
9:30 a.m.	10:15 a.m.
11:00 a.m.	11:45 a.m.
12:30 a.m.	1:15 p.m.
2:00 p.m.	2:45 p.m.
3:45 p.m.	4:30 p.m.
5:15 p.m.	6:00 p.m.
7:00 p.m.	7:45 p.m.
8:30 p.m.	9:30 p.m.
10:30 p.m.	11:30 p.m.
12:15 a.m.	1:05 a.m.

SUNDAYS AND BANK HOLIDAYS

No Trips at 6:45 a.m. or 7:15 a.m.

Information as to rates of Freights, Fares, etc, will be given by the Agents of the Company.

15 Eden Quay, Dublin, & 15 Water St, Liverpool.

Isobel: *Anh cứ làm rối lên khi chả có chuyện gì cả. Ai lại có thể không quan tâm đến việc Branson có mặt ở đám cưới hay không.*

Matthew: *Em sẽ thấy cuộc sống ở đồng quê thú vị hơn nếu em biết tưởng tượng rằng người ta chả quan tâm gì đến chuyện cô con gái của một bá tước bỏ trốn với một gã tài xế.*

Nhìn bề ngoài, cặp đôi trẻ mới cưới Sybil và Tom ôm hi vọng sống một cuộc sống âm thầm, kín đáo ở Dublin như "Ông bà Branson" đang hạnh phúc chờ đón đứa con sắp chào đời. Tom đang theo đuổi một công việc mới là làm phóng viên, viết bài cho những tờ báo dân tộc chủ nghĩa cấp tiến. Sybil thì đang trông chờ được làm tiếp công việc y tá sau khi đứa con ra đời, bận bịu với việc trông nom tổ ấm nhỏ và lo cơm nước cho chồng mình. Nhưng theo những lời đồn thổi ở Lâu đài Downton thì lối sống của họ chả có gì bình thường cả. Một cô con gái của bá tước và một chàng tài xế điển trai người Ai len đầy nhiệt huyết cách mạng thì không thể nào mong chờ có được một cuộc sống yên ổn cùng nhau được. Và có lẽ, cả hai sẽ không thành thật nếu nghĩ rằng mình có thể sống được như vậy.

Xét cho cùng, Sybil từng làm y tá trong thời chiến và điều này đã thay đổi quan điểm của cô mãi mãi: cô muốn sống khác đi và dựa vào chính mình. Cô luôn ôm chầm lấy những cơ hội để kích thích sự thay đổi (hãy nhớ cô đã mặc quần dài kiểu nước ngoài để gây sốc, đó là chưa nói đến chuyện cô còn có mặt cả ở những cuộc mít tinh chính trị) nên chuyện bỏ trốn với một chàng tài xế đầy nhiệt huyết cũng là một cơ hội. Như Jullian Fellowes nói, "Tôi chắc là có nhiều người cũng hấp dẫn nhau dù cách biệt bởi những trở ngại. Nhưng theo tôi về thực chất thì Sybil là một kẻ nổi loạn và một trong những cách cô thể hiện sự nổi loạn của mình là Branson. Sự việc không chỉ là anh hấp dẫn cô hay cô yêu anh. Chuyện ấy phù hợp cho việc cô đưa ra một tuyên bố nổi loạn trong việc lựa chọn cách sống cuộc đời của mình".

Sybil có thể thách thức quan điểm này – cô thích tin rằng tình yêu là những gì thúc đẩy cô – nhưng hẳn cô sẽ không phủ nhận rằng sau chiến tranh cô không còn tin xã hội có thể đứng dậy và tiếp tục vận hành như trước kia nữa. Và cô cũng không muốn chuyện ấy xảy ra, sau khi đã rơi vào sự khổ sở và tổn thương cũng như sau khi đã chính mắt nhìn thấy việc tất cả mọi người đều bình đẳng



như thế nào khi đối diện với bi kịch. Sybil tin là không có lý gì mà cuộc hôn nhân của cô với Tom lại không suôn sẻ - và cô không xem những khác biệt về bối cảnh xuất thân của họ là chính đáng, đó là chưa nói đến việc nó ảnh hưởng đến những cơ hội cho họ có được một cuộc sống mãn nguyện cùng nhau.

Với Tom thì sự việc phức tạp hơn. Là một người theo cánh tả nhiệt thành, chống giới quyền uy, càng lúc càng chống Anh và dấn sâu hơn vào phong trào dân tộc chủ nghĩa Ai len, việc chàng đem lòng yêu con gái của một bá tước chắc hẳn sẽ càng khó giải thích hơn nơi quê nhà, nhưng quả thực chàng có thể chỉ ra rõ được điểm chung giữa họ là thái độ nhiệt tình muốn thay đổi thế giới. "Họ đều có lửa như nhau và đó chính là điều thu hút họ. Sybil luôn gây ra sự bối rối kể từ khi cô bước xuống lầu trong chiếc quần dài ấy. Branson yêu điều đó".

Tuy nhiên, trong khi quan điểm chính trị của Sybil là vô hại (như quyền được mặc quần dài) hay là một sự thuyết phục cho điều tốt đẹp (nhất là việc cô bất chấp ý mẹ mình để đi làm y tá), thì quan điểm chính trị của Tom có thể nguy hiểm hơn. Thành phố Dublin vào năm 1920 gần như là một bãi chiến trường. Đối với bất kỳ ai sống ở thành phố này trong thời điểm ấy thì cuộc sống đều đang nằm trong vòng nguy hiểm, còn đối với một người ủng hộ chế độ cộng hòa cách mạng thì cuộc sống của họ thậm chí còn đầy rẫy hiểm nguy hơn. Chắc chắn cuộc sống của Sybil cũng không ít phần nguy hiểm, vì cô là một phụ nữ Anh thuộc tầng lớp thượng lưu nên cô có thể trở thành một mục tiêu bị tấn công.

Tình hình này có nguồn gốc sâu xa. Nhiều người Ai len (nhất là ở các hạt phía nam và phía tây) từ lâu đã vận động để có tiếng nói lớn hơn trong việc quản lý vấn đề của riêng mình. Thoạt đầu người ta cho rằng sự phân quyền này có thể diễn ra trong khuôn khổ Vương quốc Anh – với việc Ai len có quốc hội riêng để bàn thảo những vấn đề nội bộ của mình, trong khi liên tục gửi các nghị sĩ đến Westminster để tham gia vào những bàn thảo quốc gia và quốc tế rộng hơn. Vào cuối thế kỷ XIX, hai nỗ lực đã được đưa ra nhằm tạo ra một "sự tự trị", nhưng cả hai đều bị Thượng nghị viện Anh ngăn cản, phủ quyết đạo luật sau khi nó được Hạ nghị viện thông qua. Cuối cùng, vào năm 1914, sau khi các thế lực của Thượng nghị viện Anh bị cắt giảm, một đạo luật cho quyền tự trị của Ai len đã được thông qua. Nhưng việc bùng nổ thế chiến I đã trì hoãn việc thi hành đạo luật này – người ta quyết định rằng nhu cầu có một mặt trận thống nhất trước quân thù là chuyện quan trọng hơn. Một số phân chi trong phong trào dân tộc chủ nghĩa Ai len đã khựng lại trước sự trì hoãn này và, vào Lễ phục sinh năm 1916, họ đã nỗ lực đẩy nhanh tiến độ, bằng cách bắt đầu một cuộc nổi dậy có vũ trang chống lại sự thống trị của Anh ở Dublin. Cuộc nổi dậy Lễ phục sinh không có đủ sự ủng hộ đại chúng và nhanh chóng bị dập tắt.

Nhưng việc hành quyết những nhà lãnh đạo của cuộc Nổi dậy đã kích động nhiều người Ai len nổi giận khiến sự ủng hộ cho mục tiêu và lý tưởng của họ

gia tăng rất lớn. Tâm thế chống Anh đã được khuấy động nhiều hơn vào năm 1918 khi (do nhu cầu cần gấp lính) người ta đã đề xuất rằng người Ai len phải đăng lính vào quân đội Anh. Vào cuối cuộc chiến, bản chất của chủ nghĩa dân tộc Ai len đã thay đổi một cách quyết định, hun đúc thành một khao khát không chỉ muốn có quyền tự trị mà còn phải có sự độc lập hiện thực. Trong cuộc Tổng tuyển cử năm 1918, Đảng Sinn Fein, một đảng chính trị cấp tiến đại diện cho chủ nghĩa dân tộc mới này, đã chiếm 73 trên 105 số ghế của người Ai len. Những nghị sĩ mới đắc cử (gồm cả một nữ ứng cử viên là nữ bá tước Markewicz) đã từ chối nhận ghế của mình tại Hạ nghị viện ở Westminster, không chịu tuyên thệ lòng trung thành với Vua Anh. Thay vào đó, họ họp nhóm tại Dublin và đưa ra một tuyên ngôn đơn phương tuyên bố sự độc lập cho Ai len. Họ tự tổ chức thành Hạ nghị viện Dáil và tuyên bố đại diện cho nước Cộng hòa Ai len mới.

Chính quyền liên minh mới thành lập gần thời gian ấy của Lloyd George đã từ chối công nhận sự dàn xếp này, và thay vào đó lại đề xuất một đạo luật quyền tự trị mới, thay cho đạo luật năm 1914 vốn chưa từng được thi hành. Đạo luật về Chính quyền Ai len Tốt hơn – mang lại một sự phân quyền đáng kể – được đưa ra bàn thảo ở Quốc hội Anh vào tháng 12 năm 1919. Chính đạo luật này (sau cùng đã được thông qua vào tháng 11 năm 1920) sẽ được bàn đến trong suốt loạt phim *Downton Abbey* thứ 3.

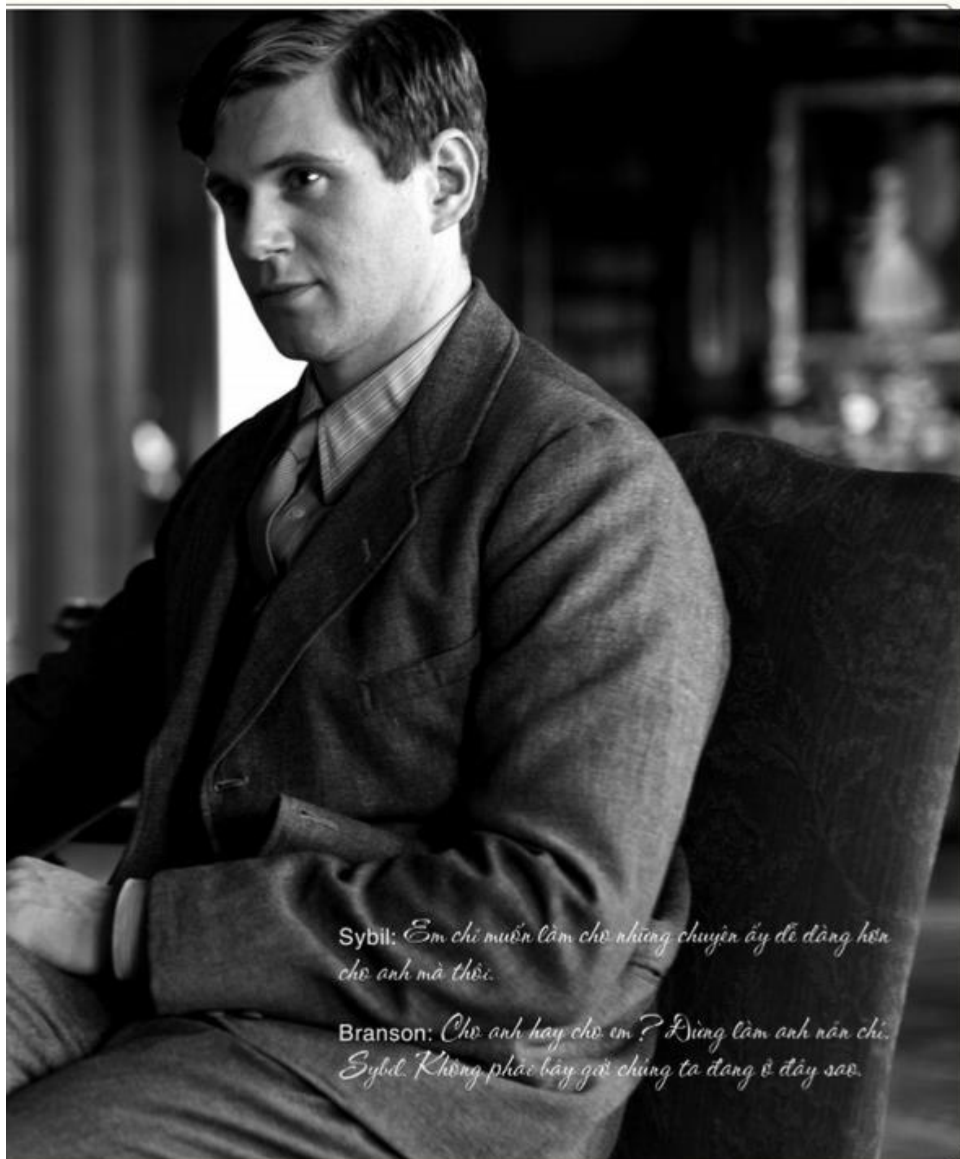
Isobel: *Anh có tán thành đạo luật mới không?*

Branson: *Thế em có tán thành không nếu đất nước của em bị chia rẽ bởi một thế lực nước ngoài?*

Tuy nhiên, Hạ nghị viện Dáil đã từ chối ủng hộ đề xuất này và thay vào đó tuyên bố một cuộc chiến chống Anh giành độc lập. Từ tháng 1 năm 1919, khắp miền nam Ai len, các vụ xô xát bạo lực đã bắt đầu tăng cao khi Quân đội Cộng hòa Ai len (IRA) tiến hành một chiến dịch khủng bố vào mọi mặt của sự thống trị Anh. Mục tiêu chính yếu là sở cảnh sát hoàng gia Ai len (RIC), nhưng bất kỳ ai hay bất kỳ cái gì đại diện hay biểu trưng cho quyền lực Anh đều trở thành mục tiêu cả. Nước Anh đã trả miếng trước sự khiêu khích này – thường là rất dã man, tàn bạo. Vào tháng 9 năm 1919, nước Anh tuyên bố cả Hạ nghị viện Dáil lẫn Đảng Sinn Fein đều là bất hợp pháp.

Có nhiều vụ xô xát xảy ra ở Dublin: một vụ ám sát Tướng Anh bất thành xảy ra khi ông này lái xe qua Công viên Phoenix, những cuộc tấn công vào các doanh trại RIC, những cuộc đình công của công nhân Ai len từ chối trợ giúp hỗ trợ nguồn lực chiến tranh cho Anh. Một thẩm phán công sứ tại Dublin đã bị lôi ra





Sybil: *Em chỉ muốn làm cho những chuyện ấy dễ dàng hơn cho anh mà thôi.*

Branson: *Cho anh hay cho em? Đừng làm anh nản chí, Sybil. Không phải bây giờ chúng ta đang ở đây sao.*



khỏi một chiếc tàu điện ở phía nam Dublin và bị bắn ba phát vào đầu. Vào tháng 2 năm 1920, Dublin và 6 hạt phía nam khác của Ai len được tuyên bố là đang trong "tình trạng rối loạn". Hẳn Robert và Cora sẽ rất lo lắng khi đọc được những chuyện này trên báo, sợ rằng con gái mình đã bị bắt trong những thời điểm rối loạn ấy. "Những ngôi nhà lớn" (tức những dinh cơ của giới quí tộc chủ đất cũ theo đạo Tin lành ở Ai len) cũng bắt đầu bị tấn công và thiêu hủy – vì chúng được xem như những biểu tượng cho sự đàn áp của Đế quốc Anh. Khoảng 30 cơ ngơi như thế đã bị thiêu rụi vào năm 1920 và trong những năm sau đó còn nhiều hơn nữa.

Ngay từ đầu năm 1920, RIC đã bắt đầu được tăng cường ở Anh bằng các "Auxis" (tức các sĩ quan cũ của quân đội Anh và quân đội đồng minh) và quân đội cảnh sát lâm thời (được biết đến với danh xưng "*Black and Tans*" [*Đen và Nâu vàng*] dựa theo các quân phục kaki nhiều màu của họ) cũng như bằng chính quân lực Anh. Nhiều hành vi tàn khốc đối với thường dân đã được tiến hành – nhất là bởi nhóm "Đen và Nâu vàng": nhiều ngôi làng bị thiêu rụi, người khả nghi bị hành hình. Những hành động ấy chỉ càng đổ thêm dầu vào cho ngọn lửa chống Anh.

Branson: *Những nơi chốn ấy là rất khác đối với tôi. Tôi không nhìn ngắm chúng và thấy sự quyến rũ cùng đời sống lịch thiệp. Tôi nhìn thấy điều gì đó khủng khiếp.*

Thành phố Dublin vào cuối năm 1920 không phải là một nơi an toàn. Michael Collins, lãnh đạo của IRA trong thành phố, nhắm đến việc thực hiện ba cuộc tấn công một ngày. Cảnh sát và binh lính bị mai phục và giết chết, sĩ quan bị ám sát ngay trong văn phòng của họ. Những hành động ăn miếng trả miếng tàn khốc đã lên đến đỉnh điểm vào ngày 21 tháng 11 khi IRA cố gắng xóa sổ 19 cơ quan tình báo Anh đang hoạt động ở Dublin, trong một chuỗi những cuộc đột kích tầm sáng sớm. Họ đã hạ được 14 trên 19. Để đáp trả, một biệt đội quân đồng minh đã đưa xe vào sân vận động Dublin – Corke Park – khi đang diễn ra một trận bóng đá Ai len (Gaelic football match) và nổ súng vào đám đông, kết quả là 14 người chết và 65 người bị thương. Ngày đó được xem là "Ngày Chủ nhật đẫm máu". (Các sự kiện tiếp tục leo thang cho đến tháng 7 năm 1921, khi một hiệp ước đình chiến được công bố. Một hiệp ước đã được thỏa thuận, mang lại sự độc lập cho miền nam Ai len bên trong Liên hiệp Anh. Bản hiệp ước này đã được hầu hết thừa nhận, dù một số người kiên định lập trường bên trong phong trào dân tộc chủ nghĩa vẫn không tán thành và vẫn tiến hành một cuộc nội chiến chống lại chính các đồng chí cũ của mình. Phe chống hiệp ước rốt cục đã thất bại vào năm 1923).

Chính tình hình bạo lực này đã khiến Sybil và Tom trở về lại Downton. Không ngạc nhiên gì khi một số người trong gia đình Crawley cảm thấy khó khăn khi phải ôm hôn chào đón Tom. Dù biết Sybil đang phải sống trong sự sợ hãi, họ cũng phải đấu tranh với sự thật rằng chàng rể chẳng hề có gì chung với những niềm tin hay lề

lối hoạt động của mình. Điều này khiến Tom rơi vào một tư thế phòng thủ: bị giằng xé giữa ý muốn làm điều đúng đắn trước người phụ nữ mình yêu và lòng trung thành đối với những lý tưởng chính trị của mình. Trên hết, anh cảm thấy chán nản khi không có năng lực để chăm sóc cho nàng. Không may cho anh, nghề báo chỉ mang lại một khoản tiền khiêm tốn, đó là khi còn được trả nhuận bút. Vì thế, hầu hết thời gian họ sống nhờ vào khoản trợ cấp mà Sybil nhận được từ cha nàng. Thế nên, anh thật chẳng vui sướng gì khi phải đưa người phụ nữ của mình trở về nhà nàng trong khi anh mới là trụ cột gia đình. Anh không thể cứ ở lì mãi ở tầng trên giống như Ngài Richard Carlisle – người theo đuổi Mary trước đây được. Ngài Carlisle có lẽ cũng thiếu kinh nghiệm trong những ứng xử theo lề lối quí tộc nhưng tiền và sự tự tin của ông có thể bù vào những chỗ ấy. Hơn nữa, Tom vẫn cảm thấy bị lôi kéo bởi cảm giác gần gũi ở tầng dưới – không chỉ vì họ đã từng là đồng nghiệp và bạn của anh, mà vì với tư cách là một người cách mạng, anh phải đấu tranh cho sự bình đẳng và chống lại sự thống trị của giới quí tộc. Thế nên, để một hầu nam mặc y phục ăn tối cho mình sẽ là một sự nhạo báng vào những niềm tin của anh. Như Leech đã nói: "Với anh vấn đề cực lớn là anh không thể chăm lo được cho gia đình của mình. Việc anh sống nhờ vào chính thứ mà anh đang đấu tranh chống lại là rất khó cho anh. Đó là một điều đáng xấu hổ. Và nó có thể khiến anh chạm tự ái". Như Sybil nói với Mary: "Chồng em cứ làm bộ mặt khó chịu và nói những điều khiến người khác phật lòng, nhưng anh ấy rất cần ý kiến tốt đẹp của chị. Thật là cần nhiều lắm".

Anh cũng không thể lẩn tránh khi đến lúc phải mặc một bộ com lê thông thường, vốn rất phù hợp với những nhu cầu của anh ở Dublin. Ở Downton, họ khó mà có thể tránh nói về chuyện ấy. Người ta thường xuyên nói đến việc Tom không mặc trang phục ăn tối – với họ việc anh không có nơ trắng, nơ đen hay cả một bộ com lê mặc buổi sáng dành cho đám cưới là một chuyện phi lý. Robert nói anh trông như "một gã bán hàng rong". Violet thì gọi anh là "Gã bán bảo hiểm của hãng Prudential". Thiết kế phục trang McCall đã thể hiện điều này trong bộ com lê dành cho Tom: "Chúng tôi làm cho anh mang nhiều vẻ dân thành phố hơn – không dùng vải tuýt Donegal. Branson là một phóng viên sống ở Dublin. Chúng tôi muốn anh trông khác biệt và lạc lõng". Sybil cảm thấy có lỗi vì gia đình của cô – "chúng tôi sống theo một lề lối hoàn toàn khác biệt" – nhưng với Tom, quần áo mà giới quí tộc bận trong những sự kiện khác nhau không chỉ là vì thích hợp hay thẩm mỹ mà chúng còn là một loại đồng phục tượng trưng cho những niềm tin của giới quí tộc ấy. Theo nghĩa đó, Tom không muốn tán đồng chúng và dù sao đi nữa, anh không dư tiền mà mua những bộ com lê thừa thãi chỉ dành cho việc thăm viếng gia đình vợ.

Branson: *Cháu xin lỗi, nhưng cháu e là cháu không thể biến thành người khác chỉ để làm vui lòng bà được.*

Violet: *Tiếc nhỉ!*



Vấn đề về qui tắc xã giao thường có thể khiến một người ngoài rối trí. Có những qui tắc được nói ra thì cũng có hàng ngàn qui tắc không được nói ra – có vẻ như có những điều chỉ có đó để bắt chẹt người ta mà thôi. Việc này có thể khiến người ta mất bình tĩnh thấy rõ. Leech cảm nhận được điều này theo nhiều kiểu khác nhau hơn: "Tom rất rõ ràng anh không biết qui tắc xã giao", ông nói. "Và với tư cách là diễn viên, tôi cũng cảm thấy hệt vậy. Tôi chưa từng quay những cảnh này trong phòng ăn ở Lâu đài Highclere trước đây. Tôi cảm thấy như thể mình đang ở sai chỗ". Theo giám đốc sản xuất Gareth Neame, điều này được phản ánh trong sự phát triển nhân vật Branson trên phim: "Điều hay ho về loạt phim thứ hai – và những loạt sau nữa – là ở chỗ trong khi với loạt phim đầu người ta chỉ có một tranh giấy trắng và một ý tưởng về các nhân vật, thì vào loạt phim thứ hai, những nhân vật ấy đã được các diễn viên thổi hồn và điều ấy ảnh hưởng rất lớn đến những quyết định của chúng tôi. Và dĩ nhiên người ta sẽ thấy các nhân vật bứt phá tiến lên – như Branson chẳng hạn – tức các nhân vật vốn lúc đầu chỉ là những vai diễn nhỏ nhưng ngày càng được yêu mến nhiều hơn và chúng tôi phải phát triển họ vượt khỏi những gì thoạt đầu chúng tôi hình dung".

Câu chuyện của Sybil và Branson có gốc gác trong một mẩu chuyện mà Julian nghe được về cô con gái của một bá tước đã bỏ trốn với một chàng giữ ngựa (trong chuyện này, cha cô gái đã tìm mọi cách để khiến cô không cưới được anh này trên thực tế). Julian nói, "những người trẻ thì chỉ coi đó là một trò cười của gia đình, còn người già thì cảm thấy khó khăn hơn khi thấy chàng ngồi chình ình ở đó vào bữa trưa. Như ta thấy thì đó là một việc ngẫu nhiên, nhưng đối với hệ thống quí tộc cao quí thì chuyện đó không phải là ngẫu nhiên. Nên việc thấy một gã tài xế sống ở tầng trên, như vụ việc của nhà Crawley, khiến mọi thứ có vẻ như đang đổ sụp". Ngay sau chiến tranh, cái cảm giác rằng thế giới sẽ không bao giờ trở lại được như xưa đã khiến thế hệ già lo lắng, trong khi đó các thành viên trẻ hơn trong nhà lại cảm thấy ít khó khăn hơn khi chấp nhận việc chọn chồng đáng kinh ngạc của Sybil.

Matthew: *Tôi đã nghe nói về anh trước đây, nếu chúng ta đủ điên để cưới các cô gái nhà Crawley, thì ta phải gắn bó với nhau.*

Thực tế, Matthew có vẻ sẽ trở thành một đồng minh đối với Tom – xét cho cùng họ sẽ là anh em cột chèo. Vai trò tương lai như người đứng đầu gia đình khiến Matthew cảm thấy mình phải làm hết sức có thể để giúp Tom cảm thấy thoải mái như ở nhà. Chàng cũng tâm niệm rằng sự thay đổi không những đang xảy ra lúc này mà còn là một chuyện tốt. Và, như Leech nói, "Matthew cũng từng đến Downton như một người ngoài cuộc. Chàng cũng đang học cách xoay sở trong thế giới ấy. Vì vậy mà hai người họ có sự gắn kết ấy".

Carson: *Tôi có thể giúp gì cho ngài?*

Branson: *Tôi chỉ muốn xuống chào. Tôi không muốn ông nghĩ tôi là kẻ hợm mình.*

Thậm chí người hầu cũng cảm thấy khó thích ứng với tình hình mới này. Để làm công việc của mình và sống cuộc sống mà công việc mang lại, họ phải chấp nhận "hệ thống quí tộc cao quí", và việc Tom, đang sống ở tầng trên, thình lình xuống tầng dưới đã khiến họ hết sức choáng váng. Dễ thấy là Carson không chấp nhận điều này khi ông mỉa mai nhại lại Tom: "Mary đã báo cho chúng tôi rồi". Carson nói, vấn đề là ở chỗ qua mỗi lời nói ra, Tom đã tự tố giác mình. "Khi nói chuyện với tôi, thì vai trò chủ nhân của anh hẳn sẽ không bao giờ gọi tiểu thư Mary là "Mary" trống không như thế. Không bao giờ. Nếu anh ta muốn chơi trò chơi của họ, tốt hơn là anh phải học các qui tắc của họ".

Cora có những âu lo khác trong đầu khi nghĩ đến chuyện con gái mình. Như khi bà nhắc nhở Edith, "Dòng máu của chúng ta ít quí phái hơn nhiều so với của nhà Crawley. Có thể cha con chống lại việc Branson trở về lại Downton, nhưng mẹ thì không". Đúng hơn, bà nghĩ về những cơ hội sống sót của cuộc hôn nhân của con gái mình. Nhờ mẹ mình là Martha Levinson, Cora sẽ biết rõ về những kiểu hôn nhân xuyên giai cấp vốn có vẻ thường xảy ra hơn ở Mỹ, thu hút rất nhiều quan tâm của báo giới.

Năm 1910, Quí cô Julia French, "của Newport và Fifth Avenue" (nghĩa là rất giàu), đã bỏ trốn cùng với chàng tài xế Jack Geraghty của cha cô. Họ có một đứa con nhưng không lâu sau đó đã li dị. French nói rằng: "Không phải vì một người không tiền của gì đã khiến cho cuộc hôn nhân giữa một Cô gái Xã hội Thượng lưu và một kẻ "vô danh tiểu tốt" là không thực tế. Đúng hơn đó chỉ là vì sự khác nhau trong quan điểm giữa chồng và vợ". Ông Geraghty thiếu "cái tính cách khó hiểu sinh ra từ bối cảnh xã hội, một cảm quan về tinh thần cạnh tranh và một cảm nhận trước những giá trị xã hội của cuộc sống". Có nhiều thành viên khác trong nhóm "400" – tức những gia đình có thế lực của xã hội East Coast – cũng có những cuộc hôn nhân tương tự, và thường kết thúc là ra tòa li dị. Eugenia Kelly Davis đã cưới một "vũ công Broadway nổi tiếng", Edith Webb Miles cưới một anh giữ ngựa, trong khi chị gái cô lại bỏ trốn với một viên cảnh sát. Thế nên, dù không bị sốc trước lựa chọn của Sybil, thì hẳn Cora và Martha cũng lo lắng cho những cơ hội thành công của cuộc hôn nhân ấy.

Violet có lẽ là người thực dụng nhất trong tất cả mọi người. Bà không giả đò ra vẻ hiếu cháu gái mình, nhưng giờ đây khi cơ sự đã lỡ rồi, bà chỉ gắng xoay sở làm điều tốt đẹp nhất bằng cách đập tan bất kỳ lời đồn thổi nào mà nếu cứ để vậy sẽ lan







Sybil: *Chẳng hiểu sao không ai trong chúng em cảm thấy có vấn đề gì khi ở Dublin. Giai cấp và tất cả mọi thứ có vẻ như chỉ đơn giản là mờ dần đi. Em là bà Branson và chúng em cũng sống cuộc đời mình giống như triệu triệu gia đình khác.*





nhanh ra khắp làng như lửa gặp rơm vậy. "Nếu chúng ta cho cả hạt thấy rằng nó cũng có thể cư xử bình thường, chẳng chóng thì chày họ cũng chả quan tâm gì đến nó nữa", bà nói với Isobel, cố nói thêm rằng: "Và tôi biết nó sẽ cư xử bình thường vì tôi sẽ quản giáo nó thật nghiêm cho đến khi nó làm được mới thôi".

Branson: *Em sẽ không qua nổi quá nhiều bữa tối nào như tối qua nữa đâu.*

Matthew: *Cậu không giúp họ cảm thấy dễ dàng hơn được sao. Có thật là cậu nghĩ cậu có thể tuyển dụng Cousin Robert vào Đảng Sinn Fein?*

Bản thân Sybil đang ở trong một tình thế khó xử. Cô yêu chồng mình và bảo vệ quyền của anh trong việc đấu tranh cho những gì anh tin tưởng, nhưng điều đó không có nghĩa là cô cũng tin giống thế. Tuy nhiên, cô sẵn sàng dấn thân vào cuộc sống mới của hai người ở Dublin. Cô hạnh phúc vất bỏ tước hiệu của mình và tự gọi mình là "bà Branson", sống một cuộc sống bình dị mà ở đó họ không phải thay y phục cho bữa tối và cũng không bận tâm gì đến Xã hội thượng lưu. Thậm chí cô còn bóng gió rằng cô sẵn sàng nuôi nấng đứa con mà họ đang mong chờ như một người Công giáo, theo nguyện vọng của Tom.

"Cô không muốn Tom phải thay đổi gì", diễn viên Jessica Brown Findlay đóng vai Sybil nói, "cô yêu anh vì ngọn lửa nhiệt huyết, đam mê và khao khát muốn thay đổi mọi chuyện của anh". Nhưng khi họ trở về Downton, cô không muốn gây chuyện không cần thiết – cô kính yêu gia đình mình và tôn trọng ước nguyện muốn sống cuộc đời như họ mong muốn. Khác với Tom, cô thấy chuyện đó không có hại gì. Việc cố gắng giữ hòa khí gần như quá sức chịu đựng của cô. Sybil giãi bày với Mary – người chị mà cô gần gũi nhất – rằng mọi chuyện đang rất khó khăn, tiền nong thì ít ỏi và chồng cô lại cảm thấy như đang ăn bám khi họ trở về lại Downton. "Nhưng em không hối tiếc chứ?", Mary hỏi. "Ồ! Không. Không bao giờ. Anh ấy là một người đàn ông tuyệt vời, rất tuyệt vời. Em chỉ muốn chị hiểu anh ấy", Sybil nói và bật khóc.

Lối sống mới này được phản ánh trong những bộ y phục của Sybil. McCall nói, "Tôi đã làm cho cô mang nhiều dáng vẻ tự do phóng túng hơn. Nhiều vải hoa in rất hiện đại trên những bộ quần áo kiểu dáng chân phương, kiểu áo thụng. Chúng thực tế hơn và thoải mái hơn vì lúc này cô đang mang thai. Dù vậy, khi trở về lại Downton, cô lấy ra một trong những y phục cũ của mình để mặc cho hòa hợp với mọi người".

Với Sybil, quan tâm cấp thiết nhất là việc cô đang mang thai và ngày sinh đã gần kề. Việc đứa bé có thể chào đời bất kỳ lúc nào có thể khiến một người sắp làm mẹ cảm thấy lo lắng bất an, nhưng vào đầu thế kỷ XX, có nhiều chuyện mà ta có thể gọi là biến chứng y học thông thường mà thời ấy khó mà xử lý được. Giữa năm 1920 và 1924, có 76,8 thai chết lưu được ghi nhận trên mỗi 1.000 trẻ được sinh ra an toàn ở Anh và xứ Wales (ngày nay là 3,5 trên 1.000). May mắn cho Sybil vì cô là con gái của một người giàu có nên hẳn cô dễ dàng có được thuốc gây tê. Người nghèo phải chịu cảnh tay nắm chặt miếng khăn có nút thắt. Tuy nhiên, trong việc chuẩn bị sinh nở hẳn cô có rất ít thông tin có sẵn, khác với những gì Cora có thể cho cô biết, trừ phi cô có trong tay một bản sao của cuốn sách gây tranh cãi *Family Love* [*Tình yêu Gia đình*] của Marie Stopes, xuất bản năm 1918 và được in lại nhiều lần trong vòng vài tuần lễ đầu ra mắt. Một năm sau đó, Stopes đã viết cuốn tiếp theo là *Wise Parenthood* [*Bậc cha mẹ khôn ngoan*]. Ngoài những giảng giải về việc sinh nở, hai cuốn này còn miêu tả chi tiết những phương pháp tránh thai, được tác giả xem như chìa khóa cho sự giải phóng phụ nữ, gồm cách sử dụng "một miếng xốp phẳng lớn được nhúng trong dầu ô liu". Không cần phải nói, các kết quả là rất khác nhau. Có một bài thơ vần thời ấy viết: "*Jeanie, Jeanie full of hopes/ Read a book by Marie Stopes/ But to judge from her condition/ She must have read the wrong edition*" [tạm dịch: "*Jeanie, Jeanie tràn đầy hi vọng/ đọc một cuốn sách của Marie Stopes/ Nhưng xét từ tình hình của cô/ hẳn cô đã đọc sai ấn bản*"]. Bản thân Stopes đã sinh hạ một bé chết non sau khi bà mụ và bác sĩ không để cho cô sinh tự nhiên như cô muốn. Sau này cô nói rằng con mình đã bị "sát hại" bởi sự kiêu ngạo và ngu xuẩn của y học.

Sybil: *Nhưng em sẽ không yên tâm với những sự cố có thể xảy ra với con của chúng mình! Mình cần hòa bình và sự an toàn. Downton có thể mang lại cho ta cả hai điều đó.*

Chí ít thì cho dù có chuyện gì xảy ra, Sybil cũng có thể trông cậy vào sự trợ giúp của chồng mình. Họ là một cặp vợ chồng ân ái, rất tôn trọng lẫn nhau. Brown Findlay nói về cặp này: "Mặc dù cũng có những lúc cãi vã nhưng họ rất thẳng thắn với nhau. Họ cùng nhau giải quyết mọi chuyện. Họ đối xử với nhau bình đẳng, cho dù có bối cảnh xuất thân khác nhau". Trong khi tình hình ở Ai len với họ có vẻ như lúc nào cũng có thể nổi cơn sóng gió, thì ít ra họ cũng có nơi trú ẩn an toàn ở Downton. Tom có lẽ không muốn ở đó lắm, nhưng Sybil lại cảm thấy thoải mái với gia đình và ngôi nhà thời thơ ấu của mình. Cô trông chờ cha mình sẽ ban phước lành cho vợ chồng cô để họ và đứa con lúc nào cũng có thể trở về khi gặp khó khăn, cũng như cô mong họ có được một cuộc sống hạnh phúc dài lâu cùng nhau.





Mũ nón cũng có ngôn ngữ tinh tế riêng của nó: những khác biệt nhỏ sẽ chuyển tải nhiều thông tin, nhất là về giai cấp. Chiếc mũ phớt mềm "Fedora" của Branson hẳn sẽ được xem là thuộc riêng về giai cấp thấp hơn khi so với chiếc mũ "Homburg" vành cứng quí tộc hơn.































Mọi cô con gái nhà Crawley đều từng chơi đùa với ngôi nhà gia đình búp bê trong phòng nuôi trẻ; một mô hình ngôi nhà nhỏ hẳn là do thợ mộc trong điền trang làm ra. Khác với ngôi nhà búp bê của Hoàng hậu Mary, được chế tạo năm 1924, theo thiết kế của Ngài Edward Lutyens, ngôi nhà búp bê của nhà Crawley là một ngôi nhà thành thị truyền thống. Những nhà chế tạo giỏi nhất loại đồ đạc và vật dụng mini này đều toàn là các công ty của Đức, nhưng sau chiến tranh họ đã mất đi giới khách hàng người Anh.















ALFRED NUGENT

HẦU NAM



Một hầu nam trẻ như Alfred sẽ nhanh chóng được cho ăn mặc quần áo và cắt may thanh lịch kiểu quí ông, vì anh sẽ phải chăm lo cho bất kỳ vị khách nam nào ở lại Downton mà không mang theo hầu cận riêng. Tẩy, ủi, sắp xếp và gấp quần áo, tất thảy đều thuộc phận sự của anh, kể cả việc may vá và đơm nút áo. Ngoài ra, một hầu nam còn có thể lấy tiền lẻ trong túi quần dài của một quí ông để giúp móc nó lên tốt hơn – và cũng để thêm vào cho khoản tiền lương của mình.

SKINNE

Specialité :

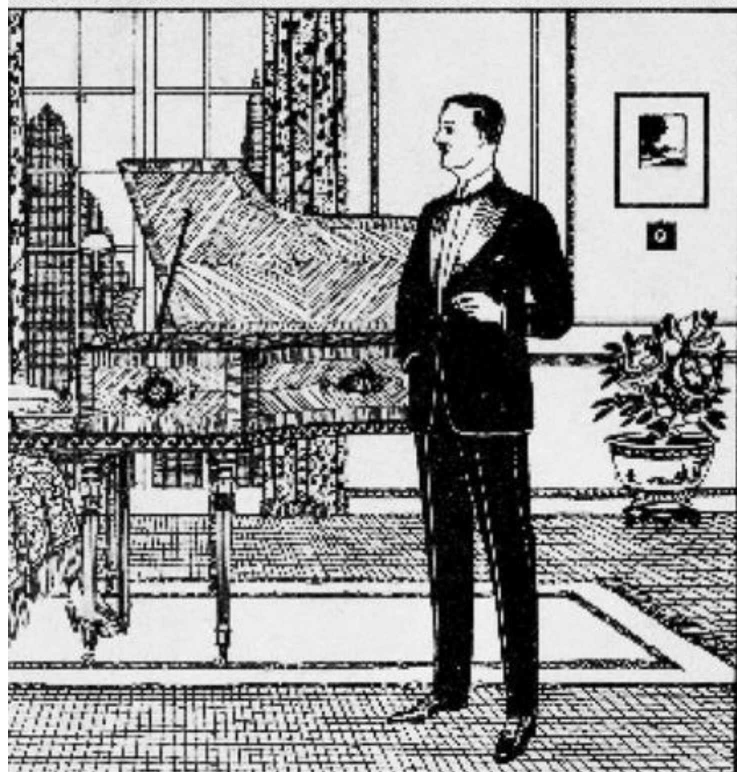
DRESS CLOTHES



HIGHEST QUALITY & WORKMANSHIP



163 & 16





O'Brien: *Đừng quan tâm. Con có dáng rất đẹp, Alfred à. Con không tự đắc như Thomas. Họ sẽ thích điều đó.*

Alfred Nugent không có những khởi đầu tốt nhất cho công việc hầu nam mới của anh ở Lâu đài Downton. Là cháu trai của O'Brien, anh khó mà được chào đón nồng nhiệt trong nhóm người hầu, và cho dù sau chiến tranh Carson mong mỏi kiếm được một hầu nam thì ông cũng không hài lòng khi Alfred đến: do mưu mẹo của O'Brien mà Phu nhân Grantham đã chỉ định Alfred mà không nói trước với ông lời nào. Hơn nữa, như Carson đã bực bội chỉ ra, Alfred "quá cao. Không hầu nam nào từng cao quá 6 foot[1]". Và rắc rối hơn là Alfred không hề có chút kinh nghiệm làm hầu nam nào cả - anh từng là lính trong chiến tranh, rồi sau đó làm việc trong một khách sạn. Việc anh được nhận vào làm không có vẻ gì đảm bảo cho việc vận hành Lâu đài Downton được suôn sẻ.

May thay, Alfred không xảo trá như bà dì của anh, mà ngược lại anh khá chân thật và dịu dàng. Như diễn viên Matt Milne đóng vai Alfred nói: "Anh quyết tâm làm tốt công việc. Đó là một cơ hội lớn và anh sẽ chỉ tập trung làm việc chăm chỉ mà thôi". Thậm chí tiểu thư Mary cũng nghĩ anh dễ thương, dù trông như anh "một chú cún con vừa được cứu ra khỏi vũng nước". Daisy thích anh lắm nhưng dĩ nhiên là cô này chả dám làm gì cho chuyện ấy cả - cho dù những cách thức táo bạo và hiện đại của cô hầu gái người Mỹ Reed của bà Martha Levinson dạy cô phải làm ngược lại. Milne cho là Alfred chớp ngay sự quan tâm ấy: "Anh dẫn dắt Daisy một chút – điều này thật không tốt lắm. Tôi nghĩ chắc hẳn anh không có nhiều hiểu biết về các mối quan hệ từ cha mẹ của mình. Rồi trong quân ngũ hẳn anh cũng từng thấy người ta có những quan hệ vụng trộm bình thường. Anh thích tình cảm mà anh nhận được từ phòng người hầu. Anh không phản đối tình yêu của Daisy nhưng rồi anh lại bị lóa mắt bởi Reed. Anh thấy mình sẽ có được một cuộc sống dễ chịu ở Downton".

1 Khoảng gần 2m





Alfred: *Sao em lại tốt với anh thế?*

Reed: *Vì em thích anh mà.*

Alfred: *Em có thể nói vậy ư? Dám nói vậy thật ư?*

Reed: *Ôi, Alfred ơi, em là người Mỹ, và đây là năm 1920. Đã đến lúc phải sống một chút rồi.*

Không cần phải nói, Thomas đã nổi cơn ghen tức – Alfred đã lấy đi sự hỗ trợ và quan tâm của O'Brien dành cho anh. Sau này, khi Alfred chứng tỏ anh đang làm hết sức mình, thì cả Carson cũng bắt đầu hết lạnh lùng với anh. (Thomas nổi điên lên và chắc chắn là sẽ có những toan tính gây khó dễ cho anh chàng mới vào làm này). Milne giải thích rằng với Alfred, Carson thậm chí còn có ý nghĩa lớn hơn nhiều: "Theo tôi biết thì tôi không nghĩ mẹ tôi cũng làm nghề người hầu, hay bà thân thiết đến thế với cô em gái mình. Hơn nữa, tôi không nghĩ cha tôi thường ở nhà nhiều. Đó là một trong những lý do tôi sẽ xem Carson như một kiểu hình ảnh người cha". Là một chàng thanh niên trẻ khiêm tốn, Alfred đã gây khá nhiều náo động ở tầng dưới.

Nhưng vào thời ấy, hầu nam được dùng để gây sự chú ý. Những hầu nam giỏi nhất là những người đẹp trai, cao ráo (dù không cao hơn ông quản gia) và một cặp đôi hai chàng hầu nam phải có chiều cao bằng nhau, để họ trông đẹp hơn khi đứng cạnh nhau. Trong bộ chế phục thanh lịch, thường được các thợ may vùng Savile Row cắt may cho vừa, họ trông rất bảnh. Sau Thế chiến I, số lượng hầu nam trong nhà đã suy giảm rất nhiều, chỉ có những gia đình cao quí nhất mới có thể tiếp tục giữ họ lại, khiến họ càng trở thành một biểu tượng về địa vị nhiều hơn bao giờ hết – nhất là khi mỗi hầu nam đều bị đánh thuế hàng năm. Với chuyện tiền nong luôn lởn vởn trong đầu óc của Chủ nhân Grantham, việc thuê một hầu nam mới hẳn không dễ dàng gì.

Carson chắc sẽ rất lo lắng vì Alfred thiếu kinh nghiệm; thường thì một hầu nam được chỉ định sẽ thăng tiến thông qua các cấp bậc của người hầu. Một cậu bé, khoảng 13, 14 tuổi sẽ bắt đầu công việc làm người đánh giày hay giúp việc đại sảnh, dần tiến lên làm hầu nam bậc hai, rồi lên hầu nam bậc một, và sau đó là lên chức quản gia. Alfred không có vẻ tham vọng gì nhiều đối với công việc này; thực tế, anh tâm sự với Daisy rằng anh thích làm bếp hơn, nhưng vào thời ấy đó là con đường sự nghiệp khó khăn đối với một người đàn ông hơn một phụ

Carson: *Anh chắc là anh có thể đảm đương được việc này chứ?*

Alfred: *Chắc chắn, thưa ông Carson.*

Carson: *Không việc gì phải vội. Đó không phải là một bữa trưa cho buổi bắn súng. Đầu tiên hãy mang cho họ chút sâm banh, rồi anh sẽ có thời gian để chuẩn bị cho đúng cách.*



nữ. Anh nói với cô, "Với mỗi bếp trưởng như Escoffier hay Monsieur Carême, em sẽ thấy cả ngàn đầy tớ đang nhận lệnh từ một bà cô già mặt đỏ gay và hay gắt gỏng" (hẳn điều này sẽ khiến chị bếp Patmore rất khó chịu).

Carson: *Này Bà O'Brien, chúng ta sắp tổ chức một đám cưới của xã hội thượng lưu. Tôi không có thời gian để huấn luyện những "chú gà tồ" trẻ măng thế này được.*

Thế nhưng nghề hầu nam lại được xem như công việc ít cực nhọc và thanh lịch hơn hầu hết công việc hiện có đối với một chàng trai trẻ ở vị trí của anh. Chuyện Alfred kiếm được công việc này qua ngả dì anh cũng không có gì đáng nói – người hầu thường tìm được việc làm nhờ các quan hệ gia đình. Arthur Inch, một quản gia và là một trong những cố vấn của bộ phim *Gosford Park*, cũng là con trai của một quản gia, lớn lên trong một điền trang rộng lớn ở Yorkshire. Công việc đầu tiên của ông là làm đầy tớ trai trong Tòa đại sảnh Aldborough ở Boroughbridge. Trước khi bắt đầu đi làm, cha ông chỉ ông cách ủi một bộ com lê đúng cách, sắp xếp quần áo của một quí ông, giặt giũ những bộ đồ săn bắn và tháo lắp, lau chùi một khẩu súng săn nòng cỡ 12, phòng khi ông bị bắt làm người nạp đạn cho buổi săn. "Tôi cũng được cha cho gặp các hầu nam để học các bổn phận của họ, như làm thế nào trộn bột đánh bóng đồ bạc bằng a-mô-ni-ắc và tẩy sạch vết xỉn khỏi đồ bạc". Ta có thể thấy rằng chủ nhân đầu tiên của ông hẳn đã hài lòng thế nào với cậu người làm mới tuyển có kiến thức như thế.

Các bổn phận của người hầu buộc họ phải tiếp xúc rất nhiều với gia đình chủ và khách khứa ở tầng trên. Họ sẽ mở cửa, lo phần thư tín và làm cả vai trò các hầu cận cho bất kỳ vị khách viếng thăm nào ở lại mà không mang theo người hầu. Khi đi lại trong ô tô của chủ, họ sẽ ngồi ở phía trước với tài xế, sẵn sàng mở cửa và giúp khách lên xuống xe. Những công việc âm thầm hơn của hầu nam là dọn bàn cho bữa sáng, bữa trưa và tối, mang đồ ăn từ bếp lên và đứng hầu tại bàn (lúc này họ phải mang găng trắng nhằm tránh để lại dấu tay trên ly, đĩa). Họ cũng phải dọn dẹp bàn nữa. Giữa các bữa ăn, họ lo phần lò sưởi và giúp phục vụ trà trong thư viện hoặc phòng khách.

Do lúc nào cũng phải xuất hiện nên cách đi đứng, nói năng của họ phải hết sức nổi bật. "Alastair [Bruce, cố vấn lịch sử ngay từ loạt phim đầu] luôn để ý rất nhanh đến tư thế dáng bộ", Milne nói. "Phải đứng thẳng băng. Ngoài ra còn cả mớ điều khác, rất tỉ mỉ. Vị trí của đôi bàn tay là rất quan trọng. Họ không bao giờ được để đôi tay ra trước mặt bạn. Lý tưởng là trong một tình huống trang

Alfred thích làm "chị bếp" hơn, nên ta thường bắt gặp anh nấn ná trong bếp nhiều hơn những hầu nam khác.

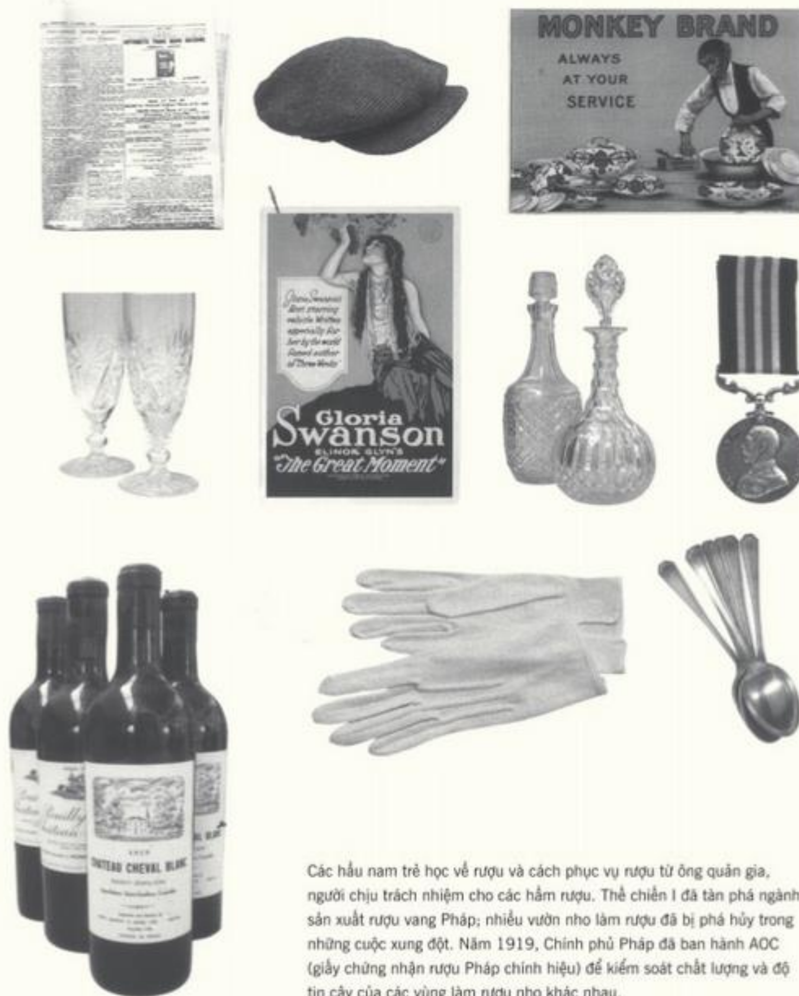




trọng, hai ngón tay cái phải để dọc theo hai đường may nối dọc theo ống quần dài". Học được những điều ấy hẳn rất nhọc nhưng như Milne giải thích thì với ông đó cũng là một chuyện hay: "Alfred cũng không biết gì về những thứ ấy cả. Anh cũng sẽ phải học như thế. Nên bạn có thể biết cách đưa những chi tiết này vào diễn xuất".

Làm cái nghề hầu nam cũng có vài lợi ích, một trong số đó là có thể bán các chai rượu rỗng và các nút bấn đã dùng xong từ phòng ăn – đôi khi như một phần của một trò lừa đảo tinh vi. Một cựu hầu nam ở đại sảnh nhớ lại: "Những thứ ấy có thể dùng lại được nên rất thường là sẽ có một người đến thu gom chúng, trả cho tôi hai, ba xu cho một tá chai. Nút bấn thì có thể bán được nhiều tiền hơn. Tất cả rượu vang chúng tôi phục vụ đều là loại xịn, có năm và nơi sản xuất đóng dấu trên nút bấn. Vào năm đặc biệt sản xuất được sâm banh thượng hạng, thì nút bấn của chai rượu vang đỏ và chai pooctô bán được đến tận 5 xu, còn vào năm tốt thì nút bấn của 1 chai vang đỏ và 6 chai pooctô bán được 2 xu. Chúng được bán lại cho những tên lừa đảo, dùng để đóng nút bấn vào những chai rượu rẻ tiền với nhãn giả, hay bán cho những tay hầu rượu ở các nhà hàng, khách sạn đắt tiền. Những tay hầu rượu sẽ đặt nút bấn ngay cạnh bàn cho khách thấy; nên một vị khách ngà ngà say sẽ phải trả tiền cho những chai rượu vang rẻ tiền bằng giá của những chai xịn".

Với những qui tắc đang thay đổi nhanh chóng cả ở tầng trên lẫn tầng dưới, Alfred phải trải qua một thời gian khó khăn hơn tất cả mọi người để làm quen với hoàn cảnh mới. May cho anh vì anh là kiểu người ngay thẳng và sẽ ổn cả thôi nếu anh biết chú tâm và thạo việc. Alfred, cũng như bản thân diễn viên Milne, có được những hướng dẫn rất hữu ích bởi một người đầy kinh nghiệm. Milne thừa nhận: "Brian [Percival, đạo diễn] rất giỏi. Những ghi chép của ông tuy súc tích nhưng rất hữu ích. Trong một cảnh quay với Carson, ông nói với tôi, "hãy xem ông ta như sĩ quan chỉ huy của anh. Bởi thoạt đầu thì đó chính là mối quan hệ giữa họ". Sau những kinh hoàng của chiến tranh, một cuộc sống đứng hầu tại bàn và tán tỉnh các cô hầu gái có lẽ là sẽ rất thú vị. Hãy hi vọng nó cứ như vậy mãi đi.



Các hầu nam trẻ học về rượu và cách phục vụ rượu từ ông quản gia, người chịu trách nhiệm cho các hầm rượu. Thế chiến I đã tàn phá ngành sản xuất rượu vang Pháp; nhiều vườn nho làm rượu đã bị phá hủy trong những cuộc xung đột. Năm 1919, Chính phủ Pháp đã ban hành AOC (giấy chứng nhận rượu Pháp chính hiệu) để kiểm soát chất lượng và độ tin cậy của các vùng làm rượu nho khác nhau.



TIỂU THƯ EDITH CRAWLEY





The TATLER

Vol. LXVIII. No. 884.
London, June 5, 1918

Price One Shilling

LADY RANDOLPH CHURCHILL MARRIES AGAIN

(INSET, MR. MONTAGU PHIPPEN PORCH, THE BRIDEGROOM)

Hẳn Edith luôn biết cập nhật văn hóa đại chúng bằng cách đọc tờ *The Sketch*. Cùng với tờ *The Tatler*, tờ *The Sketch* là tuần san có hình ảnh minh họa được các tầng lớp thượng lưu Anh ưa chuộng nhất vào thập niên 1920. Trang bìa lớn và nhiều hình ảnh về các sự kiện của Xã hội thượng lưu đã biến nó trở thành một tạp chí ăn khách nhất thời ấy. Tờ này cũng gồm những bài điểm phim, các truyện ngắn (trong số tác giả có Agatha Christie), và tranh biếm họa của H.E. Bateman.



Cora: *Con đang được thử thách. Và con biết họ nói gì rồi đấy, con yêu? Thử thách sẽ chỉ càng làm cho con mạnh hơn thôi.*

Edith: *Con không nghĩ nó hợp với con.*

Edith Crawley, cô con gái thứ của nhà Grantham, bị kẹp giữa cô chị cả Mary xinh đẹp và nóng nảy và cô em gái Sybil trẻ trung, nổi bật đang tranh đấu tìm vị trí của mình trong cuộc đời. Cô bị dính vào việc vừa phải hành động cứng rắn vừa phải tự bảo vệ mình. "Cô dễ bị tổn thương", diễn viên Laura Carmichael đóng vai Edith nói. "Cô là một cô con gái gây thất vọng. Cô rất rõ điều ấy – cô rất muốn được yêu thương và được chấp nhận, chứ không phải bị ruồng bỏ. Cô nỗ lực làm mọi thứ để gắng đạt được điều đó".

Trong một thời gian dài, Edith tin sự cứu rỗi cho mình sẽ đến từ một đức ông chồng, nhưng khi cô đã được ra mắt thì lại không có ai theo đuổi và sau này những người cô thích lại không thể kiếm được – dù đó là Patrick Crawley, vị hôn phu đầu tiên của Mary, hay John Darke, một chủ trang trại đã từng kết hôn. Chỉ trong cuộc chiến cô mới thấy mình có một loại độc lập kiểu khác, cho phép cô hiểu hơn về chính mình. Cô học lái ô tô và máy cày, chứng tỏ mình là vô giá đối với các sĩ quan đang dưỡng thương và được một vị tướng ghé thăm chọn ra khen ngợi. Hẳn là Edith cũng lấy làm ngạc nhiên về chính mình và tất cả mọi người trong gia đình cũng sửng sốt ngạc nhiên. Họ cảm thấy có lỗi khi bỏ quên việc Edith có thể trở thành một bà cô không chồng, tức đại loại là một người tính tình có chút khó chịu. Chiến tranh đã bộc phát phương diện nhạy cảm của Edith, như Sybil nói với cô, "Chị biết không, chị ngày càng tốt tính hơn thời trước chiến tranh".

Nhưng giờ đây khi chiến tranh đã đi qua, các chị em gái của Edith người thì đính hôn người thì đã có chồng, trong đó Sybil lại còn đang mang thai. Cái cảm giác mình sẽ tiếp tục bị xếp xó lại khiến Edith rùng mình và một lần nữa cô tin rằng chỉ có một đấng lang quân mới mang lại cho cô mục đích sống. Tình cảm lần thứ hai này của cô là dành cho Ngài Anthony Strallan, người bị cụt tay do một vết thương trong chiến tranh. Ít ra thì ông sẽ cần cô và hơn thế nữa, Edith thấy rằng cô thật lòng yêu mến ông. Thật khó nói cô có thật lòng yêu ông hay không, nhưng như Carmichael nói, "Ông đối xử cô như một người trưởng





thành. Họ có thể nói chuyện với nhau về sách vở và nhiều thứ khác – và có lẽ chưa từng có ai làm vậy với cô".

Edith: *Ôi, xin ông hãy hiểu cho! Em không yêu ông vì ông cần em chăm sóc. Em yêu ông vì em muốn chăm sóc ông. Em muốn ông là công việc suốt đời của em.*

Tất nhiên Edith phải chịu nhiều áp lực. Không những cô phải bảo vệ cho những gì với cô có vẻ là một cuộc hôn nhân hoàn toàn hợp lý (Mary thì có quá khứ nhơ nhớp, còn Sybil thì đã từng bỏ trốn với anh tài xế, vậy sao cô lại phải từ chối một quí ông?), trong khi mọi thứ quanh cô luôn nhắc nhở rằng chừng nào cô vẫn còn chưa lấy chồng thì cô vẫn chỉ là một trong hàng ngũ những "phụ nữ dư thừa" trong xã hội.

Sau chiến tranh ai cũng biết rằng số lượng phụ nữ đã vượt trội đàn ông, và cuộc kiểm kê dân số năm 1921 đã chính thức thông báo rằng trên thực tế phụ nữ nhiều hơn đàn ông đến 1 ¾ triệu người. Nghĩa là có gần hai triệu phụ nữ sẽ không bao giờ có cơ hội có được tình yêu, chứ nói gì đến chuyện kết hôn và xây dựng gia đình. Hơn thế, trong số đàn ông sống sót sau chiến tranh, có 1.663.000 người bị thương tật; nhiều binh lính bị thương không có khả năng làm việc, kết hôn và sinh con được nữa. Báo chí đã nhanh chóng gieo rắc sự hoang mang cho các phụ nữ độc thân, gọi họ là "dư thừa" – một số bài báo còn bóng gió rằng những phụ nữ ấy nên di cư đến Canada và các nước thuộc địa giống hệt như những tù nhân bị chuyển bằng thuyền đến Úc vậy. Edith, được xem như một bà cô không chồng, đang tuyệt vọng tìm kiếm cuộc hôn nhân và khi không còn việc phục vụ chiến tranh để làm, chắc hẳn sẽ bị đẩy vào tình thế bị thương hại và chỉ như một người phụ giúp cho cha mẹ mình mà thôi.

Song, cũng giống như thời nay, đó là một quan niệm quá ư trịch trượng và sai lầm. Đúng là có nhiều phụ nữ muốn có chuyện tình lãng mạn của riêng mình và cũng có nhiều phụ nữ đã tan nát cõi lòng khi vị hôn phu hay chồng của mình chết trong chiến tranh, nhưng cũng có những phụ khác nữa thấy rằng họ đã được giải thoát khỏi sự chuyên chế tiềm ẩn của hôn nhân. Không chỉ có những phụ nữ từng nhìn thấy mẹ và chị em gái của mình dính phải những ông chồng thích kiểm soát, thậm chí nhẫn tâm, mà còn có những phụ nữ có giáo dục, đoan trang đứng đắn, được hưởng những giây phút tự do và độc lập đầu tiên trong suốt chiến tranh và bây giờ đang mong muốn sống đời sống tự do, độc lập ấy. Như Cô Florence Underwood, đại diện cho quan niệm của Liên đoàn Tự do của Phụ nữ, đã viết cho tờ Daily Chronicle: "hôn nhân không phải là "nghề nghiệp"

Edith: *Nếu ông lại nói về cái tay tàn tật của ông nữa thì em không nghe đâu.*

Strallan: *Không chỉ là chuyện cái tay. Anh quá già với em. Em cần một chàng trai trẻ với cả cuộc đời ở phía trước.*



duy nhất mà phụ nữ muốn… Gọi bất kỳ phụ nữ nào là "dư thừa" vì cô không lấy chồng là một chuyện cực kỳ vô lý".

Trước chiến tranh, nhiều phụ nữ thuộc tầng lớp của Edith phải chịu sự buồn chán hết sức phi lý. Nữ tử tước Mersey nhớ lại: "Trong suốt mùa đông ở Bowood, tôi có ngựa riêng và tôi đi săn hai lần một tuần. Còn vào những ngày khác thì tôi chả có việc gì để làm. Tôi thường chơi ô chữ và dắt chó đi dạo, và đó là tất cả… Không có vấn đề về việc phải làm bất cứ việc gì. Tôi nghĩ tôi cũng làm một hai chuyện giống như Tổ chức Đảng Bảo thủ Trẻ, đi mít tinh, tổ chức các buổi quyên góp đồng nửa cu-ron, và những thứ đại loại như thế. Tôi nghĩ hầu hết bạn bè tôi lúc này cũng sẽ nói rằng họ đang rất chán".

Edith: *Trong nhà này chả có chuyện gì để làm ngoài chuyện giải trí.*

Violet: *Nhất định sẽ có việc gì đó nếu cháu chịu để tâm lưu ý.*

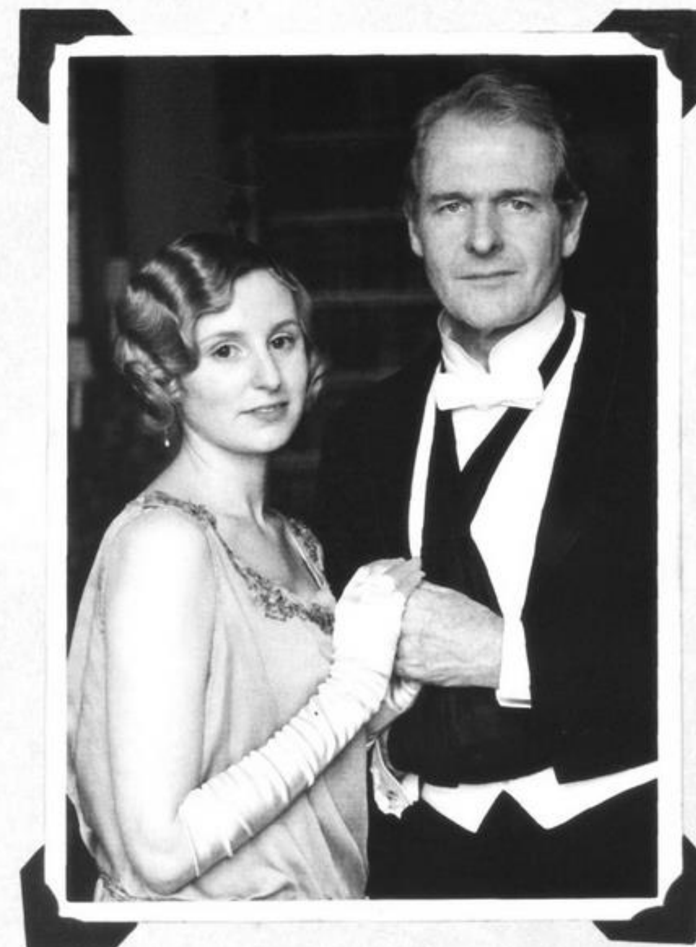
Thời hậu chiến, nhiều chuyện bắt đầu thay đổi và có những phát triển thú vị. Trong suốt thời chiến, phụ nữ đã chứng tỏ mình có năng lực, dũng cảm, yêu nước và đảm nhiệm nhiều công việc khó nhọc, như y tá, làm công nhân hay lao động nông nghiệp. Hòa bình đã kết thúc tất cả những điều ấy, khi trên cả nước người ta có cảm giác rất mạnh rằng phụ nữ phải tránh sang một bên và để cho những người hầu đang trở về có lại vị trí của họ. Tuy nhiên, người ta vẫn tin những đóng góp lớn lao của phụ nữ Anh cần phải được ghi nhận và tưởng thưởng. Niềm tin này là một trong những động lực đằng sau việc thông qua Sắc Luật Đại diện Dân chúng năm 1918; sắc luật này ban quyền đi bầu cho phụ nữ nào trên 30 tuổi có sở hữu. (Còn một nhân tố khác là người ta ngày càng dấy lên lo lắng trước những báo cáo về cuộc Cách mạng Nga đang diễn ra. Người ta lo rằng việc từ chối những đòi hỏi của phong trào đòi quyền đi bầu cho phụ nữ có thể sẽ dẫn đến một cuộc cách mạng ngay tại Anh).

Pháp chế sau này vào năm 1919 còn mở cửa cho một số nghề nghiệp cho phụ nữ, gồm ngân hàng, kế toán, y khoa và kỹ thuật. Lợi ích thực sự của quyền bầu cử mới này cứ như trêu ngươi ba chị em Edith, vì họ chưa đến tuổi 30. Tuy vậy, cảm giác tự tin và khả năng có việc làm cho phụ nữ đã lơ lửng trên bầu không khí thời ấy.

Người trẻ cũng có được sự tự do vốn chưa từng có trước đây. Trước chiến tranh, thiếu nữ sống với cha mẹ họ cho đến khi lấy chồng và thanh niên chỉ có sự tự trị nhiều hơn một chút nếu họ vào đại học, hay rời nhà đi làm khi qua tuổi







21. Còn bây giờ cả hai giới đều đang chuyển đến sống trong những căn hộ nhỏ ở London (dù không phải sống cùng nhau), lái ô tô và vui đùa. Chiến tranh đã khiến họ có cảm giác rằng đời sống quá ngắn ngủi nên phải biết nắm bắt và sống đời mình. Những thế hệ già hơn cảm thấy nỗi buồn vì mất đi vô số người thân đang đè nặng lên những năm tháng đời mình, nhưng giới trẻ đã đứng dậy, tràn đầy năng lượng và đầy táo bạo như chim phượng hoàng đang hồi sinh từ đống tro tàn. Một phụ nữ trẻ, khi nhìn lại thời ấy, đã viết: "Phải chăng tôi chỉ đang mơ thấy thời kỳ vàng son của những tinh thần tràn đầy nhuệ khí đang ôm chầm lấy nước Anh nhiều năm sau Thế chiến I? Tôi không nghĩ vậy… Đã có nhiều sự hi sinh rất lớn, nhưng ta có thể cho là xứng đáng… Những người đàn ông trẻ đủ may mắn sống sót đều nhận thấy mình xứng đáng được hưởng những niềm vui sướng như những vị anh hùng chiến thắng giống như Thánh Georges sau khi giết sạch lũ rồng".

Những câu chuyện về một số ít người tạo thành nhóm riêng, cùng với một số người liều lĩnh nhanh chóng lan truyền – "những buổi nhậu nhẹt linh đình" đầy những cảnh nhậu nhẹt say xỉn, và moóc-phin, cô-ca-in là những thứ thuốc được ưa chuộng, cùng những cuộc ăn chơi nhảy múa thâu đêm suốt sáng quanh máy hát. Các hộp đêm ở London đã rộ lên - từ Café de Paris cho đến Ciro's, và hộp đêm Embassy – cùng với không gian bên trong nóng bức và leo lét ánh đèn đã mang lại điều kiện hoàn hảo cho việc nở rộ những cuộc tình chóng vánh. Lối sống này không phổ biến rộng rãi và công chúng đã sốc trước các báo cáo về những trò quái đản ấy, nhưng giới trẻ đã tìm lại được một sự tự tin mới mẻ và một ý thức rằng họ không còn phải làm những gì mà cha mẹ họ nói nữa.

Phu nhân Manville: *Thật thú vị, Ngài Grantham ơi. Tôi thấy mình giống như một trong những người trẻ rạng ngời mà họ viết trên báo ấy.*

Thế nhưng ở Yorkshire, hẳn Edith sẽ phải vật lộn để tìm được dũng khí từ những con người trẻ có tinh thần độc lập và sôi động ấy – họ cách quá xa, quá hoang dại để phù hợp với hoàn cảnh của cô. Khi bị mắc kẹt ở nhà, Edith chỉ phân tâm vì những ý nghĩ muốn làm cho Strallan cưới mình. Người cha yêu dấu mà cô rất gần gũi không hoàn toàn hưởng ứng ý định ấy: Strallan lớn tuổi hơn cô nhiều và sẽ chỉ càng cần sự chăm sóc khi già hơn đi mà thôi. Robert nghĩ về cô con gái dễ nổi quạu, có năng lực của mình và ông không chịu đựng nổi việc phải để cho cô sống cuộc đời chăm sóc cho ông chồng tàn tật. Edith không thấy cô còn có rất nhiều lựa chọn.

Edith: *Sao cha lại không thích anh ấy vì anh ấy già nhỉ? Khi mà hầu hết mọi đàn ông trẻ lớn cùng chúng ta đều đã chết cả! Có phải cha muốn con gái mình sống cô đơn cả đời không?*

Diễn viên Carmichael tin rằng Violet sẽ là đồng minh tự nhiên của Edith – "Tôi nghĩ cô có được quan điểm đạo đức về mọi chuyện là từ bà nội mình" – nhưng cô cũng tìm sự ủng hộ nơi bà ngoại Martha. Chính Martha, chứ không phải Violet, mới là người tin rằng cần phải ủng hộ Edith trong những toan tính tình ái của cô với Strallan. Thậm chí Cora cũng không ghét gì ý tưởng ấy. Bà thà để cho cô cháu gái mình sống hạnh phúc còn hơn trở thành một bà cô già cô đơn không chồng, suốt ngày quanh quẩn ở Lâu đài Downton. Hai chị em gái của Edith không giúp được gì nhiều cho ý đồ của cô – Sybil yêu mến Edith nhưng lại quá bận rộn với những bộn bề lo toan, trong khi mối quan hệ giữa Edith và Mary đã tốt hơn lúc trước nhưng họ vẫn là hai kẻ đối đầu. "Chính cảm giác không an toàn và hay ghen tị của cô đã khiến cô làm những điều nhỏ mọn", Carmichael nói. "Hẳn cô thích có cơ hội để một lần lên mặt với Mary. Nếu cô thấy có cơ hội thì cô không thể giấu được cái nết xấu của mình. Khi những nhu cầu ích kỷ của cô nổi trội lên trước, cô không giỏi che giấu chúng. Khi Mary lên mặt trịch trượng với cô quá nhiều, cô không thể không chống lại. Tuy vậy, họ thật sự vẫn yêu quí nhau. Chỉ là Edith không thể không ganh đua mà thôi".

Trước chiến tranh, Mary chưa bao giờ đánh mất cơ hội để đàn áp Edith, nhất là khi nói về dáng vẻ bên ngoài. Chỉ là cô chị cả rất thích khoe ra vẻ đẹp của mình, biết rằng điều ấy sẽ mang lại cho cô cuộc đính hôn với người thừa kế lúc ấy là Patrick Crawley. Cho dù cô không quan tâm nhiều đến Patrick, cô cũng biết thừa là Edith đã yêu anh ta rồi. Khi Ngài "P. Gordon" bị ấn đến Downton tuyên bố rằng mình là Patrick Crawley mất tích lâu ngày, có vẻ như Edith đã cảm thấy cô có thể có cơ hội lại lần nữa. Dĩ nhiên, như ta thấy, anh này đã nhanh chóng biến mất. Nhưng chí ít thì Edith cũng không quá tha thiết. Từ những gì mà những nụ hôn vụng trộm giữa cô với Ngài Drake và sự quan tâm qua lại giữa cô và ngài "P" và ngài Strallan mang lại, cô biết mình cần gì. Điều này mang lại cho cô sự tự tin mà trước đây cô không có, và tủ quần áo của cô trong loạt phim thứ 3 sẽ cho thấy điều đó.

"Tính cách của cô trước đây rất ngượng nghịu, nhưng tôi muốn cô nhạy cảm hơn với phong cách riêng của mình trong loạt phim này khi cô dấn thân vào









thế giới", thiết kế phục trang Caroline McCall nói. "Quần áo của cô thực tế hơn một chút, nhất là đồ mặc ban ngày. Laura [Carmichael] đặc biệt thích một trong những bộ trang phục của cô. Đó là một chiếc áo choàng rất đơn giản, màu hổ phách đậm, ống tay áo dài ¾ cánh tay, cổ vuông, ngang eo có thêu các họa tiết. Đó là một váy áo thẳng đứng có tông màu đậm hơn". Các váy áo thời này nhìn chung là thẳng đứng, ít theo kiểu hình chữ A, và tôn lên vẻ đẹp hơn. Bộ áo khác là theo phong cách Hi Lạp, "có hình dạng rũ xuống lùng thùng với tông màu san hô, kèm thêm một dây nịt dạng dây thừng và một món trang trí bằng cườm. Nó bằng vải the mỏng trên nền lụa, hai lớp áo là đặc trưng của thời ấy, nhưng về bản chất thì nó rất đơn giản". Đối với mọi phụ nữ, chính chiếc mũ mới là sự sửa sang bắt buộc lần cuối, và may mắn cho Edith, cô "trông rất đẹp với những chiếc nón chóp thấp và vành rộng".

Robert: *Con bé sẽ là một cô bảo mẫu, Cora à. Và khi đến tuổi 50, nó sẽ đẩy xe lăn cho một lão già một tay.*

Số phận hôn nhân của Edith sẽ ra rao, ta không thể biết được. Ta chỉ biết rằng bất chấp những gì cô nghĩ, một người chồng không phải là đường sống duy nhất của cô. Edith có thể là một nhân vật cô đơn nhưng cô không phải không nổi bật. Cô chơi piano rất giỏi, cô cố gắng thay đổi cách ăn mặc, cô nhạy cảm về giai cấp và địa vị (dù cô vẫn rất thân thiện với người hầu, nhưng cô không giãi bày tâm sự với họ). Quan trọng nhất là cô luôn có thể tự đứng dậy, quở trách mình rồi tiếp tục sống ngẩng cao đầu. Trong tất cả các nhân vật, cô là một người dám đứng lên và lấy được nhiều nhất những thứ mà các cơ hội mới đang chào mời. Nếu Edith nắm lấy chúng, cô có thể tạo ra sự thay đổi thật sự cho chính cô và phá vỡ những truyền thống của quá khứ để tạo ra cho mình một lối sống hoàn toàn khác với lối sống mà cô từng được kỳ vọng. Như đạo diễn Brian Percival nhận xét, "Edith là một nhân vật tuyệt vời, một trong những nhân vật yêu thích của riêng tôi… cô có sự phức tạp mà đến nay vẫn chưa bộc lộ hết. Bây giờ chính là lúc để cô trưởng thành và phát triển thành một phụ nữ trẻ cứng cỏi trong một thời buổi có những thay đổi rất lớn cho phụ nữ nói chung". Với Edith, kết thúc của chiến tranh chính là khởi đầu cho tương lai của cô.

Chú thích: Edith chào đón sự tự do lớn hơn rất nhiều này của phụ nữ ở Anh thời hậu chiến. Chuyến viếng thăm di cô ở London sẽ cho thấy sự tự tin mới mẻ này nơi cô.





Hộp bánh quy để đầu giường là một biểu tượng cho lối sống thượng lưu nhàn hạ. Bánh quy – thường gọi là *petit beurre* – được cho là dùng để giảm "đói đêm khuya". Nhưng, như một bài báo đã nói, chúng cũng là "niềm vui của nha sĩ". Thói quen ngày càng tăng trong việc thích nhấm nháp một chiếc bánh quy ngay trước khi đi ngủ là một trong vài điều không tốt cho răng.



BÀ PATMORE & DAISY

CHỊ BẾP & CÔ HẦU BẾP



Cuốn All About Cookery [Mọi điều về Nấu ăn] của bà Beeton (gồm hơn 1.200 công thức được chọn lọc đặc biệt và những hướng dẫn toàn diện về những nhánh khác nhau của công việc tề gia) ắt là cuốn Kinh Thánh đối với các đầu bếp. Trên kệ bếp ở Downton có một bản sao ẩn bản năm 1913 và cuốn này là nguồn cảm hứng và thông tin vô giá cho chị Bếp Patmore và cô hầu bếp Daisy.

EGGS, POACHED.

cream or milk, butter, 1 teaspoonful of finely-chopped parsley, cayenne, salt and pepper.

METHOD.—Add the parsley and a little pepper to the ham. Coat 4 small deep patty-pans thickly with butter, over which sprinkle the ham preparation, then add an egg, breaking them carefully so as to keep the yolks whole. Season with salt, pepper, and cayenne, add a teaspoonful of cream, and place on the top a morsel of butter. Put the tins in the oven in a sauté pan, surround them to half their depth with boiling water, and poach until the white is firm. When ready, turn the eggs carefully out of the tins on to the toast, and serve.

TIME. — 15 minutes. AVERAGE COST, 1s. 2d. to 1s. 4d. SUFFICIENT for 4 persons. SEASONABLE at any time.

EGGS, POACHED, WITH SPINACH.

INGREDIENTS.—6 eggs, 1 pint of spinach purée, either fresh or tinned, 1 oz. of butter, 1 tablespoonful of brown sauce, 1 teaspoonful of lemon-juice or vinegar, nutmeg, salt, pepper, and sippets of toasted bread.

METHOD.—Prepare the spinach purée, place it in a saucepan, add the butter, a good pinch of nutmeg, salt, pepper, and the brown sauce, and make thoroughly hot. Meanwhile, poach the eggs and turn them neatly. Turn the spinach on to a hot dish, flatten the surface lightly; upon it place the eggs and garnish with sippets of toasted bread. Serve good gravy or brown sauce separately.

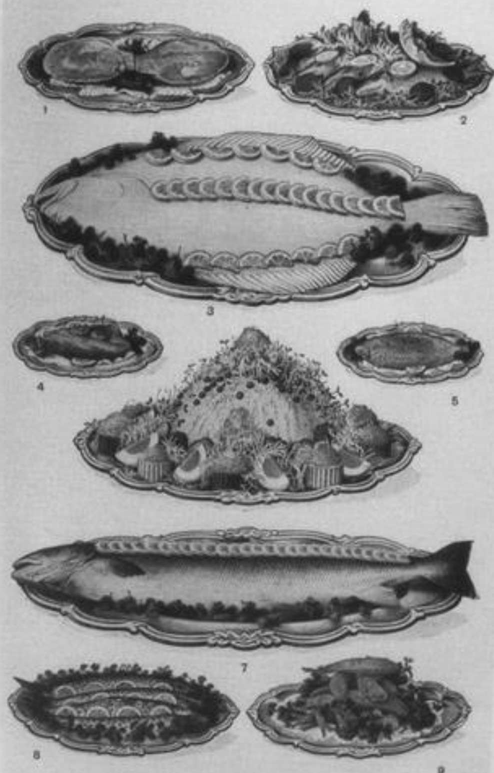
TIME.—20 minutes after the purée is made. AVERAGE COST, 1s. 4d. SUFFICIENT for 5 or 6 persons. SEASONABLE at any time.

EGGS, POACHED, WITH TOMATO SAUCE.

INGREDIENTS.—6 eggs, 4 ozs. of rice, 1 oz. of butter, ½ pint of tomato sauce, about ½ pint of stock, salt and pepper.

METHOD.—Wash and drain the rice, add it to the boiling stock, cook gently until all the stock has become absorbed, leaving the rice soft and dry, then stir

240



Bà Patmore: *Làm xong thì đi ngủ ngay đi.*

Daisy: *Cháu sẽ ngủ khi nào cháu buồn ngủ.*

Bà Patmore: *Có chuyện gì với mày vậy? Mày đã đối chỗ với con chị gái cập đôi xấu xa của mày rồi à?*

Daisy: *Cháu muốn biết người hầu gái mới đang ở đâu, chẳng phải bà đã hứa với cháu sao.*

Những thay đổi cũng xảy ra nơi tầng dưới ở Downton ngay khi tiếng trống trận vừa kết thúc. Giám đốc điều hành Gareth Neame muốn cho khán giả thấy rằng những cơ hội mới đang mở ra cho Daisy và cả những người giống cô: "Ngay từ loạt phim đầu, chúng tôi đã cố gắng chỉ ra rằng trong khi gia đình chủ là một phần trong việc hình thành Lâu đài Downton, thì nhiều người hầu, nhất là những người trẻ, vẫn đang tìm kiếm tình yêu, sự thăng tiến hay chỉ đơn giản là ghé ngang qua mà thôi. Từ quan điểm kịch bản, không những các nhân vật thể hiện chí hướng và tìm kiếm sự thăng tiến, mà trên thực tế họ còn thích tận dụng những vai trò đã thay đổi của mình để biến đổi những câu chuyện từ những gì đã xảy ra trước kia". Là người nhu mì được chị Bếp đỡ đầu, Daisy luôn khát khao trong lòng muốn cải thiện vị trí đã bắt đầu tìm được cách thể hiện mình và sẵn sàng đáp trả để đảm bảo sẽ có được những gì mà cô tin là mình đáng được hưởng.

Daisy bị những người hầu khác xem như một kẻ dưới quyền không đáng kể gì. "Chắc hẳn cô đã trải qua thời thơ ấu khó khăn", Julian Fellowes nói, "và ở vị trí quá thấp về tầng lớp đến nỗi khoảng cách giữa cô với ông quản gia Carson còn lớn hơn rất nhiều so với khoảng cách giữa Carson với chủ nhân Grantham. Hai người đó thuộc đoạn cuối đầy trách nhiệm ở phía trên cán cân, còn cô thuộc về điểm cuối không đáng gì ở bên dưới". Thực tế, cô gần như là được chị Bếp Patmore cứu vớt. "Ta biết cô không có gia đình và bà Patmore có lẽ đã thấy thương hại nên đã mang cô vào nhà", Julian nói. Nhưng chính thái độ của những người hầu còn lại trong việc làm ngơ cô, gần như không để ý đến cô khi cô ở trong phòng cho ta thấy rằng Daisy rốt cục sẽ vô tình biết được những bí mật đen tối hơn của gia đình, một điều sẽ khiến bản tính mê tín của cô phải khổ sở.





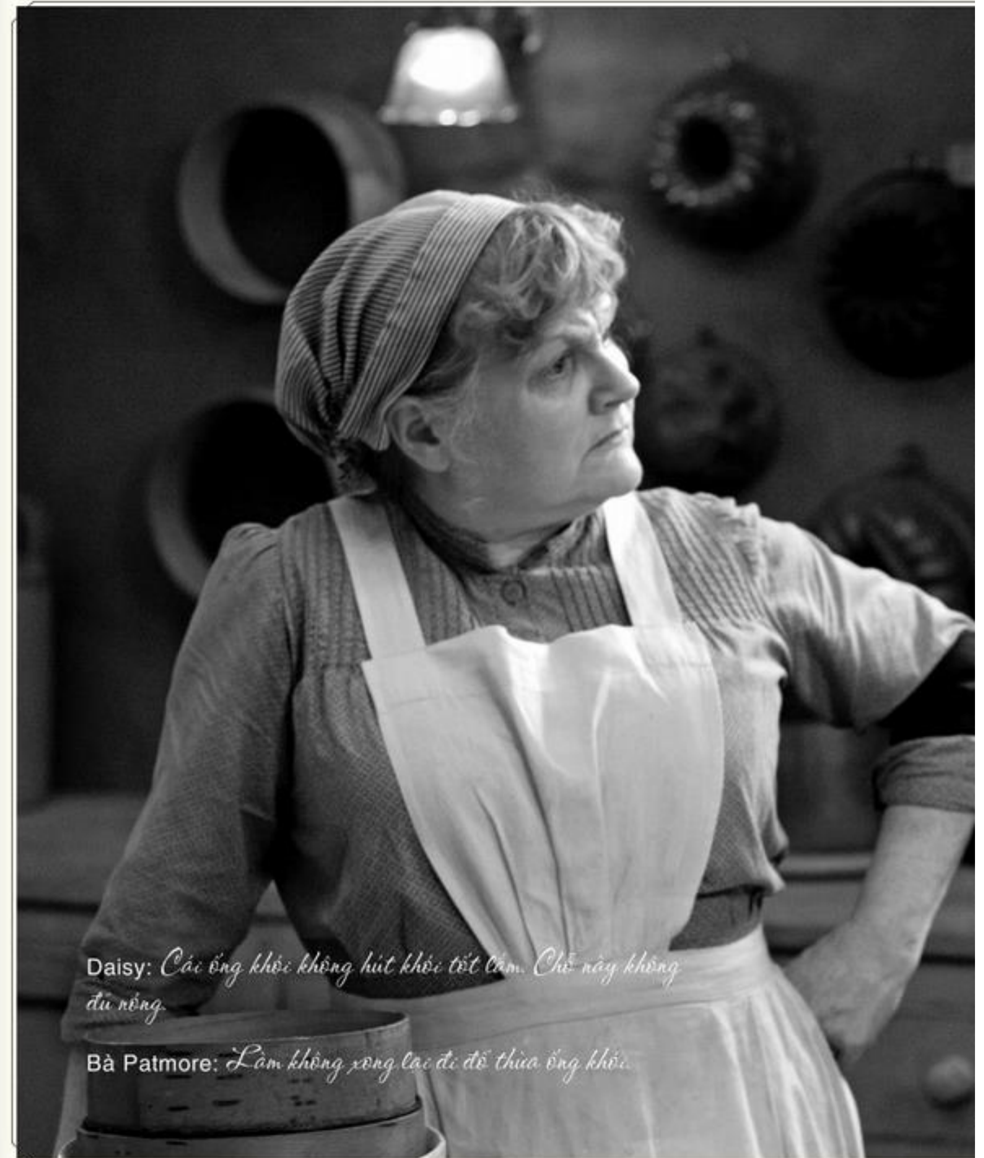


Trong tương lai, Daisy hi vọng sẽ được làm việc mật thiết hơn nữa với chị Bếp Patmore, được tham gia nhiều hơn vào công việc bếp núc và bỏ lại sau lưng những công việc cực nhọc của những năm tháng đã qua. Điều này thể hiện trong trang phục của cô, như thiết kế phục trang Caroline McCall giải thích: "Daisy đang cố trưởng thành hơn. Chúng tôi cho cô bận một bộ đồ nghiêm túc hơn, bỏ đi loại vải màu nhạt để đem vào những màu sắc tối hơn". Nhưng có lẽ những cố gắng của cô là vô ích. "Chắc có lẽ bạn không để ý", diễn viên Sophie McShela đóng vai Daisy nói, "nhưng Daisy không bao giờ được phép ngồi. Cô luôn phải đứng. Điều ấy cực kỳ mệt mỏi. Đôi lúc một trợ lý đạo diễn thứ ba mới đến sẽ nói: 'Cô lại kia ngồi đi' và tôi nghĩ, 'ừ!' nhưng tôi biết tôi sẽ không ngồi được lâu". Trong khi một số đầu bếp của các ngôi nhà có điền trang được huấn luyện trong những phòng bếp ở các khách sạn quốc tế - Bà McKay, chị bếp của nhà Dashwood ở West Wycombe Park, được huấn luyện tại The Ritz – còn lại thì hầu hết đều thăng tiến thông qua cấp bậc. Daisy đang trên con đường có thể tiến về phía trước và hướng lên, nếu cô không rời đi lấy chồng.

Dĩ nhiên, đúng lý thì sau khi cô cưới Willam ngay khi anh hấp hối, ta phải gọi cô là bà Mason, nhưng cô xem chuyện đó là một sự lừa dối – cô không yêu anh và cảm thấy xấu hổ vì anh yêu cô. Ôi! Daisy tội nghiệp, quá trong sáng và ngây thơ trong quan niệm về con người. Cô là một người lãng mạn, hay đem lòng si mê người khác: Thomas (đã lẩn tránh cô, vì anh đồng tính) và bây giờ là một hầu nam mới, Alfred Nugent. Ta có thể thấy rằng cô khó mà đủ can đảm để làm gì đó cho tình yêu ấy. Nhưng một chuyến đi đến rạp chiếu phim ở York vào ngày nghỉ sẽ cổ vũ cho Daisy, có lẽ là cô đã xem *True Heart Susie* [*Susie Trái tim chân thật*], một phim năm 1919 do nữ diễn viên Hollywood nổi tiếng Lillian Gish và Robert Harron đóng. Trong bộ phim nổi tiếng này, Gish đóng vai cô gái khiêm tốn ở kế bên nhà và yêu chàng bảnh bao Harron. Anh này bỏ học và sau đó cưới một phụ nữ trẻ sành đời, rồi bà này chết và cuối cùng Gish sẽ chiếm được anh.

Những quan niệm cuồng nhiệt như thế không làm người trực tiếp quản lý Daisy - bà Patmore bận tâm. Sau khi làm việc ở Downton nhiều năm, ít có điều gì làm bà bối rối. Trận Boer và Thế chiến I đã lấy đi những người bà biết và rõ ràng là còn cả khối cô hầu bếp. Chị bếp đã học cách chỉ quan tâm đến bếp mà thôi, chỉ nổi đóa khi món bánh phồng không phồng lên hay khi hầu nam lấy lộn nước sốt mang vào phòng ăn. Thế giới bên ngoài và những thay đổi của nó hiếm khi nào tác động đến bà. "Chị bếp Patmore là sản phẩm của thời đại của chị", diễn viên Lesley Nicol đóng vai Patmore nói, "trung thành với gia đình và với công việc nhà. Tôi nghĩ chị rất tự hào về công việc của mình và làm việc rất giỏi".

Như thế không có ý nói rằng chị - cũng như bất kỳ người hầu nào khác – có thể sống dựa vào điền trang như thế hoàn toàn được che chắn khỏi thế giới bên



Daisy: *Cái ống khói không hút khói tốt lắm. Chỗ này không đủ nóng.*

Bà Patmore: *Làm không xong lại đi đổ thừa ống khói.*



ngoài. Đặc biệt, chiến tranh cũng tác động rất lớn đến cuộc sống của họ, như chị bếp Patmore cũng đau buồn không ít trước cái chết của Archie - cháu trai chị. Sau khi bỏ lại gia đình của mình nhiều năm trời và có lẽ nếu có thì cũng chỉ gặp họ một hai lần trong năm, ta có thể thấy hẳn họ chịu ảnh hưởng rất lớn từ những tư tưởng của thời thơ ấu. Tiếc nhớ quá khứ là một tình cảm rất mạnh, và có lẽ sẽ giải thích cho việc tại sao những người hầu già hơn có vẻ thích lối sống của quá khứ và lề lối làm việc xưa cũ.

Những người hầu trẻ hơn có vẻ thích ứng hơn với thế giới đang thay đổi và ảnh hưởng của nó, một phần là nhờ vào việc họ có sự giáo dục tốt hơn. Kể cả Daisy, một cô gái thôn quê trẻ ở dưới đáy thấp nhất của các tầng lớp lao động, cũng được cho ăn học khá tử tế. Từ thập niên 1870 và 1880 trở đi, có nhiều tiến bộ lớn trong việc dạy trẻ em biết đọc biết viết và biết tính toán. Daisy hẳn cũng hưởng lợi từ những trường học phổ cập miễn phí cho đến khi lên 10 tuổi, ít nhất là vậy, một điều mà mẹ cô chắc chắn sẽ không thể có được: cô có thể đọc, viết và làm những phép tính đơn giản. Chỉ cần đọc một trong những tờ báo lá cải thôi cũng khuyến khích Daisy nghĩ khác đi và có nhiều dự định hơn cho mình.

Daisy: *Lúc nào cháu cũng làm việc cật lực và chả bao giờ có ai giúp, không một ai.*

Bà Patmore: *Nhanh thôi, Daisy. Sẽ nhanh thôi.*

Như người trông coi duy nhất cho vương quốc của mình và chịu trách nhiệm cho những người hầu của mình, chị Bếp Patmore ít có quan hệ với những người khác ở tầng dưới – đội ngũ bếp thậm chí còn ăn riêng. Chị sẵn sàng giúp Bà Hughes khi được nhờ, nhưng phải đích thân nhờ, và bà cũng tôn trọng ông Carson như một ông quản gia đang làm tốt công việc của mình (cho dù quả thật bà có suy nghĩ là ông Carson xem làm việc đó có chút nghiêm túc quá). Nhưng mặc khác, chị Bếp Patmore chỉ quan tâm đến bản thân và đội ngũ hầu bếp của mình, tránh tiếp xúc quá nhiều với những người hầu khác, nhất là O'Brien và Thomas, những người mà bà nhìn với con mắt hoài nghi và tỉnh táo. "Bà có một cá tính mạnh mẽ, bà có thể rất hay mỉa mai châm chích", Nicol nói. "Nhưng bà thích sự hóm hỉnh của mình và rất biết cách dùng nó. Bà làm tôi nhớ về những phụ nữ mà tôi cùng lớn lên ở North West. Họ chân thật, sỗ sàng nhưng rất vui tính".

Đối với gia đình chủ ở tầng trên, chị Bếp Patmore lại bẽn lẽn đến buồn cười khi có mặt Chủ nhân Grantham – ông là người duy nhất mà chị có vẻ kính nể quá mức. Với phu nhân Grantham thì ít căng thẳng hơn vì họ ngày nào cũng bàn bạc với nhau về thực đơn. Nhưng kể cả vậy thì Cora cũng phải cẩn thận không tự tiện



bước xuống nhà bếp. Và nếu người ta mong chị bếp phải chuẩn bị bữa trưa, bữa tối đúng lịch trình, thì gia đình chủ cũng phải ăn đúng giờ đó. Eileen Balderson, từng làm việc như một hầu bếp trong nhiều ngôi nhà có điền trang giữa những cuộc chiến tranh, nhớ lại rằng nếu gia đình chủ thỉnh thoảng trễ bữa ăn thì không nói gì, nhưng nếu chuyện đó lặp đi lặp lại, thì "bà chủ sẽ nhanh chóng bị "cằn nhằn"".

Daisy, do còn trẻ và hay tò mò, có nhiều mối quan hệ sinh động hơn với những người hầu khác. Một phần là vì công việc của cô đòi hỏi cô phải đi khắp nơi trong nhà – từ việc đặt lò trong các phòng ngủ ở tầng trên trước khi mọi người thức giấc, đến những công việc trong bếp – cô biết những chuyện mà những người khác không biết. Cô không chỉ biết về những thói quen đi ngủ của cả nhà (có lẽ cô là người đầu tiên bị sốc khi phát hiện ông Bá tước và vợ ngủ chung giường mỗi tối), mà cả những bí mật thật sự, như khi cô thấy Phu nhân Grantham, tiểu thư Mary và hầu gái Anna khiêng xác của Ngài Kemal Pamuk trở về phòng của ngài. "Cô là người thức dậy đầu tiên trong ngôi nhà lớn ấy", Sophie McShera nói. "Tôi luôn nghĩ về điều ấy. Điều ấy thật lạ lùng làm sao".

Thế nên, ta có thể hiểu được việc cô muốn tiến lên đến những điều tốt đẹp hơn. Số phận của một cô hầu bếp – người cấp thấp nhất trong số người hầu – rất nặng nề. Ngoài việc phải thực hiện một số công việc nặng nhọc quanh nhà, họ hiếm khi rời khỏi bếp, thậm chí ăn cả ở bếp chứ không phải trong phòng người hầu. Cái vòng tròn của việc chuẩn bị thức ăn và cọ xoong chảo là không bao giờ ngừng, và trong khi việc gọt khoai tây có vẻ rất tẻ nhạt thì những công việc khác cũng chẳng vui thú gì hơn. Các phòng rửa bát không phải là nơi dành cho những người yếu dạ dày. Millie Milgate: "Ở đó, tôi được học vỡ lòng cách vặt lông chim. Cái mùi hôi thối và chất nhờn khiến tôi phát bệnh nhưng sau nhiều lần bị đét đau cả tay, tôi buộc phải làm tiếp còn chị bếp thì cứ nói, "Có gì đâu con gái, cứ đợi đến khi con phải xử lý cái đống chim săn được vốn đã được treo cả tháng trời kia"... Vài ngày sau, người ta quăng cho tôi một con thỏ rừng mà lần này thì tôi được nhìn thấy cách lột da và moi ruột, nhưng tôi không bị nôn nữa". (Không lâu sau Millie từ chức và trở thành hầu gái).

Bất chấp làn sóng mới của những thiết bị tiết kiệm sức lao động mà bà Hughes thích thú, bộ máy của một nhà bếp vẫn rất sơ đẳng. Xà phòng kem vẫn là chất tẩy rửa chính cho phần lớn công việc, trừ việc rửa chảo đồng vốn cần phải rửa bằng hỗn hợp muối, dấm, cát và bột mì. Do được trộn vào nhau và chà bằng tay nên việc này làm cho đồ kim loại trở nên sáng bóng loáng, nhưng với một cái giá. Cô hầu bếp nào cũng than phiền đầy cay đắng về đôi bàn tay nứt nẻ và chai ráp, vốn chỉ càng làm cho những công việc khác khó khăn và đau đớn hơn. Chuyện tệ nhất là việc chuẩn bị nguồn cung cấp muối nấu ăn hàng ngày, việc này được thực hiện bằng cách tán một lượng lớn muối cục bằng một cái rây. "Lúc ấy, chuyện gì cũng nhọc nhằn hơn nhiều", McShera nói. "Cực hơn, nặng nhọc hơn và mất thời gian hơn. Lần đầu tiên

Cho dù đang bận rộn điều hành những lĩnh vực của mình, Carson, bà Hughes và chị Bếp Patmore cũng đều hỗ trợ nhau trong những lúc khó khăn.







tôi nhấc thùng đồ nghề dọn dẹp của tôi lên, nó nặng đến mức khiến tay tôi nổi mấy mấy vết hằn đỏ. Và trên hết là mọi người lúc nào cũng la mắng".

Trong một thời đại hiếu khách và thích phô trương, chất lượng của thức ăn mà một gia đình mang đến cho khách là yếu tố then chốt cho vị thế và danh tiếng của gia đình ấy. Đó là trách nhiệm của chị bếp. Hơn nữa, đó cũng là một công việc phải chạy đua với thời gian – sáu bữa một ngày, cộng thêm bữa ăn nhẹ lúc 11 giờ và bữa trà chiều – trong một phòng bếp thường đông đúc giữa cái nóng ngột ngạt của lò bếp than bự được để cháy cả ngày. Thức ăn có chất lượng cao ấy được chế biến ra dưới những điều kiện như thế là thật sự phi thường.

Sau cuộc chiến, một số mặt hàng vẫn hiếm. Bơ và đường vẫn được chia theo khẩu phần và nhìn chung các nguồn cung ngày càng đắt đỏ hơn. Người ta ước tính, giá thực phẩm đã tăng 155% giữa năm 1914 và 1920. Một cơ ngơi như Downton, có các nông trang riêng, gia súc cho sữa và các vườn rau có tường bao quanh bên trong đất của nó, hẳn không bị tác động nhiều trước những vấn đề ấy. Các món đặc biệt của chị Bếp Patmore gồm trứng sốt nấm rưới trên bánh mì nướng, hàu kiểu Nga, chả viên tôm hùm nhúng sốt Hà lan (gồm bơ, trứng và dấu), và xà lát măng tây trộn với dầu dấm (dầu ô liu), gia vị, nghệ tây và sâm banh đảm bảo rằng chế độ ăn ở phòng ăn vẫn đầy ấn tượng bất chấp việc ngày càng thiếu các nguyên liệu.

Tuy nhiên, các món ăn tinh tế kiểu Pháp nổi tiếng sẽ khiến cả chị Bếp Patmore lẫn Daisy khó chịu vì mình không được ăn học nhiều. Phần lớn từ vựng của một phòng bếp ở ngôi nhà có điền trang vào thời ấy đều là tiếng Pháp – tên các món ăn, phong cách chuẩn bị, cách nấu. Margaret Thomas thời trẻ nhớ lại cách mà người ta nói cô phải "đọc tiếng gốc, khi có tin về việc cô phải nấu và chuẩn bị những gì hàng ngày". Thực đơn sẽ được phu nhân của ngôi nhà "thông qua" sau buổi sáng bàn bạc với chị bếp và nó luôn được viết bằng tiếng Pháp: "Vì vậy tôi bỏ gần hết buổi chiều, cho đến khi tôi lĩnh hội được ngôn ngữ công việc, bằng cách học hỏi từ sách dạy nấu ăn và điều này giúp tôi biết được tên mỗi món ăn bằng cả tiếng Anh lẫn tiếng Pháp".

Phải làm việc nhiều giờ, liên tục chịu áp lực và làm việc trong những điều kiện không thoải mái, nên từ điểm nhìn của chúng ta ngày nay thì việc người hầu chịu ở lại làm công việc của mình lâu hết mức có thể quả thật là một chuyện phi thường. Trong khi các hầu gái và nhiều cô hầu bếp thường sẽ rời đi chỉ sau một vài năm lấy chồng, thì những người như bà Patmore (không lấy chồng, chữ "Bà" để trước tên chị chỉ để nói lên địa vị đáng kính của bà mà thôi) và Daisy, nếu cô chọn trở thành chị bếp, sẽ vẫn ở lại phòng bếp hầu như cả đời. Nhưng có lẽ đối với nhóm làm bếp thì lối thoát là không dễ gì thấy được, vì tình yêu hoặc chí hướng sẽ đến với cô và quyết định số phận của cô. Như đối với chị Bếp Patmore, chị sẽ ở lại Downton cho đến khi tuổi già buộc chị phải rời đi. "Ngôi nhà là cả thế giới của họ", Nicol nói.

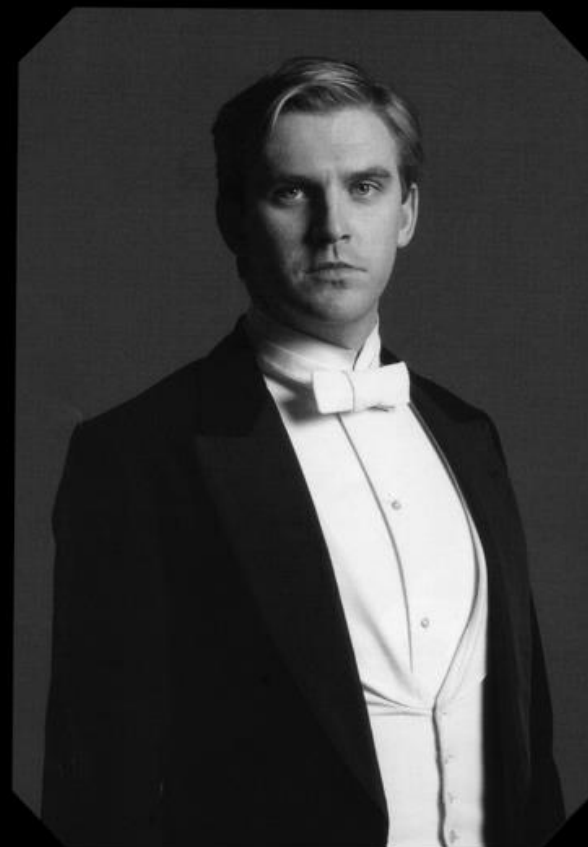


Với bốn bữa ăn một ngày cần phải chuẩn bị cho cả gia đình chủ lẫn người hầu, việc lên kế hoạch chi tiết là điều then chốt; và việc truyền tin tốt đẹp cũng vậy. Chị Bếp Patmore phải đặt hàng tất cả nguồn cung của chị thông qua bà quản gia Hughes, điều này khiến chị càng thêm bực bội.





Dù những cuốn sách như Mrs Beeton's Household Management là một thứ không thể thiếu trong mọi phòng bếp của ngôi nhà có điền trang, thì những đầu bếp thành công cũng giữ những ghi chép chi tiết về những công thức ưa thích của họ để dùng tham khảo cho họ và cho các cô hầu bếp. Daisy nghiên cứu các công thức của chị Bếp Patmore nhằm cải thiện vị trí của mình. Cô chỉ là một trong những cô gái thuộc tầng lớp lao động đang lấy hết dũng khí tiến lên từ xu hướng chung của thời đại: như một cô hầu bếp trẻ khác nhớ lại: "Khi Nancy Astor được bầu cử, mọi chuyện đều tốt đẹp cho phụ nữ".



NGÀI MATTHEW CRAWLEY

NGƯỜI THỪA KẾ
TƯỚC VỊ BÁ TƯỚC
VÀ CƠ NGƠI DOWNTON





Tổng thu nhập nông nghiệp đã giảm trong 50 năm trước năm 1920. Mặc dù giá ngũ cốc được tăng một cách không tự nhiên trong suốt chiến tranh, điều này buộc phải thay đổi khi hòa bình đến. Và bất luận thế nào, điều này còn nhiều hơn cả việc được đền bù bằng tiền lương nông nghiệp gia tăng. Một cơ ngơi lớn như Lâu đài Downton cần phải được quản lý thận trọng và canh tân để làm ra tiền.



Matthew: *Anh muốn chúng ta hiểu nhau, hiểu được hai chúng ta là ai mà không có mọi người ở đó.*

Mary: *Đây là một ngôi nhà rất lớn.*

Matthew: *Đây là một ngôi nhà đẹp. Đó là nhà em và anh muốn nó cũng là nhà anh nữa.*

Matthew Crawley là một người đang nỗ lực bước đi theo một con đường thẳng trên bờ cát chảy. Được nuôi dạy như người con trai thuộc tầng lớp trung lưu của một bác sĩ ở Manchester, anh đã được ăn học để trở thành một luật sư, và được chuẩn bị để sống một cuộc sống theo truyền thống. Anh không mong chờ gì nhiều hơn là được làm việc, cưới một cô gái sống gần nhà và chăm lo một gia đình nhỏ của chính mình. Thế mà, anh lại bị đẩy vào vai trò của một bá tước tương lai, được thừa kế theo dòng dõi một dinh thự và điền trang rộng lớn. Và anh đã đem lòng yêu một phụ nữ không sống gần nhà mà lại ở tít hạt bên. Là một người có bản chất đứng đắn, có ý thức rất mạnh về sự công bằng và bổn phận phải sống có đạo đức, trong những hoàn cảnh đã thay đổi của mình, Matthew ngày càng thấy khó nói chắc được đâu là điều đúng mà anh phải làm. Vấn đề không phải là cái gì đúng và sai cho bằng việc anh phải chọn "cái đúng" nào: liệu anh sẽ giữ gìn các nguyên tắc của mình như một người hiện đại hay những nguyên tắc của giới quí tộc cổ xưa.

Việc Matthew bất ngờ được thừa kế tước vị bá tước của Lâu đài Downton sẽ mở ra một cánh cửa để anh đi vào thế giới khác, và mang anh đến với Mary. Thế là bắt đầu câu chuyện tình sẽ gặp nhiều trắc trở trước khi đi đến một kết thúc có hậu. Sau khi hủy bỏ cuộc đính hôn lần đầu với Mary vì anh không thể tin tưởng những động cơ mà cô muốn cưới mình, Matthew nghĩ anh đã đưa ra một quyết định sáng suốt hơn khi ngỏ lời cầu hôn với Lavinia Swire, một cô gái dịu dàng thật lòng quan tâm đến anh. Chỉ là lúc này cô đã chết – như anh tin với trái tim tan nát – ngay sau khi cô phát hiện anh hôn Mary. Vì điều này, mà anh không bao giờ có thể tha thứ cho mình, diễn viên Dan Stevens vai Matthew nói: "Sự việc xảy ra với Lavinia ám ảnh anh. Anh cảm thấy có trách nhiệm cho cái chết







của cô, cho dù điều đó thực tế chả có nghĩa lý gì cả. Và anh phải mất rất nhiều thời gian mới xoa dịu được chuyện đó". Quả vậy, bị đè nặng bởi những cảm giác tội lỗi ấy, Matthew cần thời gian và sức thuyết phục của mẹ anh để hòa giải với Mary, cho dù anh vẫn rất yêu cô. Nhưng sau khi đã thực hiện bước nhảy này, anh quyết tâm làm điều tốt nhất cho cả hai người.

Matthew: *Em có trông mong đến ngày đám cưới không?*

Mary: *Anh nghĩ sao nào?*

Matthew: *Anh thì trông mong đủ chuyện.*

Mary: *Cái anh này! Đừng chọc em chứ.*

Không biết sao khi ta nghe thấy Matthew thích thú với những niềm vui ngây ngô, đầy sự tán tỉnh ve vãn của một cuộc tình thì điều ấy thật dễ thương. Anh rất thường xuyên bị cắn rứt lương tâm rằng người ta không phải lúc nào cũng nghĩ về anh như một người đàn ông trẻ vô tư lự. Matthew cần học cách hưởng thụ những giây phút vô âu vô lo của họ; sự đoàn tụ của hai người có nghĩa là anh đã chắc chắn mình là một phần của gia đình Grantham, và cũng có nghĩa là anh được mong chờ phải hành xử theo một lề lối nhất định – theo những cách vốn không những xa lạ với anh mà còn khiến anh không thoải mái.

Matthew là biểu tượng hoàn hảo cho sự căng bức giữa thế giới cũ và thế giới mới vốn đang sôi lên khi thập niên mới đến. Ngay đoạn đầu của loạt phim thứ 3, anh đã tự điều chỉnh cho thích ứng với Lâu đài Downton và lề lối làm việc của nó, nhưng anh cũng nhìn thấy cơ hội để thay đổi. Khao khát muốn thay đổi này không những bị kích thích bởi chính trị xã hội mà nghiêm túc hơn là đến từ các hậu quả của chiến tranh. Matthew là người duy nhất ở Lâu đài Downton mà ta thấy phục vụ tích cực trong chiến tranh và sống sót trở về mà không bị thương tích gì (Thomas thì bị thương phải chuyển về nhà, còn William chết vì vết thương). Đây là một gánh nặng khổng lồ mà Matthew phải gánh vác và phải gánh vác một mình. Anh, giống như hầu hết đồng đội của mình, không muốn hay không thể nói về những trải nghiệm của mình với công chúng. Những người lính trở về nhà được đơn giản xem là "những anh hùng" và được mong chờ sẽ cư xử cho ra dáng anh hùng. Thế là đủ. Rồi ai nấy đều nóng lòng muốn tiếp tục cuộc sống và thoát khỏi những nỗi kinh hoàng của chiến tranh.

Dù vậy, thật khó tránh được những trải nghiệm đau thương của bốn năm trong chiến hào. Sau khi đã chiến đấu và sống sót, Matthew rất dễ tổn thương



trước những tình cảm phức hợp giữa ăn năn và hối tiếc mà ngày nay chúng ta gọi là "tội của người còn sống". Và đối với tất cả những ai đã trải qua những hãi hùng nơi Mặt trận, họ rất dễ có nguy cơ gặp phải những hình ảnh và kí ức bất ngờ lập lại trong cơn ác mộng, phá vỡ dòng chảy cuộc sống hàng ngày. Nhà thơ Robert Graves đã ghi chép lại việc ông đã thức giấc thét lên giữa đêm như thế nào khi gặp những giấc mơ về quả đạn pháo của Đức phát nổ và ông thấy những người lạ mặt bất thình lình mang lấy những gương mặt của những người bạn đã ngã xuống của ông, hay tiếng chuông điện thoại reo có thể gây ra một cảm giác hoảng loạn.

Ngày nay, tất cả phản ứng ấy đã được ghi nhận và điều trị như "chứng trầm cảm sau chấn thương", nhưng vào năm 1920 chúng chỉ là một sự việc đáng sợ và không ai hiểu gì nhiều đối với những người sống sót sau cuộc chiến, một sự việc mà hàng triệu đàn ông đang cố gắng thích nghi lại với cuộc sống nơi quê nhà đều cảm nhận. Và kể cả nếu Matthew không phải chịu những hình thức tấn công gây suy nhược nhất, thì anh cũng phải sống với việc biết – và lo âu – rằng những cảm giác ấy đang ẩn nấp đâu đó bên dưới.

Nhưng sống sót qua chiến tranh – một thành công lớn khi mà người ta cho là các sĩ quan chỉ sống được khoảng 6 tuần trên tiền tuyến mà thôi – và hồi phục sau những gì có vẻ như một chứng liệt vĩnh viễn đốt sống dưới, Matthew quả là một người may mắn. Hơn nữa, anh có cơ hội sở hữu một gia tài lớn, và được cưới người phụ nữ anh yêu.

Vậy mà anh lại không phải là người nhàn hạ. Anh dễ bị cắn rứt lương tâm trước những đòi hỏi ở trước mặt anh trong vai trò là Bá tước Grantham: anh được nuôi dạy để tin vào công bằng xã hội thế mà anh lại đang phải điều chỉnh cho thích hợp với việc tất yếu phải có người hầu làm mọi thứ cho mình. Anh ao ước một cuộc sống bình dị hơn nhưng lại được nhắc nhở rằng bổn phận của một quí tộc là mang lại việc làm, nên dù anh thấy mình có thể là một chủ đất tốt cho tá điền, anh vẫn thích việc thuê người đến làm canh tác, trồng trọt hơn có một hầu cận cài khuy măng sét cho anh. Nhưng nếu anh sa thải người hầu vì sự không thoải mái cá nhân của mình với vai trò là một người chủ, thì hẳn anh đang tước đi công việc của người ta.

Còn với chuyện về tương lai của bản thân Lâu đài Downton, với nguy cơ lúc này là các đầu tư của Robert đã thất bại nghiêm trọng, thế mà Matthew lại đặt các nguyên tắc của anh lên trên việc giải cứu Downton, đây là điều mà Mary khó mà hiểu được. Điều càng khiến Matthew ngạc nhiên hơn nữa là cha của Lavinia, ông Reginald Swire, đã ghi tên anh làm người thừa kế, nhưng Matthew không thể thấy làm sao mà anh có thể nhận số tiền đi theo sự thừa kế ấy được, vì anh luôn cảm thấy tội lỗi trước cách thức mà mối quan hệ của anh với Lavinia kết thúc. Mary, cũng hăng hái không kém, ở hướng ngược lại. Việc anh phải đặt cảm

Matthew: *Đôi khi anh nghĩ đã đến lúc chúng ta sống theo một cách đơn giản hơn.*



giác của anh lên trước lòng trung thành với gia đình Crawley và cứu vãn cơ đồ của tổ tiên họ là một lời nguyền rủa đối với cô (và giai cấp của cô).

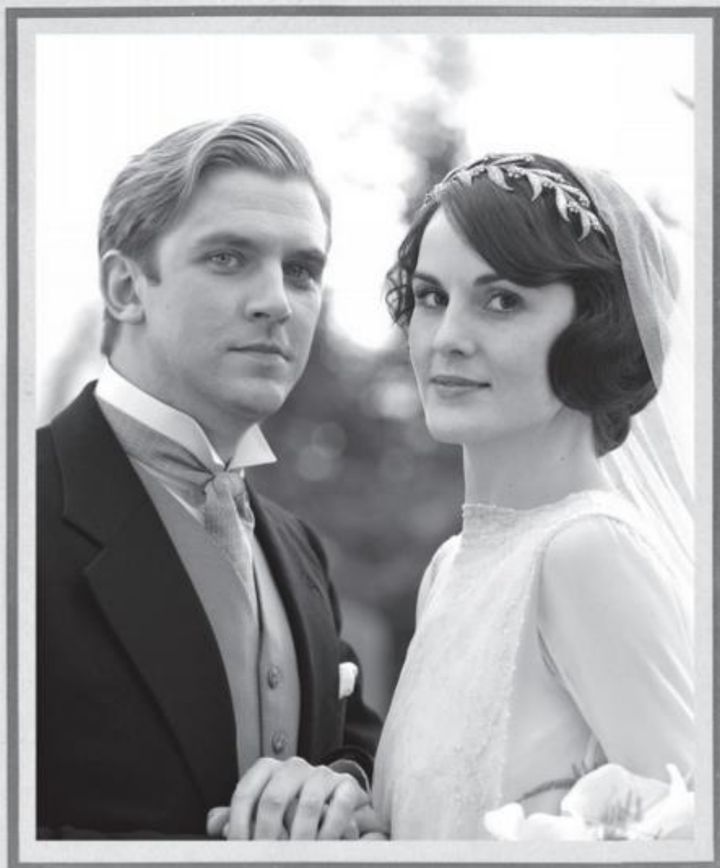
Matthew: *Reggie Swire sẽ ghi tên anh vào bản chúc thư vì ông tin anh là tình yêu đích thực duy nhất của cô con gái ông.*

Mary: *Thì đúng vậy mà.*

Matthew: *Đúng, nhưng anh đã làm tan nát con tim của Lavinia và cô đã chết. Ông ấy không bao giờ biết được chuyện đó. Làm sao anh có thể cho phép mình hưởng lợi từ cái chết của cô ấy cơ chứ?*

Tuy nhiên, đối diện trước tương lai bấp bênh, ta biết rằng Matthew được trang bị tốt hơn Mary trong việc dự đoán và xử lý những thay đổi vốn không thể tránh khỏi. Khi giới quí tộc Anh nổi lên, bị đàn áp và bị đánh thuế trong thế giới hậu chiến, người ta ngày càng thấy rõ ràng phải tìm ra được những chiến lược thay thế khác để "sống dựa vào đất" nếu họ muốn tiếp tục duy trì vị thế truyền thống của mình. Cưới vì tiền vẫn là một lựa chọn phổ biến, nhưng càng ngày các giai cấp thượng lưu càng thích tự kiếm tiền, nhìn vào thế giới kinh doanh, tài chính, quản lý thuộc địa, và kể cả nghề nghiệp. Chủ nhân Montagu vùng Beaulieu nhớ lại: "Những con người cá nhân, bị thúc giục bởi những thời khắc đang thay đổi, bắt đầu vạch đường đi cho mình trong những lĩnh vực mà tổ tiên họ không biết đến. Các quí tộc, thường sử dụng tên gọi bình dân, đã bước lên sân khấu, trong thế giới điện ảnh, ngành báo chí, sản xuất ô tô và thám hiểm".

Trên phương diện này, Matthew đã được đặt đúng chỗ, bất chấp sự thật rằng về bản chất anh đang đi hướng khác. Sau khi đặt nền tảng vững chắc cho nghề nghiệp của mình như một luật sư, giờ đây anh đang gánh vác những trách nhiệm của một quí tộc chủ đất với những kĩ năng, cách nhìn và khả năng kiếm tiền của một nghề mà anh thành thạo. Lạ thay, bất chấp sự nối kết mạnh mẽ giữa luật pháp và giới quí tộc (nhiều con trai trưởng của các quí tộc đã học luật trong thế kỷ XIX như sự chuẩn bị tốt cho việc điều hành các cơ ngơi và cho cả những vai trò chính trị của họ), vào thời của Matthew, việc theo đuổi một nghề như luật sư được xem là nằm ngoài xu thế thông thường. Sự chuyên môn hóa và điều lệ bên trong nghề nghiệp đã làm nản lòng mọi người già nghiệp dư có đất đai, và luật pháp đã đi đến chỗ được xem như hoàn toàn thuộc về tầng lớp trung



lưu. Điều này có lẽ trước đây là một trở ngại, nhưng khi Matthew dẫn dắt Lâu đài Downton đi xa hơn vào trong kỷ nguyên hiện đại, lúc này có vẻ như điều ấy thực sự có ích.

Hơn nữa, sau những trải nghiệm và sống sót qua cuộc chiến, Matthew có hiểu biết sâu hơn về sự tiến hóa xã hội đang diễn ra lúc này. Nhiều binh lính chiến đấu trong những chiến hào đã không còn tôn trọng những vị tướng thống lĩnh họ từ xa với một khả năng quá ư bất tài. Trong khi họ ngưỡng mộ và tôn trọng những sĩ quan trẻ thuộc tầng lớp thượng lưu đã dẫn dắt họ trong cuộc chiến và sống chung với họ trong các chiến hào, thì chính sự gần gũi này đã làm giảm đi sự huyền bí của tầng lớp thượng lưu. Nhiều thói quen tôn kính cũ đã mất đi trong suốt những năm tháng chiến tranh và điều này tác động đến toàn bộ giai tầng xã hội. Khi có lẽ Robert theo bản năng hướng về Vua George V để tìm sự hướng dẫn, Matthew lại không làm giống thế. Thật vậy, ta không biết anh noi theo Robert nhiều bao nhiêu, dù anh rất yêu kính ông. Anh nhận ra rằng những ưu tiên của Robert là dành cho việc duy trì mọi thứ như nó đang tồn tại chứ không phải cố gắng thay đổi chúng cho tốt hơn.

Dù vậy, trên những phương diện khác, cả hai rất thân thiết. Cha của Matthew mất khi anh còn rất bé và Robert lại không có con trai, nên cả hai thích thú với cơ hội xây dựng mối quan hệ của họ dựa trên thứ bậc trong gia đình. Thoạt đầu Matthew có chút kiềm chế, vì anh thấy mình đang bước vào trong thế giới quí tộc và tra hỏi những quan niệm của Robert, nhưng anh biết cha vợ tương lai của mình là một người tốt và tử tế, đó là điều quan trọng nhất với anh. Sau khi gánh vác cơ ngơi, Matthew quyết định sẽ là một chủ đất công chính giống như Robert, nhưng có lẽ là một chủ đất hiệu quả và dấn thân hơn, cho dù điều đó được xem là không bình thường vào thời ấy.

Chồng của Phu nhân Hyde Parker tại Melford đã làm nông trên đất của ông và đưa ra nhiều bàn luận về điều này: "Họ bàn tán rất nhiều về chuyện này trong vùng lân cận: "Anh có nghe chưa? Willis làm nông đấy, ông ấy đã bắt đầu làm nông". Các thành viên của các giai cấp có đất đai lao vào chuyện đấy và bị sốc khi khám phá ra rằng rất nhiều tiền của đã bị lãng phí. Khi Ngài John và Phu nhân Dashwood gánh vác điền trang West Wycombe Park sau Thế chiến I, nó đang ở trong tình trạng đổ nát sau nhiều năm bị bỏ quên. Họ quyết định cải thiện nó và cắt giảm mọi lãng phí bằng cách khảo sát xem làm sao điền trang vận hành được cho đến lúc này, nhưng họ nhanh chóng nhận ra có những vấn đề nghiêm trọng đã nảy sinh khi thiếu một sự quản lý thực sự: "Tôi cho rằng chúng tôi phải đặt tài chính của gia đình trên một cơ sở vững chắc và tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra, dừng hết mọi sự lãng phí lại: 6 người làm vườn và không gì mọc được trừ bắp cải; cả đống héc ta đất và không tiền. Chúng tôi xem xét số liệu và phát





hiện ra sự gian dối ấy. Điều quá quắt là nhân viên kinh doanh và luật sư đã nói với Johnnie hết mức rằng ông chỉ có thể kiếm được từ cơ ngơi này 1.200 bảng một năm. Tôi không bao giờ biết điều đó đúng hay không; tôi không biết gì về tiền, cũng không quan tâm, nhưng khi chúng tôi xem xét kỹ số liệu, chúng tôi phát hiện gã nhân viên kinh doanh kiếm được 2.800 bảng và gã luật sư là 3.200 bảng. Đối với tôi thật không thể nào như thế được!"

Mary: *Anh có ổn không? Anh trông như đã làm việc quần quật nhiều giờ rồi vậy.*

Matthew: *Anh muốn cập nhật tất cả điều này trước khi quay trở lại văn phòng.*

Dan Stevens nhìn thấy giá trị trong việc Matthew được gánh vác nhiều trách nhiệm hơn ở Lâu đài Downton trước khi anh chính thức thừa kế nó: "Nhờ kiến thức nền về pháp luật của anh, Robert đánh giá cao anh như người có thể mang lại một lối tiếp cận mới cho nhiều thứ. Ngoài ra, anh thuộc về thế hệ trẻ hơn và nhìn sự việc bằng một lối nhìn mới mẻ". Nhưng dĩ nhiên, Matthew cũng lo lắng: "Anh hơi lo lắng về nó. Anh không muốn cảm thấy rằng anh đang giẫm lên chân của Robert, hay giật lấy cơ ngơi này khỏi tay ông", Steven nói. Tuy nhiên, giống như với Mary, một khi đã đưa ra quyết định, Matthew sẽ toàn tâm toàn ý với nó. "Một khi anh đã dấn thân vào – sau khi Robert trấn an anh – anh làm việc rất hiệu quả. Anh phải đưa ra một quyết định khó khăn và anh đã quyết định. Anh không nhẫn tâm, anh là người sáng suốt", Stevens nói.

Đó là một giai đoạn khó khăn. Trong khi các chủ đất tử tế nhất có lẽ miễn cưỡng trả trước tiền thuê tá điền, thì tiền lương nông nghiệp thường bị cắt giảm: giữa năm 1920 và 1922 ở Norfork, tiền lương rớt giá từ 46 xu một tuần xuống 25 xu. Trong khi, có thể những người như Bà Hughes đã bắt đầu sử dụng các thiết bị tiết kiệm sức lao động để phụ giúp công việc nhà của mình, thì việc đồng áng vẫn phần lớn được tiến hành theo các phương pháp truyền thống. Vợ của một chủ đất, Bà Charles Brockebank, nhớ lại: "Lúc ấy hiếm có sự cơ khí hóa nào: chúng tôi dùng máy bơm chạy bằng sức gió trên các nông trang. Tôi nhớ lần đầu mình nghe về máy kéo là vào thập niên 1920. Vào mùa thu hoạch, bạn chỉ nghe thấy tiếng bé trai đang báo người đàn ông ngồi trên xe là ngựa đang sắp chạy. Chỉ thế thôi. Có thể bạn nghe thấy tiếng anh hô: "Giữ chắc nào!" từ xa xa bên kia những cánh đồng Cambridgeshire".

Có thể tương lai sau này Matthew sẽ là một quí ông nông dân, nhưng vào lúc này anh vẫn là một luật sư và ăn mặc như luật sư. Với loạt phim thứ 3, phòng phục

Ở Matthew, Robert tìm được một người thừa kế tự nhiên cho tước vị bá tước của ông. Những quan niệm của anh tuy có khác ông trên vài phương diện, nhưng về căn bản thì anh cũng muốn cùng một thứ như cha vợ tương lai của mình: một tương lai cho Lâu đài Downton.

trang cũng cho anh mặc một số đồ nông thôn. "Trong bộ đồ may bằng vải tuýt, anh là một phiên bản trẻ trung của Hugh [Bonneville]", thiết kế phục trang Caroline McCall nói. "Đây là một thời đại mà việc cắt may tinh tế là điều vô cùng quan trọng. Chúng tôi mang riêng một số bộ com lê cho anh". Quan trọng nhất là chiếc nơ đen – tức phục trang [tức Bá tước Grantham] khiến anh trông bảnh bao nhất trong con mắt hiện đại của chúng ta: "Điều ấy có thể chấp nhận được nếu đó chỉ là một bữa tối toàn người trong nhà", McCall giải thích. "Tôi thật rất muốn tạo ra một vẻ bề ngoài phù hợp với thời ấy. Nên đã bóp eo chiếc áo vét và cho anh bận quần một li để khiến anh trông cao hơn". Hoàng tử xứ Wales (sau này sẽ làm Vua Edward VIII trong một thời gian ngắn, trước khi thoái ngôi để cưới Cô Wallis Simpson người Mỹ đã li dị chồng) là hình mẫu của thời trang lúc ấy và các chàng trai trẻ đều chạy theo phong cách của ông. Điều này có nghĩa là người ta sẽ mang những chiếc cổ áo mềm hơn trong suốt buổi ngày, cùng với những chiếc nơ dây bằng lụa.

Những thách thức cho Matthew vẫn chưa hết. Trong khi đang hào hứng với viễn cảnh đời sống hôn nhân, anh và Mary đều biết rõ rằng đó sẽ không phải là một chuyến đi biển bình yên. Đạo diễn Brian Percival tin mối quan hệ này sẽ tiếp tục thu hút chúng ta, kể cả khi họ đã cưới nhau: "Vẫn luôn còn một yếu tố để hoài nghi mối quan hệ của họ sẽ thành công. Đặc biệt là Mary có tính cách rất mạnh mẽ và rạch ròi. Cô có thể trở nên ranh mãnh và đầy toan tính khi cần thiết và rút cục sẽ làm những gì là tốt nhất cho cô, thường là vì của cải và quyền lực. Matthew lại hoàn toàn trái ngược, thường đặt lập trường đạo đức riêng của mình lên trước tất cả mọi thứ, kể cả cơ đồ và tước vị. Sự thật rằng trên nhiều phương diện cả hai người họ đều khác hẳn nhau sẽ khiến ta thấy thú vị vì những gì có thể xảy đến. Trên nhiều phương diện, đời sống của cả hai sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu họ không có quan hệ gì với nhau, tuy nhiên điều duy nhất mà cả hai hầu như không kiểm soát được lại chính là việc họ yêu nhau. Đây chính là điều hấp dẫn chúng ta: cuộc chiến nội tâm của họ giữa những gì họ thường tin tưởng và việc họ có thể giữ lại bao nhiêu niềm tin ấy trước những tình cảm họ dành cho nhau".

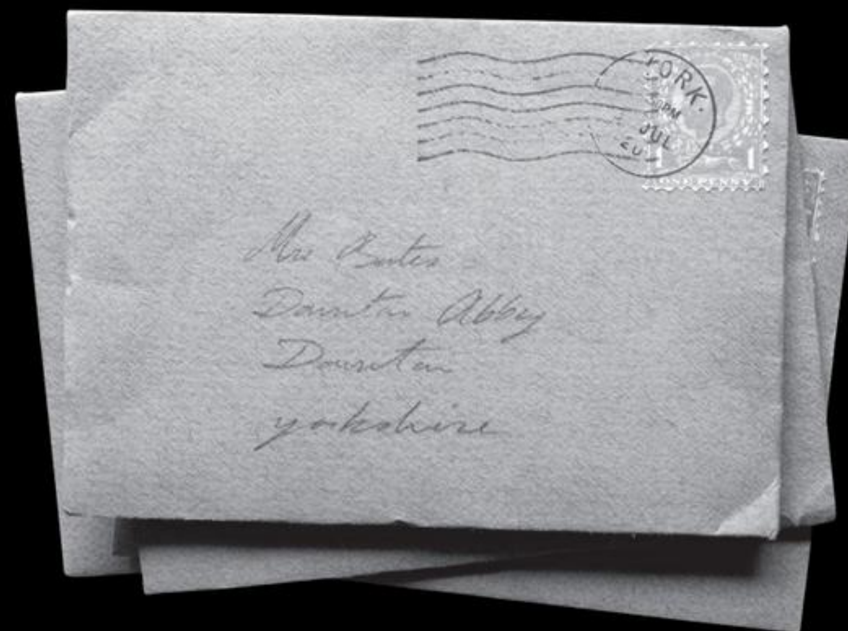
Matthew và Mary vẫn chưa quyết định họ sẽ sống ở đâu như vợ chồng, nhưng thật ra vấn đề là họ sẽ sống *như thế nào*. Dĩ nhiên, Mary muốn ở lại nhà, ở lại Lâu đài Downton, nơi cô hi vọng họ sẽ sống đến cuối đời. Nhưng Matthew lại thích họ độc lập hơn, bắt đầu cuộc sống cùng nhau xa khỏi ánh mắt dòm ngó của gia đình và người hầu. Anh muốn sống theo một cách bình dị hơn, ít dính líu đến sự trang trọng và trật tự cấp bậc truyền thống. Anh thấy rằng tương lai sẽ tươi sáng nhưng anh vẫn đủ khôn ngoan để thừa nhận sự bấp bênh của nó, vì thế anh không có câu trả lời rõ ràng. Dĩ nhiên, Julian Fellowes nói đó là điều tốt nhất: "Matthew thấy không có lý do gì phải sao chép lại cuộc sống ấy kể cả nếu anh cảm thấy thoải mái khi sống trong nhà và trên vùng đất điền trang. Nhưng sự giằng co nội tâm ấy là có thật. Matthew thể hiện cảm giác rằng nếu muốn sống sót thì cần phải thay đổi – và anh đã đúng".

Việc Matthew quyết định mua một chiếc ô tô mui trần hiệu Humber là chuyện thường thấy ở thời ấy. Thú chơi ô tô luôn được xem là một trò tiêu khiển sang trọng và thậm chí còn quí tộc nữa. C.S. Rolls (đồng sáng lập hãng Rolls-Royce) là con trai thứ của Chủ nhân Llangattock, còn tờ tạp chí nổi tiếng *Car Illustrated* là thuộc sở hữu của Chủ nhân Montagu ở Beaulieu, ông này cũng là chủ biên của tờ tạp chí.

BÀ JOHN BATES

HẦU GÁI TRƯỞNG





Tù nhân bị giới hạn về số lượng thư họ được gửi và nhận. Ngay khi bắt đầu thi hành án, có lẽ chỉ vài tháng họ mới được phép gửi một lá thư, nhưng nếu cư xử tốt và ở tù lâu, một tù nhân như Bates sẽ trải qua cái gọi là "những giai đoạn tiến bộ" và sẽ thấy đặc ân dành cho mình đều đặn gia tăng.

June 1920

My dearest Anna,

If I have loved any one as much as you it is a lie. If I have done any thing my sweet that it was never intended.

Surely as I look upon this Book set Before me It contains information that will Be the key to your freedom.

Six weeks have passed since our last correspondance, how I wish to know why.

Forever your Beloved,

John

Bates: *Em chưa từng nghi ngờ gì sao? Dù chỉ một phút? Anh sẽ không trách em.*

Anna: *Không. Cũng như em không nghi ngờ gì việc mặt trời sẽ mọc ở hướng đông.*

Anna Bates là một người hiếm thấy: rất vững vàng, đáng tin, biết cảm thông và trung thành trước sau như một. Cô rộng lượng và ân cần nhưng không phải là người dễ khuất phục, và quyết tâm đanh thép của cô trong việc làm điều tốt cho những người cô yêu mến giúp cô được mọi người ở Lâu đài Downton kính trọng. Thậm chí cả bà O'Brien lòng dạ sắt đá cũng miễn cưỡng thừa nhận rằng cô giỏi làm việc và không nên gây trở ngại cho cô. Chỉ có mỗi Thomas mới thỉnh thoảng buông một lời nhận xét châm chọc về cách làm việc của cô, nhưng thường buông lời châm chọc hơn về Bates, chứ không phải đích danh Anna và cô là người sẽ làm mọi điều có thể để bảo vệ chồng mình.

Dĩ nhiên, Bates có chút phản ứng trước việc cô bảo vệ ông như thế. Việc một người chồng bị kết án là kẻ giết người không phải là một giấc mơ dễ chịu gì đối với một người mới kết hôn, nhưng Anna tin tưởng không một chút do dự rằng chồng cô vô tội. Anna đặt lòng chung thủy với chồng mình lên trước nhất và trên hết. Tình yêu cô dành cho ông cũng kiên định hệt vậy. Nếu sau cùng ông được chứng minh là có tội thì hẳn cô sẽ là mù quáng; nhưng nếu ông thực sự vô tội, thì việc đó cho thấy cô là người thông minh. Đường nào thì cô cũng phải tách mình ra khỏi những tác động của người khác. Nhưng dù gì thì cô cũng phải làm điều ấy.

Khi Bates đang trong tù ở York, Anna phải làm những gì tốt nhất có thể và đảm nhiệm giúp công việc của ông với tư cách là vợ ông. Cô đến London với Bà Hughes để sửa sang ngôi nhà cũ của mẹ Bates để cho thuê, vốn giờ đây đã được đứng trước cô, chuyện này cho thấy năng lực và tính thực tế của cô trong việc xoay xở với cuộc đời, cho dù nó có ném gì vào cô đi chăng nữa. Tuy còn tương đối trẻ, nhưng "về cảm xúc" thì Anna "khôn ngoan trước tuổi", diễn viên Joanne







Froggatt đóng vai Anna nói. "Tôi nghĩ chắc chắn cô đã trải qua nhiều chuyện khi còn nhỏ. Có lẽ là việc mất đứa em ruột. Cô học hỏi được rất nhiều trong một thời gian ngắn. Chắc chắn cuộc sống trước đây của cô đã dạy cô xử lý những thời khắc khó khăn như cô đang làm lúc này". Dù có thể Anna là người tự lực cánh sinh, hiếm khi nhờ ai giúp đỡ, nhưng cô lúc nào cũng nhanh chóng có mặt vì người khác. Thực tế, cô có khả năng cảm thông với hầu hết mọi người, bất kể họ đang ở trong hoàn cảnh nào hay đang lo nghĩ chuyện gì.

Do có vị trí được tôn trọng nhưng ít thâm niên hơn Bà quản gia Hughes, Anna có thể di chuyển tự do giữa các tầng trong nhà, nhiều hơn so với người khác. Cô có những quan hệ bạn bè đích thực với nhiều người trong gia đình – từ những hầu gái bậc thấp ở tầng dưới đến việc gắn bó với tiểu thư Mary ở tầng trên. Molesley, quản gia/ hầu cận cho Bà Crawley và Matthew, không quan tâm gì đến hầu hết mọi người nhưng lại mềm lòng trước Anna. (Moslesly tội nghiệp. Bates đã xen vào cả tình yêu và công việc hoàn hảo của ông). Thậm chí Chủ nhân Grantham cũng mến Anna, như người yêu của người hầu cận biết chịu đựng và cũng là người bạn của mình. Ông cũng thật sự cảm thấy xót xa cho cô – dù ông đã nỗ lực hết mình, Bates vẫn phải chịu bản án có thể kéo dài tận 20 năm.

Bates: *Em không có gì hay hơn để làm à?*

Anna: *Không. Em thà làm việc cật lực để giúp anh tự do còn hơn ngồi ăn tối với nhà Vua ở Cung điện Buckingham.*

Tuy nhiên, một Anna có một nghị lực thép sẽ hoàn toàn không vui vẻ gì với ý nghĩ rằng có lẽ cô không có khả năng phát hiện ra điều gì đó mà điều tra viên về vụ án đã bỏ sót, để chứng minh cho chồng mình vô tội. Vào nửa sau của thập niên 1920, báo chí tràn ngập một câu chuyện mà có lẽ sẽ ám ảnh tâm trí của Anna – cũng như những người khác ở Downton – đó là phiên tòa xử Harold Greenwood. Vụ này rất giống với vụ của Bates.

Greenwood, một luật sư đến từ Kidwelly xứ Wales, bị buộc tội mưu sát vợ mình là Mabel bằng thạch tín, để có thể cưới một phụ nữ trẻ hơn nhiều. Mabel Greenwood chết vào tháng 6 năm 1919, nhìn bề ngoài là do chứng suy tim. Chỉ sau khi một người dân địa phương kiên trì tung tin đồn thất thiệt chống lại ông Greenwood và cô vợ mới thì cảnh sát mới quyết định khai quật tử thi và mở cuộc điều tra. Họ tìm thấy dấu vết của thạch tín trên xác của Mabel, rồi đưa ra lời kết tội đầu độc giết người, "do Harold Greenwood thực hiện". Tại phiên tòa sau đó, người ta đưa ra lý do là ông đã đầu độc vợ cũ của mình trong những bữa trưa Chủ nhật bằng một chai rượu vang Burgundy [pha thạch tín].

Greenwood rất may là có Ngài Edward Marshall Hall, một luật sư bào chữa đại tài thời ấy, làm luật sư cho ông (Bates hẳn sẽ ở trong tình trạng tốt hơn nhiều nếu có ông này giúp). Marshall Hall đã làm suy yếu chứng cứ pháp lý, hoài nghi lời làm chứng của cô tiếp tân và chỉ ra rằng Greenwood và cô con gái trưởng thành của Mabel cũng uống cùng chai rượu ấy nhưng lại không hề hấn gì. Khá miễn cưỡng, ban bồi thẩm đoàn phải đưa ra phán quyết "không có tội". Nhưng Greenwood vẫn bị mang tiếng xấu trong địa phương nơi ông sống, rồi sau đó ông phải cùng với cô vợ mới rời xứ Wales để bắt đầu cuộc sống mới bằng tên mới. Toàn bộ vụ việc sẽ là một lời nhắc nhở rất nhiều cho Anna về những khó khăn trong cả việc chứng minh ông vô tội lẫn giữ được thanh danh tốt cho ông.

Bates: *Anh không thấy có thể tìm ra được gì từ đó cả.*

Anna: *Có lẽ là không có gì. Và ý tưởng kế tiếp của em có lẽ cũng chả dẫn đến đâu. Và ý tưởng kế, rồi kế tiếp nữa có thể cũng vậy. Nhưng một ngày nào đó, sẽ có gì đó xuất hiện ra với chúng ta, chúng ta sẽ bám vào đấy rồi vụ kiện chống lại anh sẽ sụp đổ.*

Trong quá trình tìm cách khám phá bí mật này có lẽ cô đã tìm được nguồn an ủi từ một tập sách nhỏ xuất bản cùng năm. Cuốn tiểu thuyết đầu tay, *The Mysterious Affair at Styles* [*Vụ án bí ẩn ở Styles*] của Agatha Christie về nhân vật thám tử Hercule Poirot. Ngoài những điều khác thì điểm chính yếu của cuốn này là ý tưởng rằng trong nhiều trường hợp, sự việc không giống như chúng thoạt đầu xuất hiện ra. Trí thông minh và sự kiên trì là yếu tố cần thiết để khám phá ra diễn trình thật sự của các sự kiện và cả hai đều là những phẩm chất mà Anna có.

Nhưng trong khi Anna không ngừng "làm công việc thám tử", cô không thể suốt ngày chỉ làm chuyện đó được, và với những cuộc thăm nuôi rất giới hạn, thì có lẽ cô phải cảm ơn những sự xao nhãng mà công việc của cô mang lại. Là hầu gái trưởng, ngoài nhiều việc khác, Anna còn chịu trách nhiệm cho một số các bổn phận nhất định của hầu gái cho các cô tiểu thư trong nhà cũng như cho bất kỳ vị khách nữ nào đến lưu lại mà không mang theo hầu gái riêng của mình. (Hầu gái trưởng sẽ chăm sóc phụ nữ đã có chồng, còn hầu gái dưới quyền sẽ chăm sóc các vị khách nữ chưa chồng). Nên, chắc chắn Anna hiểu tiểu thư Edith và Sybil rất rõ, khi thường cùng trò chuyện chia sẻ với các tiểu thư trong lúc sửa soạn cho họ xuống ăn tối hay trong 20 phút chải tóc trước khi ngủ. Chải tóc là một yếu tố quan trọng trong công việc này và như Loelia, Nữ công tước Westminster nhớ lại thì điều đó "không dễ dàng gì. Trước tiên là phải túm lại

Trong quá trình tìm cách chứng minh chồng mình vô tội, Anna ghé thăm những người thân, quen trong quá khứ của người vợ cũ của Bates.







thành từng búi bằng những dải băng nhỏ, rồi kẹp lại thành búi tóc bồng, thành búi cao và thành những lọn tóc quăn cột cố định ở một bên bằng những mảnh dây dài". Lạ lùng là thời ấy người ta tin rằng khi cắt tóc, tóc sẽ nứt ra và "chảy máu", nên họ phải dùng nến đốt cháy xém phần đuôi tóc ngay khi vừa cắt xong.

Tất nhiên, tiểu thư Mary khá thân với Anna, có lẽ thân hơn nhiều so với bất kỳ ai khác, hơn cả Matthew, vị hôn phu của cô. Có lẽ họ còn có gì đó nhiều hơn một câu chuyện chung mà ta biết. "Julian nói với tôi rằng có thể là lúc nhỏ họ đã từng chơi chung với nhau", Froggat nói. "Hay chí ít đã từng gặp nhau. Có lẽ Anna lớn lên trong một điền trang hay ở gần bên". Điều đáng nói là Anna chưa bao giờ nhắc gì đến gia đình mình. Nếu họ là dân địa phương, tại sao không ai đến dự đám cưới của cô? Cô chưa bao giờ nói về họ, song ta không thể cho là cô thuộc loại người bỏ bê gia đình mình. Hoặc họ đã bỏ cô để đi đâu đó sống hoặc họ đã mất hết trong một cơn dịch khủng khiếp nào đó, dù điều này nghe có vẻ kinh khủng, hoặc cô là người chỉ muốn giữ chuyện của mình cho riêng mình mà thôi. Với tôi, điều sau cùng có vẻ là đúng nhất. Dù cô rất tốt – và quả là cô tốt thật – thì vẫn có gì đó khiến cô đóng kín mình khỏi hầu như toàn bộ thế giới. Cả cô và Bates đều có chung việc sống khép kín nội tâm này, dù họ có âu yếm và cởi mở với nhau đến thế nào đi nữa.

Chúng ta bắt gặp tiểu thư Mary ở trạng thái không đề phòng gì rõ nhất khi ở cùng với cô hầu gái này của mình, như khi cô đã tìm đến Anna sau khi phát hiện Ngài Kemal Pamuk chết trên giường mình. Rồi có lần cô cố nén tiếng khóc cho đến khi mẹ và hai cô em gái rời phòng và chỉ còn mình Anna ở lại, sau khi nghe tin rằng Matthew đã đính hôn với Lavinia Swire. Ta băn khoăn không biết Anna cũng có những tình cảm như thế với Mary không. "Cô có mối quan hệ thân thiết với tiểu thư Mary", Froggatt nói. "Nhưng cô hiểu rằng thế giới của cô không chỉ là về những thứ vật chất. Cuộc sống của ai cũng có vấn đề. Và những vấn đề mà tiểu thư Mary và gia đình chủ đối mặt có thể rất lớn, như lo lắng về việc gìn giữ ngôi nhà, lối sống, truyền thống. Cô thích thế giới mà cô biết hơn".

Lúc này tiểu thư Mary đang lên kế hoạch lấy chồng, cô muốn Anna được chỉ định chính thức làm hầu cận riêng của cô, nhưng Bà Hughes không thể tìm ai thay thế vị trí hầu gái trưởng đủ nhanh để cho Anna đi được. Vào lúc này, Anna phải xoay xở với các bổn phận của mình, một điều mà bây giờ cô không dễ gì làm được. Trật tự thứ bậc lan tỏa khắp nơi trong Lâu đài Downton, các hầu gái cũng không ngoại lệ. Như một hầu gái bậc thấp đầu thế kỷ XX nhớ lại: "Bất kể chúng tôi đi cùng nhau để làm việc nhà ở đâu – lo các bữa ăn, dọn dẹp ngăn nắp cho giờ ăn trưa và ăn tối, các hầu gái – Alice, Emma và tôi – đều bước đi theo hàng một; như khi chúng tôi bước ra cửa, tôi phải đi trước, mở cửa, và đứng sang một bên để họ đi qua".

Những sự phân chia công việc giống thế cũng được áp dụng vào việc nhà. Như một hầu gái trong một cơ ngơi khác mô tả: "Mỗi người chúng tôi có công việc được chia riêng [như lau dọn phòng khách trong khi gia đình chủ ăn trưa]. Trong ngôi nhà có ba hầu gái này, Annie, hầu gái trưởng, sẽ sắp xếp ngăn nắp báo và tạp chí… Florence, hầu gái thứ hai, lo phần sắp xếp đệm và đồ tàn thuốc; còn tôi, người thứ ba, sẽ quét tro thành một đống dưới vỉ lò sưởi, gấp khăn và lau dọn chậu rửa trong phòng vệ sinh". Khi dọn phòng vào buổi sáng, trước khi gia đình chủ thức dậy, hầu gái trưởng phải tự mình thực hiện mọi công việc đòi hỏi sự khéo léo – phủi bụi những đồ vật giá trị nhất và những đồ nội thất tinh tế nhất. Trong một kỷ nguyên mới của những thiết bị tiết kiệm sức lao động, hầu gái trưởng cũng sẽ chịu trách nhiệm cho những thứ ấy – chẳng phải là Anna cực kỳ thích thú những thứ ấy sao.

Trong khi chờ đợi được bổ nhiệm chính thức, Anna vẫn phải làm hầu gái trưởng, và vì thế phải mặc đồng phục. Ít ra trong loạt phim này, cô và những hầu gái khác lần đầu tiên có đồng phục mới từ khi bắt đầu loạt phim này đến nay. Điều này mang lại cho họ dáng vẻ hợp thời đại hơn. Đối với những bộ váy áo đen mặc vào buổi tối, thì vào năm 1920 gấu váy áo đã cao hơn và cách xa mắt cá chân, còn váy thì ngắn hơn và thay vào đó cổ tay áo được làm phồng lên, có cổ cao, và cả viền cổ áo. Đồ mặc ban ngày, bận khi lau chùi, quét dọn, là vải hoa hiện đại hơn, dù cũng mang màu xanh lá cây như trước đây, và có một họa tiết dạng nút cài chéo trên ngực áo (phía trước ô vải màu trên ngực). Các hầu gái mang những đôi giày gót cao khá đẹp thay cho những đôi ủng dài đến mắt cá. Tất cả mọi thứ đều có điểm kết thúc đơn giản hơn và các điểm xếp nếp trên đầu được đẩy nhô lên phía trước.

Với tất cả những công việc nặng nhọc của một hầu gái trưởng, có lẽ còn có những yếu tố trong sự thăng tiến nghề nghiệp mà Anna sẽ vui vẻ bỏ lại trong lúc này, như việc cô sẽ phải đảm đương nhiều trách nhiệm mới khi trở thành một hầu cận riêng của tiểu thư. Chẳng hạn, nếu Anna phải đi cùng tiểu thư Mary trên những chuyến dạo chơi hay những cuộc thăm viếng qua đêm, hẳn người ta sẽ mong chờ ở cô phải lo nhiều vấn đề thiết thực cho chuyến đi, bắt đầu từ việc sắp xếp hành lý. Như một hầu gái của bà chủ nhớ lại, đó là một khoảng thời gian đầy lo lắng: "Chọn mang đi cái gì không phải là dễ. Các bà chủ trước khi đi thường hay có chút vội vã và ra lệnh cho bạn rất ngắn gọn kiểu như "À, cứ bình thường thôi, cô biết tôi thích gì mà", hay "Tôi sẽ đi với cô, Rose à", nhưng khi bạn đã đến nơi và bạn không mang theo những gì họ muốn thì đó lại là một chuyện rất khác, và bạn sẽ bị la mắng. Tôi nhanh chóng học được cách là hỏi họ không ngừng".

Chọn những gì cần xếp vào hành lý là một chuyện; ủi và gấp tất cả chúng lại là một chuyện rất khác. Một hầu cận của bà chủ sẽ đảm nhiệm chính cho quần





áo, áo choàng và đồ lót đẹp nhất của bà, tất cả thứ ấy đều cần giặt, ủi và may vá cẩn thận bằng tay. Cho đến tận Thế chiến I, việc ủi đồ vẫn được thực hiện bằng những bàn ủi sắt cứng và nặng vốn phải được làm nóng trên bếp lò. Người ta thường phải cọ vết nhọ nồi ngay khi bàn ủi vẫn còn nóng, chúng cũng không giữ nhiệt được lâu và khi dùng để ủi thì càng ít giữ nóng hơn nhiều. Như một hầu gái giỏi chịu đựng nhớ lại: "Hoặc bàn ủi quá nóng, sẽ tạo ra vết nâu gọi là vết cháy, hoặc quá lạnh cũng sẽ gây vết nâu gọi là vết gỉ sắt, và những cố gắng hết lòng muốn loại bỏ hai vết ấy bằng cách nhúng chúng vào nước biển chỉ càng làm cho đồ có màu xanh vàng mà thôi. Đó là một công việc đau tim và đau lưng".

Một khi hành lý đã được sắp xếp, chính hầu cận của bà chủ sẽ là người phải khuân những hòm đồ ấy được xếp gọn an toàn trên xe lửa hay tàu thủy. Những hầu gái thành công nhanh chóng học được rằng họ sẽ được giúp đỡ rất nhiều trong chuyện này nếu biết bo chút đỉnh cho người gác hay phu khuân vác. Để rồi họ, các va li và hộp nón sẽ được chăm nom tốt. Khi lên tàu, điều quan trọng không chỉ là đảm bảo một phòng tốt hạng nhất cho bà chủ mà còn phải đảm bảo có một khoang tốt hạng ba gần đó cho mình.

Edith: *Bates lớn tuổi hơn chị vậy mà chị lại còn vui hơn cả những kẻ si tình.*

Anna: *À, hoàn cảnh của chúng tôi gọi là lý tưởng, nhưng đúng vậy, chúng tôi rất hạnh phúc.*

Edith: *Chuyện là thế đó. Nên em mới nói thế.*

Với việc chồng mình đang ở tù, vấn đề đã kết hôn trong khi vẫn còn phục vụ lúc này chưa xuất hiện. Vì Chủ nhân Grantham rất yêu quí cả Anna và Bates, nên sẽ không có gì khó khăn cho họ nếu họ hội tụ lại dưới mái nhà của ông (ông hứa sẽ cho họ một mái nhà tranh trên điền trang của mình). Nhưng trong nhiều gia đình lớn khác, những quan hệ tình ái giữa người hầu sẽ gặp phải những vẻ mặt cau có. Điều đó phần nào là một vấn đề thuộc về phẩm hạnh, vốn là lĩnh vực thường bị cai quản bởi một bà quản gia và một ông quản gia nghiêm nghị. Bất chấp những cố gắng hết mức để giữ cho hai phái tính tách biệt nhau, vẫn có "nhiều chuyện xảy ra" giữa những hầu nam trẻ và các hầu nữ. Một ông quản gia đã cảnh cáo mọi hầu nam trẻ dưới quyền ông là đừng hủy hoại tương lai của mình "chỉ vì năm phút kích động". Và với hầu gái thì còn tệ hơn nhiều: nếu có chửa, họ sẽ bị đuổi việc. Song, kể cả những quan hệ ổn định cũng không phải

Mối quan hệ của Bates và Anna đã được thử thách hết lần này đến lần khác, nhưng tình cảm của họ càng mạnh lên thêm qua mỗi thử thách.

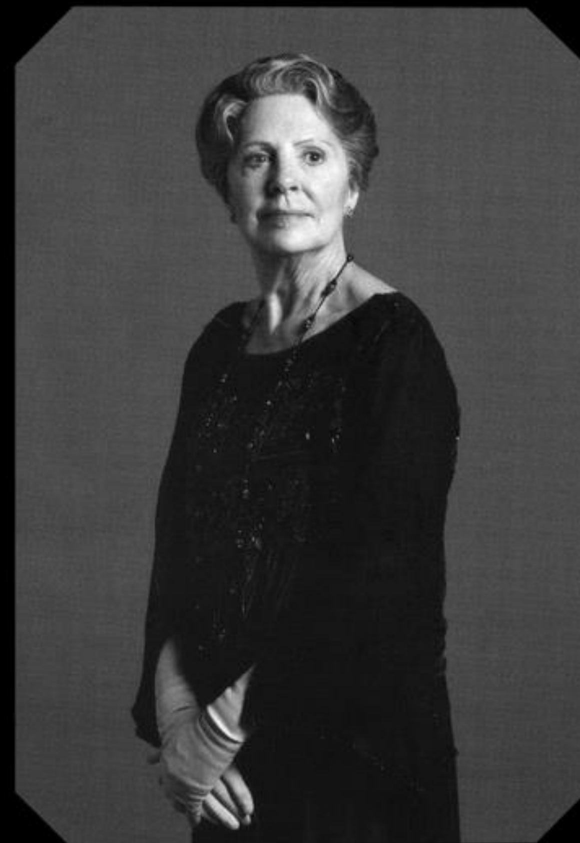
lúc nào cũng được chào đón. Trong một số nhà, những quan hệ ấy cũng thuộc loại tội có thể bị đuổi việc. Hầu gái của Ngài Colin và Phu nhân Keppel, khi đi hẹn hò với ông quản gia, phải chắc chắn là họ không bị ai bắt gặp đang trở về nhà cùng nhau – ông quản gia sẽ ở lại trong làng để uống rượu, rồi mới về sau. Tuy nhiên, quả thực cũng có nhiều cuộc hôn nhân giữa những người hầu trong những ngôi nhà lớn ấy. Hiếm khi nào có thể khác đi được. Như một quản gia ở Lancashire nói, "Bạn gần như sẽ cưới người hầu; họ là những người duy nhất mà bạn gặp. Các quản gia luôn cưới một hầu gái hay một hầu bếp, hay đôi khi cả hầu cận của bà chủ".

Đối với một hầu gái, hôn nhân thường có nghĩa là kết thúc nghề người hầu – nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Chỉ khi sinh con thì điều đó mới không thể tránh được. Với Bates đang ở đằng sau song sắt nhà tù, thì trong một thời gian dài điều này không có vẻ gì sẽ xảy ra với Anna. Đó là điều đau buồn. Một trong những giây phút hạnh phúc nhất của Anna là khi Bates nói với cô về những kế hoạch của ông muốn kiếm cho họ một nhà nghỉ ở vùng quê, để họ có thể nuôi dạy con cái của mình kế bên mình trong khi làm việc cùng nhau. Cho đến khi Bates được thả, tương lai của bản thân cô vẫn ảm đạm, đóng chặt đằng sau cánh cửa thép như của Bates vậy. Bất chấp nhiều trở ngại mà họ đã cùng nhau vượt qua cho đến nay, đây là một trong những trở ngại khó khăn nhất và tất cả đều phụ thuộc vào mình cô. Nhưng, chắc chắn, nếu có người làm được, thì Anna cũng làm được.



Là hầu cận của bà chủ, Anna sẽ theo kịp những thời trang mới nhất về y phục và kiểu tóc. Mặc dù "kiểu tóc xoăn Marcel" mới được cho là một kiểu tóc đơn giản, không tốn công, thì cũng mất khá nhiều công sức để làm được cho đúng. Nên nhiều hầu cận của bà chủ đã thực hành lên chính họ.

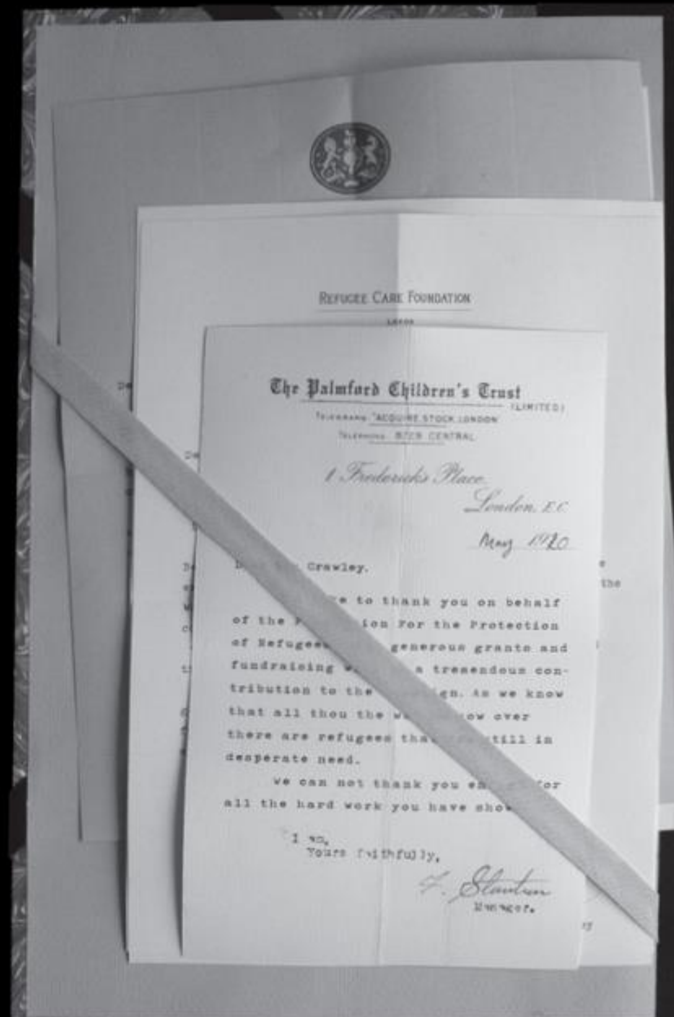
A Charming Result PERMANENT STEAM WAVING at
ANDRÉ HUGO'S
ANDREA WAVE SETTING FLUID
2 to 6 Gns.
Have you seen ANDRÉ HUGO'S
"BOBBED VICTORS"
and "LA MERVEILLEUSE" TRANSFORMATIONS
$15:15:0
"LA MAISON DE CONFIANCE." 180, SLOANE STREET, LONDON.



BÀ REGINALD CRAWLEY

MẸ CỦA NGÀI MATHEW CRAWLEY





REFUGEE CARE FOUNDATION

The Palmford Children's Trust (LIMITED)

1 Fredericks Place
London, E.C.
May 1920

... Crawley.

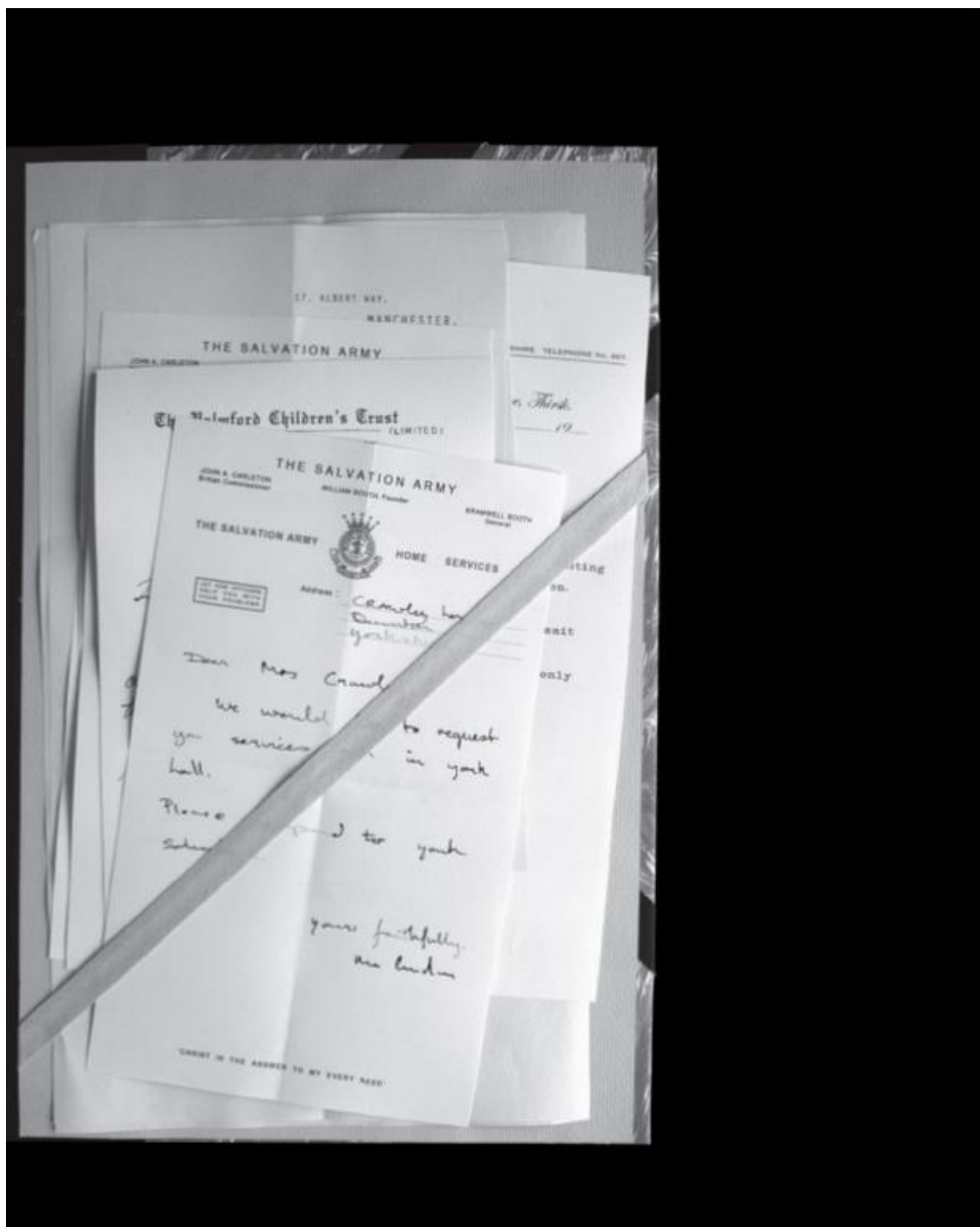
... to thank you on behalf of the ... ion For the Protection of Refugees ... generous grants and fundraising ... a tremendous contribution to the ... gn. As we know that all thou the ... ow over there are refugees tha ... till in desperate need.

We can not thank you en ... for all the hard work you have show...

I am,
Yours faithfully,

F. Stanton
Manager.

Phúc lợi xã hội ít ỏi do nhà nước đưa ra vào năm 1920 – và năng lực của nhiều phụ nữ tầng lớp trung lưu và thượng lưu mới được giải phóng – đã khuyến khích những phụ nữ như Isobel Crawley tham gia vào các hoạt động từ thiện. Một sáng kiến trong đó là Hội Dịch vụ cá nhân do Phu nhân Salisbury, Margot Asquith và những người khác sáng lập, dành cho những phụ nữ nào muốn dùng thời gian thay vì dùng tiền cho những kế hoạch cải thiện xã hội.



Isobel: *Chà, tôi không biết chàng thanh niên trẻ này ngoài việc nói "chào buổi sáng" và "chúc ngủ ngon", nhưng nó làm tôi ngạc nhiên như cái gì đó rất thú vị thêm vào cho gia đình.*

Violet: *Quả vậy thật.*

Isobel Crawley là một phụ nữ luôn có mục đích sống. Mục đích ấy có thể thay đổi, nhưng bà thích đảm bảo mình luôn có một mục đích để sống. Đang là một phụ nữ có giáo dục, biết lo xa, sống giữa những giai cấp trung lưu có nghề nghiệp ở Manchester, thì đùng một cái bà thấy mình sẽ là mẹ của một bá tước tương lai. Rơi vào vị trí này, bà quyết định rằng bà và Matthew sẽ không chùn bước trước hoàn cảnh mới của họ. Tin vào những giá trị riêng của mình, bà cũng nắm lấy cơ hội để đưa mình trở thành một "quan tòa" địa phương cho công bằng xã hội. Bà nhanh chóng tham gia vào bệnh viện thực hành, rồi sau đó làm y tá trong suốt chiến tranh (giúp Sybil làm công việc y tá của cô). Thế nên, ngay khi chiến tranh vừa kết thúc bà đã tìm kiếm một sứ mệnh mới.

Diễn viên Penelope Wilton đóng vai Isobel giải thích những điều tế nhị trong các động cơ của nhân vật của bà: "Bà không bực bội gì – hay không tán đồng – thế giới của Downton. Dù bà phê phán xã hội rộng lớn bên ngoài và muốn cải thiện nó. Nhưng bà không phải là một nhà xã hội chủ nghĩa cấp tiến. Khao khát muốn giúp đỡ của bà được thai nghén ngay bên trong những kết cấu đang có trong thế giới của bà". Ngay đầu loạt phim thứ ba, ta thấy có vẻ như Isobel sẽ tiếp tục liên minh với Sybil. Bà thích ý tưởng có Tom Branson ở trong gia đình và thậm chí còn có ý chống lại những mệnh lệnh của Robert và gửi tiền cho Tom để anh và Sybil có thể đến tham dự đám cưới của Mary. Thật lòng mà nói, những gì Isobel cho là đang làm việc tốt cho người khác thì có thể gọi là đang xía vào chuyện của người khác; thậm chí Matthew còn có chút xấu hổ, nói mẹ mình nên ngừng khơi mào những cuộc tranh cãi lại. Khi Branson thực sự đến Lâu đài Downton, nhưng lại đến ăn tối trong một bộ com lê bình thường thay vì phải mang nơ trắng hoặc đen, Isobel đã cố tình kích động mọi người.









Isobel xem tình huống ấy như một cơ hội nữa để thách thức những niềm tin của Violet – hai người mẹ khó mà có thể đối lập nhiều hơn nữa về sự giáo dục, thái độ và kiểu cách. Violet đã làm hết sức để giữ khoảng cách với bà, nhưng Isobel không bao giờ bỏ qua cơ hội để châm chọc bà. Như Wilton nói, "Có một sự tôn trọng lẫn nhau – và cũng có những sự châm chọc". Thật ra, Isobel dù luôn tin là mình có quyền nhưng vẫn chưa bao giờ hoàn toàn cảm thấy thoải mái tại Lâu đài Downton.

Bà thậm chí còn không chắc mình có thực sự thích Mary không, dù bà sẽ thừa nhận rằng con trai bà đang hạnh phúc nhất với cô. Wilton nói: "Isobel có thể đôi lúc rất hoài nghi, nhưng bà cực kỳ ngưỡng mộ những ưu điểm và những niềm tin mạnh mẽ của cô. Những niềm tin ấy có thể không giống với bà, nhưng bà là người thực tế - bà nhận ra rằng có một số thứ không thể thay đổi được". Thực tế, Isobel quả rất thất vọng khi hai người họ cuối cùng cũng cưới nhau.

Thật ra, tuy rất bận tâm đến những mục đích của mình, Isobel yêu con trai mình rất nhiều và hạnh phúc của con bà là trên hết. Họ rất gần gũi, và vì cha anh, một bác sĩ, đã mất nhiều năm trước, nên họ chỉ còn biết nương tựa vào nhau mà thôi. Khi Matthew phát hiện toàn bộ đời chàng sắp sửa lộn ngược hết cả lên, thì chính Isobel là người đã giúp chàng đối mặt với sự thay đổi. Đó nhất định là một thách thức cho bà – sau khi nuôi dạy con mình trưởng thành như một chàng trai trẻ phóng khoáng, có giáo dục với một tương lai tươi sáng như một luật sư, giờ đây bà phải dạy chàng theo những lề lối của những họ hàng quí tộc của chàng và khuyên bảo chàng phải cư xử như một bá tước "chính danh". Song, trong thời gian ấy bà quyết tâm là cả bà và con trai đều không được phép quên những nguyên tắc sống của mình.

Strallan: *Tôi mong bà sẽ để tôi ngồi phía trước.*

Isobel: *Không, tôi thích vậy hơn. Tôi từng ngồi phía trước nhiều lần rồi.*

Violet: *Bà không rồ dại vậy chứ.*

Nhà thiết kế phục trang cho loạt phim này thích thể hiện cách sống mới mẻ của Isobel qua y phục của bà: "Tôi thích tạo y phục cho bà – bà là người có chút khác biệt", Caroline McCall nói. "Bà là người thực tế nhất trong các phụ nữ già. Bà đã từng đến Pháp trong cuộc chiến và bà luôn tìm kiếm việc gì đó để làm. Nhưng con trai bà sẽ là bá tước và bà không muốn cư xử mất mặt, bà muốn

trông cũng đẹp như người khác. Quần áo của bà rất hiện đại, với những bộ quần áo có thể đi khắp nơi. Bà luôn bận áo vét và váy. Một phần trong vẻ ngoài mới mẻ của bà là lúc này bà vận những chiếc váy bóp ống. Những chiếc váy này vẫn có eo nhưng được gấp xuống phía dưới, và gấu váy cao hơn mắt cá chân một chút". Cũng có loại vải dệt mới cho kỷ nguyên này, có lẽ ta sẽ ngạc nhiên, vì loại vải này có vẻ lúc nào cũng rất thông dụng – đó là hàng dệt kim. "Isobel có một chiếc áo đan len xinh xắn mà bà mặc ở nhà", McCall nói. "Hàng dệt kim ngày càng phổ biến hơn khi chúng ta tiến về phía trước".

Isobel: *Thực tế, tôi vừa tìm được một công việc mới. Nhưng tôi sợ bà Violet đây nghĩ là không thích hợp.*

Violet: *Ta nói chuyện này sau có được không?*

Nóng lòng muốn giữ cho sự bận rộn hối hả của bà nằm ngoài Lâu đài Downton, Violet và Cora đã thành công khi lái Isobel đi hướng khác, dù đó không phải là hướng họ đã chọn. Quan tâm nhiệt tình hiện thời của bà là về cảnh ngộ của "những phụ nữ sa ngã" – một lối nói trại lúc ấy dùng để chỉ gái điếm. Hẳn nhiên, sẽ có vấn đề với những số lượng lớn phụ nữ cơ hàn vào năm 1920. Tự do tính dục đã phổ biến trong suốt chiến tranh – tất cả chàng trai trở về nhà từ Mặt trận chỉ một vài đêm – đã để lại rất nhiều phụ nữ mang thai, và nhiều trẻ em sinh ra không cha khi đàn ông bị chết khi quay trở lại chiến đấu trong các chiến hào. Nếu may mắn, một số bà mẹ sẽ cưới được ông chồng của họ trong suốt những lần gặp nhau, nghĩa là họ sẽ được cho một số tiền trợ cấp dành cho góa phụ trong chiến tranh, nhưng nhiều người lại không may mắn như vậy (tỉ lệ con bất hợp pháp đã tăng khoảng 3%). Thế mà trước tai họa kép là vừa có con bất hợp pháp lại vừa phải nuôi dưỡng chúng, các lựa chọn có sẵn để kiếm tiền đối với những phụ nữ ấy là cực kỳ ít ỏi.

Các biện pháp tránh thai cũng có sẵn và quả thật đã cải thiện trong suốt chiến tranh, nhưng chúng vẫn không hấp dẫn và thường khó mua hay quá đắt đỏ đối với đa số. Bao cao su cũng có nhưng chúng được làm từ một chất liệu dày, gây mất cảm giác và chúng thường được tái sử dụng (sau khi rửa sạch bằng xà phòng và nước) nên dễ rách. Màng tránh thai cũng có thể kiếm được nhưng theo một người sử dụng đã vỡ mộng thì chúng là "những màng cao su dày giống như được làm từ lốp xe vậy". Tuy nhiên, những phương pháp ấy có thể là một nhân tố góp phần cho con số 75.000 "gái đứng đường" đang làm việc tại Anh vào năm 1919. Việc nạo phá thai cũng bắt đầu được thực hiện rộng rãi hơn, dù









những ca này rất nguy hiểm và bất hợp pháp: phụ nữ trẻ giàu có hơn sẽ đến "các phòng an dưỡng ở Pháp" với cái cớ là vì mệt.

Isobel: *Cô có đến giúp chúng tôi không? Cô sẽ được chào đón nếu cô... Để xem nào, tôi biết cô, cô là người hầu gái đã mang con mình vào phòng ăn ở Lâu đài Downton lần ấy?*

Địa vị con bất hợp pháp vào thời ấy đủ để biến ai đó thành một người hoàn toàn bị xã hội ruồng bỏ. Madge Gow, một hầu gái ở Leicestershire trong thập niên 1920, thường bị ngăn trở bởi lai lịch của cô: "Tôi lúc nào cũng nhớ lần đi xin việc ở Stoneygate và họ muốn biết tên mẹ tôi, tên cha tôi và tên tôi. Và rủi thay tôi là đứa con bất hợp pháp nên bà ta không tiếp tôi. "Cha cô là ai?", "Tôi không biết". Thế là "ao" ngay lập tức. Họ luôn muốn biết tất cả tiểu sử của bạn, cha làm gì, mẹ làm gì trước khi lấy chồng, bạn từ đâu đến".

Ethel: *Bà Hughes nói tất cả chúng ta đều có cuộc đời để sống, nhưng điều đó không đúng. Tôi không có cuộc đời. Tôi tồn tại, nhưng chỉ tồn tại vậy thôi.*

Người hi vọng nhận được sự giúp đỡ nào đó từ hoạt động từ thiện của Isobel là cựu hầu gái của Lâu đài Downton, cô nàng bất hạnh Ethel Parks, vốn lúc này đang phải đối mặt với một cuộc sống khó khăn, đơn độc cùng với cậu con trai Charlie. Không chồng, không trợ cấp cho góa phụ thời chiến và không được làm việc như một hầu gái, cô đã rơi vào thế bí. Gần như không có khả năng tự nuôi nổi mình và sau khi nhận thấy cô hầu như không thể làm gì nhiều cho đứa con, cô bắt đầu nghĩ đến chuyện có lẽ cô phải giao nó cho nhà Bryant, ông bà nội cậu bé, chăm nuôi. Tương lai mà cô có thể mang lại cho Charlie là một tương lai chẳng đáng kể gì – như một "đứa con hoang", rồi sau này cậu bé sẽ đối mặt với những khó khăn riêng của mình khi kiếm việc làm hay kết hôn. Quyết định của cô hẳn không có gì bất thường; khi mà vết nhơ của tình trạng sinh con bất hợp pháp quá lớn, nhiều bà mẹ đơn thân sẽ cho con mình làm con nuôi. Thường thì những bậc cha mẹ của họ sẽ nhận nuôi con của con gái mình và nuôi dạy chúng như con của mình, nên nhiều trẻ em lớn lên và cứ nghĩ rằng mẹ ruột của họ là chị ruột. Vì không có thủ tục pháp lý nhận xin con nuôi nào trước năm 1926, nên đây là chuyện tương đối dễ; thậm chí việc nhận con nuôi không chính thức vẫn tiếp tục rất lâu trong thập niên 1930.

Ethel đại diện cho mẫu phụ nữ Isobel cảm thấy là có thể giúp đỡ được bằng cách hỗ trợ cô trong một hoàn cảnh rất đỗi thông thường của thời hậu chiến.

"Cô rất yêu đứa con bé bỏng của mình", diễn viên Amy Nuttall đóng vai Ethel nói. "Cô muốn làm điều tốt nhất cho đứa bé và thoạt đầu cô nghĩ rằng điều con mình cần nhất là tình yêu của người mẹ. Nhưng rồi cô nhận ra rằng có lẽ bé sẽ tốt hơn nếu ở với ông bà nội và họ có thể cho bé sự ổn định". Ethel đáng thương đã biến đổi từ một phụ nữ trẻ sáng sủa, tự tin, ngập tràn hi vọng và đầy chí hướng cho tương lai của mình trở thành một người buộc phải quờ quạng lần mò từng công việc lẻ tẻ hay từng chút thức ăn mà cô có thể tìm được. "Cô là một người biết đương đầu với khó khăn", Nuttall nói. "Cô có một tính cách cứng rắn và bản chất là lạc quan – kể cả ở trong tình cảnh của cô. Cô bị xã hội xa lánh. Cô ghét điều ấy. Nhưng cô chấp nhận rằng đó là một hệ quả của những gì cô đã làm. Cô không nổi giận trước sự bất công của xã hội".

Isobel hẳn sẽ xem bà là một người duy thực lạc quan trên cùng phương diện giống thế, vì bà chỉ tìm kiếm sự thay đổi bên trong những kết cấu xã hội đang tồn tại. Cũng vậy, Ethel tin rằng những đặc điểm nền tảng của thế giới và cách nó được tổ chức là bất di bất dịch. Dĩ nhiên, cả hai người đều sai. Thế giới năm 1920 đang trên bờ vực của sự thay đổi xã hội phi thường; những tác động của chiến tranh đã đóng vai trò như một chất xúc tác cho một số sự phát triển – từ những cải tiến y học và tiến bộ công nghệ cho đến sự sụp đổ của những rào cản xã hội và quyền đi bầu của phụ nữ - vốn lúc này đang có một vị trí vững chắc.

Thật ra, một số thay đổi hay khiến người ta lo sợ lại chưa bao giờ xảy ra trên thực tế: tình trạng sinh con bất hợp pháp vẫn tiếp tục mang theo nó một vết nhơ xã hội cho đến tận cuối thập niên 1960. Lối sống cũ trong những điền trang nông thôn lớn hầu như vẫn sống sót cho đến khi nổ ra Thế chiến II. Cuộc đấu tranh của phụ nữ đòi quyền bình đẳng vẫn không bắt đầu diễn ra cho đến tận thập niên 1970. Giới quí tộc cũng như các nhà xã hội chủ nghĩa đều hăng hái tin rằng cuộc cách mạng sẽ xảy đến lúc nào đó trong thập niên 1920. Nhưng nó vẫn chưa xảy ra.



Những khuấy động của Thế chiến I đã kích thích các phong trào di dân khắp châu Âu và Trung Đông, khi các đế chế Áo-Hung và Ottoman cũ kĩ bị chia tách. Một số những người rời bỏ quê hương đến Anh ấy cần sự giúp đỡ và quan tâm. (Agatha Christie đã viết tiểu thuyết trinh thám Hercule Poirot dựa trên một người Bỉ tị nạn mà bà gặp ở Anh). Dù sự cung ứng phúc lợi xã hội của nhà nước trong những khu vực ấy như sức khỏe, nhà ở và giáo dục vẫn tiếp tục gia tăng nhiều năm sau chiến tranh, thì vẫn có một niềm tin mạnh mẽ rằng hành động thiện nguyện là thành tố then chốt của một xã hội tốt đẹp và phải được khuyến khích chứ không phải bị thay thế bằng nhà nước. Isobel Crawley là một trong nhiều phụ nữ vừa được ban quyền bỏ phiếu, hoạt động tích cực trong việc đưa ra dịch vụ này.





SARAH O'BRIEN

HẦU CẬN CỦA NỮ BÁ TƯỚC GRANTHAM



Là hầu cận, O'Brien sẽ chịu trách nhiệm chăm nom tủ quần áo của bà chủ. Ngoài việc giặt giũ và ủi quần áo, bà còn phải mạng, sửa chữa, và làm những công việc may vá tinh tế. Khi ngân sách dành cho quần áo bị cắt giảm trong giới quí tộc, hầu cận sẽ phải đảm nhiệm luôn công việc cập nhật và thay đổi quần áo cho phù hợp với những phong cách thời trang hơn.

NEEDLEWORK FOR ALL.—ADVTS.



PATON'S
ALLOA
KNITTING WOOLS.

The soft fleeciness and elasticity of Paton's Wools give to knitting a new delight, and their splendid strength and lasting colour ensure the highly satisfactory wear of garments made with them.

Proof of the popularity of Paton's Wools is shown by the fact that about 2,000 workers and three factories are kept constantly busy keeping pace with the demand.

Patterns of New Colours FREE.

Illustrated Book on making "Knitted Coats and Caps" or "Sports Coats and Knitted Caps." 1d. each; by post, 1½d.

PATON'S, ALLOA, SCOTLAND, or 192 Aldersgate St., London

"Neuvel-Oblong"

Patent SUSPENDERS

with Oblong Rubber Buttons.



PATENT

Found only on Kit Velvet Grip Suspenders.

They hold more threads of the Hose.
They do not cut the yarn or cause drop-stitches.
They give maximum comfort with greatest strength.

All with Clip Tops.	Single Ends.	Double Ends.
Plain Cotton Elastic	No. [illegible] 1/0½	No. [illegible] 1/0½
Plain Art Silk Elastic	No. 877 1/0½	No. 874 1/6½
Frilled Art Silk Elastic ...	No. [illegible] 1/0½	—
Frilled Best Silk Elastic ...	No. 68 1/6½	No. 40 2/3½

By Post 1d. per pair extra.

If unable to obtain from your Draper write to:

THE MANUFACTORY, HACKNEY ROAD WORKS, LONDON, N.E.



Molesley: *Tôi rất quan trọng với bà Crawley. Bà trông cậy vào tôi. Bà nói vậy đó.*

O'Brien: *À đúng, chúng ta đều quan trọng trước khi bị đuổi việc.*

Với vai trò là một hầu gái cấp cao trong nhà một bá tước, hẳn Sarah O'Brien sẽ được xem là một phụ nữ có địa vị trong giai cấp của bà vào đầu thế kỷ XX. Sau khi thăng tiến đến một cấp bậc cao như thế, lẽ ra bà phải hạnh phúc, ấy thế mà lại không phải vậy. Lúc nào cũng nói năng cáu gắt với mọi người trừ bà chủ, Phu nhân Grantham, O'Brien không muốn trở thành một phần của gia đình người hầu, mà lúc nào cũng lủi thủi một mình ở tầng trên và tầng dưới. Như giám đốc điều hành Gareth Neame nhận xét, "Lâu đài Downton là một thế giới trong đó người ta không nói nhiều về những gì họ nghĩ. Luôn có một ý ngầm nào đó".

Không ai ở Lâu đài Downton mà bạn có thể tự tin nói là bạn của O'Brien được. Thậm chí Thomas cũng chẳng phải bạn thân gì ngoài việc là một đồng minh trong những mưu đồ của cô mà thôi. Là hầu cận cho Chủ nhân Grantham, Thomas hữu dụng với O'Brien như một phương tiện để kiếm được những thông tin riêng tư của chủ và những người hầu khác – tức những hiểu biết mà bà có thể dùng để thao túng những người quanh mình. Nhưng Thomas cũng thận trọng đưa cho bà những thông tin bà cần: chắc chắn anh cũng lợi dụng bà. Mối quan hệ của hai người khá giống với hai bé học sinh đang lôi kéo nhau, nhưng cặp đôi này thỉnh thoảng còn chơi sốc nhau chỉ để xem họ có thể đi được bao xa trong những mưu toan của mình. Khi Bates bị phán tội giết người, cảnh cuối loạt phim thứ hai, nhận xét đầu tiên bật ra từ Thomas là Chủ nhân Grantham sẽ cần một hầu cận mới. "Tôi thường không cảm thấy mình vị tha", O'Brien nói. "Nhưng khi tôi nghe anh nói, tôi sẽ bớt ích kỷ đi".

Sự thật là cả hai người họ đều vừa cứng vừa mềm giống nhau, nhưng họ thể hiện những tình cảm đối lập ấy theo những cách khác nhau và họ quyết định ai





sẽ được nhìn thấy những phần này trong con người họ. Thomas đã giấu đi trái tim của anh, nhưng sự cay nghiệt của O'Brien lại ngụy trang cho một sự trung thành mãnh liệt mà bà dành cho một số ít người được chọn. Gia đình bà, điều mà chúng ta hầu như không nghe thấy gì, là một trong nhóm chọn lọc này. Bà đã thuyết phục thành công Phu nhân Grantham thuê cháu trai mình, Alfred Nugent, làm hầu nam và làm việc này lén lút sau lưng Carson (điều này làm ông rất tức giận, nhưng bà không thể bận tâm nhiều về chuyện đó). "Alfred là con trai của em gái bà, nên có vẻ như gia đình bà có truyền thống làm người hầu", Julian Fellowes nói. Do cần phải chăm nom Alfred, O'Brien đã không còn quan tâm đến Thomas nữa và ta có thể đoán được là anh này sẽ hờn dỗi ra sao. Như anh đã chỉ ra rất đúng, việc xác định câu hỏi về lòng trung của bà không phải là việc bà quan tâm đến ai cho bằng việc bà có thể kiểm soát ai. Lúc Thomas còn trẻ và chưa có kinh nghiệm, anh dễ bị ảnh hưởng hơn.

Không lâu sau khi O'Brien sắp xếp cho cháu trai bà một công việc béo bở là làm hầu nam, bà liền tính kế để cháu mình thăng tiến làm hầu cận cho Matthew. Điều này khiến Thomas nổi đóa, vì anh phải vất vả mới đạt được vị trí làm hầu cận cho Chủ nhân Grantham. Nên trên phim chúng ta sẽ thấy cảnh hai người bạn cũ như chân với tay trước đây giờ sẽ âm mưu chống lại nhau. Họ là một cặp đôi hoàn hảo nhưng O'Brien cao tay hơn, trong khi đó Thomas lại không thể nhanh chóng phản công để hạ bệ bà được, chuyện này sẽ biến họ trở thành một trò cười.

O'Brien: *Nhìn lại mày đi. Mày nghe cứ như Tom Mix trong một bộ phim cao bồi miền Tây vậy. Ngừng cái trò cảnh cáo tao lại và đi mà dọn đồ ngủ cho ông chủ.*

Dù đi cùng với bạn bè, đối thủ hay gia đình chủ, O'Brien cũng tách biệt khỏi đồng nghiệp của bà ở tầng dưới, không chỉ về tính cách mà cả về nghề nghiệp. Bà chỉ thông báo duy nhất cho một người là Phu nhân Grantham – kể cả bà Hughes cũng không thể nói O'Brien làm điều gì được, cùng lắm chỉ nhờ làm mà thôi. Sự tách biệt của bà hẳn không phải là chuyện gì mới: các hầu cận của bà chủ có tiếng là khó chịu. Do đó, người ta thấy rằng cần phải cẩn thận khi chơi với họ. Một ông quản gia đã ghi lại một bản danh sách những câu hỏi cần phải đưa ra cho những ứng viên có triển vọng làm hầu cận cho bà chủ. Ngoài những chuyện thông thường như có kĩ năng may vá, ngăn nắp gọn gàng và có khả năng sắp xếp hành lý, thì còn có những yêu cầu về tính tình, tham vọng và độ tin cậy.

Vậy mà cả sau khi đã kiểm tra kỹ lưỡng, có thể một số hầu cận cho bà chủ vẫn khó tính khó nết như thường. Một vị khách đến Lâu đài Sudeley vào thập niên 1920 nhớ lại rằng hầu cận của bà chủ ở đó là "người bị ghét nhất trong tất thảy

người hầu... và điều đó cũng như thế trong hầu hết những dinh thự lớn khác". Những báo cáo về đời sống của những ngôi nhà có điền trang giữa các cuộc chiến tranh thường vang lên những câu chuyện tương tự. Phu nhân Dashwood, người nổi tiếng là giao thiệp rộng, kể về việc tại sao ở Wes Wycombe Park "có nhiều cơn bão lớn, luôn gây ra rất nhiều phiền toái... và rất thường hầu cận của bà chủ chính là người gây chuyện". Ở Lâu đài Knepp, Phu nhân Burrell đã phải vò đầu bứt tai trước "những trận chiến nảy lửa" giữa chị bếp và hầu cận của bà.

Vị trí của họ là có tính cách muốn làm chủ lãnh địa, và có lẽ điều này là nguyên nhân khiến tạo ra sự phòng vệ và gây rắc rối giữa những thành viên khác trong gia đình. Lãnh địa của họ chủ yếu là phòng ngủ của bà chủ; chỉ có hầu cận của bà chủ mới được phép chạm vào bàn trang điểm của bà chủ, nên họ đã trở thành một người canh giữ rất trung thành cho những bí mật thầm kín nhất của một phụ nữ - từ những chất ma thuật mà chủ dùng để giữ họ luôn tươi trẻ cho đến những bận tâm về ông chồng. Đó cũng là một vị trí có đặc quyền rất lớn, nhưng chỉ lớn khi một hầu cận của bà chủ có thể làm được gì với những hiểu biết có ảnh hưởng lớn ấy mà thôi.

Siobhan Finneran, diễn viên đóng vai O'Brien, giải thích sự xa cách của nhân vật mình: "Bà luôn làm việc không mệt mỏi. Bà hi sinh đời mình cho công việc. Và rốt cục bà bắt đầu hối tiếc".

Có lẽ bà khó chịu với cuộc sống người hầu của mình, nhưng bà không có vẻ gì muốn thay đổi chuyện đó. Bà xù lông nhím lên khi Ethel nói về việc muốn "điều tốt đẹp nhất" và trở thành ai đó "hơn việc chỉ là một người hầu". Nhưng dù buồn phiền đến đâu đi nữa, thì rõ ràng O'Brien cũng sống theo châm ngôn "ma quen hơn quỉ lạ". Chính cái ý nghĩ về sự thay đổi là điều làm bà khổ sở nhất – cho dù là thay đổi để tốt đẹp hơn. Khi Anna và Bates tuyên bố ý định kết hôn của họ, phản ứng của bà là rất xấu tính.

O'Brien: *Tôi hi vọng chuyện đó không ảnh hưởng mối quan hệ giữa cô và tôi. Nếu hai người đã lên xong kế hoạch cho một ngôi nhà của riêng mình, thì tốt rồi. Trong khi tất thảy những người còn lại chúng tôi vẫn đang loay hoay cho chính mình.*

Anna: *Bà nói nghe cứ như bà đang ghen tị vậy.*

O'Brien: *Không, tôi không ghen. Tôi chỉ không muốn làm hỏng chuyện.*







Hơn nữa, O'Brien không e dè đưa ra những nhận xét không ai thích hay gây vấn đề ở chỗ nào bà có thể làm được, thậm chí còn quá đáng đến mức viết thư cho vợ cũ của Bates để báo cho bà này biết Bates đã trở về Lâu đài Downton và đang tình tứ với Anna. Dĩ nhiên, sau này bà sẽ phải hối tiếc vì chuyện này khi bà Bates dọa sẽ tố giác vụ xì căng đan của tiểu thư Mary và cái chết của Ngài Kemal Pamuk, điều này sẽ khiến Phu nhân Grantham yêu dấu (lúc này) của bà đau buồn vô kể.

Chính những tình cảm mà O'Brien dành cho Phu nhân Grantham là mặt hấp dẫn và lạ lùng nhất trong tính cách của bà. Khi O'Brien ngờ rằng Phu nhân Grantham có thể đang vứt bỏ mình, thì sự sỉ nhục ấy đối với lòng trung thành của bà đã khiến bà nổi giận khủng khiếp gần như muốn giết chết chủ mình.

Về sau, O'Brien tràn đầy ân hận và hối tiếc. Bà từng ghét chủ nhân của mình bao nhiêu, thì giờ đây bà lại càng yêu và bảo vệ bấy nhiêu. Bà vẫn điên lên, nhưng giờ bà đã biết hướng nội. Bà tuyên bố sẽ chống lại bất kỳ ai mà bà thấy là không đặt nặng lợi ích của Phu nhân Grantham – dù đó là bà Isobel Crawley đã gửi tiểu thư Sybil đi học y tá hay chị Bếp Patmore lén lút lấy đồ ăn trong bếp cho những anh lính không có việc làm.

Những người hầu lúc nào cũng cảnh giác với O'Brien, nhưng họ không hoàn toàn ghét bỏ bà. Xét cho cùng, một số đã biết bà từ rất lâu rồi và cái kiểu thân quen ấy có thể tạo ra một loại khoan dung nào đó. Khi bà chăm sóc Cora trong đợt Cora mắc chứng bệnh cúm Tây Ban Nha khủng khiếp, chị Bếp Patmore đã sững sốt trước sự túc trực săn sóc của O'Brien. "Ta không bao giờ hiểu hết được người ta, đúng không?", chị Bếp nói với đồng nghiệp. "Ta có thể làm việc cùng họ 20 năm trời mà hoàn toàn không hiểu gì về họ cả".

Không lúc nào O'Brien chịu được sự ngây thơ vô tư, nên bà đặc biệt gay gắt với cô hầu bếp Daisy ngây thơ, tội nghiệp khi cô nói những câu ngây ngô "trên trời". Khi nghe thấy chuyện cô hầu bếp trẻ bị sốc khi phát hiện ra rằng Phu nhân Grantham có thể sẽ chết, O'Brien xỏ xiên: "Thế mày nghĩ chuyện gì sẽ đến với một căn bệnh hiểm nghèo? Bà tiên sẽ xuất hiện ư?"

Trong khi một hầu cận của bà chủ không phải làm những công việc chân tay phiền hà nặng nhọc, thì họ vẫn làm việc nhiều giờ liền và không theo qui củ, vì họ có thể được bà chủ cho gọi kể từ lúc bắt đầu thức dậy đến khi bà lên giường ngủ. Quan tâm chính của bà là sự xuất hiện của người bà đang chịu trách nhiệm và đảm bảo mọi thứ trên bộ váy của bà chủ phải hoàn toàn hoàn hảo, từ những chiếc vớ dài bằng lụa được mạng rất tinh tế đến chiếc vòng cổ nạm ngọc mà bà đã cài lại phía sau cổ bà chủ.

Thường thì việc thu xếp tủ áo là một công việc tinh tế, đó là chưa nói đến đó là một việc tốn nhiều thời gian. Hầu cận của bà chủ chịu trách nhiệm cho mọi

"việc giặt giũ và may vá tỉ mỉ" cho đồ lót và những thứ mỏng manh hơn của bà chủ. Ngoài ra họ còn phải đảm đương rất nhiều công việc "ủi đồ đúng cách". Loelia, nữ công tước xứ Westminster, từng nhận xét rằng, "trong những năm tháng ấy, dĩ nhiên, các bộ váy áo chắc chắn là tinh tế hơn và không có bộ nào có nếp cả, nên lúc nào cũng phải ủi". Bên cạnh đó, bà nói, "Các phu nhân hoàn toàn phụ thuộc vào hầu cận của họ. Một người bạn của mẹ tôi đã phải đi ngủ mà vẫn đội vương miện trên đầu vì bà không thể tự mình tháo nó ra được!"

Suốt cả ngày, một hầu cận của bà chủ hầu như phải không ngừng sắp xếp quần áo để bà chủ thay và dọn những đồ đã bận rồi. Thậm chí những quần áo đã bận rồi cũng phải được xử lý theo một cách rất đặc biệt. Millie Milgate, làm việc trong nhiều dinh thự ở Leicestershire vào thập niên 1920, đã viết rằng khi quần áo đã được gấp xong và được đặt lên một chiếc ghế, rồi chúng sẽ được đặt lên một miếng phủ. "Những miếng phủ ấy rất đẹp – một số được làm từ lụa, một số từ vải cô tông, một số được thêu, còn một số có điểm xếp nếp bằng đăng ten – và bạn phải đặt những miếng phủ xinh xắn ấy lên những bộ đồ mà họ đã thay ra… để không quí ông nào có thể nhìn thấy quần áo của họ".

Ngoài việc chắc chắn phải đảm nhiệm chuyện thay quần áo nhiều lần một ngày – phụ thuộc vào việc bà chủ sẽ đi dạo, uống trà trong phòng, hay thay đồ để ăn tối – một hầu cận của bà chủ còn phải đoán trước mọi nhu cầu giải trí (thêu thùa hay vẽ tranh), xuống làng, thăm những người quen trong vùng hay thu xếp hành lý cho một chuyến đi. Như với hầu cận nam, hầu cận của bà chủ cũng không được chỉ dẫn gì cho bất kỳ sự việc nào nói trên, người ta cho là họ phải tự "biết" cái gì cần thiết cho mỗi dịp ấy.

Cora: Bà tốt với tôi quá. Lúc nào bà cũng rất tốt với tôi.

O'Brien: Không phải lúc nào cũng vậy đâu bà chủ ơi.

Trên hết, hầu cận của bà chủ phải là một người bạn tâm tình đáng tin – luôn có mặt chung vai gánh vác gánh nặng của những sự cáu gắt, những mối bận tâm, buồn nản, lo nghĩ và cảm giác của bà chủ mình. Hẳn họ sẽ được đánh giá cao vì sự thận trọng và khả năng tìm được một giải pháp một cách nhẹ nhàng cho những lo toan vụn vặt hơn của thời ấy. Từ góc nhìn của bà chủ, khi hầu cận của bạn nhìn thấy bạn trần truồng lúc tắm, giúp bạn thay y phục và chải tóc cho bạn hàng đêm, hẳn sẽ khó mà che giấu được những tình cảm thầm kín nhất của mình được lâu. Có lẽ nhu cầu cần phải có sự tin tưởng này sẽ giải thích lý do tại sao một người sắc sảo như Cora lại có vẻ có điểm mù khi nhìn về O'Brien. Nhưng dù có thể có niềm tin và sự tín nhiệm, nhưng sẽ không có chuyện bình

Vào Giáng sinh và Lễ hội khiêu vũ của người hầu, O'Brien thậm chí cũng cho phép mình bỏ một đêm không toan tính gì để nhập hội vui vẻ.





đẳng ngang hàng. Trái ngược hẳn với vẻ ngoài xinh đẹp và những bộ quần áo đắt tiền của Cora, O'Brien lại cố tình tạo ra vẻ ngoài mộc mạc và giản dị.

Một hầu cận của bà chủ có lẽ không mặc đồng phục hay chế phục, nhưng người ta cho là họ phải ăn mặc theo một cách khiêm tốn và nghiêm trang. Cô Russell, vốn từng chăm sóc cho Phu nhân Millicent Palmer của Cefn Park vào thập niên 1920, nói rằng dù cô được tùy ý lựa chọn trang phục, thì cũng không thể mặc cái gì "quá sáng". Cô đã mặc một bộ đồ kết hợp đơn giản giữa "một áo bờ lu hơi trắng một tí và một chiếc váy màu tối". Một hầu cận của bà chủ cho Phu nhân Cranbourne trong thập niên 1920 cũng ở trong một trạng thái phẫn hận gần bằng O'Brien; cô nhớ lại rằng: "Bạn được phép mang một chuỗi ngọc trai hay cườm, và cũng được mang một đồng hồ đeo tay, nhưng mang các nữ trang khác thì sẽ bị cau mày. Trang điểm thì không được khuyến khích: thực vậy, sau này tôi đã bị la vì tội bôi son môi. Khi các phu nhân và hầu cận của họ ra ngoài cùng nhau, thì sẽ không bao giờ có chuyện ngộ nhận người này là người kia".

Đối với Finneran, lột tả cho được O'Brien là một thách thức độc đáo: "Điều đó không giống như bất kỳ điều gì bạn làm ngày nay. Là một diễn viên, bạn phải quên mình đi. Bạn phải học cách có mặt mà như vô hình, vì xét cho cùng đó là công việc của O'Brien. Đó là lý do tại sao bà thấy và nghe được mọi chuyện".

Quên mình, tách biệt và chỉ thấy bóng không thấy người, O'Brien là một nhân vật ma mị. Không biết bao nhiêu lần bà thình lình xuất hiện ngay cửa vào, lén lút nấn ná ở lại lâu thêm một chút, nghe lỏm một cuộc đối thoại chả liên quan gì đến bà. Đó quả là một cuộc sống chả có gì nhiều để gọi là cuộc sống của bà, và ta mủi lòng băn khoăn không biết những năm tháng sau này sẽ mang lại cho bà những gì. Miễn là bà còn trung thành với Phu nhân Grantham, bà sẽ làm việc và qua đó sẽ có cơm ăn và nơi để sống. Nhưng nếu bà làm bất kỳ điều gì qua mặt mặt chủ mình, hẳn cuộc sống của bà sẽ khó khăn và thực tế là trống rỗng. Với một tương lai mong manh như thế ở phía trước, O'Brien cần tìm cách gia cố nó, và có lẽ đó chính là điều làm bà thấy an lòng. Ta chỉ có thể hi vọng vậy mà thôi.



O'Brien, với vai trò là hầu cận của bà chủ, chịu trách nhiệm cho mọi công việc "giặt giũ tế nhị" quần áo và đồ lót của bà chủ. Phần lớn đồ phải giặt bằng tay, nhưng một số đồ cầu kỳ có thể phải gửi đến cho các thợ chuyên giặt giũ. Các phương pháp giặt khô đang tiến bộ cùng với sự phát triển, ngay trước Thế chiến I, của những chất khử trùng bằng clo rất hiệu quả. (Những chất này thay thế cho những sản phẩm có gốc dầu thô, dễ cháy, không ổn định và khiến khô ráp da tay).

















BÀ BÁ TƯỚC GÓA PHỤ GRANTHAM

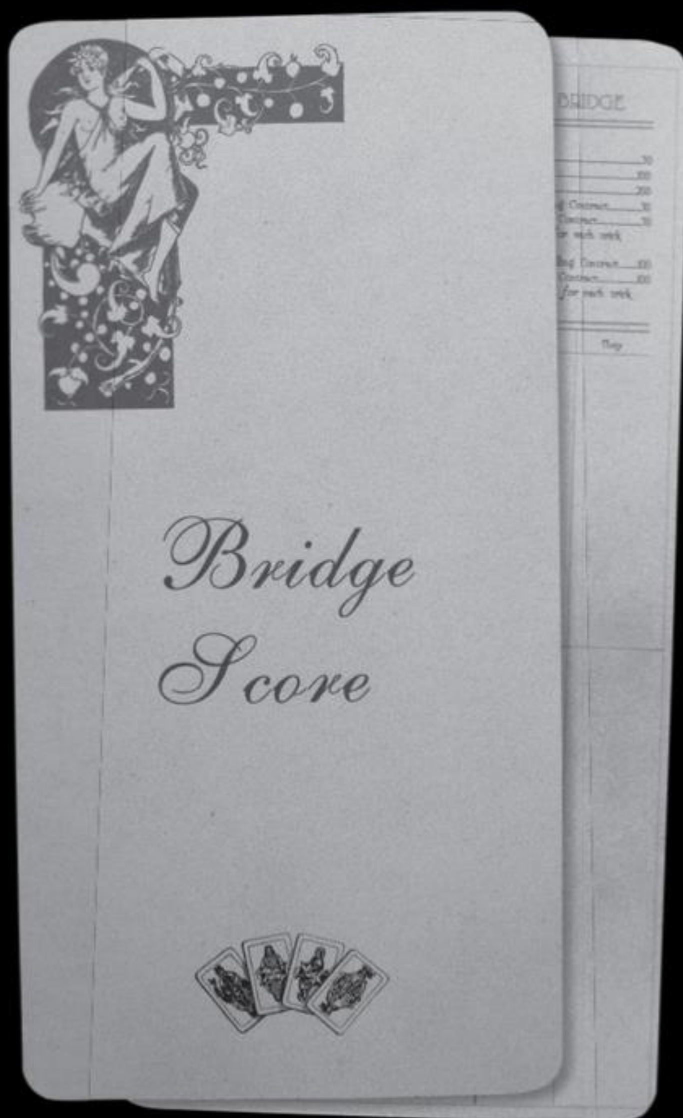
TABLE OF POINTS

AUCTION BRIDGE

HONORS

TRICKS

Dù chỉ được du nhập từ năm 1894, nhưng rất nhanh bài Brit đã trở thành trò chơi thời thượng sau bữa ăn tối, thay cho việc đánh bài Uýt trong phòng khách của các giai cấp Anh có đất đai. Hẳn Violet cũng chơi bài này khi bà còn là nữ bá tước ở Downton. Năm 1904, các luật bài mới đã được chau chuốt để tạo ra "Auction Bridge " (Hình thức hiện đại của trò này là Contract Bridge, chỉ được phát triển từ năm 1925).



Violet: *Không cô dâu nào muốn mình trông mệt mỏi tại đám cưới cả. Điều đó cho thấy là cô quá lo lắng hoặc đã làm gì xấu.*

Violet có toàn lời thoại hay nhất. Không khoan nhượng và rất gàn là điểm đặc trưng cho nữ bá tước góa phụ này. Nhân vật này hầu như được xây dựng dựa theo bà dì ruột của Julian Fellowes là Isie Stephenson, "người vừa nghiêm khắc lại vừa có tấm lòng tử tế", Violet đại diện cho thế hệ cuối cùng của một thời đại; một trong số ít người còn lại từ thời Victoria vốn tin tuyệt đối vào sự cần thiết phải cư xử đúng về đạo đức, vào tầm quan trọng của gia đình và những bổn phận chính danh của địa vị quí tộc. Một nữ quí tộc thời ấy đã viết rằng kiểu cách của các tầng lớp trung lưu và thượng lưu là phải mô phỏng theo Nữ hoàng Victoria: "Nghĩa là, họ sao chép những đặc điểm bề ngoài nhất, phẩm giá và cả tính ích kỷ của nữ hoàng".

Năm 1920, thế giới trông đã rất khác với thế giới mà Violet và thế hệ của bà từng lớn lên và lúc Nữ hoàng của họ còn trị vì. Lúc này thế giới đã có xe ô tô chạy trên đường, máy bay trên không, phụ nữ đi bầu và những cuộc hôn nhân xuyên giai cấp. Để ứng phó, Violet và những người như bà đã thậm chí còn ưỡn người thẳng hơn và bóp nghẹt nhanh hết mức có thể bất kỳ quan niệm nào mà những cái mới mẻ phi lý ấy có thể tác động đến cách họ sống đời mình. Chắc chắn, Violet sẽ sống theo gương của chế độ quân chủ đang thống trị, Vua George V và vợ ông, Hoàng hậu Mary, cả Vua và Hoàng hậu đều được xem như những người có ảnh hưởng tạo sự ổn định sau thời chiến. Hoàng hậu Mary rất chú ý đến phẩm giá của gia đình hoàng gia và cũng là một người tin chắc nịch vào trật tự thứ bậc. Ngay từ sớm bà đã học được rằng để làm tròn vai trò của mình một cách thành công, bà phải che giấu những cảm xúc đằng sau một vẻ ngoài trang trọng. Điều này được nhiều người xem như là điều tuyệt đối đúng để làm, hay thực tế là điều duy nhất, khi đối diện với quá nhiều bi kịch trong suốt chiến







tranh. Tương truyền rằng, chính Hoàng hậu Mary là người duy nhất trong mọi nhân vật quyền uy chức trọng tụ họp trong Lâu đài Wesminster cho buổi lễ chôn cất các "chiến sĩ vô danh" vào ngày 11 tháng 11 năm 1920 đã ngã xuống và khóc lóc thảm thiết trong suốt lúc hát bài thánh ca "God of Our Fathers" [Chúa là Cha trên trời].

Nhưng trong khi Violet tự xem mình là người hòa giải những bất đồng, những người khác lại không thấy vậy. Những nhận xét châm chọc của bà thường đầy gai góc, kể cả nếu chúng có chút gì đó đúng. Dame Maggie Smith, người diễn vai Violet theo cách khó ai bắt chước được, cho là nhân vật của mình có trái tim ấm áp hơn những gì bà thể hiện ra: "Tôi nghĩ bà đã hống hách ngang tàng ngay từ khi lên 2 và tôi cho là lúc này bà chỉ đang gắng kìm chế lại bớt. Tôi cũng nghĩ – hay ít ra là tôi thích nghĩ – rằng bà đã tạo ra vẻ ngoài ấy và bên dưới đó bà có một trái tim mềm mại như món trứng sữa. Dù sao thì đó cũng chỉ là cách nghĩ của tôi thôi".

Violet: *Ta đang mong gặp lại mẹ cậu. Khi ta ở cùng bà ấy, ta sẽ được nhắc nhở lại những đức hạnh của người Anh.*

Matthew: *Nhưng không phải mẹ cháu là người Mỹ sao?*

Violet: *Chính là thế đó.*

Khi mẹ của Cora, Martha Levinson, đến và lưu lại Downton, rõ ràng bà với Violet còn hơn là một cặp đôi hoàn hảo. Đều vững tin như nhau vào tuổi tác, địa vị của mình cùng với niềm tin rằng lối sống của mình là đúng đắn, cả hai rất dễ đụng chạm nhau. Nhưng Martha còn có xu hướng thích chọc ghẹo Violet hơn, vì bà thấy Violet bị mắc kẹt một cách đáng thương trong những lề lối cũ. "Lịch sử và truyền thống đã mang châu Âu vào một cuộc chiến tranh thế giới, Violet à", đối thủ người Mỹ của bà nhận xét. "Có lẽ bà phải gắng buông tay thôi". Điểm yếu của Violet đã bị vạch trần và bà biết điều đó. Sau này Violet nói với Edith trong một khoảnh khắc cảm thán hiếm hoi, "Bà ta giống như một chú bồ câu đưa thư. Lần nào bà cũng tìm ra được điểm yếu của chúng ta".

Nhưng thế giới lúc này thật khó khăn đối với Violet. Bà cũng cảm nhận được những tác động của chiến tranh nhiều như bất kỳ ai khác; ngoài những âu lo của riêng bà, rất nhiều bạn bè của bà đã chịu cảnh mất người thân. Với tất cả đặc quyền của mình, cuộc sống đã không còn tự động dễ dàng cho thế hệ của bà như họ đã từng sống, bởi những cuộc chiến tranh và sự xóa bỏ truyền thống.





Bà dì Ise của Julian đã cưới một người có mẹ dòng dõi nhà Rowan-Hamilton, một trong những gia đình cao quí nhất của Ai len, gia đình cuối cùng có quyền có quân đội riêng và trả tiền thuê cho các lâu đài của họ dưới hình thức một cặp cựa gà. Cha chồng của Ise cũng giàu ngang thế, nhưng tiền không ích gì khi bà đến gặp chồng mình bên ngoài chiếc tàu ở Southampton trong suốt Thế chiến I, chỉ để thấy ông đang hấp hối được cáng xuống ván cầu, trong khi bà nghĩ sẽ thấy ông chạy xuống và lao vào vòng tay bà. Bà đã đưa ông về nhà chăm sóc trong nhiều tháng vì ông hấp hối rất lâu. Sau này, gia tài của gia đình đã mất hết trong Thế chiến II, và đứa con duy nhất của bà cũng bị giết vào lúc ấy. "Quả là một cuộc đời khổ ải", Julian nói.

Qua việc kiên quyết tự đặt mình làm tâm điểm của cuộc sống ở Lâu đài Downton, bất chấp sự thật là bà không còn làm bà chủ lâu đài nữa, Violet không giành được nhiều thiện ý của Cora (nếu cô có để tâm đến bà), nhưng điều này quả đã cho phép bà tạo ra những mối quan hệ rất mạnh với các cô cháu gái. Với Violet, gia đình là trên hết, và bà luôn dán mắt nhìn vào hạnh phúc lâu dài của họ, một điều đôi lúc rất khó để họ tin tưởng. Chính những mối quan hệ này giúp chúng ta hiểu hơn rằng Violet không phải là một kẻ hợm hĩnh hẹp hòi: bà biết rằng hôn nhân là lâu dài và hai người trong hôn nhân cần phải biết cảm thông và chia sẻ một mối quan hệ thân thuộc về tinh thần nếu họ muốn sống hạnh phúc cùng nhau. Dù vậy, Violet không muốn cháu gái mình sẽ trở thành một bà cô không chồng, bà lo lắng việc Edith thích một người tàn tật lớn tuổi hơn cô, Ngài Anthony Strallan. Với Violet, tiền không bù đắp cho hạnh phúc được. "Edith sẽ bắt đầu đời mình như một kẻ lao dịch cho một lão già", Violet nói với Robert. "Mẹ không nghĩ một phòng khách lớn có thể bù đắp gì nhiều".

Strallan: *Edith là người bạn thích tốc độ. Cô thích đi với một tốc độ rất nhanh.*

Violet: *Và ông nghĩ mình có thể theo kịp nó sao?*

Cũng vậy, khi Sybil bỏ trốn với Tom Branson, bận tâm chính của Violet là việc không có gì để người trong làng bàn ra tán vào – bà xem việc cả thế giới tin là anh này sẽ hoàn toàn được chấp nhận vào trong gia đình mới là chuyện khẩn thiết. Nhưng trong số những cô cháu gái, Mary là người bà gần gũi nhất; cả hai đều có tính khí giống nhau và họ đoàn kết với nhau trong niềm tin nhiệt thành rằng Lâu đài Downton phải tiếp tục đứng vững với tư cách là tổ ấm của nhà Crawley.







Một trong những kẻ thù không đội trời chung của Violet là Thủ tướng Lloy George. Những cuộc cải cách và các thứ thuế ngày càng nặng của ông được xem là cố tình nhắm vào những gia đình có đất đai và các điền trang của họ. Nó cũng cho thấy sự thật rằng nhà nước ngày càng bận rộn với những vấn đề cung ứng phúc lợi xã hội. Trong thế giới của Violet, chính chủ đất mới là người chăm lo cho người hầu, tá điền và dân làng của mình – chứ không phải nhà nước. Chúng ta thấy điều này khi bà gắng bảo vệ ông Mason khỏi bị mất đứa con trai của ông, tức hầu nam William, cho cuộc chiến tranh. Một quản gia thời ấy hồi tưởng: "Chắc chắc thế hệ già hơn đã nhận ra rằng có một trách nhiệm đối với chúng tôi: bạn trông nom họ và đến lượt mình họ cũng trông nom bạn theo một cách khác. Nên có một người kì lạ; tất cả bạn đều nghe đến một gã dân làng khờ khạo, nhưng không có lý do tại sao gã ấy không phải làm việc mà vẫn có thu nhập. Họ mang lại công việc khi có người cần, tạo ra việc làm cho mọi người chứ không phải ngược lại". Phu nhân Hyde Parker nói về những người hầu của bà: "Khi những người hầu nghỉ hưu, họ sẽ được cho một căn nhà tranh, nhưng tôi không nghĩ hầu hết bọn họ muốn nghỉ hưu. Họ chỉ ngày càng làm ít lại khi già đi mà thôi".

Những cuộc cải cách của Lloyd George đã kết thúc lối sống ấy, như Bá tước Richmond và Gordon nhớ lại "nhóm" Goodwood (một nhóm người hầu già nua được phép ở lại – hầu hết các điền trang đều có một người): "Bạn sẽ thấy họ đi quanh quẩn ngôi nhà và công viên, quét lá thành đống hay nhổ cỏ dại khi thấy thích. Tất cả họ đều có xe đạp riêng và họ rất vui vẻ hạnh phúc". Nhưng với sự ra đời của những khoản tiền trợ cấp cho người già do nhà nước quản lý, thì "qui tắc là bạn không cần phải kiếm thêm tiền làm gì nữa. Nên đó là khi mọi chuyện dừng lại".

Những thay đổi khác thì tinh vi hơn, khó xác định hơn. Nữ công tước xứ Westminster không thể xác định được ngày tháng chính xác khi "những thay đổi xã hội nho nhỏ" bắt đầu xuất hiện, bà thổ lộ trong nhật ký của mình, cuốn *Grace and Favour* [*Ân huệ đặc biệt*]. "Một số thứ rõ ràng đã biến mất trong cuộc chiến năm 1914; các quí bà dạo mát trên những chiếc xe ngựa trong công viên, ống hút vất lăn lóc trên đường trước cửa nhà của một người lính giải ngũ tàn phế, những tiếng huýt sáo gọi taxi… Nhưng cuốn danh bạ điện thoại London được phát hành thành hai tập khi nào? Từ khi nào họ bắt đầu cắt giảm chiều cao của những biển chỉ đường để những người lái mô tô có thể đọc được thay vì dành chúng cho những người đánh xe ngựa ngồi trên những chiếc hộp? Những dãy xe đẩy cho thuê biến mất lúc nào?"

Một điều vẫn kiên quyết không thay đổi đối với Violet đó là phong cách ăn mặc của bà. Đây hẳn là chuyện cố ý. Với bà, cuộc sống của một quí tộc là phải

hoàn tất một vai trò, và phần lớn trong vai trò ấy sẽ được thực hiện thông qua trang phục của một người – nhằm biểu thị vị trí của người ấy trên những cấp bậc. Khi Branson thừa nhận là không có nơ trắng và nơ đen, Violet không thể hiểu được tại sao một gã tài xế cũ lại không để cho thế giới thấy rằng hắn giờ đây đã cưới con gái của một bá tước, hay ít ra cũng phải gắng hòa hợp với đám đông quanh hắn chứ. Quan điểm chính trị và những quan niệm khác của anh nằm ngoài tính toán của bà.

Violet: *Ở tuổi tôi, người ta phải hạn chế bị kích động.*

Nhà thiết kế phục trang đã mô phỏng phong cách của Violet gần với Hoàng hậu Alexandrea (họ hẳn là sống gần thời nhau) – mẹ của Vua George – hơn là với Hoàng hậu Mary. Hoàng hậu là người mà nhiều người trong thế hệ của Violet sẽ nhìn theo, để xem bà xử lý với thế giới hậu chiến như thế nào. Nhìn chung, cách xử trí của bà, giống như của Violet, là hành xử hệt như lúc trước. "Violet vẫn mang đường viền cổ áo cao của thời Edward", Caroline McCall nói về những trang phục của bà bá tước góa phụ. "Bà luôn mang một dải khăn quấn khít ngay cổ và mép váy áo dài phủ đất. Trang phục của bà luôn nặng nề và đầy chi tiết trang trí". Việc Hoàng hậu Alexandra thích mang một dải khăn quấn cổ và mặc đồ có viền cổ áo rất cao rõ ràng là kết quả của việc bà muốn giấu đi một vết sẹo nhỏ trên cổ do chơi đùa lúc nhỏ gây ra. Thế mà nó lại tạo ra một phong cách ăn mặc riêng biệt vốn có ảnh hưởng cực lớn, kéo dài rất lâu sau khi bà qua đời. Nhà may y phục cho phái nữ yêu thích của bà là Hiệu Redfern & Son ở London, bà đã ban một Giấy chứng nhận hoàng gia cho hiệu này, và Hoàng hậu Mary tương lai cũng làm vậy.

Trên một số phương diện, ta hầu như có thể cảm thông với Violet. Có lẽ bà không cô đơn, nhưng rõ ràng có nhiều lúc bà cảm thấy bị cô lập, trôi dạt trong thế giới hiện đại mà trong đó người ta không còn mặc đồ tang, tiếng ô tô ầm ĩ ngay dưới lối vào nhà và người trẻ nói về "những ngày nghỉ cuối tuần" (thay cho "ngày thứ Bảy đến thứ Hai") và những vụ dắt nhau bỏ trốn. Song, trong suốt thời kỳ ấy, bà vẫn giữ tư thế đĩnh đạc của mình. Smith nói: "Chuyện thật lạ lùng với Violet vì rõ ràng có lúc bà từng là vua của lâu đài. Nhưng tôi có cảm giác bà già hơn và thông minh hơn những người còn lại. Và tôi nghĩ bà chỉ, "Tôi từng ở đó, làm việc ấy và đã mua áo thun". Không, Violet không tìm kiếm sự thương hại, bà tìm kiếm sự khâm phục và sự tán dương âm thầm – và có lẽ với cả một chút sự thiếu tôn kính, chỉ để bà giữ vững tinh thần mà thôi.

Giống như mọi phụ nữ của giai cấp mình, Violet cũng dùng nước hoa – hay "dầu thơm" như họ luôn gọi – nhưng chỉ dùng sơ sơ mà thôi. Phụ nữ quí tộc ưa thích loại nước hoa "Eau de Cologne" chiết xuất từ cam (được một người làm nước hoa Italia ở Cologne phát triển vào đầu thế kỷ XVIII), hay loại tinh chất hoa. Những thuốc pha chế nặng mùi xạ hương được xem là dành cho người phóng túng hơn.



HẬU TRƯỜNG



HUGH BONNEVILLE (VAI BÁ TƯỚC GRANTHAM): MỌI NGƯỜI TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐỀU THỰC HIỆN VAI TRÒ CỦA MÌNH HẾT SỨC - ĐÓ LÀ MỘT ĐIỀU RẤT ĐẶC BIỆT.

Việc chú tâm vào chi tiết trong việc quay bộ phim Lâu đài Downton là rất dễ thấy. Điều đó thấm đẫm trong mọi phương diện của bộ phim. "Tôi luôn rất xúc động với phòng nghệ thuật", diễn viên Hugh Bonneville đóng vai Chủ nhân Grantham nói. "Họ nỗ lực làm việc chăm chỉ hơn rất nhiều so với bất kỳ ai tôi từng làm việc trước đây để làm cho mọi thứ thật đúng. Nếu tôi đang đọc một lá thư trong một cảnh phim thì nó sẽ đúng đến từng chi tiết – giấy, chữ viết, ngày tháng trên thư, những cảm xúc của người viết. Tôi nhớ có một cảnh tôi đọc báo vào bữa sáng và họ đã tạo ra một phiên bản hoàn hảo cho tờ *The Times* thời ấy, nên tôi quả đang đọc – trên bài phóng sự thô ấy – một bài viết về vụ giết người của nhà Romanov. Bạn không thể không cảm nhận mình bị chuyển đến không gian và thời gian khác, kể cả khi lúc ấy có 30 kỹ thuật viên đang mặc đồ jean đứng trong phòng [khuất máy quay]".

Khi nói chuyện với các nhà thiết kế sản xuất, Donal Woods và Charmian Adams, ta mới thấy rõ một số trong những việc thực hiện các chi tiết ấy tinh tế nhưng hiệu quả biết bao nhiêu. Dù vậy, mọi thứ đều được hướng đến việc kể câu chuyện: "Loạt phim cuối", Adams giải thích, "chủ yếu là những sự kiện vĩ đại – Chiến tranh thế giới, đại dịch cúm Tây Ban Nha. Loạt phim này là một góc nhìn gần hơn đến gia đình trong một thế giới đã và đang thay đổi". Một tâm trạng hoàn toàn mới đã xuất hiện. "Cảm giác xâm lấn thời hiện đại", Woods gợi ý, "luôn là yếu tố then chốt trong các chương trình. Ngay từ cảnh đầu tiên của loạt phim thứ nhất, với những tàu lửa, máy điện báo và ô tô, rõ ràng chúng ta đang đi từ những thế giới của Jane Austen và Brontës đến một thế giới gắn kết với thế giới của chúng ta".

Cảm giác về sự vận động hướng về phía trước và nối kết với phía trước sẽ tăng nhịp độ trong loạt phim thứ ba. Trong những phân đoạn này, đội ngũ thiết kế sẽ gắng mang lại một thập niên mới, tươi sáng hơn. "Chúng tôi đang thắp sáng lên quay cảnh ảm đạm sau thời Victoria và sự chán chường của những năm tháng chiến tranh", Woods nói. "Chúng tôi áp dụng những tông màu sáng hơn bất cứ chỗ nào có thể. Tuy nhiên, điều ấy chỉ có thể được hoàn tất theo những cách thức tinh tế". Woods thú nhận, "Một trong những khó khăn của chúng tôi

Giữa những địa điểm của các chuỗi cảnh quay liên tục là những hoạt động sôi động khi đội ngũ sản xuất chải chuốt và tô điểm cho các diễn viên và cảnh trí để đảm bảo cho mọi chi tiết đều đúng.












là việc trong những ngôi nhà uy nghi có điền trang, có vẻ họ chưa bao giờ mua đồ nội thất sau thập niên 1880 hay 1890". Những căn phòng chính trong mọi ngôi nhà oai vệ mà đoàn khảo sát địa điểm đã xem xét lúc đầu có vẻ không thay đổi chút nào kể từ cuối thế kỷ XIX, trừ một vài dàn đèn treo hiện đại và những bức ảnh gia đình. "Tại Downton, Robert cho rằng công việc của ông là giữ cho ngôi nhà tồn tại như nó vốn thế. Nên rất khó có bằng chứng về thời đại mới. Ánh sáng được sử dụng rất khéo trong một số phòng: chẳng hạn những khu vực Matthew và Mary sống thì khá sáng sủa hơn về màu sắc".

Cách xa những gian phòng nguy nga của Downton, thế giới thời hậu chiến có thể được gợi ra sinh động hơn. "Trong loạt phim này", Adams nói, "có ít ngựa hơn và nhiều ô tô hơn". Và việc mẹ của Cora, bà Martha, từ Mỹ đến đã mang lại điều mà Woods mô tả là "một cơn gió lớn của thời hiện đại". "Bà có một năng lượng rất khác biệt – từ những giây phút bà đến trong chiếc Cadillac, với những lốp xe vành trắng!"

CHARMIAN ADAMS (THIẾT KẾ SẢN XUẤT): BẠN ĐỌC ĐƯỢC GÌ ĐÓ TRONG KỊCH BẢN – MỘT LỜI THOẠI CHẲNG HẠN – RỒI CẦN ĐẾN 15 NGƯỜI TÁI TẠO NÓ!

Đối với thiết kế phục trang Caroline McCall, thời đại mới có thể được gợi ra trực tiếp thông qua y phục của các nhân vật. "Những bó buộc của thế giới tiền chiến đã được giải tỏa sau cuộc chiến. Điều này có ảnh hưởng rất lớn lên thời trang, nhất là thời trang của phụ nữ. Phụ nữ có một sự độc lập mới mẻ. Họ tích cực hơn nhiều. Ta có thể thấy họ đã dựa vào chính mình. Họ có việc để làm. Trong trang phục, tính đơn giản đã trở nên điểm then chốt". Bước chuyển từ sự thể hiện thái quá đến những nét đẹp cân đối được các nữ diễn viên rất hưởng ứng, vì họ dễ tìm được y phục để mặc hơn.

Và tinh thần độc lập nữ tính mới mẻ này đã được Magi Vaughan, thiết kế tóc và hóa trang vốn đã nghiên cứu giai đoạn này từ những bức tranh thời ấy, tóm lấy và đi theo. "Trong những năm 1920, phụ nữ đã bắt đầu sử dụng phấn hồng nhưng còn rất dè dặt, vì họ không muốn bị ai nhìn thấy họ có đánh má hồng. Các kiểu tóc cũng thay đổi. Tóc ngày càng ngắn hơn. Đó là một phần của câu chuyện. Kiểu tóc uốn Marcel đã từ Pháp đến. Và còn có "kiểu tóc ngắn quá vai".

Lâu đài Highclere chỉ là một địa điểm được dùng để quay Lâu đài Downton; trong loạt phim thứ 3, các nhân vật được thấy ở nhiều nơi khác bên ngoài điền trang, trong thế giới đang thay đổi với tốc độ rất nhanh của ô tô và công nghệ mới.

Sự mạch lạc trong phương pháp và việc điều tra về những sự kiện lịch sử chính xác đã góp phần cho thành công của chương trình. Tuy nhiên, từ khi thai nghén chương trình, giám đốc sản xuất Gareth Neame và nhà sản xuất Liz Trubridge đã quyết định nếu chương trình trở thành một công trình lịch sử, thì không được để nó bị cảm thấy quá xa xôi. Trubridge giải thích: "Chi tiết của thời đại phải đúng, nhưng nó phải phù hợp với nhiều hoạt động năng động – và nhiều bộ phận chuyển động của máy quay". "Nhịp độ của các câu chuyện là rất



Lâu đài Highclere, được Ngài Charles Barry (kiến trúc sư của hai Viện của quốc hội Anh) sửa đổi lại theo yêu cầu của Bá tước Carnarvon đời thứ 3, là một công trình lộng lẫy trong vẻ hùng vĩ uy nghiêm của kiến trúc "Jacobethan". Các gian phòng trần cao được trang trí bởi những họa sĩ bậc thầy và những đồ nội thất tinh xảo thời ấy. Như giám đốc Brian Percival tán dương: "Nó quả là một bức tranh sơn dầu khó tin để làm việc trên đó. Nó là cái gì đó không thể nào được tạo ra dựa vào ngân sách làm phim truyền hình".

Một trong những thách thức của việc quay phim tại Lâu đài Highclere là phải làm việc trong khi xung quanh có rất nhiều đồ cổ và tác phẩm nghệ thuật quí giá. Thiết kế sản xuất Charmian Adams nói, "Chúng tôi tiếp tục sử dụng khăn trải bàn trong loạt phim này, dù về mặt lịch sử thì lúc đầu là không có khăn trải bàn, vì bàn phòng ăn ở Highclere quá quí. Chúng tôi phải làm những miếng lót ly nhỏ vừa khít với mỗi món đồ bếp, mỗi chiếc ly, nhằm bảo vệ mặt bàn. Nhưng Robert lại quá dè dặt đến mức có lẽ điều này sẽ tạo ra một cảm giác phim ảnh hay. Ngoài ra, đối với việc quay phim, có khăn trải bàn thì tốt hơn vì nó hấp thụ âm thanh nhiều hơn".



nhanh". Neame nói thêm: "Đây không phải là một bộ phim truyền hình dã sử dùng để giải trí. Ý chúng tôi là, hãy hình dung bạn là một trong những cô hầu gái ấy, hay một trong những phụ nữ có tước hiệu ấy".

GARETH NEAME (GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT): BẤT KỲ THẾ GIỚI ĐÓNG KÍN NÀO BỊ THỐNG TRỊ BỞI CÁC TRẬT TỰ THỨ BẬC ĐỀU ĂN KHÁCH TRÊN TRUYỀN HÌNH. NGƯỜI TA LUÔN BỊ CUỐN HÚT VỚI MỘT THẾ GIỚI MÀ TRONG ĐÓ MỘT SỐ NGƯỜI CÓ TẤT CẢ CÒN SỐ KHÁC LẠI CÓ RẤT ÍT, SONG HỌ ĐỀU TẬP HỢP LẠI TRONG MỘT CHIẾC NỒI ÁP SUẤT.

Có một lối tiếp cận thu hút đạo diễn Brian Percival ngay lập tức. Như ông nói: "Phim phục trang – đối với hầu hết – trông chờ sẽ có được một loại kính trọng nào đó từ khán giả đối với nội dung. Do đó, có thể chúng khá ngột ngạt. Tôi luôn tìm cách lôi cuốn khán giả bằng nhiều hình ảnh thị giác".

Tất nhiên, Lâu đài Downton là vũ trụ của hai nửa thế giới: thế giới tầng trên trang trọng, bệ vệ của gia đình chủ và thế giới tầng dưới bận rộn của người hầu. "Chúng tôi muốn làm nổi bật hai thế giới khác nhau này", Percival giải thích, "hai phương thức sinh hoạt trong cùng một ngôi nhà. Bầu không khí tầng trên rất nghiêm trang. Để quay, chúng tôi sử dụng ống kính rộng hơn và di chuyển máy quay chậm hơn. Trong những khu vực của người hầu, chúng tôi sử dụng ống kính dài hơn và các máy quay cầm tay. Nó có vẻ thực hơn, tự nhiên hơn một chút, gần giống với một bộ phim tài liệu. Chúng tôi như chạm được vào nó. Bạn phải cẩn thận không làm thái quá – chỉ vừa đủ để tạo ra hiệu ứng, cho dù ở mức độ gần như không cảm thấy được".

Những thủ thuật thị giác khác, tinh tế hơn cũng được dùng để đẩy cao bầu không khí của những cảnh nhất định. Nigel Willoughby, đạo diễn hình ảnh, rất giỏi sử dụng công nghệ mới: "Với những máy quay kỹ thuật số mới, bạn có thể thay đổi máy bức xạ màu sắc chỉ bằng một nút bấm. Nó là cả một bảng màu. Nếu bạn chọn được màu phù hợp với mỗi cảnh, thì điều ấy có thể rất hiệu quả. Chẳng hạn, tất cả những gì chúng tôi quay cảnh Bates [trong tù] đều rất lạnh lẽo, rất ảm đạm. Nó có vẻ ngoài riêng của nó, khác xa với thế giới ấm áp của Downton, và cho thấy người tù giống như cái gì".

Thế giới "tầng dưới" của Lâu đài Downton được quay trên một cảnh dựng được thiết kế đặc biệt tại phim trường Ealing Studios ở Tây London, trong khi thế giới "tầng trên" được quay ngay tại Lâu đài Highclere ở Hampshire. Những căn phòng đã được sửa lại ở tầng dưới được cải biên dựa theo các khu vực của người hầu ở Lâu đài Highclere (vốn giờ đây đã là những gian bếp hiện đại và

Các cảnh ở tầng dưới được quay tại Phim trường Ealing Studios dựa trên một cảnh trí được tạo ra một cách đặc biệt. Ở đó, chúng có thể tạo ra nơi làm việc ảm đạm hơn, đơn màu hơn của người hầu mà không có bất kỳ hạn chế nào.





các không gian trưng bày công cộng của ngôi nhà). Cầu thang dẫn lên cánh cửa màu xanh lá dẫn lối vào trong vương quốc tầng trên là một bản sao chính xác của những cầu thang tại lâu đài – được làm từ gỗ được sơn phết khéo léo thay vì bằng đá – để tạo ra một sự dịch chuyển êm ái giữa hai thế giới.

Làm việc với cảnh dựng có lợi ích nhất định. Những tấm ván lẻ có thể được chuyển đi, cho phép máy quay có được cảnh quay rõ về hành động hay để "khói" được cuộn vào nhà bếp từ những lỗ bị che đi. Khoảng không gian mở lên các căn phòng đều không có mái, trần phòng được thay thế bằng một chùm đèn gồm những lồng đèn giấy hình cầu lớn màu trắng. (Toàn bộ cảnh dựng sẽ được dỡ xuống và lắp ráp lại giữa các cảnh).

Màu sắc chủ đạo của các khu vực người hầu thậm chí còn mở rộng vượt ra ngoài chính Lâu đài Downton. "Chúng tôi giữ cho màu sắc đơn màu riêng của tầng dưới đi theo những hướng khác, khi chúng có liên quan đến các nhân vật từ thế giới đó. Nó có mặt trong dáng vẻ của ngôi nhà của Bates và dĩ nhiên, cũng có mặt cả trong tù".

BRIAN PERCIVAL (ĐẠO DIỄN): TÔI CỐ GẮNG MỜI GỌI KHÁN GIẢ BƯỚC VÀO TRONG THẾ GIỚI CỦA LÂU ĐÀI DOWNTON. CHÚNG TA KHÔNG CHỈ ĐƯỢC MỜI GỌI ĐỨNG LÙI LẠI VÀ QUAN SÁT, MÀ TA CÒN ĐƯỢC MỜI GỌI TRỞ THÀNH MỘT PHẦN CỦA THẾ GIỚI ẤY.

Làm việc tại Highclere còn có những thách thức khác, vì đó là ngôi nhà uy nghi nhưng giờ đã có một cuộc sống mới như một nơi nổi tiếng thu hút du khách và tổ chức sự kiện. Người phụ trách âm thanh đang gõ vào dàn chỉnh âm của anh, với những dãy màn hình, đèn nháy và đĩa chỉnh kênh, khi thấy một tấm bảng lớn viết tay ghi "Tủ lạnh". Nghĩa là anh phải tắt cái tủ lạnh chứa thực phẩm lớn trong gian bếp hiện đại kế bên trong suốt mỗi lần quay, nếu không thì trên nền phim người ta sẽ nghe thấy vang lên tiếng "o..o..." Bên ngoài, những chiếc cột rỗng bằng sợi thủy tinh được xây dựng khéo léo, trên đỉnh có những đèn thủy tinh to dùng để che những cây đèn pha hiện đại dễ thấy quanh nhà.

Cầu thang dẫn đến cánh cửa màu xanh lá tách biệt địa hạt của gia đình chủ với địa hạt của người hầu. Trên thực tế, một thế giới là ở Phim trường Ealing Studios và thế giới kia là ở Highclere, nhưng vì sự chính xác, các phòng ở tầng dưới trong cảnh trí ở phim trường Ealing được bố trí sao cho ứng với các phòng ở Highclere.

Một đặc điểm khác nữa khi quay tại Highclere là nhiệt độ. Được xây dựng trên nền đất cao, ngôi nhà phải hứng những cơn gió lạnh từ mọi hướng. "Nó có khí hậu của riêng mình", Trubridge nói. "Thậm chí vào ngày nóng nó vẫn rất lạnh. Còn vào ngày lạnh thì nó rét căm căm". Khí hậu lạnh lẽo khắp nơi ấy mang lại một yếu tố rất vui lạ cho việc quay phim. Cora đang diễn tập một cảnh trông giống như nữ bá tước trong một chiếc áo choàng đen hiện đại hiệu Puffa dài chấm đất, chân mang ủng hiệu Ugg. Mọi người khác cũng mặc áo ấm tương tự. Thậm chí Carson cũng mặc áo bành tô hiệu Puffa.

LIZ TRUBRIDGE (ĐẠO DIỄN): NGÀY ĐẦU TIÊN CHÚNG TÔI QUAY TẠI HIGHCLERE LÀ ÂM 6 ĐỘ C Ở SÂN TRONG. SIOBHAN [VAI O'BRIEN] CÒN RUN TAY ĐÁNH RƠI ĐIẾU THUỐC LÁ VÌ QUÁ LẠNH!

Vấn đề còn khổ hơn nữa khi đoàn phim cần quay những cảnh ngoài trình tự. (Bộ phim được quay thành "từng lốc" gồm hai phân đoạn, với những cảnh quay hiếm khi được quay theo đúng trình tự). Buổi quay ngày đầu tiên cho loạt phim thứ 3 – vào giữa tháng 3 – mô tả một ngày mùa hè. Tất cả diễn viên, mặc những trang phục mùa hè mỏng, đều có túi chườm nóng, chăn và áo khoác đằng sau máy quay để giữ ấm cho họ giữa các cảnh quay.

Các phòng ngủ của nhà Crawley lúc này được tạo ra trong phim trường Ealing, nhưng được bố cục theo những tỷ lệ chính xác với các phòng ngủ ở Highclere. "Đó là một trong những điều chúng tôi học được từ loạt phim đầu", Trubridge giải thích. "Rất khó quay trong các phòng ngủ ở Highclere. Chỉ vì chúng quá nhỏ. Việc đưa cả đội ngũ quay phim vào trong là rất vướng víu và khó mà kiểm soát được nhiệt độ, khi bạn không được phép mở cửa sổ. Tại phim trường Ealing thì dễ hơn nhiều. Không gian đã được các nhân viên dựng cảnh thay đổi – sơn lại, sửa lại, phục hồi lại và trang trí lại – có thể nói nó thay đổi từ phòng của tiểu thư Mary cho đến phòng của Chủ nhân Grantham. Mỗi sự thay đổi chỉ mất một ngày – nhanh và hiệu quả không thể tin được!"

Trong khi trong các ngôi nhà uy nghi có điển trang đều có một sự phân chia giữa các phòng tầng dưới bận rộn, không ai thấy, và sự trang nghiêm yên tĩnh của các khu vực tầng trên của gia đình chủ, thì trong thế giới truyền hình, có sự phân chia giữa cái được lên hình và cái không được lên hình. Khi Daisy và chị Bếp Patmore đang ở trong nhà bếp hay Mary và Matthew đang tán tỉnh nhau trong thư viện, thì ngoài cảnh trên hình còn nhốn nháo cả một binh đoàn những người phục trang, các chuyên gia hóa trang, người trang trí, nhân viên dựng cảnh, nhà sản xuất, đạo diễn, trợ lý đạo diễn, kỹ sư âm thanh, nhân viên ánh sáng, nhân viên điều khiển máy quay, các đầu bếp và nhân viên chạy việc – tất cả đều dốc sức thực hiện chỉ đạo của đạo diễn và tác giả kịch bản, và tập trung mang lại cho Lâu đài Downton một cuộc sống sinh động. Một số người đang đứng chờ. Số khác đang hoạt động tích cực: máy quay, được cố định trên một giàn trượt, được một người chuyển động dọc theo rãnh ngắn. Hay, trong một cảnh nhà bếp, hai người đang chạy một máy "tạo khói", thổi phồng những đám mây hơi nước qua một cái lỗ đằng sau mặt bếp. Trong "khu video" – phía trước một dãy các màn hình video nhỏ - đạo diễn, nhà sản xuất và DOP (đạo diễn hình ảnh) đang ngồi khom người trong những chiếc ghế trong lều bạt của họ, xem những cảnh phim đang diễn ra. Nhưng giữa mỗi cảnh quay, binh đoàn này sẽ túa ra làm việc. Trong một khoảnh khắc, cảnh trí đầy những hoạt động khẩn trương; các

Các túi chườm nóng, áo khoác dày hiệu Puffa và những phụ kiện quần áo giữ ấm khác là trang bị cần thiết trong suốt những buổi diễn tập và giữa các cảnh quay, nhằm chống đỡ cái lạnh thấu xương ở Highclere.



chuyên gia hóa trang chạy nhào tới trước để dặm thêm chút phấn và "tẩy chất nhờn" (nhằm tránh cho gương mặt của diễn viên trở nên quá sáng) hay chỉnh trang lại chút đỉnh. "Điều khó chịu nhất", Vaughan thú nhận, "là có một cọng tóc nhô lên. Chúng tôi có bình xịt làm cứng tóc và có thể dùng để vuốt phẳng tóc lại". Hugh Bonneville lại quá cao, nên ông phải khom người xuống tận hông để chỉnh sửa phấn hóa trang, bắt đầu lên hình.

JACSON GILL (PHỤ TRÁCH TRANG PHỤC): GĂNG TAY TRẮNG CỦA CÁC HẦU NAM RẤT KHÓ GIỮ SẠCH ĐƯỢC, NHẤT LÀ KHI HỌ PHỤC VỤ RƯỢU VANG ĐỎ (HAY NƯỚC NHO ÉP).

Đội ngũ phục trang luôn tìm cách nhảy vào để sửa sang lại nếp váy bị rũ, cổ áo bị lệch. Đó là một trận chiến thường trực để giữ cho trang phục trông gọn gàng – nhất là các nhân vật nam. Như người phụ trách trang phục Jason Gill giải thích, "Tôi cố bắt các bé trai đừng làm nhàu đồ đạc. Nhưng đôi lúc bạn sẽ cảm thấy dường như cả vũ trụ đang âm mưu chống lại bạn. Những chiếc cổ áo được hồ cứng có thể làm chảy máu, nhưng mối bận tâm chính là việc giữ cho son phấn không dính lên những cổ áo trắng ấy". Ánh sáng được chỉnh lại, các micrô âm thanh dài được xử lý và các "dấu hiệu" được vạch ra trên nền để đảm bảo mỗi diễn viên đều biết chỗ đứng. Khi quan sát cảnh phim, Jim Carter nhận xét với vẻ quyền uy hệt như ông quản gia Carson trên phim, "Quay phim cũng rất giống với nghề người hầu – có nhiều người chờ đợi và rồi đùng một cái đầy những hoạt động khẩn trương".

Giống như trong mọi xuất phẩm, có một sự hòa trộn giữa sự thật và lừa mị; có rất nhiều điều thật, nhưng cũng có nhiều điều làm người ta tưởng thật. Như Georgina Melling – một diễn viên phụ thường xuất hiện như một hầu gái – thú nhận, "Tôi đã nghĩ mọi đồ phục trang đều là giả, nhưng rồi tôi phải bưng một khay trà. Nó rất nặng!" Các trang phục cũng vậy, cũng mang theo phẩm chất của đồ thật. "Các cổ áo cứng là một vết đau trên cổ, đúng theo nghĩa đen", Bonneville nói. "Nhưng chúng tác động đến người mặc, khiến bạn phải đứng rất thẳng".

Tuy nhiên, những hoàn cảnh thực tế của việc quay phim đòi hỏi rất nhiều điều chỉnh. Các tấm thảm được đặt trên những phiến đá lót để hấp thu âm thanh, và các diễn viên cũng có những miếng lót cao su trong đế giày cho cùng lý do như trên. Cao 6 phút 4 in sơ (khoảng gần 2m), chiều cao của Matt Milne (vai Alfred) đặt ra nhiều vấn đề khi quay. Diễn viên Lucille Sharp đóng vai Reed, hầu cận của Phu nhân Martha, phải đứng trên một hộp gỗ thấp bên cạnh anh tại bàn nhà bếp, để họ có thể vừa khít một cách tự nhiên trong cùng một cảnh.

Làm việc với thực phẩm thật trong nhà bếp hay phòng ăn là một thách thức thường trực. "Hôm nay chúng tôi quay với tôm hùm", diễn viên Lesley Nicol vai chị Bếp Patmore nói với tôi, "và chúng bắt đầu bốc mùi, rồi ngày càng nặng

Với nhiều hoạt động và nhiều người lên hình như vậy, sẽ dễ quay hơn nếu các diễn viên biết chính xác họ phải ở đâu cho mỗi cảnh quay. Có các dấu hiệu trên sàn được đánh dấu theo màu để hướng dẫn mỗi diễn viên vào vị trí của họ.










mùi hơn. Thậm chí một bát táo cũng bắt đầu bốc mùi suốt cả ngày quay". Thỉnh thoảng, thức ăn được làm giả (nhóm diễn viên đã rất thất vọng khi thấy bánh cưới của Mary và Matthew được làm từ giấy các tông), nhưng hầu hết là thật. Để xử lý những vấn đề không tránh khỏi khi mọi thứ bốc mùi, héo rũ, tan chảy hay đổ ụp, Lisa Heathcote, đầu bếp của loạt phim này, đã đưa ra nhiều chiến lược khéo léo. "Có thể phải mất cả ngày để quay một cảnh phim quanh bàn ăn, vì nhiều máy quay khác nhau cùng quay, nên bạn cần che chắn mọi diễn viên, do đó việc giữ được mọi thứ kéo dài lâu mà không hư hại gì là điều rất quan trọng. Chúng tôi không sử dụng thật sự các đĩa thức ăn có chứa kem và dĩ nhiên cả cá nữa". Dù vậy, để đảm bảo tính chân thật của lịch sử, cần phải trưng ra một "món cá" tại bữa tối. "Vì món này", Heathcote tâm sự, "chúng tôi dùng gà hay món "gà giả cá" như chúng tôi gọi, thường được nhúng trong rượu. Điểm lợi là nó không bốc mùi, và thậm chí họ có thể ăn được" Khi tôm hùm (một vật liệu chính trong các bữa tối thời ấy) được yêu cầu, thì đó chỉ là vỏ tôm hùm được làm sạch và rưới đầy nấm oyster mà thôi.

Việc chuẩn bị thức ăn phải rất tỉ mỉ. "Chúng tôi dùng các thẻ thực đơn cho mỗi bữa ăn trong kịch bản", Heathcore giải thích. "Các món tương đối đơn giản nhưng phải trông ngon mắt và chân thật về mặt lịch sử". Những vấn đề cần xem xét nữa là vì những người ăn tối phải tự phục vụ, các diễn viên phải có thể với lấy thức ăn từ các đĩa phục vụ và để vào trong đĩa của mình mà ít luống cuống nhất. "Chúng tôi thường lúc nào cũng phải làm việc là vì lý do này. Chẳng hạn, cảnh về gia đình đang ăn tối trong phòng ăn ở Lâu đài Highclere có lẽ sẽ được quay ba tuần trước cảnh chị Bếp Patmore và Daisy chuẩn bị nó – ở tầng dưới trong bếp ở phim trường Ealing. Nên chúng tôi phải giữ các ghi chép rất cẩn thận – cũng như nhiều hình ảnh về mọi món ăn!"

Trong suốt ngày quay, các món ăn phải thường xuyên được làm mới, và thường là toàn bộ bữa ăn phải được sắp đặt lại. Với một bữa ăn cho 18 người, Heatheote phải nấu khoảng 70 phần, và phải làm trong những hoàn cảnh tạm thời với rất ít dụng cụ. Có một ngày ở Highclere, cô nhớ lại, "Tôi đang nấu ăn bên ngoài trên một chiếc bàn kê ván. Các đĩa đựng thịt đã nêm nếm đều đã được dọn ra, khi đó Phu nhân Carnarvon xuất hiện với những chú chó của bà, rồi chúng nhào vô giành thịt. Chúng tôi đành phải bỏ của chạy lấy người!"

Tuy nhiên, bất chấp sự hối hả khẩn trương, một cảm giác yên bình bên dưới tràn ngập khắp cảnh dựng. Michelle Dockery (vai Mary) nghĩ là nó đến từ Percival – "Bạn không bao giờ thấy ông nổi đóa" – và Trubridge: "Bà cũng là phần quan trọng trong đó. Laura Carmichael [vai Edith] nói bà giống Aslan, vua sư tử xứ Narnia – một người mà sự hiện diện của họ khiến mọi thứ yên bình. Chúng tôi đều lo lắng nếu bà không có mặt!" Cũng có rất nhiều tiếng cười. Lucille Sharp đã vui sướng khi phát hiện rằng "ai trong chương trình cũng rất có khiếu hài hước". Giữa những cảnh quay trong nhà bếp, Daisy và chị Bếp Patmore bắt đầu trở thành

Quay lễ cưới của Matthew và Mary cần phải chuẩn bị nhiều hệt như một đám cưới thật, để đảm bảo không những mọi thứ đều hoàn hảo mà còn đúng về mặt lịch sử.

một đôi song ca ăn ý trong nhóm "Three Degrees" kinh điển khi hát bài "When Will I See You Again?". Những mối quan hệ bạn bè không bị ngăn cản bởi các trật tự thứ bậc của các nhân vật. Như Elizabeth McGovern (vai Cora) nói, "Chắc chắn tôi không ngồi ì ra cho ba cô con gái lời khuyên. Họ cho ngược lại tôi thì có!". Carmichael nói vào lúc họ cùng nhau ở Highclere, "Thật tuyệt vời!". "Tôi rất thích - là một phần của nhóm. Jim Carter [vai Carson] biểu diễn những trò ảo thuật tại quầy nước. Ông đã biến những quả cầu đỏ thành một tờ 10 bảng! Và vào mùa hè, tất cả chúng tôi đều chơi bóng croquet". Có rất nhiều người sẵn lòng chỉ bảo về chuyên môn. Rob James-Collier (vai Thomas) trải lòng, "Đối với tôi có rất nhiều điều đáng để học. Siobhan Finneran [vai O'Brien] rất tuyệt vời. Khi nhìn cô, tôi thấy tất cả đều được thực hiện xong trong ánh mắt của cô. Nếu không thì tôi đã diễn vai Thomas như một nhân vật phản diện kịch câm rồi".

Sau ba loạt phim làm việc cùng nhau, có một sự thân thiết giữa các diễn viên. "Năm nay sự thân thiết ấy còn mạnh hơn bao giờ hết", McGovern nói. "Tất cả chúng tôi đều thân thiết với nhau". Bất kỳ ai là một phần trong việc sản xuất một bộ phim truyền hình được ưa thích nhiều như thế này đều cảm thấy xúc động qua những kinh nghiệm làm việc cùng nhau về, và sống trong thế giới của *Lâu đài Downton*. Khi các nhân vật bước vào thế giới thay đổi nhanh của loạt phim thứ 3, rõ ràng câu chuyện của họ vẫn có chỗ đứng trong trái tim của đội ngũ làm phim, nhóm diễn viên và khán giả.

ROB JAMES-COLLIER (VAI THOMAS): ĐIỀU VĨ ĐẠI VỀ NHÓM DIỄN VIÊN LÀ Ở CHỖ NÓ CHÍNH LÀ MỘT CUỐN WHO'S WHO [AI LÀ AI] VỀ CÁC DIỄN VIÊN ANH VĨ ĐẠI.

Trong mọi hoạt động và sự khẩn trương, còn có nhiều sự chờ đợi gần đó cho đến khi cảnh dựng được chuẩn bị xong và sẵn sàng để quay.



LỜI TRI ÂN

Trên hết, tôi muốn dành lời cảm ơn đến hai người mà nếu không có họ thì cuốn sách này sẽ không thể ra đời, vì họ không những xuất sắc trong nghề nghiệp mà còn rất rộng lượng cho dự án này: Đó là Julian Fellowes và Gareth Neame.

Thật tuyệt vời khi được làm việc cùng một đội ngũ rất tài giỏi của Nhà xuất bản HarperCollins, tất cả mọi người đều toàn tâm toàn ý muốn mang đến một cuốn sách tốt nhất có thể. Tôi xin gởi lời cảm ơn đến Hannah MacDonald, Helen Wedgewood, Emily Labram, Myfanwy Vernon-Hunt, Jane Beynon, Katherine Patrick và Sally Cole.

Tôi cũng xin cảm ơn rất nhiều ba nhân viên của công ty Milk Publicity là Una Maguire, Victoria Brooks và Jessica Morris. Và cũng xin cảm ơn Rowan Lawton của công ty Furniss & Lawton, Annabel Merullo của PFD, đại diện cho công ty Carnival Films, và Mark Lucas ở LAW. Xin cảm ơn Emma Kitchener-Fellowes vì những ý kiến giá trị và kiến thức sâu rộng của cô về giai đoạn lịch sử này.

Toàn bộ diễn viên và nhóm làm phim *Lâu đài Downton* đã rất rộng lòng bỏ thời gian quí báu của họ cho cuốn sách này, kể cả khi họ đang kẹt cứng với lịch trình quay phim. Ai trong số nhóm sản xuất, diễn viên hay nhóm làm phim cũng cho tôi những đóng góp trên phương diện này phương diện khác.

Khi nghiên cứu những phương diện lịch sử của cuốn sách này, Thư viện London lúc nào cũng là nguồn tham khảo vô giá; xin gởi lời cảm ơn đến đội ngũ nhân viên tận tụy của thư viện vì những quan tâm và giúp đỡ của họ.

Cuốn sách này có đầy đủ các chi tiết lịch sử và một khối kiến thức nền được tập hợp từ những năm tháng nghiên cứu và tìm hiểu – chúng tôi chỉ góp một phần nhỏ vào đó mà thôi. Phần còn lại, chúng tôi hàm ơn sâu sắc đến những tiếng nói và công việc của Emma Kitchener-Fellowes, Juliet Nicolson, Virginia Nicholson và Loelia Ponsonby quá cố, nữ công tước Westminster.

Sau cùng nhưng không kém phần quan trọng, từ Jessica Fellowes, "Lời cảm ơn chân thành và thân yêu nhất của tôi đến Simon, Beatrix, Louis và George. Tôi sẽ lại là của các bạn… cho đến cuốn sau…"

BIÊN NIÊN KÝ
LÂU ĐÀI DOWNTON

THE CHRONICLES OF DOWNTON ABBEY
JESSICA FELLOWES - MATIHEW STURGIS

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng Biên tập
NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG
Biên tập
HỒ CÔNG HOÀI DŨNG - TRẦN BAN
NGUYỄN TƯ TƯỜNG MINH - NGUYỄN THỊ LIÊN

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (08) 38 296 764 - 38 256 713 - 38 247 225
Fax: 84.8.38222726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Website: **www.nxbhcm.com.vn**
Sách điện tử: **www.sachweb.vn**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, Thành phố Hồ Chí Minh • **ĐT: 38 256 804**
NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2
6 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh • **ĐT: 39 433 868**

XNĐKXB số: 217-13/CXB/02-31/THTPHCM cấp ngày 20/2/2013
QĐXB số: 1356/QĐ-THTPHCM-2013 ngày 25/10/2013
ISBN: 978 - 604 - 58 - 0891 - 7
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2013.

Cuộc thế chiến I đã kết thúc, nhưng lâu đài Downton vẫn mãi chưa bình yên.

Một thế giới đang thay đổi sau cuộc thế chiến I đã mang lại nhiều thách thức mới và nhiều gương mặt mới. Bên trong những bức tường của tòa lâu đài vĩ đại này, những cuộc tình lãng mạn, những ganh đua đố kị và mưu mô toan tính lại diễn ra nhiều hơn bao giờ hết. ***Biên niên ký Lâu đài Downton*** sẽ đưa bạn đi sâu hơn vào cuộc sống lúc này của nhà Crawley, của người hầu, của những người đang yêu, của tình bạn hữu và khách viếng thăm. Mời bạn hãy cùng cuốn sách này lang thang khắp các ngõ ngách trong khu vực người hầu, trộm nhìn vào những căn phòng xa hoa lộng lẫy ở tầng trên, đi sâu xuống để trải nghiệm tất cả phương diện trong cuộc sống của họ - từ những công việc nặng nhọc, tẻ nhạt hàng ngày đến những niềm hi vọng và nỗi lo sợ thâm sâu nhất.



Đầy những hình ảnh minh họa tuyệt đẹp và chi tiết lịch sử chân thật sống động đáng ghi nhớ




Giá: 135.000đ